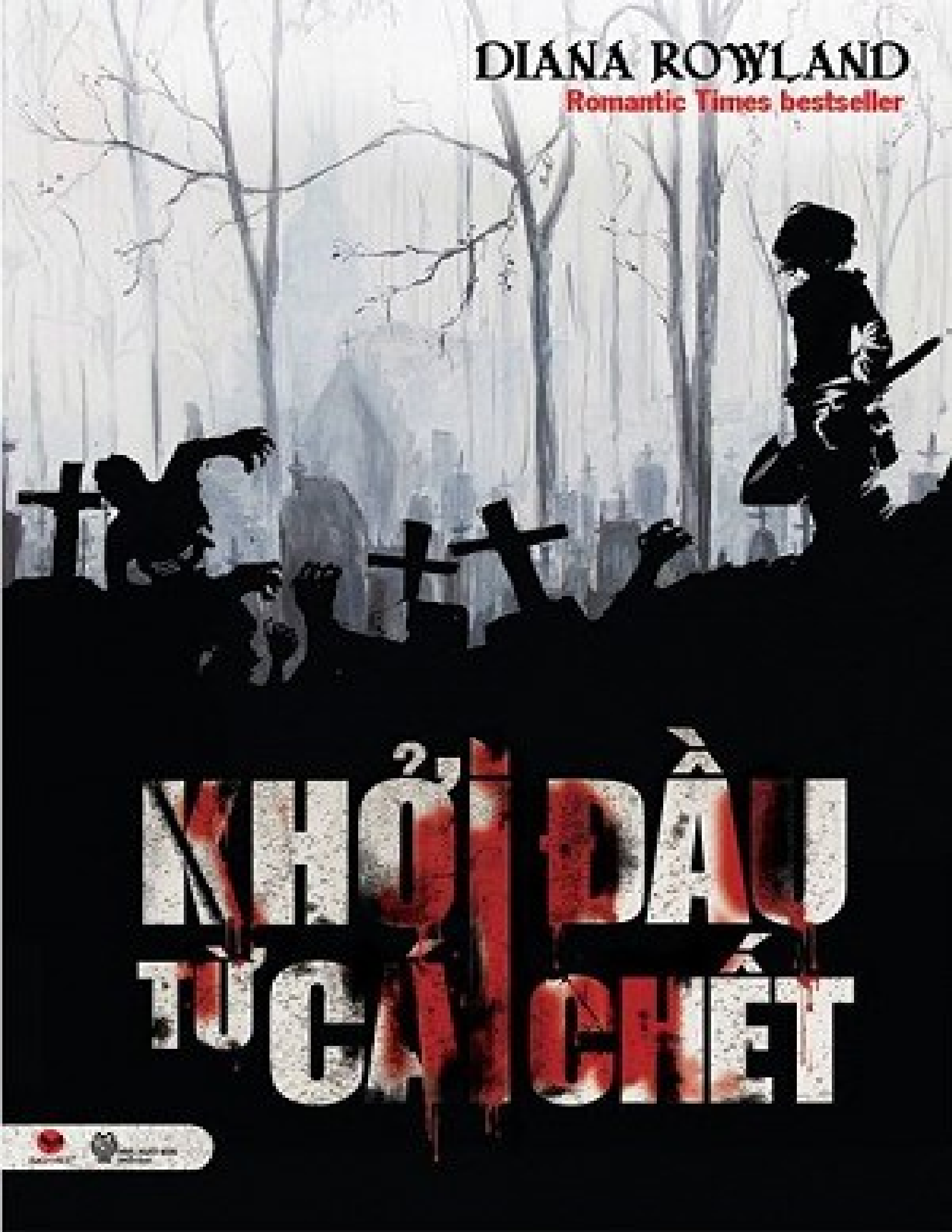


DIANA ROWLAND

Romantic Times bestseller

The background of the cover is a misty, grey-toned illustration of a cemetery. In the foreground, several black silhouettes of tombstones and crosses are visible. A figure is seen in a crouching position on the left, and another figure stands on the right, holding a long, dark object that resembles a sword or a staff. The overall atmosphere is somber and mysterious.

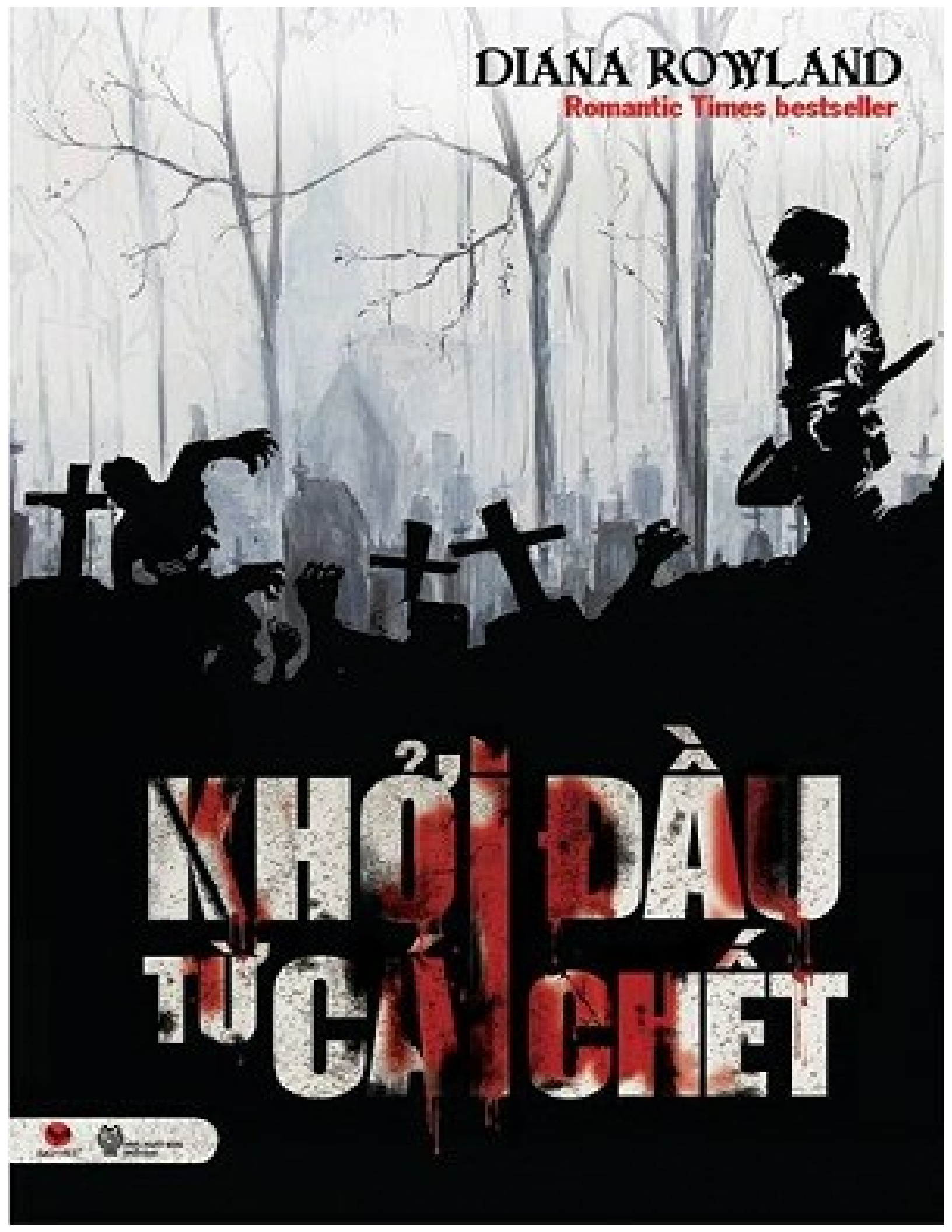
KHỎI DẦU TỪ CÁI CHẾT



TRƯỜNG HỒN
TRƯỜNG HỒN

DIANA ROWLAND

Romantic Times bestseller

The background of the cover is a misty, grey-toned illustration of a cemetery. In the foreground, several tombstones are visible, some with crosses. Silhouetted against the misty background are several figures: on the right, a person stands holding a long staff or sword; on the left, a figure is crouched or crawling; and in the center, another figure is partially visible. The overall mood is dark and atmospheric.

KHỎI DẦU TỪ CÁI CHẾT



THUẬN HẢI

Khởi Đầu Từ Cái Chết

Diana Rowland

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[LỜI GIỚI THIỆU](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

[CHƯƠNG 14](#)

[CHƯƠNG 15](#)

[CHƯƠNG 16](#)

[CHƯƠNG 17](#)

[CHƯƠNG 18](#)

[CHƯƠNG 19](#)

[CHƯƠNG 20](#)

[CHƯƠNG 21](#)

[CHƯƠNG 22](#)

[CHƯƠNG 23](#)

[CHƯƠNG 24](#)

[CHƯƠNG 25](#)

[CHƯƠNG 26](#)

[CHƯƠNG 27](#)

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)

[CHƯƠNG 31](#)

[CHƯƠNG 32](#)

[CHƯƠNG 33](#)

[CHƯƠNG 34](#)

[CHƯƠNG 35](#)

[CHƯƠNG 36](#)

[CHƯƠNG 37](#)

[CHƯƠNG 38](#)

LỜI GIỚI THIỆU

Iiana Rowland sinh ngày 20 tháng 10 năm 1966 tại Mỹ. Bà hiện sống ở miền Nam Louisiana với chồng và con gái. Rowland là nhà văn thuộc trường phái “urban fantasy” và hai series làm nên tên tuổi của bà bao gồm Kara Gillian và White Trash Zombie.

Rowland có bằng Cử nhân Khoa học trong lĩnh vực Toán học Ứng dụng tại Viện công nghệ Georgia. Tuy nhiên sau khi tốt nghiệp, Rowland lại dành phần lớn thời gian để viết lách và vô cùng hứng thú với công việc điều tra. Bà cũng là tay thiện xạ xuất sắc trong lớp đào tạo tại Học viện Cảnh sát và có đai đen môn võ Hapkido.

Trước khi trở thành cây bút nổi tiếng, Rowland từng làm rất nhiều công việc khác nhau, như phục vụ quầy rượu, khai thác mỏ, cảnh sát đường phố, thám tử, chuyên viên pháp y, điều tra viên tại hiện trường vụ án, và trợ lý nhà xác. Chính trải nghiệm từ những công việc đó đã giúp bà viết nên các tác phẩm vô cùng độc đáo, ấn tượng.

Những nhân vật trong truyện của Rowland đều hết sức cá tính, mạnh mẽ, đôi khi vô cùng nổi loạn, bất cần nhưng lại luôn bảo vệ và đứng về phía công lý. Giữa thế giới đầy rẫy thầy ma và ác quỷ khát máu, độc giả vẫn tìm thấy bóng dáng của những trái tim nhân hậu cùng nghị lực vượt lên những sự thật tàn khốc để khám phá ra giá trị đích thực của bản thân, cuộc sống.

Năm 2005, truyện ngắn Schroedinger’s Hummingbird đã mang về cho Rowland giải nhất trong cuộc thi Writers of the Future - cuộc thi tôn vinh những nhà văn triển vọng nước Mỹ.

Năm 2011, nhân vật Angel Crawford trong Khởi đầu từ cái chết của Rowland đã giành danh hiệu Best Urban Fantasy Protagonist - giải thưởng dành cho vai chính xuất sắc nhất của thể loại “urban fantasy”.

Năm 2012, bản audiobook của Khởi đầu từ cái chết, do Allison McLemore thuật lại, đã được đề cử giải Audie - giải thưởng dành cho những audiobook nổi bật nhất nước Mỹ. Cũng trong thời gian đó, nhân vật Angel Crawford của Rowland lại một lần nữa nhận giải Best Urban Fantasy Protagonist trong Even White Trash Zombies Get the Blues. Tác phẩm này sẽ được Bách Việt giới thiệu tới độc giả trong thời gian tới.

Năm 2013, Touch of the Demon của Rowland được đề cử là tác phẩm thuộc thể loại “urban fantasy” xuất sắc nhất do độc giả của Romantic Times bình chọn.

BachvietBooks

CHƯƠNG 1

Mẹ phải chết rồi mới đúng”, mẹ y tá vừa nói vừa chỉnh gì đó trên dây truyền dịch của tôi. Mẹ ta không béo mà là vạm vỡ, với đôi mắt tô vẽ lem nhem cùng mái tóc nhuộm màu cam ánh đỏ kinh tởm. Khi tôi không đáp lại ngay lập tức, mẹ ta liền liếc về phía tôi như để đảm bảo là tôi đã thực sự tỉnh và nhận thức được rồi. “Mày thừa biết như thế nhỉ?”, mẹ ta gặng hỏi. “Mày còn sống là phúc tổ rồi.”

“Ờ... ô kê”, tôi lầm bầm. Tôi sờ tay lên phần bụng bên dưới lớp chăn rồi cau mày hỏi, “Tôi bị hôn mê hay gì à?”.

Đôi môi mỏng dính của mẹ ta mím lại. “Bất tỉnh ấy hả? Không. Người ta đưa mày đến cách đây vài giờ.” Mẹ ta dừng lại, chống hai tay lên hông. “Mày bị sốc thuốc.”

Tôi xoa một tay lên mặt, lắc đầu. “Đâu, tôi bị tai nạn ô tô mà”, tôi khẳng khái. “Tôi nhớ là mình bị thương.” Phải không nhỉ? “Bị chảy máu”, tôi thêm vào, thấy bốt chắc chắn hơn khi sờ soạng lên cái bụng vẫn còn nguyên vẹn lần nữa.

Mẹ y tá khịt mũi thô thiển. “Người mày chả có vết xước nào cả. Chỉ tưởng tượng là giỏi.” Mắt mẹ ta nheo lại ra vẻ coi thường và chê trách. Tôi đểch quan tâm. Tôi đã quen bị người khác nhìn kiểu đó rồi.

Thủy tinh, máu và kim loại. Một cơ thể nát vụn bên cạnh tôi. Răng và cơn đói. Từng miếng thịt bị xé ra...

Gáy tôi đổ mồ hôi lạnh. Chuyện đó sao có thể là ảo giác được? Ảo giác phải dị hợm, mơ hồ và lộn xộn chứ. Tôi biết thế vì đã vài lần bị ảo giác rồi.

Mẹ y tá hắng giọng ra vẻ khó chịu rồi giật lấy tờ biểu đồ ở chân giường. “Cô em da trắng vô danh. Hừmmm. Cũng có nhớ họ tên không hả?” Mẹ ta đảo mắt quay lại nhìn tôi và ném cho tôi nụ cười mặt ngọt ác ý, chẳng có lấy một chút quan tâm thực sự nào trong đó.

“Có, tôi biết rõ cái tên chết tiệt của mình chứ”, tôi gầm gừ. “Angel Crawford.” Tôi muốn thêm vào rằng, Và bà có thể viết lại cái tên ấy bằng cây bút chì bị cắm vào đít bà ấy, nhưng rồi vẫn kìm lại được. Tôi biết là y tá có quyền năng làm cuộc đời người ta te tua hơn vốn dĩ, và rõ ràng con mẹ khốn kiếp này nghĩ rằng chỉ còn cách một bước nữa thôi, tôi sẽ thành vai chính trong một show Maury Povich^[1] đặc biệt. Con mẹ già chết tiệt. Tôi á, còn phải cách ít nhất hai bước nữa nhá.

Mẹ y tá khịt mũi như kiểu chẳng thực lòng tin tôi đủ nhanh nhạy hay tỉnh táo để biết mình là ai. “Xem trong người mày có những gì nào - THC, hydrocodone, alprazolam, codeine...” Mẹ ta lép bép thêm tên vài loại thuốc dài ngoằng và rùng rợn nữa trong khi tôi quắc mắt ghê tởm nhìn mẹ. Rồi mẹ ném cho tôi ánh mắt chất chứa vẻ thỏa mãn ngạo mạn, treo lại tấm biểu đồ và vênh váo lạch bạch rời khỏi phòng trước khi tôi kịp đáp trả. Cũng tốt, vì điều tôi muốn nói với mẹ ta sẽ phù hợp với show Jerry Springer^[2] hơn là Maury Povich.

Cơn giận của tôi teo quắt lại ngay khi mẹ y tá bỏ đi, choáng ngợp bởi cảm giác bối rối và nỗi sợ hãi đến buồn nôn. Tôi nhắc chân lên để tận mắt chứng kiến, một lần nữa, là mình vẫn còn nguyên vẹn.

Tôi vật vờ tìm cách lý giải mọi chuyện. Tôi nhớ là có máu. Rất nhiều máu. Có một vết rách gì đó dài ngang bụng, và tôi vẫn còn lưu giữ cái ký ức buồn nôn khi thấy một đầu xương trắng lờm chớm thò ra từ đùi, máu phun khắp mọi nơi. Nhưng giờ chẳng có gì bất thường cả. Không xây xát, không bầm tím. Da thịt trên người bình thường đến hoàn hảo. Một cơn hôn mê sẽ giải thích được chuyện đó, phải không nhỉ? Đại loại là vài tháng gì đó, đủ thời gian để tôi lành lặn trở lại.

Nhưng mà tôi cũng chẳng có vết sẹo nào.

Tôi thở dài rồi lại thả đầu xuống gối. Tôi không bị hôn mê. Mụ y tá không nói dối, cũng chẳng làm gì khiến đầu óc tôi loạn cả lên.

Không, tôi chỉ đơn giản là một kẻ bỏ đi.

Sốc thuốc. Tuyệt! Ôi chao, đây là một mức độ thấp kém mới đối với tôi. Và cũng chẳng khá khẩm gì hơn, khi việc tôi tụt xuống đến mức độ này là chuyện hoàn toàn có thể hiểu được. Điều có thể gây sốc duy nhất là việc này đã chẳng xảy ra sớm hơn. Tôi không nhớ là mình đã nốc thuốc nhiều đến mức như mụ y tá lắm điều đã nói, nhưng hiện giờ chuyện tôi đang ở trong phòng cấp cứu đã đủ minh chứng cho điều đó rồi. Mụ y tá cũng chẳng thay đổi kết quả xét nghiệm của tôi làm gì. Tất cả là do chính tôi gây ra, hết như từ trước đến giờ.

Tôi bị cảm giác suy kiệt rã rời nuốt chửng khi nhìn chằm chằm lên trần nhà ốp gạch lốm đốm. Bên kia cửa, tôi có thể nghe thấy âm thanh huyền ảo của một cái cồng được đẩy ngang qua và những giọng nói cất lên với vẻ quan tâm ngán ngùi. Tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo.

Một nhân viên xã hội hay nhà tâm lý học nào đó sẽ đến và bảo rằng tôi cần phải đi cải tạo, tư vấn hay mấy trò mả mệ như thế, đó là một gợi ý ngu xuẩn vì tôi chẳng có tiền hay bảo hiểm quái gì. Hoặc tệ hơn, tôi sẽ bị bắt giam bảy mươi hai tiếng để “đánh giá thần kinh”, vì rõ ràng tôi là mối nguy hiểm đối với chính bản thân mình, và rất có thể tôi sẽ tàn đời trong một buồng bệnh từ thiện tởm lợm nào đó. Đừng có mơ tôi sẽ chịu đựng điều đó. Lúc này tôi cảm thấy tuyệt đối bình thường, và còn rất sẵn sàng cuốn xéo khỏi nơi này.

Tôi đá chăn ra và trượt khỏi giường. Nền gạch trơn lạnh dưới đôi chân trần. Tôi cần giày và quần áo. Tôi đang mặc chiếc váy bệnh viện ngu ngốc, còn quần áo của tôi thì dính đầy máu đến nỗi nếu mặc vào, tôi sẽ thu hút mọi sự chú ý khi cố ra khỏi đây...

Tôi lắc đầu. Không, vụ máu me chỉ là một ảo giác. Chẳng có dấu hiệu gì cho thấy quần áo của tôi có ở trong phòng. Không có buồng thay, chỉ có một cái tủ và đồng thiết bị y tế rùng rợn. Tôi đang dọm bước về phía chiếc tủ thì kịp nhớ ra bộ truyền dịch mà chỉ thêm một bước nữa, tôi sẽ vô tình giật nó khỏi cánh tay, rồi mất vài giây cố quyết định xem liệu mình có thể mang cái túi ấy theo cùng thay vì rút kim ra hay không. Tôi sợ kim tiêm kinh lên được, nhưng cứ để nguyên đấy hẳn sẽ tồi tệ hơn là tự mình rút ra. Địch mợ, đó là lý do duy nhất khiến tôi chẳng bao giờ đụng đến những thứ thuốc mạnh hơn như heroin hay meth. Nhát chết đến mức chẳng dám cắm kim tiêm vào người để được tận hưởng cơn phê kiểu đó. Thuốc viên thì dễ dàng. Hơn nữa tôi có thể tự trấn an rằng tôi chẳng phải là con nghiện thực thụ.

Thế mà giờ tôi suýt sửa đã tự giết chết mình, chẳng khác gì bị sốc heroin.

Gạt ý nghĩ khó chịu đó ra khỏi đầu, tôi lột lớp băng dính trên cánh tay rồi nghiêng răng rút kim truyền ra. Tôi chuẩn bị tinh thần trước cơn buồn nôn luôn tấn công bất cứ khi nào nhìn thấy máu, đặc biệt là máu của mình, nhưng thật nhẹ nhõm làm sao khi tôi chẳng đau đớn gì và cũng không cảm thấy nôn nao. Một giọt máu nhỏ xíu tuôn ra từ vết chích, nên tôi dùng viên vải lau đi trước khi kịp nhớ ra là đáng lẽ mình phải thấy buồn nôn mới đúng.

Có lẽ đó là lý do vì sao tôi có ảo giác về chuyện mình bị bê bết máu? Chẳng có mấy thứ khiến tôi phát hoảng đâu, ngoài chuyện đó.

Cửa phòng lại mở ra làm tôi giật thót, đánh rơi đồng dây truyền với vẻ mặt đỏ bừng tội lỗi khi một y tá khác bước vào. Người này trẻ hơn mụ vừa nãy nhiều, có lẽ mới ngoài đôi mươi, với mái tóc vàng cột đuôi gà bóng mượt và kiểu gương mặt tươi tắn không trang điểm mà tôi ước gì mình cũng có. Tôi mà để mặt mộc thì trông như con chết trôi, và dù tóc tôi cũng màu vàng, nhưng thực ra là do tôi tự nhuộm lấy, cũng có nghĩa nó là một đồng bụi nhùi xoắn tít, xơ xác.

Mắt cô y tá liếc sang bộ truyền dịch bị bỏ rơi, song có vẻ như cô ta chẳng bực bội gì khi thấy tôi đã tháo nó ra. “Tôi muốn đảm bảo là cô đã tỉnh táo và tươm tất”, cô ta nở nụ cười thân thiện hơn tôi trông đợi. “Có hai cảnh sát đang muốn nói chuyện với cô.”

Một cơn rừng mình khiếp sợ bắn xuyên qua tôi. “V... vì sao?”, tôi hỏi, mặc dù khá chắc chắn là mình biết lý do. Họ ở đây để tổng tôi vào khám. Tay sĩ quan quản thúc tôi phát hiện ra tôi lại dùng thuốc và khoảng thời gian tạm tha của tôi đã chấm dứt. Hoặc là họ muốn tôi chỉ nơi tôi đã mua thuốc.

Hắn tôi đã trắng bệch cả ra vì cô y tá đóng cửa lại và mỉm cười trấn an tôi. “Họ chỉ muốn nói chuyện với cô thôi.

Cô sẽ không sao đâu. Ngồi xuống đây”, cô ta nói, nhẹ nhàng nhưng kiên quyết đẩy tôi xuống giường. Cô ta không bắt tôi phải nằm mà chỉ kéo chặn vòng quanh giường sao cho che hết phần người dưới và đôi chân trần của tôi. “Thế tốt hơn. Tôi biết là mình sẽ không đời nào nói chuyện được với bất kỳ loại quan chức nào trong tình trạng bán khỏa thân”, cô ta nháy mắt với tôi.

Vẻ dễ chịu không ngờ của cô ta làm tôi hơi chới với, đặc biệt là sau vẻ thù địch công khai của mục y tá trước đó. “Quần áo của tôi đâu hết rồi?”

“Cô, ờ... cô không mặc gì cả khi được đưa vào đây.”

Ôi, mẹ kiếp. Tôi nuốt xuống thật mạnh. “Người ta lột đồ của tôi ở trên xe cứu thương à?” Chắc chắn chuyện không tệ đến mức tôi đã...

“Ờ, mấy cảnh sát tìm thấy cô bên lề đường... không mặc gì cả.” Mặt cô ta co rúm lại với vẻ cảm thông ngưng ngưng.

Cổ họng tôi thít lại. “Tôi có... ý tôi là, liệu tôi có bị...” Tôi không thể nói thành lời.

“Không!” Cô ta tròn tròn mắt, lắc đầu dứt khoát. “Không đâu, bác sĩ, ờ, đã kiểm tra rồi. Cô không bị cưỡng hiếp.”

Tôi chùi mặt và cố kìm để không bật khóc. Sốc thuốc và trần truồng bên lề đường. Chuyện càng lúc càng hay hơn rồi. Và thậm chí tôi còn chẳng phải là nạn nhân của một tội ác nào đó, mà chỉ là một đũa rác rưởi phê thuốc ngu xuẩn.

Cô y tá hắng giọng ra vẻ quan tâm rồi mạnh mẽ xoa lên cánh tay tôi. “Thoải mái đi nào. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi. Mấy thám tử này muốn nói với cô đôi lời, rồi cô sẽ sẵn sàng ra khỏi đây thôi.” Cô ta quay người rời đi trước khi tôi có thể nặn ra bất kỳ câu trả lời mạch lạc nào.

Phải. Mọi chuyện sẽ ổn cả thôi, tôi thầm nghĩ trong tiếng cười chua chát. Cô ta đâu có biết. Cô ta không thể nào hiểu được tại sao tôi lại khiếp sợ.

Tôi không phải ngâm mình trong nỗi sợ hãi lâu cho lắm. Cánh cửa sập lại sau lưng cô y tá tóc vàng chẳng được mấy chốc thì lại mở ra, rồi hai cảnh sát bước vào. Nhưng họ không phải là những sĩ quan quản thúc hay cảnh sát ma túy. Điều đó làm tôi mừng rơn. Ít nhất tôi cũng khá chắc chắn họ không phải cảnh sát ma túy. Hội kia thường mặc quần jean áo phông, nhưng hai gã này lại mặc sơ mi thắt cà vạt.

Gã đầu tiên bước vào là một tay vạm vỡ, cao ít nhất mét tám và chắc nịch với vòng hai hơi phát phì. Mái tóc nâu vàng cùng bộ ria mép lôi thôi lệch thếch. Gã thứ hai thì không cao bằng nhưng lại to lớn theo kiểu cơ bắp. Gã này không có chút mỡ thừa nào. Tôi có thể khẳng định là gã có tập tành, và còn tập cật lực nữa. Gã có mái tóc đen, mắt đen, cùng một vẻ mặt đen tối chẳng kém. Cả hai đều mang theo súng, phù hiệu và gài còng ở thắt lưng.

Nói cách khác, chỉ bằng việc bước vào phòng thôi, hai gã đó đã khiến tôi, con bà nó, sợ khiếp vía.

“Cô Crawford”, gã vạm vỡ lên tiếng, “tôi là thám tử Ben Roth, còn đây là thám tử Mike Abadie”. Gã hất đầu về phía gã tóc đen. “Chúng tôi đến từ Sở cảnh sát St. Edwards, và sẽ rất lấy làm cảm kích nếu cô có thể dành vài phút trả lời mấy câu hỏi của chúng tôi.”

“Tôi có cần luật sư không?”, tôi thốt lên. Hai gã nọ liếc nhanh sang nhau. Ôi tuyệt quá. Cách mở đầu quá ngon. Giờ thì tôi giống như đũa có tội rồi.

“Chuyện đó hoàn toàn tùy thuộc vào cô, cô Crawford”, thám tử Roth nói. “Nhưng chúng tôi chỉ đến để xem liệu cô có chứng kiến điều gì có thể giúp chúng tôi xử lý một vụ phạm tội. Lúc này cô chưa bị liệt vào diện khả nghi.”

Vẻ mặt gã vẫn nghiêm trọng nhưng đôi mắt thì tử tế. Ít nhất tôi cũng muốn tin như thế. Gã thám tử kia thì trông như kiểu đeo một bộ mặt cau có bất diệt. Có lẽ họ đang định chơi trò cóm hiên cóm ác với tôi đây. Như thế chắc cũng có tác dụng. Tôi luôn bị dồn hạ trước cái trò chiến tranh tâm lý chết tiệt ấy. Đặc biệt là khi tôi thấy hoang mang và căng thẳng. Như bây giờ chẳng hạn.

Tay tôi túm chặt lấy tấm chăn. “Ừ, được thôi. Phạm... ờ, phạm tội gì?”

Thám tử Abadie hắng giọng. “Cô được tìm thấy trên đường Sweet Bayou ngay bên ngoài xa lộ 180.” Mọi gã mím lại với nhau và tôi có thể thấy vẻ nhạo báng trong mắt gã, giống như điều tôi thấy vừa nãy trong mắt của mụ y tá tóc đỏ.

Có lẽ gã không biết vì sao tôi lại ở đây, vì luật riêng tư hay cái quái quỷ gì đó, nhưng chắc như bấp là gã có nghi ngờ.

“Ừ”, tôi nói, cố hết sức bình sinh để không rúm người lại trước ánh mắt của gã. “Nếu anh nói vậy.”

“Cũng khoảng thời gian đó”, gã tiếp tục, ánh mắt khắc nghiệt và dứt khoát, “một cái xác được tìm thấy trên đường Sweet Bayou cách đó vài dặm. Bị mất đầu”.

“C... cái gì?” Tôi kinh hoàng trở mắt nhìn gã thám tử. “‘Bị mất đầu’. Nghĩa là đầu của cái xác ấy bị cắt bỏ”, gã giải thích, giọng điệu vô cùng kẻ cả.

Một cơn giận bộc phát tìm được cách tiêu hủy phần lớn nỗi kinh hoàng và sợ hãi đã chế ngự tôi cho đến lúc này. “Tôi biết ‘bị mất đầu’ có nghĩa là gì”, tôi cau có đáp trả. “Nhưng tôi chẳng biết gì về chuyện này. Chắc cú là tôi không gây ra chuyện đó!” Hai gã thám tử lại nhìn nhau chớp nhoáng và một mảnh sợ hãi quay lại với tôi. “Không phải mấy người nghĩ là tôi đã gây ra đấy chứ?”

Thám tử Roth dứt khoát lắc đầu. “Cô Crawford, lúc này cô chưa phải là nghi phạm. Tuy vậy, ngay bây giờ cô là nhân chứng duy nhất mà chúng tôi có. Bất kỳ điều gì cô có thể nhớ được đều có khả năng sẽ hữu ích.”

Tôi nuốt xuống. Lúc này. Gã thám tử cứ nói thế mãi. Nói cách khác là chắc chắn tôi không được loại trừ, mặc cho tôi biết thừa là mình chẳng đời nào lại đi chặt đầu người khác cả, dù lúc đó tôi có phê đến cỡ nào.

Vậy sao tôi lại nhớ là có máu...?

Tôi run rẩy hít vào. Không. Không đời nào. Tôi không phải là kẻ sát nhân. “Đường Sweet Bayou à?” Tôi hỏi, lảng đi để có thời gian sắp xếp lại các ý nghĩ thành thứ gì đó thay vì một đồng rối như mớ bòng bong.

“Đó là nơi người ta tìm thấy cô”, thám tử Roth kiên nhẫn nói. “Cô nhớ được gì?”

“Tôi... không biết.” Nếu đi theo đường cao tốc từ chỗ tôi sống thì chỉ năm phút là đến đường Sweet Bayou, nhưng chẳng có gì nhiều ở đấy cả. Có vài trại câu cá nằm gần cuối đường, vài dặm xuyên qua đầm lầy còn lại rất hoang vắng và khúc khuỷu. “Ý là, tôi đã ở quán bar Pillar với bạn trai. Bọn tôi cãi nhau và...” Tôi dụi mắt, những hình ảnh hồi tưởng ảo giác kỳ cục cứ chập chờn trong đầu.

Máu và cảm giác đau đớn... Có lẽ mình đang chết. Không, mình đã chết. Nhưng rồi mình thấy đói. Đói chết mất...

Tôi lại run rẩy hít vào. “Sau đó tôi ở ngoài đường và có một chiếc xe cứu thương...”

Mình đã cãi nhau với đội cứu hộ sau khi họ đưa mình vào xe cứu thương, cầu xin được ăn thứ

gì đó vì mình đói điên lên được. Có lẽ đó là lý do giúp mình không bước vào vùng sáng trắng ngu ngốc. Có lẽ mình biết sẽ chẳng có gì ăn được ở chỗ ấy.

“Hắn tôi đã bắt tỉnh.” Tôi nhìn lên hai gã thám tử. “Sau đó tôi tỉnh dậy ở nơi này. Rất tiếc.”

Không đau đớn. Không đói. Không manh mối gì.

Thám tử Abadie khịt mũi bức bối. “Tại sao cô lại ở ngoài đó?”

“Tôi không biết”, tôi nói. “Chắc là tôi đang cố cuộc bộ về nhà.” Cuộc bộ từ quán bar về nhà chắc chắn sẽ được xếp hạng là một trong những trò ngu xuẩn hơn nữa mà tôi từng làm trong đời. Nói cách khác, chuyện đó hoàn toàn có thể tin được. Và đâu đó trên đường đi tôi đã quyết định lột quần áo. Chắc chắn phải là trong một cơn phê vật vã.

Thám tử Roth thọc mạnh một tay qua mái tóc, rõ ràng là đang cáu kỉnh. “Angel, tôi muốn cô nhớ lại thật kỹ. Cô có nhìn thấy ai không? Có chiếc xe nào không? Ai đó đi bộ trên đường?”

“Tôi rất tiếc”, tôi vừa lẩm bẩm vừa so vai. “Tôi chẳng thấy ai cả.”

Vẻ mặt mọi và thất vọng hẳn sâu trên gương mặt thám tử Roth. “Được rồi, cô Crawford. Nếu cô nhớ ra gì đó, bất cứ điều gì, xin hãy gọi ngay cho tôi.” Gã lôi ra một tấm card visit rồi đưa cho tôi.

“Ừ, dĩ nhiên”, tôi nói, ngoan ngoãn cầm lấy tấm card. Miệng thám tử Abadie mím lại với vẻ chua chát. “Thôi nào Ben”, gã lẩm bẩm, “Ta đang phí thời gian đấy”. Gã quay người và vênh vác đi ra. Tôi thậm chí còn không thể cảm thấy bức bối trước phản ứng của gã. Tôi đã làm bọn họ phí thời gian.

Thám tử Roth thở hắt ra nhưng vẫn mỉm cười mặt mọi với tôi. “Cảm ơn vì đã nói chuyện với chúng tôi, cô Crawford”, gã nói. “Hy vọng cô sẽ khỏe hơn.” Thế rồi cả gã này cũng ra khỏi cửa và một lần nữa, tôi còn lại một mình trong phòng.

Tôi thả tấm card vào thùng rác, kiệt sức và chán chường. Ngày hôm nay không thể tồi tệ hơn được.

Cô y tá tóc vàng lại xuất hiện, lần này mang theo một thùng lạnh và một túi giấy đựng thực phẩm to bự rồi đặt lên giường, ngay cạnh tôi. “Cái này được để lại ở phòng y tá, là gửi cho cô”, cô ta nói, mỉm cười rạng rỡ. “Có vẻ như cô sẽ không phải về nhà trong bộ đồ bệnh nhân đâu! Tôi sẽ đi chuẩn bị sẵn sàng hồ sơ cho cô và ngay khi mặc quần áo xong, cô có thể ra khỏi nơi này.”

Cô ta ra khỏi phòng, đóng cửa lại sau lưng trước khi tôi kịp cất lời.

Tôi nhìn chằm chằm cánh cửa đóng kín trong nỗi hoang mang, rồi nhìn sang các thứ trên giường. Cái thùng lạnh là loại mini bằng nhựa, đủ lớn để chứa sáu lon bia. Tôi mở ra và thấy sáu chai Frappuccino. Ít nhất ban đầu tôi nghĩ là vậy. Cùng là loại chai mà người ta đựng thứ cà phê ấy, còn thứ bên trong có màu nâu đục. Nhưng chẳng có nhãn hiệu gì trên mấy cái chai và có ít lớp cặn vón cục màu hồng hồng dưới đáy.

Cái quái gì thế này?

Tiếp theo tôi kiểm tra túi đựng quần áo. Một chiếc quần dài kiểu thể thao, một cái áo ngực thể thao, đồ lót, một áo phông xanh đơn giản và mấy chiếc dép tông - tất cả những thứ có thể mua nếu người ta không biết chắc kích cỡ của người mặc. Tôi gầy trơ xương, kiểu chẳng có ngực, cũng chẳng cơ bắp gì. Miễn sao cái quần có dây rút ở thắt lưng là tôi mặc được ngon ơ. Ở đáy túi là một phong bì và tờ hai mươi đô với mẫu giấy dán nhỏ có in chữ “tiền taxi” ngay ngắn ở trên.

Lại nữa, cái chết tiệt gì thế này? Phản ứng đầu tiên của tôi là nổi cáu. Tôi cóc cần ai giúp đỡ cả. Tôi tự lo cho mình, vì thẳng tưng mà nói, dựa dẫm vào người khác có nghĩa là đứng bên ngoài một ngôi trường cấp hai khóa kín hết sạch người vào lúc sáu giờ và bảo với bà Robichaux rằng, Không đâu, thật đấy, mẹ cháu sẽ đến ngay thôi và cháu không cần đi quá giang

đầu trong khi: a) Kerrie Robichaux, đứa có nhiều bài kiểm tra chính tả đạt 100 điểm đang nhìn tôi qua cửa sổ xe theo cái kiểu mà tôi chắc chắn có ý muốn nói rằng, Đừng có mơ đến chuyện vác cái đít bẩn thỉu của mày vào ghế sau của chiếc xe đẹp đẽ này, và b) Mẹ thì đang tiên thể quên bém là tôi có tồn tại, vì cuộc đời của mẹ thì ngon lành hơn rất rất nhiều trước khi bị chất lên vai một đứa nhỏ và phải làm những công việc buồn tẻ, như là đón nó từ trường về và đảm bảo nó có quần áo cùng tất sạch đồng bộ với nhau.

Tôi tự lo cho mình bởi tôi rút ra được rằng mọi thứ tốt hơn khi mẹ không nhớ việc có tôi ở bên. Và kể cả sau khi mẹ đã qua đời thì tôi vẫn tự lo cho mình vì bố không thể làm một người cha, mà thay vào đó là ngồi ở quán bar Kaster, nhớ lại những ngày khi cuộc sống của bố còn đơn giản, vợ bố thì thú vị và bố vẫn còn làm việc ở giàn khoan dầu.

Nhưng tôi lại đang trần trụi trực, chắc, nếu không tính đến cái váy của bệnh viện. Và tôi không thể tự xoay xở chuyện đó nếu không có người giúp, mặc dù tôi sẽ chết toi nếu có thể luận ra người nào lại bận tâm làm điều này cho mình. Người duy nhất xuất hiện trong đầu là kẻ được cho là bạn trai của tôi, Randy, nhưng tôi không thể hình dung ra Randy đưa tiền cho tôi để đi taxi khi mà anh ta có thể đến đón tôi về. Thêm nữa, anh ta biết tôi mặc đồ cỡ mấy.

Tôi xé phong bì ra và đọc lá thư. Sau đó tôi đọc lại lần nữa, vì nó vô lý dùng dùng khi mới đọc qua lần đầu tiên.

Angel, gầy trơ xương, kiểu chẳng có ngực, cũng chẳng cơ bắp gì. Miễn sao cái quần có dây rút ở thắt lưng là tôi mặc được ngon ơ. Ở đáy túi là một phong bì và tờ hai mươi đô với mẫu giấy dán nhỏ có in chữ “tiền taxi” ngay ngắn ở trên.

Lại nữa, cái chết tiệt gì thế này? Phản ứng đầu tiên của tôi là nổi cáu. Tôi cóc cần ai giúp đỡ cả. Tôi tự lo cho mình, vì thẳng tưng mà nói, dựa dẫm vào người khác có nghĩa là đứng bên ngoài một ngôi trường cấp hai khóa kín hết sạch người vào lúc sáu giờ và bảo với bà Robichaux rằng, Không đâu, thật đấy, mẹ cháu sẽ đến ngay thôi và cháu không cần đi quá giang đâu trong khi: a) Kerrie Robichaux, đứa có nhiều bài kiểm tra chính tả đạt 100 điểm đang nhìn tôi qua cửa sổ xe theo cái kiểu mà tôi chắc chắn có ý muốn nói rằng, Đừng có mơ đến chuyện vác cái đít bẩn thỉu của mày vào ghế sau của chiếc xe đẹp đẽ này, và b) Mẹ thì đang tiên thể quên bém là tôi có tồn tại, vì cuộc đời của mẹ thì ngon lành hơn rất rất nhiều trước khi bị chất lên vai một đứa nhỏ và phải làm những công việc buồn tẻ, như là đón nó từ trường về và đảm bảo nó có quần áo cùng tất sạch đồng bộ với nhau.

Tôi tự lo cho mình bởi tôi rút ra được rằng mọi thứ tốt hơn khi mẹ không nhớ việc có tôi ở bên. Và kể cả sau khi mẹ đã qua đời thì tôi vẫn tự lo cho mình vì bố không thể làm một người cha, mà thay vào đó là ngồi ở quán bar Kaster, nhớ lại những ngày khi cuộc sống của bố còn đơn giản, vợ bố thì thú vị và bố vẫn còn làm việc ở giàn khoan dầu.

Nhưng tôi lại đang trần trụi trực, chắc, nếu không tính đến cái váy của bệnh viện. Và tôi không thể tự xoay xở chuyện đó nếu không có người giúp, mặc dù tôi sẽ chết toi nếu có thể luận ra người nào lại bận tâm làm điều này cho mình. Người duy nhất xuất hiện trong đầu là kẻ được cho là bạn trai của tôi, Randy, nhưng tôi không thể hình dung ra Randy đưa tiền cho tôi để đi taxi khi mà anh ta có thể đến đón tôi về. Thêm nữa, anh ta biết tôi mặc đồ cỡ mấy.

Tôi xé phong bì ra và đọc lá thư. Sau đó tôi đọc lại lần nữa, vì nó vô lý dùng dùng khi mới đọc qua lần đầu tiên.

Angel,

Bảo quản cẩn thận thứ ở trong thùng lạnh vì nó sẽ giúp cô qua được một hai tuần tới. Một điều rất quan trọng: Mỗi ngày uống một chai, bắt đầu từ ngày mai, nếu không cô sẽ bắt đầu thấy yếu dần. Nhớ lắc đều lên trước khi uống nhé.

Có một công việc đang chờ cô ở Viện Kiểm thi. Họ đang khuyết một chỗ cho tài xế xe tải và mọi thứ đã được thu xếp xong xuôi. Hãy đến văn phòng vào chín giờ sáng mai để hoàn thiện giấy tờ và bắt đầu làm việc.

Giờ, đây là thỏa thuận: Cô sẽ nhận công việc này, và sẽ làm ở đó ít nhất một tháng. Nếu cô bỏ việc hay bị sa thải trước khi hết thời hạn một tháng, sĩ quan quản thúc của cô sẽ biết tin trong người cô có thuốc kích thích khi được đưa đến bệnh viện, và cô sẽ phải vào tù vì phạm luật trong thời gian thử thách. Và nếu vào tù, chắc chắn cô sẽ chết rục trong đó sau vài tuần. Đây không phải lời đe dọa. Mà là cảnh báo. Tôi sẽ giải thích, nhưng chẳng đời nào cô tin tôi đâu. Dần dần cô sẽ hiểu ra.

Chúc may mắn.

Đấy xem, tôi cười khổ thầm nghĩ. Ngày hôm nay lại vừa mới tồi tệ hơn rồi.

Trong nỗi hoang mang và hoài nghi, tôi nhìn chằm chằm xuống lá thư. Mẹ tôi vào tù khi tôi lên mười hai và qua đời khi vẫn còn trong nhà giam, vào ngày tôi lên mười sáu. Chuyện đó đã xảy ra hơn năm năm. Thế rồi năm ngoái, tôi đã ngớ ngẩn hơn thường lệ khi mua một con Toyota Prius gần như còn mới với giá năm trăm đô từ một gã mà Randy quen. Một tuần sau đó, tôi bị chặn đường và bắt giam vì tội sở hữu tài sản bị ăn cắp. Ừ, chiếc xe “vớ bở” của tôi đã bị đánh cắp hai tuần trước đó ở New Orleans. Nhưng phần tệ hại nghiêm trọng là tôi nói chung cũng đã nghi ngờ nó không phải là hàng hợp pháp, nhưng vẫn cứ đắm đầu vào và đưa tiền cho gã kia, quá háo hức về vụ giao dịch ngon ăn mà mình đang có và tin rằng mình sẽ không bị bắt.

Quả là đầu óc bả đậu. Tôi đã mất hai ngày sợ vỡ mật trong một gian xà lim trước khi có thể tìm được người bảo lãnh cho mình, rồi may mắn vô cùng tận khi nhận bản án ba năm tù treo và được tạm tha để thử thách.

Tôi đọc lại lá thư lần nữa, tay run lấy bẫy. Tôi tưởng mình đã tránh được một viên đạn trong chuyến viếng thăm của hai gã thám tử, nhưng giờ là một viên khác ngay sau vụ kia, sẵn sàng đâm xuyên qua tôi. Tôi không muốn vào tù lần nữa, cũng không muốn kết thúc như mẹ và chết ở đó. Nhưng tại sao tôi lại chết trong vòng vài tuần chứ? Tất cả chuyện này là sao? Có thể ai đó hận thù tôi hiện đã ở trong tù rồi chẳng? Trong đời mình tôi đã làm bao nhiêu người khó chịu rồi, nhưng theo như những gì tôi biết thì chẳng có ai căm ghét tôi đến nỗi muốn giết quách tôi đi cho rồi.

Tôi lật lá thư lại, tìm kiếm bất kỳ manh mối nào về người đã gửi nó. Lá thư được in trên giấy trắng đơn giản và phong bì là kiểu màu trắng thông thường. Không có chữ ký. Không có dấu bưu điện. Chẳng có gì hợp lý trong chuyện này. Tôi không thể nghĩ ra ai lại bận tâm đến nỗi tìm việc làm cho tôi, chứ đừng nói đến chuyện dọa tôi vào tù để đảm bảo tôi phải giữ công việc ấy.

Tại sao lại là nhà tù? Tại sao không phải là trại cải tạo?

Vì nhà tù là lời đe dọa ghê gớm hơn, tôi nhận ra như vậy. Trại cải tạo cũng kinh rồi, nhưng nhà tù thì... Kẽ nào đó gửi những thứ này chắc chắn phải biết rằng nhà tù làm tôi sợ mất mật.

Tôi đọc lá thư thêm một lần nữa rồi hít vào thật sâu, và bắt đầu mặc quần áo trong khi những ý nghĩ tiếp tục lộn nhào. Đâu phải tôi được sinh ra để làm một kẻ bỏ đi. Mỗi sáng tôi đâu có tỉnh dậy và nói, “Này, hôm nay có thể làm gì để hủy hoại cuộc đời đây nhỉ?”. Nhưng có vẻ như vũ trụ được dựng lên để chống lại tôi và hầu hết thời gian, dường như dù tôi có cố gắng đến cỡ nào thì cũng không quan trọng gì, vì rõ ràng tôi sẽ chẳng bao giờ gặp may mắn.

Có điều... có điều lá thư này không phải là chuyện hai gã cóm ghê gớm thẩm vấn tôi về một vấn đề mà tôi chẳng biết cái cóc khô gì. Mà đây là một lời đe dọa khủng khiếp kẻ nào đó đang treo trên đầu tôi, kẻ dường như cũng đủ điên khủng khiếp khi mà có tí ti quan hoài đến tôi, và cho tôi cái cơ hội tôi vẫn luôn bảo là mình muốn có. Tôi. Đưa con gái chẳng ra gì. Nếu công việc này có thật mà tôi thậm chí còn chẳng thử xem sao thì ngay lập tức tôi sẽ quay lại là một đứa gây chuyện hạng A. Nhưng kẻ quái nào lại làm điều này vì tôi nhỉ?

Tôi có cảm giác rằng cách duy nhất có thể tìm ra ai đứng đằng sau toàn bộ chuyện này là tôi phải nhận lấy công việc ngu ngốc kia.

Lái xe tải trong một tháng. Chuyện đó thì có thể khó khăn đến đâu cơ chứ?

Chú thích:

[\[1\]](#) Là chương trình truyền hình thực tế của Mỹ do Maury Povich chủ trì. Khách mời của chương trình là các cô gái trẻ được giới thiệu để kể câu chuyện về đời mình (làm gì, ăn ở đâu, yêu ai, ngủ với ai...) và quan trọng nhất, ai là cha của đứa bé. Sau đó người được cho là cha của đứa bé sẽ được gọi đến để đối chất. Cuối cùng, chương trình sẽ công bố kết quả ADN.

[\[2\]](#) Là chương trình truyền hình thực tế của Mỹ do Jerry Springer chủ trì. Chương trình này khai thác những vấn đề thực tế đến bề bần trong cuộc sống của khách mời, luôn kết thúc bằng những màn ẩu đả, cãi vã giữa các khách mời cùng những màn cổ vũ động viên của khán giả.

CHƯƠNG 2

Khỏi bệnh viện, tôi về được đến nhà và ngoan ngoãn đặt báo thức lúc bảy rưỡi sáng. Đây là cơ hội để tôi thay đổi mọi chuyện, để không là một đứa hoàn toàn bỏ đi nữa.

Đồng hồ báo thức đổ chuông lúc bảy rưỡi. Tôi đập nút tắt và lăn người đi.

Lần tiếp theo tôi tỉnh dậy là chín giờ mười lăm.

Ôi, đêch!

Tôi tắm trong thời gian ngắn kỷ lục, xỏ chiếc quần jean mà tôi hy vọng là sạch, túm lấy cái áo phông đầu tiên có thể tìm được mà không hở rốn hay in thứ gì tởm lợm. Tuyệt! Tôi được biểu một công việc và hủy hoại nó ngay trong ngày đầu tiên. Chuyện tôi không hiểu vì sao mình lại có được công việc này cũng chẳng quan trọng gì nữa. Nếu được trả lương thực sự và không bắt buộc phải lột trần thì tôi rất sẵn lòng thử.

Ngoài ra, tôi đã suy nghĩ đôi chút. Tôi là một fan bự của tất cả các chương trình về điều tra hình sự trên ti vi, thế nên tôi biết các nhân viên kiểm thi làm công việc pháp y và kiểu việc như thế, chỗ tất cả những thiết bị của họ đi đó đây trên những chiếc xe tải to bự hay xe Hummer - mà mấy thứ đó thì rất cần tài xế chứ nhì? Nói cách khác, rất có khả năng là công việc này sẽ cực ngon xoi.

Nhưng bố khỉ, đâu có gì không ngon hơn công việc với mức lương tối thiểu ở cửa hàng Bayou Burger chứ, tôi vừa nghĩ vừa trông cái áo phông qua đầu và thọc mấy ngón tay qua mái tóc xoắn tít rồi bù.

Tôi mất vài phút quý giá điên cuồng lùng tìm ví. Tôi nhớ mang máng tối hôm trước có cầm theo nó khi vào quán bar, nghĩa là tôi chẳng biết được cuối cùng nó đã ở đâu. Chết tiệt, tôi thậm chí còn chẳng biết mình đã ở đâu ngoài bệnh viện nữa là. Ở phải, và còn trần như nhộng bên lề đường cao tốc nữa.

Cuối cùng, tôi cũng mò được chiếc chìa khóa dự phòng của em Honda cũ mềm từ trong cái tô trên nóc tủ quần áo rồi chạy ra cửa trước. Ít ra thì bố vẫn chưa dậy. Tôi cũng chẳng mong chờ là bố sẽ dậy trước buổi trưa. Với tôi chuyện đó ổn thôi vì như thế, tôi sẽ chẳng phải cố gắng giải thích với bố là mình đã ở đâu và chuyện gì đã xảy ra. Chắc bố cũng chẳng biết tí gì về chuyện tôi ở trong bệnh viện. Một lần nữa, tôi chẳng thấy mắc mớ gì với chuyện đó.

Tôi chạy vụt ra cửa, rồi quay người và lao ngược trở vào phòng để vớ lấy một chai đồ uống ngu xuẩn từ cái tủ lạnh nhỏ trong phòng mình. Cái tủ ấy thường chỉ chứa bia thôi, nhưng tôi không muốn bỏ thứ đồ uống đó trong tủ lạnh phòng khách, và đánh liều với khả năng rằng bố sẽ uống mất một chai hoặc quăng bỏ cả loạt vì nhầm lẫn.

Tôi biết chẳng đời nào bố tin nếu tôi bảo đó là thuốc chữa bệnh. Ít nhất đó là điều mà tôi giả định. Thực ra gần như chắc chắn bố sẽ quăng sạch bách đi nếu tôi bảo thế. Hầu như đêm nào bố cũng xỉn quắc, nhưng lại cứ cư xử như thể tôi là một tên sát nhân hàng loạt nếu tìm thấy một mẫu lá cuốn thuốc hay thuốc viên trong phòng tôi.

Tôi nhớ lắc đều chai đồ uống, rồi mới mở nút và nghi ngờ hít thử. Nó thoang thoang mùi cà phê chocolate, nhưng ngoài ra còn một mùi gì đó mà tôi không hoàn toàn xác định được - mùi hạt phỉ ngon xoi hay mùi thịt gì đó, với một thoáng vị sắt. "Sao cũng được", tôi lẩm bẩm. Trước đây tôi từng ăn những thứ tởm lợm rồi.

Thứ đó đặc và có vị nhắc tôi nhớ đến sắn. Trong một khoảnh khắc tôi có khao khát khạc bỏ tất cả, thế rồi đột nhiên khao khát ấy chuyển thành cơn thèm thuồng thêm nữa. Tôi không nghĩ mình có thể uống hết cả chỗ ấy, nhưng chưa kịp nhận ra thì tôi đã thấy mình đang lắc cái chai để dốc nốt những khoanh trông giống sắn cuối cùng ra rồi.

Tôi từ từ hạ cái chai xuống khi một cảm giác ấm áp tràn trề năng lượng lan tỏa khắp người,

đại loại giống hệt một ly Everclear^[1] ấy, nhưng lại không có phần say xỉn. Tôi cảm thấy tỉnh táo, sung sức. Điều duy nhất ngăn tôi không nuốt trọn thêm một chai khác là sợ mình có thể sẽ bị quá liều, và chắc đét là tôi không muốn quay lại bệnh viện lần nữa.

Tôi thả cái chai trống không vào thùng rác và liếc nhìn đồng hồ. Chín rưỡi.

“Bố khỉ!”

Tôi lao bổ ra cửa.

Từ nhà tôi đến Viện Kiểm thi của giáo xứ St. Edwards ở Tucker Point hết khoảng hai mươi phút. Dù mất mấy lần rẽ sai đường, tôi vẫn kịp đến nơi trước mười giờ và nhờ một điều thần kỳ nào đó vẫn nhận được công việc kia. Tôi chẳng bị phỏng vấn hay gì cả, thật hù hồn vì tôi là chuyên gia rơi rụng trong các cuộc phỏng vấn. Cô ả ở phòng nhân sự rõ ràng đang chờ tôi, vì cô ta lôi ra một cặp tài liệu có tên tôi trên đó và thả bịch một tập giấy tờ dày cộp để tôi điền vào. Trò đó thì tôi làm ngon. Tôi hơi bị siêu trong cái trò điền mẫu tuyển dụng. Chỉ là tôi khá cùi bắp khi phải giữ việc làm mà thôi.

Thật không may, cô ả nhân sự chẳng biết làm thế nào tôi lại được thuê ở đây và ném cho tôi ánh mắt thật ngộ khi tôi hỏi chuyện đó. Cuối cùng tôi ngậm miệng lại rồi tập trung điền đến cả tí mẫu đơn trước mặt. Vào lúc này, tôi đời nào lại muốn cô ta nhận ra tôi chẳng xứng đáng với công việc.

Khi tôi điền xong giấy tờ, cô ả nọ giao tôi cho một gã tên Nick, có vẻ là người sẽ đào tạo tôi thành tài xế xe tải. Nick cao hơn tôi gần chục phân, dù điều đó chẳng có nghĩa lý gì nhiều vì khi rướn lên hết sức, tôi cũng chỉ cao có mét sáu. Hắn có mái tóc nâu sẫm còn mắt màu xanh, và có lẽ cũng khá đẹp trai ngoại trừ việc miệng hắn như kiểu dính chết một nụ cười nhếch mép.

“Cô sẽ phối hợp với một chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong”, hắn vừa dẫn đường xuyên qua tòa nhà nơi Viện Kiểm thi tọa lạc vừa nói ra sau thông báo cho tôi biết.

Đây là một tòa nhà mới và có vẻ tất cả mọi người đều thực sự tự hào về nó, nhưng với tôi thì thật thất vọng vì nó chẳng giống chút nào với những show truyền hình về điều tra hình sự mà tôi xem trên ti vi. Thay vào đó, trông nó giống như mọi văn phòng chính phủ khác - điều hòa nhiệt độ khắp nơi, màu sắc trầm, các tấm áp phích buồn tẻ, nội thất văn phòng thường thấy.

Có vài cánh cửa khóa cần phải có thể mới vào được, với những cái tên ấn tượng như là Khoa độc tố và Khoa ADN, nhưng một lần nữa tôi thấy thất vọng khi phát hiện ra, các phòng thí nghiệm không tràn ngập thứ màu vàng thời thượng, màu xanh lạnh hay ánh sáng hồng. Chán chết mất!

“Cô sẽ trực liên tiếp hai mươi tư giờ, hai lần một tuần”, Nick tiếp tục. “Ngoài ra cô sẽ làm hầu hết các ca sáng. Đó là lúc tôi lên lớp”, hắn nói, làm ra vẻ mình có hẹn với giáo hoàng không bằng.

“Ô kê thôi”, tôi nhún vai. Tôi thực sự chẳng quan tâm mình làm ca nào. Với tôi thì tất cả đều chán ngắt như nhau.

“Tôi là sinh viên y khoa dự bị”, hắn thêm vào với vẻ hợm hĩnh.

“Ô kê.” Tôi lặp lại, lần này chẳng buồn nhún vai, nhưng quai hàm hắn siết lại đôi chút như thể hắn bực mình vì tôi đã chẳng bày tỏ một lượng ngạc nhiên hợp lý trước thành tựu của hắn.

“Và tôi là người tiếp theo sẽ được đề bạt lên làm chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong.” Hắn ném cho tôi ánh mắt chẳng khác gì một sự thách thức và tôi phải đấu tranh để không đảo tròn mắt. Gì chứ, hắn mong tôi bắt đầu ba hoa về những thành tựu của mình để hắn có thể tỏ ra ăn đứt chắc? Hắn sẽ phải chờ hơi bị lâu đấy.

“Ngon”, tôi đáp lại, buộc mình phải nở một nụ cười. Tôi thậm chí còn chẳng biết chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong là cái khỉ gì nữa, mặc dù tôi đoán nó có liên quan gì đó tới việc điều tra về cái chết. Nhưng chắc cú là Nick chả cần phải lo tôi la liếm vị trí của hắn. Tôi chỉ phải

qua một tháng ở đây thôi mà.

Chúng tôi đi đến cuối một hành lang dài, dừng lại trước một cánh cửa cần phải có thể từ mới mở được. Nick liếc nhìn tôi khi lời thể của mình ra. “Đến rồi đây”, hắn thông báo. “Cô sẽ có rất nhiều thời gian ở đây đây.”

Tôi đọc cái tên trên cửa. Nhà xác. Một cảm giác buồn nôn chìm ngấm bắt đầu cấu véo bên trong tôi. “Thật á?” Tôi hỏi lại, hy vọng giọng mình không để lộ nỗi lo lắng bất ngờ.

Nụ cười hờn hĩnh quay trở lại. “À ừ. Việc của cô là đi nhận tử thi rồi đưa về nhà xác này.”

Tài xế xe tải. Ôi đồ ngu, Angel. Chứ mà nghĩ Viện Kiểm thi cần xe tải làm cái quái gì chứ?

Một tháng. Tôi từ từ hít vào thật sâu. Đó là tất cả những gì tôi phải làm. “Ồ. Ô kê”, tôi đáp lại với giọng điệu bình tĩnh hết mức có thể. Tôi hoàn toàn chẳng ô kê quái gì, nhưng bố khỉ, tôi không muốn Nick thấy điều đó.

Hắn quẹt thẻ và kéo cửa mở, vào trong rồi ra hiệu cho tôi đi theo. Tôi do dự trong nửa giây, nhưng vẫn buộc mình phải bước tới.

Mùi trong căn phòng ập vào tôi đầu tiên. Tôi cứ nghĩ sẽ ngửi thấy mùi hôi thối và mùi thịt rửa tởm lợm, nhưng thay vào đó bầu không khí ở đây chứa thứ mùi hỗn hợp mơ hồ giữa chất khử trùng, máu và một mùi khác mà ngay lập tức tôi không xác định được. Một giây sau tôi bắt thành hình nhận ra đó là mùi chất bảo quản các sinh vật chết, như con ếch mà tôi phải giải phẫu trong giờ Sinh học ở trường cấp ba.

Có điều, tôi chưa bao giờ giải phẫu con ếch ấy. Tôi đã quá kinh tởm và sợ chết khiếp trước cái mùi của nó, và chỉ nghĩ đến việc phải mổ thứ đó ra rồi nhìn ruột gan phèo phổi bên trong cùng tất cả mọi thứ đã khiến tôi nôn ọe tung tóe ra sàn phòng thí nghiệm Sinh học. Giáo viên đã gào vào mặt tôi, những đứa khác thì cười hô hố, còn tôi thì bắt đầu khóc. Sau đó tôi quăng đồng sách vở của mình xuống đồng nôn mửa ấy, lao khỏi lớp học và ra khỏi trường.

Khoảng một tuần sau đó, có một nhân viên xã hội đến nhà tôi vì mặc dù tôi đã mười sáu tuổi, đủ lớn để bỏ học nếu muốn, nhưng vẫn còn các thủ tục trình tự khỉ gió.

Tôi không nghĩ bố biết tôi bỏ học trước khi nhân viên xã hội ấy xuất hiện, cùng vẻ ghê tởm động trong đôi mắt và nụ cười giả lả quan tâm trên gương mặt nhăn nhúm khi mẹ ông ẹo bằng qua đồng lon bia bẹp dí trên lối ra vào nhà tôi. Nhưng bố không bắt tôi quay lại học, chỉ bảo với mẹ kia là tôi đã phải chịu đựng rất nhiều, vì mẹ tôi mới tự tử vài tháng trước, mặc dù tôi chẳng “chịu đựng” cái quái gì và hoàn toàn ô kê. Bố mới là người đau khổ này nọ, và tôi nghĩ chỉ là bố chẳng hơi đâu mà quan tâm đến chuyện học hành của tôi. Thế nên tôi bảo với mẹ kia rằng môn Sinh cùng với trường học là thứ rác rưởi bỏ đi, tôi sẽ đi tìm việc làm và chẳng bao giờ quay lại trường.

Và tôi không quay lại thật.

Ừ, chắc chắn tôi đã chứng minh được điều đó.

Tôi dừng chân trên ngưỡng cửa nhà xác, nghiêng chặt hàm để chuẩn bị cho cơn buồn nôn mà tôi biết sẽ quất vào mình bất cứ lúc nào. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến, là con ếch kia và chuyện tôi nôn ọe tung tóe trên sàn lớp học.

“Cô ổn chứ?”, Nick hỏi, mặc dù tôi có thể đảm bảo là hắn chẳng thực lòng muốn tôi ổn gì sất. Hắn thậm chí còn chẳng buồn giấu nụ cười nhếch mép kia nữa, và rõ ràng hắn muốn tôi đầu hàng, vì khi đó hắn sẽ có thể thấy mình còn trên cơ hơn nữa. Giống như mấy đứa nhóc cứ chỉ trỏ và cười hô hố khi tôi sụp đổ trong lớp Sinh học.

Đồ đểu cáng. Tôi thận trọng hít vào, ngạc nhiên và nhẹ nhõm khi thấy ruột gan phèo phổi vẫn nằm đúng vị trí và có vẻ sẽ cư xử ngoan ngoãn, ít nhất là cho đến lúc này. Tôi chậm chậm thả lỏng quai hàm rồi nhếch mép đáp lại nụ cười của Nick. “Tôi ổn”, nói xong tôi liền bước vào, để cánh cửa đóng lại sau lưng.

Vẻ thất vọng thoáng xuất hiện trong mắt Nick chỉ càng khiến tôi củng cố thêm khao khát không tỏ ra nhát cáy trước mặt hắn.

Nhà xác hầu hết đều giống với hình dung của tôi - lạnh lẽo và mơ hồ rùng rợn, như tôi từng thấy trong các bộ phim. Tường và sàn thì trắng nhờ nhờ, nhưng lại mang một sắc thái khiến tôi tự hỏi liệu đây có phải là màu nguyên thủy của nó hay là bằng cách nào đó, nó đã bị đổi màu bởi thứ mùi kỳ lạ và tởm lợm - đại loại giống kiểu những bức tường trong phòng ngủ của bố, vốn một thời mang màu be, giờ đã ám màu vàng nicotine.

Chuyển đi tiếp tục khi Nick chỉ cho tôi quy trình đưa xác ra vào rồi dẫn tôi vào trong phòng lạnh chứa các tử thi. Tôi hình dung ra một bên tường đầy những ô cửa nhỏ với những tấm bàn trượt chứa xác chết, nhưng thay vào đó đây chỉ là một phòng lạnh khổng lồ có lối vào riêng, giống kiểu người ta vẫn thấy trong một nhà hàng hay kho chứa rượu, với vài chiếc giá lớn trên tường và khoảng nửa tá cánh xếp hàng phía sau. Khu giá trống không, nhưng có ba cái cánh chứa túi đựng xác màu đen bên trên.

Người chết. Tôi lùi ra khỏi phòng nhanh nhất có thể mà không tỏ ra là một con thỏ dễ chinh hiệu. Tôi đang toát mồ hôi căng thẳng, chờ cho bụng dạ tỉnh giấc và nhận ra điều gì đang diễn ra. Giờ bất cứ lúc nào tôi cũng có thể nôn ọe khắp sàn nhà hoặc là khắp người Nick. Riêng chuyện đó thì tôi chẳng thấy phiền hà gì.

Phòng tiếp theo mà Nick đưa tôi đến có hàng trăm thùng nhựa chứa đầy mẫu giấy ăn trôi nổi trong một thứ súp màu nâu tanh tưởi - phoóc môn, như hắn ta khá là khoa trương cho tôi biết. Nhưng cơn buồn nôn trong tôi vẫn chẳng cất lời thì thầm nào. Tôi hầu như không thể tin nổi. Tôi á, thậm chí còn thấy nhộn nhạo khi chứng kiến ai đó khạc nhổ ra lề đường cơ mà, và đừng bao giờ bảo tôi đi thay tã nhé.

Cuối cùng, Nick đưa tôi đến một căn phòng dùng để thực hiện việc giải phẫu tử thi - phòng mổ, như cách hắn gọi. Tôi cố tránh không nhìn trực tiếp vào bất kỳ thứ gì trong đó. Bàn kim loại. Các ống dẫn trên sàn. Rất nhiều những dụng cụ và thiết bị thực sự đáng sợ. Ừ, tôi biết vấn đề chính căn bản rồi. Tôi đâu cần phải quan sát nhóm mổ thật kỹ đâu.

Nick bắt đầu chỉ ra các thứ trong phòng mổ, bô bô mãi về các trách nhiệm, nghĩa vụ và cả quy trình, với cái vẻ vênh váo như thể chính hắn là Viện trưởng không bằng. Tôi gần như chẳng lưu tâm gì khi nghe hắn nói, “Khi cô phụ mổ cho một bác sĩ trong quá trình giải phẫu tử thi, cô sẽ cần phải...”.

“Oa!” Tôi vung tay lên ngăn hắn lại. “Khoan khoan, gì cơ?” Tôi hỏi khi một cơn hoảng hốt hãi hùng xuyên qua người. “Ý anh là khi các xác chết bị mổ phanh ra ấy hả?”

Vẻ sung sướng làm gương mặt Nick sáng bừng. “Phải, cô sẽ hỗ trợ việc mổ xác. Cô không biết chuyện đó à?”

Trong vài giây, tôi không thể lên tiếng. Chẳng đời nào tôi làm được chuyện này. Tôi thậm chí còn không chịu được ý nghĩ mổ xẻ ếch nhái nữa là. Làm thế quái nào tôi có thể nhón nhờ khi đó là con người chứ? Ném tôi vào một công việc như thế này là trò đùa xấu xa quỷ quái gì đây? Có thể tất cả chỉ là thế - một trò đùa ác ý hoành tráng. Đem một đứa con gái bỏ đi, với cái bụng yếu xìu và chẳng có dũng khí gì, đặt vào nơi mà cô ta chắc cú sẽ biến mình thành một con ngốc. Lại còn lấy nhà tù và cái chết ra đe dọa để chắc chắn là cô ta phải làm theo nữa chứ.

Có điều, tại sao lại có người ôm một đồng rắc rối như thế vào mình chỉ để chơi khăm tôi cơ chứ?

“Hay đấy. Tôi làm được thôi”, chẳng hiểu thế nào mà tôi vẫn còn thốt nên lời. Tôi sẽ chẳng làm được đâu, nhưng tôi sẽ không để Nick thấy điều đó. Hắn sẽ hả hê vô cùng tận nếu ngay lúc này tôi quay lưng bỏ đi. Tôi thì chẳng có lòng tự trọng khủng khiếp đến thế, nhưng hơn lúc nào hết, đây là lúc tôi giả vờ là mình có.

Hơn nữa, đừng mơ tôi sẽ vào tù chỉ vì Nick là đồ đáng đá dít.

“Tốt”, hắn nói, nụ cười nhếch mép ngoác rộng toe toét. “Vì theo kế hoạch, khoảng hai mươi phút nữa chúng ta sẽ có một ca mổ. Có lẽ tốt nhất cô nên mặc đồng phục vào để có thể bắt đầu nắm bắt tình hình công việc.”

Chú thích:

[\[1\]](#) Một loại rượu có nồng độ cồn cực cao, từ 75° đến hơn 90°.

CHƯƠNG 3

Ka giờ trước mình đang ở trên giường, tôi khổ sở nghĩ thầm. Lẽ ra mình cứ nằm im đấy.

Tôi được phục sức trong một cái áo blu ni lông xanh và một chiếc tạp dề giấy bên ngoài, găng nhựa mềm làm tay tôi đổ mồ hôi cùng đôi ủng giấy nhỏ phủ ngoài giày.

Nằm trên chiếc bàn kim loại trước mặt tôi là một người đàn ông trung niên không phủ bất kỳ thứ gì trên người. Một người chết. Trần như nhộng với súng ống nhỏ tí teo lồ lộ ra đó cho mọi người cùng thấy.

Đứng ở bên kia bàn là một người đàn ông trung niên khác, nhưng ơn trời là người này còn sống nhăn và ăn mặc đầy đủ. Leblanc là bác sĩ pháp y của giáo xứ và thực hiện tất cả các cuộc giải phẫu tử thi. Tôi cứ luôn tưởng rằng Viện trưởng là người làm việc đó, và thậm chí còn ngu đến mức bảo với Nick rằng được gặp Viện trưởng thì thật là hay quá xá. Dĩ nhiên sau đó, hắn đã vô cùng hể hả khi nói cho tôi biết Viện trưởng là một quan chức được bầu cử, ông ta thuê người làm công việc điều tra cũng như giải phẫu tử thi và những việc tương tự.

Chuyện đó sau khi được giải thích tường tận thì nghe chừng cũng có lý, đại loại giống như kiểu Cảnh sát trưởng thuê các nhân viên làm công việc của cảnh sát vậy. Thế nhưng tôi vẫn thấy bức khi tự tay trao cho Nick một cơ hội để chứng tỏ hắn thông minh ăn đứt tôi.

Bác sĩ Leblanc có lẽ khoảng ngoài năm mươi, với chiều cao cân nặng trung bình cùng cái eo hơi xệ, tóc thì trộn lẫn giữa vàng và xám, còn mắt màu xanh nhạt. Ấn tượng đầu tiên của tôi là ông trông giống một giáo viên dạy Sử ở trường trung học hơn một người mổ xẻ xác người chết. Thế không có nghĩa là tôi có nhiều kinh nghiệm để khẳng định, vì theo những gì mình biết, trước đây tôi chưa từng gặp một bác sĩ pháp y nào. Liên quan đến chuyện này thì tôi mới chỉ biết có hai giáo viên dạy Sử ở trường trung học.

Năm đầu tiên, tôi học cô Pruitt, một cụ phù thủy già bắn thủ chuyên ra bài kiểm tra đầy những câu hỏi luận và trừ điểm những lỗi sai chính tả. Tôi đã không qua được lớp của cụ vì chẳng thể đánh vần được cái cóc khô gì, dù tôi biết câu trả lời. Năm sau đó, tôi phải học lại lớp này với thầy Harris - một người trông có chút giống bác sĩ Leblanc vì cả hai cùng là người da trắng ở độ tuổi trung niên. Thầy Harris tuyệt hơn nhiều và tôi thực sự khá ổn thỏa trong lớp của thầy, luôn đạt điểm A và B cho các bài kiểm tra.

Nhưng rồi toàn bộ câu chuyện với con ếch trong lớp Sinh học đã khiến tôi bỏ học trước khi kết thúc học kỳ. Lại một khoảnh khắc chói sáng nữa trong cuộc đời của Angel Crawford.

“Đây là lần đầu tiên cháu xem mổ xẻ à?” Bác sĩ Leblanc hỏi, lời cổ tôi ra khỏi bữa tiệc chớp nhoáng tự thương hại bản thân, trong khi ông nhìn xuống cái xác và ghi chép vào một tập hồ sơ.

“Thực ra là lần đầu tiên cháu thấy xác người chết”, tôi ngượng ngùng thừa nhận. Tôi nghe thấy Nick khịt mũi tỏ vẻ coi thường và có thể cảm thấy mặt mình đang nóng bừng lên.

“Thật à?” Bác sĩ Leblanc hỏi lại, và trước nỗi ngạc nhiên của tôi, ông mang vẻ mặt tán thành. “Vậy thì thật ấn tượng khi mà cháu có thể đương đầu với chuyện này bình tĩnh đến vậy.” Mắt ông nheo lại cùng một nụ cười. “Cậu Nick đây đã đi tong bữa sáng trong ngày đầu tiên vào nhà xác đấy.”

Tôi đã phải cố kìm để không nhe răng cười nhăn nhó khi mặt Nick trắng bệch rồi trở nên sung sả. “Hôm ấy tôi bị yếu bụng”, hắn lẩm bẩm. Bác sĩ Leblanc khẽ nháy mắt với tôi mà Nick không thấy được, rồi nhanh chóng quay đi và tiếp tục kiểm tra cái xác.

Nổi căng thẳng trong tôi dịu xuống mức độ hợp lý hơn. Ít nhất thì, nếu cuối cùng tôi nôn ọe ra đây thì đó cũng chưa phải là ngày tận thế.

“Vậy, ơ, phần lớn mọi người làm thế nào để có được công việc ở đây ạ?” Tôi hỏi, cố tỏ ra vẻ

tỉnh bơ và không có một chút tò mò điên cuồng nào đối với cái nguyên nhân khổ gió khiến tôi vợ phải công việc kỳ dị này.

Bác sĩ Leblanc nhún vai. “Thường thì mọi người chỉ đến xin việc, thế thôi. Một khởi đầu tốt đẹp cho những ai có hứng thú với công việc điều tra tội phạm hoặc nghiên cứu về ngành pháp y.” Ông hất đầu về phía Nick trong khi hắn nở nụ cười kiêu ngạo. “Nhưng đôi khi Viện trưởng bảo tôi là ông ấy thuê ai đó, thường là ân huệ cho một chiến hữu hay một người ủng hộ nào đó trong lĩnh vực chính trị.” Mắt ông thoáng liếc về phía tôi trước khi lại dán vào tập giấy. “Cháu được giới thiệu từ người có cấp bậc khá cao đấy.”

Tôi vật lộn để kiểm soát vẻ mặt, Bác đang giỡn chơi với cháu đấy à, mà tôi biết là đang lộ rõ. Được giới thiệu từ cấp cao? Tôi á? Làm thế quái nào lại có một chính trị gia mà tay tôi chỉ tở của Viện trưởng biết được tôi là ai cơ chứ?

Tôi có thể cảm thấy mắt Nick dán vào mình, chắc chắn là đang cố đoán xem tôi có mối quan hệ gì đặc biệt.

Này đệt, nếu anh đoán ra được thì cho tôi biết với nhá. Tôi nghĩ. Tôi cũng ú ớ giống anh thôi.

Bác sĩ Leblanc cuối cùng cũng đặt tập giấy sang bên và cầm con dao mổ lên. Ông mỉm cười cổ vũ tôi. “Sẽ có ích nếu cháu cố coi chuyện này là ‘thú vị’ thay vì ‘ghê tởm’. Và nếu cháu thực sự ghét thì xin làm ơn tránh sang bên mà xúi. Còn nữa, mọi thứ nôn ọe đều sẽ phải trút vào thùng rác.” Mắt ông lấp lánh vẻ hài hước và tôi thấy mình cũng đang toe toét cười.

“Tuân lệnh”, tôi nói.

Tôi cố hết sức ghi nhớ trong đầu lời khuyên của bác sĩ Leblanc về “thú vị và ghê tởm” trong lúc quan sát quá trình diễn ra, nhưng có một số phần thực sự kinh tởm, cho dù tôi có nỗ lực thuyết phục bản thân điều ngược lại đến thế nào. Đặc biệt, vụ mò mẫm những thứ trong ổ bụng thật ghê rợn không lời nào tả xiết, nhưng tôi cũng được cổ vũ đôi chút khi thấy cả mặt bác sĩ Leblanc cũng rúm lại thành vế cau có. Rõ ràng có một số thứ lúc nào cũng tởm lợm.

Thế nhưng, thật sự sốt, tôi vẫn chưa nôn mửa. Thậm chí cơn buồn nôn nhẹ nhàng nhất cũng không. Chuyện này gần như là phi thực. Tôi là con bé với cái dạ dày yếu ớt nhất trong thế giới chết tiệt này. Nhưng giờ tôi đang đứng nhìn một cái xác chết giẫm với nào là cơ quan nội tạng máu me, và tôi thấy... ối ư? Tôi chớp mắt ngạc nhiên khi dạ dày hơi nhộn nhạo mà rõ ràng không phải do buồn nôn. Cái khổ gì thế? Ô kê, đúng là lúc sáng tôi chưa ăn gì ngoài cái thứ đồ uống cà phê kia, nhưng mà thêm ăn vào một thời điểm như thế này thì đúng là dị hợm.

“Angel, đến nhìn thứ này đi”, bác sĩ Leblanc đột nhiên nói, một tay cầm lấy quả tim của người chết, tay kia cầm con dao mổ ra hiệu cho tôi đến gần. Tôi ngoan ngoãn tiến đến cạnh ông, thật ngỡ ngàng khi nhớ đến một bộ phim có lão linh mục xấu xa móc tim người ta bằng tay không. “Người này đã chết như thế đấy”, ông nói tiếp, dùng mũi dao chỉ vào một lát mà ông đã xắt ra trên một mạch máu nhỏ bên ngoài quả tim.

“Thấy vùng bao vây này không?”

Tôi trở mắt nhìn cụm màu vàng nhỏ xíu của thứ mà tôi đoán là mỡ, cholesterol hay cái khổ gì đó đã làm tắc các mạch máu. “Nó á? Nhưng nó nhỏ tí mà!”

Ông gật đầu rồi đặt quả tim lên một cái thớt nhựa trắng trước mặt. “Tôi biết. Có hơi mất mặt khi nghĩ rằng một thứ trông nhỏ xíu thế lại có thể hạ gục người đàn ông chẳng khác gì tảng đá này. Anh ta không hề có chút cơ hội nào.”

Tôi lùi lại khi bác sĩ Leblanc kiểm tra quả tim xong. Và nếu tôi chết vì vụ sốc thuốc kia thì rồi họ sẽ làm tất cả những trò này với tôi. Ngày hôm nay, đến lúc này, tôi mới có thể cảm thấy vị đắng, mặc dù nó chẳng liên quan gì đến những thứ mà tôi đang nhìn hay nghĩ thấy. Nếu tôi chết thì giờ người nằm trần truồng ở trên cái bàn kim loại lạnh lẽo kia, bị mổ phanh ra từ cổ họng đến tận háng, chính là tôi...

Đột nhiên tôi đứng thẳng dậy, mắt nheo lại. Tôi biết chuyện gì đang diễn ra. Được cấp cao

giới thiệu, đùa với bố à? Rõ ràng toàn bộ công việc này được thu xếp để tôi có thể biết trân trọng hơn đôi chút cái cuộc sống mà tôi đã hủy hoại hơi bị siêu này. Làm việc trong một nhà xác thay vì phải trải qua trò cải tạo ngu xuẩn. Giờ thì đó là một kịch bản hợp lý.

Tôi thấy mình mỉm cười ngao nghể, ngu ngốc hài lòng rằng tư bản thân đã luận ra mọi chuyện. Tuyệt lắm. Mình có thể tham gia trò này. Bố khỉ, cho đến giờ thì trò này vẫn dễ chịu hơn trò cải tạo cả nghìn lần. Một tháng như thế này và rồi tôi sẽ tự do về nhà. Và đây thậm chí còn là một công việc được trả lương nữa chứ.

Tôi nhìn bác sĩ Leblanc tách các cơ quan nội tạng ra để cân và kiểm tra. Ông ấy có dính dáng đến chuyện này không nhỉ? Tôi vẫn vương vẩn thắc mắc. Liệu ông ấy có biết tôi thực ra là một đứa nghiện thuốc chửi ra gì? Chắc là không, tôi kết luận. Nếu biết thì chẳng đời nào ông ấy tử tế với mình như thế.

Bác sĩ Leblanc thả một thứ có hình như quả thận to bằng nắm tay vào trong một cái túi ni lông lớn đặt giữa hai chân xác chết, rồi cầm lấy một cái khăn để lau bàn tay đang đeo găng. “Gần xong rồi”, ông mỉm cười bảo tôi, rồi quay sang gạt đầu với Nick. “Giờ cậu xử lý cái đầu được rồi.”

Nick bước tới bàn. “Ít ra cái xác này còn đầu. Hôm qua bọn tôi mổ hai cái xác mà chẳng cái nào có đầu. Người thứ nhất là trong vụ giết người mà bản tin nhắc đến suốt ấy.” Hắn liếc nhìn tôi. “Cô nghe nói đến vụ đấy chưa?”

Tôi chỉ gạt đầu đáp lại. Tôi không định để hắn biết là mình đã bị hỏi về vụ đó rồi.

“Và rồi bọn tôi lại có thêm một người nữa bị tai nạn giao thông. Nạn nhân bị nham nhở đến mức người của bọn tôi phải mất nửa tiếng mới tìm thấy đầu, và khi họ tìm thấy thì rõ ràng nó đã bị một chiếc xe hơi đi ngang qua cán nát. Cuối cùng họ phải đem từng mẩu sọ về trong một cái túi giấy.” Hắn khịt mũi tỏ vẻ buồn cười còn tôi chỉ trở mắt nhìn hắn. Làm sao hắn có thể thản nhiên đến thế khi miêu tả một chuyện kinh dị như vậy?

“Giờ chú ý vào đây”, hắn ra lệnh cho tôi. “Cô sẽ sớm bắt tay vào việc này thôi.”

Chế ngự thôi thúc muốn táng cho hắn một cú, tôi ngậy người, uể oải đứng nhìn trong nỗi kinh hoàng khi hắn cầm lấy con dao mổ và rạch một nhát từ tai này sang tai kia qua đỉnh đầu xác chết. Khi đã thực hiện xong nhát cắt, hắn đặt dao mổ sang bên, rồi thọc các ngón tay vào giữa da đầu và hộp sọ để bóc lớp da sang hai bên, phơi bày ra toàn bộ phần trên của hộp sọ.

Và tôi vẫn không nghe thấy dù chỉ là lời thì thầm của cơn buồn nôn.

Không thể tin được.

Tiếp theo hắn đeo một chiếc mặt nạ và khiên che vào. “Cô sẽ muốn đeo mặt nạ vào đấy”, hắn vừa bảo vừa cầm điện thứ mà tôi đột nhiên nhận ra là một chiếc cưa xương. “Cái này sẽ tung ra rất nhiều bột xương, và cô không muốn hít vào đâu.”

Tôi vội vàng chụp một cái mặt nạ vào khi hắn bắt đầu cưa, nhanh chóng nhận ra rằng Nick không hề phóng đại. Đến lúc hắn cưa xong một đường quanh chỏm đầu thì đã có một màn bụi màu hồng trắng bao phủ xung quanh hắn. Tôi cố không nghĩ đến chuyện mình đã bị bột xương dính trên tóc rồi. Tôi định sẽ có một vụ tắm táp mang tầm vóc sử thi sau khi kết thúc ngày hôm nay.

Hắn đặt chiếc cưa sang bên và cầm lấy một dụng cụ hình chữ T có đáy chạm trổ. “Thứ này được gọi là cái bổ sọ”, hắn nói và nở nụ cười toé toét gần như thành thật. “Thẻ có Chúa, tên chính thức của nó trong catalog là thế luôn.” Hắn thọc đầu chạm trổ vào vết cưa vừa rồi và xoay mạnh cái bổ sọ để tách vết cưa ra rộng hơn. Tôi bất chợt co rúm người lại trước tiếng xương vỡ khi thứ dụng cụ ấy sống đúng với cái tên của mình.

Nick thọc mấy ngón tay vào cái lỗ đã rộng ra và kéo mạnh. Chỏm sọ rời ra cùng âm thanh xé toang, rồi đột nhiên ở đó, trước mắt tôi là một bộ não bên xoắn màu xám hồng.

“Đến rồi đây”, Nick nói với vẻ hoa mỹ ngớ ngẩn và tháo mặt nạ cùng khiên che xuống. “Lần đầu tiên cô được diện kiến một bộ não sống thực sự.” Rồi hắn khẽ cười. “À, là não chết thực sự chứ.”

Tôi bắt chước hắn gỡ mặt nạ ra, rồi đông cứng người lại. Hết sức đột ngột, cứ như tôi có thể ngửi thấy mùi của bộ não ấy, và không phải theo cái kiểu ôi-kinh-quá đâu nhé, mà là giống như ai đó vừa mới nhấc vung của một nồi mướp tây lên để mùi thơm của nó tràn ngập căn phòng. Và tôi biết cái thứ mùi cực kỳ hấp dẫn kia chính là từ bộ não - biết bằng mọi tế bào trong cơ thể.

Cái quái quỷ gì đang xảy ra với tôi thế này?

Với cảm giác choáng váng và kinh hoàng, nước bọt của tôi bắt đầu ứa ra còn bụng thì khẽ sôi lên, đủ lớn để hai người kia cùng nghe thấy. Cả hai liền quay sang nhìn tôi và bác sĩ Leblanc bật cười. “Được đấy, cháu chính thức là chuyên viên nhà xác rắn rỏi nhất từng làm việc ở nơi này khi mà vẫn có thể thấy đói bụng trong khi mổ xác chết!”

Tôi bật cười yếu ớt trong khi vật lộn để che giấu vẻ hoang mang trong mình. Ừ, mọi chuyện chỉ có thể thôi. Tôi chỉ đang đói thôi mà.

Vậy tại sao tôi lại có một thôi thúc đáng sợ là vốc đầy tay cái món xám hồng kia rồi tống vào miệng như món ngô bung trong rạp chiếu phim chứ?

Một cơn rùng mình bò xuống sống lưng tôi. Thật ngớ ngẩn. Tôi đang đói, chỉ vậy thôi, và chắc là vẫn còn đang bình phục từ vụ sốc thuốc ngu ngốc kia. Không thể có chuyện tôi lại thực sự muốn chén bộ não đó được. Đây chắc chắn là một loại hồi tưởng gì đó đến cái ảo giác điên khùng kia thôi.

May quá, Nick dường như không biết gì về nỗi lo lắng trong tôi. Hắn cầm dao mổ lên. “Phần còn lại dễ thôi. Cắt sợi dây sống nơi nó kết nối với đế não...”, hắn nói, bằng cách nào đó đẩy được bộ não sang bên và chọc con dao mổ xung quanh, “... và rồi thế là xong”. Hắn đặt con dao sang bên và đổ bộ não lên hai tay, cẩn thận nâng niu lấy nó.

Hắn quay sang tôi với vẻ thách thức trần trụi trong ánh mắt. “Có muốn cầm thử không?”

Tôi đông cứng người trong vài giây. Tôi không muốn cầm lấy nó, nhưng chẳng đời nào tôi lại thừa nhận lý do là vì tôi sợ mình sẽ lại bị ảo giác, và một lần nữa nỗi cơn thêm khát.

Tôi thấy nụ cười nhếch mép bắt đầu hình thành trên môi Nick. Ôi, bố khỉ... Tôi sẽ không để hắn thắng trận này. Ngay cả bác sĩ Leblanc cũng đang chờ xem tôi sẽ làm gì. Đây chỉ là một trò nhập môn nhỏ ngớ ngẩn, thế thôi. Mình có thể làm được.

Tôi bước tới trước và chìa tay ra, đáp trả ánh mắt thách thức của Nick. Hắn cười toe toét, đặt cái thứ ấy lên tay tôi. Nó trơn trượt và hơi xốp, hơi nặng hơn tôi tưởng. Mình đang cầm một bộ não trên tay. Thánh thần thiên địa ơi. Một cảm giác tự hào lạ lẫm bắt đầu lan dần trong tôi. Tôi đã đứng dậy trước thách thức. Đó là một thách thức ngu ngốc và kinh tởm, nhưng tôi đã làm được.

“Cô có thể đi tới và đặt nó vào đĩa cân”, Nick nói.

Tôi cẩn thận đặt nó lên đĩa cân rồi lùi lại. Bác sĩ Leblanc lại bí mật nháy mắt với tôi lần nữa, sau đó nhìn con số trên cân và viết vào hồ sơ. Tôi mỉm cười, hài lòng với bản thân một cách lố bịch.

Sau đó tôi nhanh chóng tóm lấy một cái khăn và lau sạch tay, trước khi xảy ra khả năng tôi đầu hàng trước cảm giác thôi thúc mà đưa những ngón tay lên liếm.

CHƯƠNG 4

(uối cùng, khi tôi rời khỏi nhà xác và chui vào xe thì đã hơn năm giờ chiều. Tôi chỉnh âm thanh cái máy nghe nhạc rẻ bèo, vỗ tay lên vô lăng theo tiếng trống trong lúc lái xe, tâm trạng khá hơn nhiều so với những gì mình tưởng sau ngày làm việc đầu tiên.

Ô kê, công việc này đúng là có kỳ dị, tởm lợm và không phải là thứ tôi tự mình dẫn thân vào. Nhưng... nó cũng khá hay ho, theo cái kiểu quái đản.

Hơn nữa, tôi không làm hỏng việc. Thực ra, tôi còn làm tốt là khác. Tôi không thường cảm thấy tự hào về bản thân. Chắc chắn đây là điều mà tôi có thể làm quen được.

Sau khi bác sĩ Leblanc thực hiện xong ca phẫu thuật tử thi, tôi có một khóa học cấp tốc về cách khâu xác, khốn kiếp, thật kinh tởm!

Và thậm chí còn tởm lợm hơn khi tôi biết được rằng các bộ phận bị lấy ra trong quá trình giải phẫu sẽ không được trả về vị trí cũ trước khi khâu xác lại. Thay vào đó, chúng được để vào một cái túi ni lông lớn và chuyển đến nhà tang lễ trong túi đựng xác, sau đó chúng được đặt vào trong quan tài ở giữa hai chân của người chết, tất cả sẽ được bao phủ dưới một tấm chăn đẹp để để không ai ở nhà tang lễ biết là có túi nội tạng ở đấy. Ít nhất đó là những gì Nick bảo. Tôi không dám chắc hẳn có gì sờ mặt với mình hay không.

Khi kết thúc mọi chuyện và dọn dẹp nhà xác xong xuôi, nghĩa là phải lau chùi tẩy rửa nhiều hơn tất cả những gì tôi từng làm trong cả đời mình, Nick bảo tôi đi gặp Viện trưởng, bác sĩ Duplessis, và Điều tra trưởng, Allen Prejean. Viện trưởng dường như khá hài lòng khi chúng tôi thực hiện cái nghi thức quái quỷ “Rất vui vì có bạn chung xuồng” mà các vị sếp sòng luôn nói, nhưng nụ cười của ông ta có chút căng thẳng kỳ quặc khiến phần thần kinh dễ bị kích thích trong tôi tự hỏi liệu ông ta có bị áp lực khi phải thuê tôi, và vì thế mà nảy sinh thù hằn hay không. Thế nhưng, có thể ông ta lúc nào cũng như thế.

Nhưng Allen lại là câu chuyện khác. Tôi chắc cú là ông ta biết tôi và tiểu sử của tôi. Đây cũng chẳng phải vì thần kinh của tôi bị kích thích hay gì khác. Mặt ông ta in dấu rõ ràng khi chúng tôi được giới thiệu với nhau. Ông ta chẳng nói gì đến chuyện rất vui vì có tôi chung xuồng. Thay vào đó là câu “Lý lịch của cô khiến cô trở thành sự lựa chọn thú vị cho vị trí này” được đưa ra bằng giọng nói cộc cằn, sừng sĩa, và điều đó khiến Nick ném cho tôi ánh mắt khôì hài. Tôi chỉ có thể hy vọng là Nick sẽ hiểu theo hướng tôi từng là một điệp viên bí mật, hay cái khỉ gì tương tự.

Nhưng ngoài vụ ngượng ngịu khi gặp mấy vị sếp ra, nói chung điều vương vịu duy nhất mà tôi gặp phải trong cả ngày là chuyện tôi không mang theo bằng lái trong khi cô nàng nhân sự cần một bản copy, vì rằng tôi sẽ là tài xế xe tải các kiểu.

Tôi nhắm mắt khi vòng xe sang đường cao tốc dẫn về nhà. Tôi vẫn không biết chuyện gì đã xảy ra với cái ví của mình, nghĩa là số phận đã định tôi sẽ phải mất cả buổi sáng ở Sở Giao thông Tucker Point. Vui chưa?

Tôi đã cư trú tại khu vực này cả đời rồi. Nơi xa nhất tôi từng đến là Talladega, Alabama, lúc lên mười. Nơi tôi sống là Nice, Louisiana, cái tên nghe có vẻ chẳng khác gì một thị trấn của Pháp - phát âm là “ni-so”, nhưng mọi người xung quanh đây đều gọi nó là Nice, giống như trong câu “Xem hay chưa kìa?” [\[1\]](#)

Thực sự thì ở nơi này cũng chẳng có nhiều thứ hay ho đến thế. Chỉ là một thị trấn bé xíu xiu ở góc Đông Nam giáo xứ St. Edwards, cũng chẳng lớn hơn một đầm lầy to tổ chẳng mở rộng ở góc Đông Nam Louisiana là mấy.

Nice có hai cửa hàng thực phẩm và mấy cửa hàng tạp hóa, vài trung tâm mua sắm nhỏ với các cửa hiệu quần áo ký gửi và cửa hàng làm tóc, rải rác mấy nhà hàng, quán bar và trạm xăng. Hầu hết mọi người đều lái xe khoảng hai mươi phút đến Tucker Point nếu muốn mua sắm cho

ra trò. Bọn tôi thậm chí còn chẳng có lực lượng cảnh sát riêng nữa - Văn phòng cảnh sát của giáo xứ St. Edwards thực hiện tuần tra và trả lời các cuộc gọi 911.

Quán bar Pillar hiện ra bên tay trái và tôi đi chậm lại, ký ức đột nhiên lập lòe. Đêm hôm ấy tôi đã ở chỗ này. Tôi đến đây cùng Randy, đúng không nào? Có thể tôi đã để ví lại đó.

Hôm ấy tôi vừa bỏ việc ở quán Bayou Burger vì một mù khách hàng cứ buộc tội tôi đã làm nhầm cái bánh burger chết tiệt của mù, và rằng tôi phải đền cho mù một cái khác. Nhưng mù đã ăn gần hết cái bánh đầu tiên rồi, thế nên tôi bảo mù quên chuyện đó đi và sau đó lão sếp đã đá đít tôi, vì “khách hàng luôn luôn đúng” hay cái quỷ quái gì tương tự thế.

Ở trong tâm trạng bực tức đến khốn kiếp sau khi bỏ việc, thế nên tôi nuốt một viên Lortab[2] trước khi đến quán bar, và sau khi đến đấy, tôi lại quay ra và hút một bình gì đó với Terry, gã phục vụ quầy. Randy đã làm gì đó khiến tôi nổi cáu, thế nên tôi đổi cho Terry vài lá thuốc lấy hai viên Percocet[3]. Sau đó ký ức trở nên mờ mịt hơn nhiều...

Tâm trạng của tôi đen tối hẳn đi. Chắc như bấp là tôi có được công việc tài xế xe tải không phải vì tôi xứng đáng, mà bởi tôi suýt dùng thuốc quá liều và giờ ai đó đang cố dạy tôi một bài học.

Phải phải, giá trị của cuộc sống. Chỉ Cần Nói Không. Gì cũng được.

Tôi thực sự không biết chuyện gì đã xảy ra giữa khoảng thời gian tôi đến quán bar với Randy cho đến khi trần trường bên lề đường cao tốc, nhưng có cảm giác nó chẳng tốt đẹp gì. Không nhớ gì có khi lại hay, tôi nhăn mặt, chua chát nghĩ thầm.

Chỉ có hai chiếc xe hơi trong bãi đỗ. Khoảng một tiếng nữa, chỗ này sẽ bắt đầu đông dần lên bởi tất cả những ai có cuộc sống chết tiệt và công việc chết giẫm, hoặc chẳng có việc làm gì sất, và những người muốn quên đi tất cả những thứ đó trước khi nhắm đến bất kỳ thứ gì đi qua để về nhà. Thế nhưng với tôi, chỉ đương đầu với hai chiếc xe thôi cũng đã là quá nhiều người khi mà tôi không biết được tối hôm nọ, mình đã trở nên dị hợm đến cỡ nào. Thay vào đó, tôi cứ đi qua và gọi điện cho quán bar, hỏi xem có ai nhìn thấy chiếc ví của mình không. Chẳng ai giao nộp gì hết, nghĩa là tôi không để nó lại đó hoặc kẻ nào đó đã thó luôn mất rồi.

Tôi tắt máy, cáu tiết, rồi gọi cho Randy. Tôi thực sự không muốn về nhà. Nhà là nơi tôi ngủ và tắm rửa. Tôi không muốn lượn lờ ở đó. Nhưng Randy không nghe máy và tôi không thể nghĩ ra nơi nào khác để đi.

Mình cần một cuộc sống, tôi thở dài.

Tiếng lon nhôm bị nghiền lạo xạo đón chào khi tôi rẽ vào nhà. Trong mấy năm qua, vài trăm lon bia đã bị quăng ra lối đi và giờ, chúng có chức năng như vật liệu lát đường. Bố hay nói đùa là nó rẻ hơn sỏi. Xe tải của bố đỗ ở đây - một tảng Ford sắt vụn giống được đánh bóng hơn là sơn, nhưng tôi chẳng thấy có vỏ lon rỗng mới nào trên lối vào.

Tuy nhiên, tôi nhìn thấy chiếc ví lúc bước lên nhà, ngay chính giữa các bậc thềm.

Tôi nhặt nó lên, vô cùng hoang mang. Tôi chắc chắn tối qua và sáng nay nó không nằm ở đây. Chẳng thể nào tôi lại không thấy nó được, ngay cả trong cơn vội vàng hoảng loạn lúc sáng. Nhanh chóng kiểm qua, tôi thấy mọi thứ vẫn còn nguyên - bằng lái, thẻ ghi nợ và thậm chí cả ba mươi ba đô la tiền mặt mà tôi đã nhét vào đó trước khi đến quán bar cũng vẫn còn.

“Cái khỉ gì thế này”, tôi lầm bầm. Địa chỉ nhà tôi có trên bằng lái nên cũng chẳng bí ẩn gì mấy khi cái ví nằm ở đây. Tôi vẫn không biết mình đã loảng ngoảng đánh mất ví ở chỗ nào, nhưng ít ra nó cũng được một người lương thiện nhặt được. Lương thiện hơn tôi, tôi phải thừa nhận như thế. Nếu là tôi thì có thể tôi sẽ bỏ công trả lại cái ví, nhưng chắc hẳn sẽ xơi luôn ba mươi ba đô la.

Tôi đoán mình may mắn vì vẫn còn những người tốt hơn tôi trên thế giới này. Mặc dù để đạt được thành tựu đó, người ta cũng chẳng cần phải cố gắng lắm đâu.

Tôi liếc nhìn quanh, biết đầu nhà hàng xóm bên cạnh đã ra ngoài và có thể nhìn thấy gì đó. Chúng tôi sống ở ngay ven đường cao tốc, tại một con phố cụt dài một dặm lớn nhón ổ gà, chỉ có khoảng chục ngôi nhà. Từ thềm trước, tôi hầu như không thể thấy mấy nhà hàng xóm qua lùm thông, nhưng lại nhìn được ngôi nhà bên kia đường một cách rõ ràng. Và ngôi nhà đấy cũng nằm trong tầm nghe ngón lành, chiều theo hàng đồng lằn trong nhiều năm qua, họ đã gọi cảnh sát đến nhà tôi. Phàn nàn về mọi thứ, từ nhạc to đến rác rưởi trên sân nhà, hay thì thoảng là những trận gào thét giữa hai bố con tôi.

Toàn lũ khốn nạn. Cơ mà, có lẽ tôi cũng chẳng quan tâm chó gì đến kẻ đã trả lại ví.

Bố không có mặt ở cái nơi được cho là phòng khách của nhà tôi. Nó chứa một cái đi văng và ti vi - cả hai đều có tuổi đời bằng tôi, hôi rình mùi bia thiu và thuốc lá. Nếu có thể, tôi sẽ chẳng ở trong căn phòng này một giây nào, mặc dù lý do chính là bởi hầu như lúc nào bố cũng ở đó, hơn là vì cái mùi của nó.

Tôi thận trọng nhìn qua cánh cửa đang mở của phòng bố, nhẹ cả người khi thấy bố đang ngủ. Bất tỉnh thì đúng hơn, nếu tính đến số lon bia rỗng trên tủ đầu giường và chai Jack Daniels ngoài bếp. Tôi đứng đó vài giây để đảm bảo là ngực bố vẫn nhô lên hạ xuống, và quyết định không đi vào kéo chân đắp cho bố. Nhiều khả năng bố sẽ tỉnh dậy vì tôi làm thế hơn là bị lạnh. Mà bố con tôi thì hòa thuận với nhau hơn khi bố trong tình trạng thế này.

Tôi quay đi, hướng về phía bếp, tìm được một gói mì macaroni, phô mai và một cái tô sạch. Tôi thoáng nghĩ đến chuyện vừa xem ti vi vừa ăn, có thể là hút một điếu, nhưng rồi quyết định không muốn mạo hiểm với việc đánh thức bố dậy bằng bất kỳ khả năng nào. Thay vào đó, tôi chén mì và phô mai, quăng cái tô vào trong bồn cùng với đồng đĩa bẩn khác rồi quay về phòng. Thậm chí vẫn chưa đến sáu giờ, nhưng tôi muốn lên giường ngủ sớm. Chắc chắn tôi chẳng muốn ngủ quên thêm lần nữa.

Tôi bò rập người và thò tay xuống gầm giường, mò mẫm chai thuốc được nhét giữa đám lò xo. Tôi lôi chai thuốc lên, mở nắp, đổ một vốc thuốc ra tay. Có sáu hay bảy loại khác nhau gì đó, nhưng tôi biết rõ về thuốc thang đến nỗi chẳng cần phải chứa chúng trong những cái chai riêng biệt có dán nhãn đầy đủ. Cũng tốt, vì tôi chẳng có đơn thuốc cho bất kỳ loại nào.

Đẩy lùi thôi thúc chộp lấy viên Vicodin^[4], thay vào đó, tôi chọn Xanax^[5]. Tôi chỉ có một viên Vicodin và chẳng lý gì lại phí hoài nó khi mà tất cả những gì tôi thực sự muốn chỉ là chút hỗ trợ để có thể ngủ được. Tôi đổ số thuốc còn lại vào trong chai, trả lại chỗ cất giấu rồi nuốt trôi viên Xanax bằng một lon bia từ cái tủ lạnh mini trong phòng.

Tắt đèn đi, tôi chui vào chăn và chờ lằn sóng dễ chịu đáng yêu quét qua người.

Hai mươi phút sau, tôi vẫn tỉnh như sáo.

Đến sáu rưỡi, tôi buộc phải thừa nhận rằng cái thứ mà tôi vừa uống chắc hẳn không phải là Xanax.

Tôi quắc mắt trong bóng tối. Bố khỉ, thế này thật chó má.

Vì chẳng biết mình đã uống cái quỷ quái gì nên tôi không dám thử xem thứ khác có tác dụng hay không. Tháng này tôi đã va phải giới hạn quá liều rồi, xin cảm ơn.

Tôi bướng bỉnh nằm trên giường. Cuối cùng lúc nào đó sau tám giờ, tôi cũng ngủ thiếp đi, vẫn còn chờ viên Xanax phát huy tác dụng.

Chú thích:

^[1] Nguyên văn: “Ain’t that nice?”.

^[2] Một loại thuốc giảm đau kết hợp với an thần.

^[3] Một loại thuốc giảm đau.

[\[4\]](#) Một loại thuốc giảm đau.

[\[5\]](#) Một loại thuốc an thần.

CHƯƠNG 5

— Tuy Xanax không phát huy tác dụng nhưng tôi vẫn có một giấc ngủ ngon lành và lết được khỏi giường khi chuông báo thức kêu. Ngay khi đến chỗ làm, công cuộc huấn luyện của tôi bắt đầu một cách nghiêm chỉnh.

Nick là một tên khốn mắc hội chứng ám ảnh cưỡng chế, ngăn nắp thái quá và chẳng có tí kỹ năng giao tiếp nào, nhưng hắn cực nghiêm túc trong công việc và cứ khẳng khẳng làm sao để đảm bảo tôi được chuẩn bị sẵn sàng cho mọi thứ. Thời gian còn lại trong tuần, tôi được huấn luyện, hướng dẫn và học tập công mông lên... nhưng tôi nghiến răng, kiềm chế hết sức để không táng cho Nick một cú, và thực sự hiểu rõ toàn bộ công việc nhanh hơn mình tưởng.

Cũng may công việc này chẳng có nhiều thứ đặc biệt khó khăn hay phức tạp. Các tài xế xe tải còn được gọi là những người thu gom xác, và về cơ bản công việc của chúng tôi là vậy: Đến hiện trường tử vong, tóm lấy xác người chết, tổng họ vào trong một cái túi đựng xác. Và nếu có bất kỳ ngờ vực hay nghi vấn nào, điều tra viên sẽ ở đó để làm sáng tỏ mọi chuyện.

Tôi chuẩn bị tinh thần cho mọi thể loại ghê tởm hay kỳ dị có liên quan đến người chết. Những cái xác thối rữa, các vụ tự tử quái đản, đại loại thế. Tôi sẵn sàng cho công việc, quyết tâm không trở nên khiếp sợ dù có chuyện gì xảy ra.

Điều mà tôi không chuẩn bị tinh thần đối phó là cóm. Cóm ở khắp mọi nơi, còn tôi thì cố không tỏ ra mình mang đầy tội lỗi và liệt cứng mỗi lần có người tình cờ liếc về phía mình. Tôi cứ liên tục nhắc nhở bản thân rằng mình không gặp rắc rối, không bị phiền nhiễu gì đâu. Tôi chẳng có lý do gì phải ngay lập tức xù lông lên phòng vệ như thế cả. Phần lớn thời gian, hội cóm và thám tử phốt lò tôi, hay ít nhất bọn họ chẳng biểu tặng tôi cái gì, ngoài tiếng làu bàu hay những cái gật đầu mà họ trao cho những kẻ không phải là cóm tình cờ có mặt ở hiện trường.

Tôi làm công việc đó được trọn vẹn bốn ngày thì mới đụng đầu với hai thám tử biết chính xác tôi là thể loại rác rưởi như thế nào.

Người nhận ra tôi trước là thám tử Abadie. Bọn tôi đang ở trên sân trước của ngôi nhà hai tầng trong một khu dân cư đẹp kinh người có cổng bao quanh. Cái gã sở hữu ngôi nhà rõ ràng đã đi đến kết luận rằng có ngôi nhà trị giá nửa triệu đô, đồng nghĩa với việc không đủ khả năng thuê được một kẻ không béo ị và khỏe mạnh để cạo rửa máng xối. Giờ gã đã chết với thứ mà tôi trông như là một cái cổ gãy sau khi cái thang trượt đi, còn gã thì cầm đầu xuống khung cảnh đẹp như mơ của mình, điểm hạ cánh là một hòn non bộ. Nhưng này, đồng máng xối chết tiệt của gã thì lại sạch boong.

Đôi mắt đen của Abadie quét quanh toàn bộ khu vực, lướt qua tôi rồi quay trở lại, nheo nheo. Gã nhìn huy hiệu trên áo tôi rồi trề môi ra, như kiểu đang ăn phải thứ đắng ngắt. Trong khi ấy, tôi giả vờ chú tâm hết mức vào điều gì đó hay ho ở gần cái xác để không phải đối diện với ánh mắt của gã. Nhưng tôi vẫn có thể thấy gã đang huých thám tử Roth và thì thào gì đó. Đoán biết ý chính của những điều gã đang nói cũng chẳng phải việc gì khó khăn.

Thám tử Roth xoay người lại, nhưng trước vẻ ngạc nhiên của tôi, một nụ cười toe toét nở trên môi gã đàn ông vạm vỡ này, rồi gã giơ tay lên vẫy. Tôi chẳng thể nào giả vờ không nhìn thấy, và nếu cứ phốt lò thì sẽ thô lỗ kinh lên được, thế nên tôi cũng ngượng ngịu, sau đó ngáp ngừng vẫy tay đáp lại, hy vọng không phải Roth thực ra đang mỉm cười và vẫy ai đó đứng sau lưng tôi.

Abadie lắc đầu tiến về phía xe của gã với bộ mặt mà lần trước Allen Prejean đã đeo - vẻ khinh miệt hòa lẫn với cảm giác ghê tởm tận cùng, thêm vào đó là cảm giác không thể nào tin nổi.

Roth nhìn gã cộng sự bỏ đi, rồi quay về phía tôi nhún vai mỉm cười trước khi quay lại với công việc. Tôi thở ra mà không nhận thấy nãy giờ mình đã nín thở, giơ tay lên vuốt tóc để che giấu chuyện bản thân đang hơi run rẩy. Ô kê, thì Abadie nghĩ là mình còn rác rưởi hơn cả lũ bỏ đi, nhưng Roth lại có vẻ không vấn đề gì. Còn những gã cóm khác thì hầu hết đều chẳng để ý gì

đến mình.

Với tôi thế nghe giống một trận đấu có tỷ số hòa, và như vậy là tiến bộ hơn so với “đồ thua cuộc” rồi, cho dù có nhìn nhận theo kiểu gì đi nữa. Nhưng nói gì thì nói, trước những gì xảy ra chiều hôm nay, đầu óc tôi đâu thể ở trong trạng thái thông suốt nhất được.

Tôi đã trải nghiệm thêm ba ca giải phẫu xác nữa kể từ ngày đầu tiên đi làm, và lần nào cái cảm giác thèm khát kỳ quặc chết tiệt đối với món não cũng quất thẳng vào tôi ngay khi hộp sọ bị bỏ ra. Lần nào tôi cũng phải nghiêng rống và vượt qua cảm giác ấy bằng cách không nhìn trực tiếp vào bộ não, cùng đó là giả vờ như mình đang ở nơi khác.

Mảnh khoe ấy khá thành công... cho đến khi bọn tôi bắt đầu mổ xác một gã vừa mới được đưa về, và Nick đưa tôi con dao mổ cùng với chiếc cưa xương rồi bảo tôi thử xem sao. Tôi không thể giả vờ là mình đang ở nơi khác khi bản thân đang cố cắt đứt lớp da đầu dai ngoách tởm lợm, và giữ cho rằng lợi không rơi rỗng rộc ra khỏi miệng trong khi duy trì một thứ, giống như đường thẳng, quanh chỏm đầu của gã nọ.

Và tôi phải thừa nhận mình có cảm giác thỏa mãn đến kỳ quặc khi vặn cái ổ sọ và cảm thấy tiếng xương răng rắc chạy ngược lên hai cánh tay. Dĩ nhiên cho đến khi tôi thọc mấy ngón tay vào trong khe hở rồi tách phần chỏm sọ ra thì cái miệng chết tiệt của tôi đã ứa nước bọt, chẳng khác gì một con chó bị bỏ đói cả tuần liền nhìn thấy một miếng thịt nướng.

Nhưng đó không phải là phần tồi tệ nhất. Không, phần thực sự tồi tệ là khi tôi đông cứng người, đứng đó với một nửa hộp sọ của người chết trên tay và nhìn chăm chăm vào phần thịt màu xám hồng. Không hề thoát khỏi trạng thái ấy cho đến khi Nick vỗ lên cánh tay tôi.

“Angel? Chưa xong đâu”, hắn nói, mắt nheo lại. “Cô sắp ‘cho chó ăn chère’ hay gì à?”

Tôi hít vào một hơi run rẩy và dứt mắt khỏi bộ não. “Vớ va vớ vẩn”, tôi nạt, giọng gay gắt hơn nhiều so với ý định.

Nhưng điều đó có vẻ chẳng khiến Nick bối rối. Hắn chỉ khịt mũi và chĩa ngón tay cái về phía bộ não. “Vậy tiếp tục đi. Cô quên phải làm gì rồi sao?”

Tôi quắc mắt đằng sau chiếc mặt nạ đang đeo để tránh hít phải bụi xương. “Đây có phải là khoa học tên lửa quái đản. Tôi mới chỉ nhìn có một giây. Mặc xác tôi đi.” Nói rồi tôi đặt cái sọ lên bàn và quyết tâm mãnh liệt lấy bộ não ra khỏi ngôi nhà trước đây của nó, không quên dành đôi chút lòng biết ơn cho Nick vì đã làm tôi phát cáu đủ để có thể vượt qua được chuyện này.

Có lẽ đó là điều mình cần làm, tôi ngẫm nghĩ trong khi dứt khoát đặt bộ não lên cân và lau tay. Làm bản thân phân tâm. Làm bất kỳ điều gì mà lũ đàn ông vẫn làm để không xuất tinh quá sớm ấy. Tính điểm bóng chày hay cái khỉ gì tương tự thế. Nói vậy không có nghĩa là tôi biết bảng điểm bóng chày là cái chết tiệt gì.

Tuy nhiên, chuyện bị đông cứng người như thế đã khiến tôi kinh hồn khiếp vía không hề nhẹ.

Tôi trụ được đến hết ngày, nhưng cuối cùng khi trèo vào trong xe, tôi biết chắc chắn rằng mình chưa muốn về nhà lúc này. Tôi thử gọi lại cho Randy, nhưng khi máy chuyển sang hộp thoại, tôi chẳng buồn để lại tin nhắn nữa mà đơn giản là xông thẳng đến nhà anh ta. Tôi đã quen với việc Randy không trả lời điện thoại vì anh ta thường làm việc trong garage.

Randy sống ở cuối một con đường quê hẹp dài vài dặm. Chỉ có mấy ngôi nhà trên toàn bộ con đường, phần còn lại là rừng thông rậm rạp. Ban đêm ở đây kinh bố cha, mặc dù ban ngày thì đẹp như trong phim cho tới khi đi đến cuối đường.

Randy sống trong một nhà xe di động, chuyện đó thực ra không quá tệ, vì nói thật lòng nó là một nhà xe khá ngon nghề, nhưng phần thực sự giết chết về “đẹp như trong phim” lại là cái garage xiêu vẹo. Làm từ kim loại tấm vặn vẹo và thứ gì khác mà chỉ-Chúa-mới-biết, nó được dựng lên từ hơn năm mươi năm trước. Bố Randy từng làm thợ sửa ô tô ở garage này cho đến khi gặp một phụ nữ, và hai năm trước đã chuyển đến Houston với bà ta.

Giờ Randy làm công việc ấy, mặc dù đôi khi tôi nghĩ là anh ta có nghề tay trái liên quan đến xe hơi. Suy cho cùng, cái gã đã bán cho tôi chiếc xe Prius ăn cắp cũng từng là chiến hữu với Randy. Nhưng chẳng đáng để phí công sức buộc tội Randy đã biết trước đó là xe ăn cắp. Thế cũng đâu có khác biệt gì.

Randy đang ở phía trước khi tôi tạt xe vào, thân hình cao gầy lêu nghêu rúc dưới mui của một chiếc El Camino.

Anh ta ngẩng đầu lên đúng lúc tôi ra khỏi xe, vẻ bối rối lướt qua gương mặt trước khi được thay thế bằng nụ cười lười biếng thường thấy.

“Chào mừng”, anh ta nói, chìa tay lên một chiếc ghế. “Không nghĩ sẽ gặp em ở đây sớm thế.”

Tôi khựng lại cau mày. “Vì sao?” Tôi hỏi, ngay trước khi một ký ức khác bung ra. Bọn tôi đã cãi vã gì đó vào cái đêm tôi bị sốc thuốc, mặc dù tôi chẳng nhớ được cái cớ khô gì về nội dung cuộc cãi vã. Chắc cũng không quá nghiêm trọng vì anh ta đâu có xử sự như kiểu vẫn còn tức giận hay gì đó tương tự. Nhưng bọn tôi chưa bao giờ cãi vã về bất kỳ chuyện gì lớn lao. Đương nhiên bọn tôi có tranh cãi, nhưng luôn là những thứ vớ vẩn ngu xuẩn, như kiểu tôi nổi cáu vì anh ta chú ý quá nhiều đến cái váy ngắn cũn cỡn của Ida Miller, hay anh ta nghĩ tôi đang phang nhau với tất cả những gã liếc nhìn tôi.

Randy khẽ nhún vai thờ ơ. “Sau sự việc ở quán Pillar hôm nọ”, anh ta nói, xác nhận ký ức của tôi về một trò cãi vã nào đó. “Anh thấy lờ cho em.”

Tôi ghì lại để không hỏi anh ta xem vì cái quái gì mà anh ta không gọi cho tôi trong mấy ngày vừa rồi nếu thấy lo cho tôi. Tôi đang vui vẻ. Chắc cú là tôi không muốn bỏ qua vụ cãi vã này chỉ để nhảy vào một vụ khác.

Thay vào đó tôi nói, “Bận. Có công việc mới. Đi làm được gần một tuần rồi”.

“Ngon”, Randy nói rồi ôm tôi. Người anh ta có mùi thuốc lá cùng dầu mỡ. Mùi cần sa thoang thoảng bám lấy anh ta và tôi cảm thấy tâm trí mình tập trung vào thứ mùi ấy. Một tia bực bội thoáng lướt qua khi tôi thấy anh ta không hỏi han gì về công việc. Thế nhưng, tôi là nữ hoàng của mức lương tối thiểu. Chắc anh ta cho rằng tôi đang làm việc ở một cửa hàng tiện dụng vớ vẩn khác.

“Em đang làm tài xế xe tải ở Viện Kiểm thi”, tôi bảo anh ta.

Anh ta buông tôi ra và bật cười ầm ĩ. “Em á? Sờ vào người chết ấy hả?”

“Ừ, em vẫn chưa ‘cho chó ăn chè’ lần nào.” Đột nhiên tôi không muốn nói về công việc của mình. Nếu nhớ đến chuyện này, tôi sẽ bắt đầu nghĩ đến lý do vì sao mình làm việc ở đó. “Anh muốn đi làm một ly hay gì không?”

“Anh cần làm cho xong cái này.” Anh ta ra hiệu về phía chiếc El Camino. “Nhưng có bia trong tủ lạnh nếu em muốn ở lại. Tối đa là mười phút nữa thôi.”

Chà, đó là lời chào mời tuyệt nhất mà tôi nhận được trong ngày hôm nay. Tôi đi về phía nhà xe và lôi hai lon bia trong tủ lạnh ra. Có một cái chảo trên bếp lò chứa thịt muối rán đông và bàn bếp phủ đầy báo cũ cùng linh kiện máy móc - cả hai hòa lẫn tạo thành thứ mùi của thịt muối cùng dầu máy thoang thoảng trong không trung. Cái đó chẳng khiến tôi bận tâm. Tôi khá quen thuộc với nó vì vẫn thường ngủ lại đây nhiều lần nhất có thể. Nội thất trong nhà Randy cũ rích và hỏng hóc, thậm chí bẩn thỉu còn hơn cả đồ lót của đám bụi đời, nhưng cái nhà xe này không có gián, chuột hay bố tôi.

Tôi thả mình xuống đi văng và gác chân lên bàn uống nước, đẩy một chồng tạp chí Xe hơi và Lái xe cũ cùng khoảng sáu chiếc điều khiển sang bên. Mặc dù chẳng quan tâm quái gì đến việc sống có tổ chức nhưng Randy lại rất coi trọng vấn đề giải trí - màn hình HD cỡ lớn, đầu Blu-Ray/DVD, Xbox và một hệ thống âm thanh nổi cực xịn. Đó là một lý do nữa khiến tôi thích phung phí thời gian ở đây hơn.

Tôi không bật ti vi lên. Sau những gì xảy ra trong ngày, tôi muốn tận hưởng sự yên tĩnh hơn. Không cãi vã. Không sỉ nhục. Không có thứ gì kỳ quặc hay quái rầy.

Tôi uống xong lon bia đầu tiên và đang sẵn sàng chuyển sang lon thứ hai thì Randy bước tới, đi thẳng vào bếp rồi quay trở lại sau một giây, một tay cầm lon bia, tay kia xách cái túi. Anh ta bật nắp lon rồi uống một ngụm lớn, sau đó lôi điều thuốc đã cuộn sẵn từ trong túi ra và châm lửa. Sau vài bập, anh ta chuyển nó cho tôi.

Tôi rít một hơi dài, rồi ngửa đầu ra sau và chờ nó phát huy tác dụng.

“Từ tối hôm ấy đến giờ em đã đến Pillar chưa?”, Randy hỏi.

“Chưa”, tôi trả lời mà không động đậy. Cảm giác chệnh choáng vẫn chưa xuất hiện, và tôi cảm thấy nếu mình lắc đầu, cảm giác ấy sẽ bị triệt tiêu mất.

“Anh cũng chưa.” Randy dừng lại. “Phải thừa nhận, anh hơi ngạc nhiên khi thấy em đến sau tất cả những chuyện đó.”

Bố khỉ. Chắc hẳn không chỉ là một cuộc cãi vã như tôi tưởng. Tôi rít một hơi thuốc nữa khi một mảnh ký ức thất lạc đột nhiên trượt về đúng chỗ.

Ồ phải, Randy đã bỏ đi với một con nào đó, thế nên tôi đã cố trả đũa bằng cách lả lơi với một gã mà tôi thậm chí còn chẳng biết là ai. Sau đó gã kia gợi ý đưa tôi về nhà, vì tôi say mèm đến mức không thể nào lái được xe nữa. Cũng có thể là phê quá mức. Tôi chẳng nhớ mình đã uống nhiều đến thế. Không, từ từ, gã kia mua đồ uống cho tôi. Nhưng tôi không rời khỏi quán với gã. Tôi chắc chắn điều đó. Chẳng đời nào tôi lại đi với người mình không quen biết. Đôi khi tôi có thể ngu hơn bò, nhưng tôi biết tổng mình không nên làm trò đó. Nên thay vào đó, tôi đã cố cuộc bộ về nhà. Phải, như thế thông minh hơn nhiều.

“Có lẽ đó là lý do anh không gọi cho em”, Randy vẫn đang nói.

Tôi rít một hơi thuốc nữa, một hơi ra trò, như thể làm thế thuốc sẽ có tác dụng nhanh hơn. Vì cái quái gì mà tôi vẫn chưa phê nhỉ? “Ờ, không sao.”

Randy cau mày nhìn xuống lon bia. “Em biết là anh không chơi con nhỏ đó, đúng không?”

Tôi chớp mắt nhìn anh ta. “Hả?”

“Alison”, anh ta nói. “Con bé mà anh bỏ đi cùng ấy? Em đã bám theo anh, hỏi anh đang đi đến chỗ chó nào thế. Làm cái kiểu ghen tuông đủ thứ...”

“Em nhớ”, tôi cắt ngang. “Và anh cười vang bảo là anh sẽ phang con kia trong bãi đỗ xe.”

Mặt Randy thoáng nhăn lại. “Anh chỉ ngủ với mình em thôi”, anh ta lầm bầm. “Anh không nghĩ em sẽ tin anh. Lúc đó anh ra ngoài kiểm tra xe cho con nhỏ kia. Nó gặp vấn đề với bình ắc quy. Sau đó anh quay vào trong thì em đang lao bổ vào thẳng khốn nào đó. Anh điên hết cả tiết.”

Ừ, tôi tin Randy. Không phải trước đây anh ta chưa từng lừa dối tôi, thế nhưng giờ đây, tôi có thể thấy làm như thế ngay trong buổi hẹn hò của hai đứa thì thật là chó chết, ngay cả với Randy. Còn tôi đã phản ứng thái quá như một con điên, cố chọc cho anh ta ghen. Tôi nhớ được đến đó, nhưng cả đời này tôi cũng chẳng thể nhớ được gã kia là ai. Hy vọng tôi không biến mình thành đứa dở hơi quá mức.

“Chậc, anh nói thế cũng thật quá đáng”, tôi bảo anh ta. “Anh biết”, Randy nhăn mặt. “Xin lỗi. Thế sao em có được công việc ấy?” Rõ ràng anh ta muốn đổi chủ đề, và tôi thoải mái chiều theo thôi. Nếu bọn tôi cứ tiếp tục đào xới những gì đã xảy ra ở quán bar thì chắc hẳn thế nào cũng lại cãi nhau.

“Ờ, nhờ thằng cha sĩ quan quản thúc của em”, tôi nói sau một giây trầm cào cào tìm câu trả lời. Không hoàn toàn chắc chắn vì sao, nhưng tôi không muốn kể cho Randy nghe sự thật về toàn bộ câu chuyện. Có lẽ vì nếu kể hết, anh ta sẽ muốn tôi giải thích, mà tôi lại chẳng biết phải

giải thích chuyện đó ra sao. “Một công việc kỳ quặc, nhưng cũng khá hay. Thậm chí còn có lợi nữa.” “Thế cơ đấy.”

Tôi gật đầu. “Sau ba tháng em sẽ có bảo hiểm y tế, và nếu làm được mười năm, em sẽ được đưa vào kế hoạch nhận lương hưu.”

Randy cười vang. “Cái ngày em duy trì được công việc trong mười năm là ngày anh sẽ mọc ra một con cu dài ba tấc.”

“Đồ khốn”, tôi đáp trả. “Anh nói như thằng hâm dở ấy. Hơn nữa, anh là người gọi chuyện.”

Randy cười toe toét và dấm nhe lên cánh tay tôi. “Anh biết, đó là lý do anh nói như thế. Em và anh, bọn mình quá giống nhau. Bỏ khi, anh sẽ sốc nếu em có thể giữ công việc này đến lúc nhận được bảo hiểm y tế.”

Tôi quắc mắt. “Cảm ơn anh vì đã tin tưởng em đến thế.” “Ôi thôi nào, Angel, phấn khởi lên đi. Không phải như thế đâu. Em thích làm những việc của mình nhiều đến nỗi không thể dìm lấy một công việc quá lâu, thế thôi.”

Và việc của tôi là cái quái gì? Dù là gì thì cho đến nay, nó cũng chỉ là thứ chó chết.

“Loại cần sa này chả ra cái khỉ gió gì”, một lúc sau tôi tuyên bố, dập tắt phần còn lại của điều thuốc. Thường thì tôi sẽ tận dụng hút nhiều nhất có thể, nhưng đến lúc này, tôi vẫn chẳng thấy phê tí nào. Có vẻ hút nốt chỗ còn lại cũng chẳng sơ mũi được gì.

Randy nhún vai, chẳng thèm nhìn tôi trong khi nhặt một cái điều khiển lên và bật tivi. “Thế thì em tự làm lấy đi.”

“Nói thật nhá”, tôi bảo. “Em không nghĩ thứ đó là cần sa đâu. Em chẳng cảm thấy cái quái gì cả.”

Randy liếc xéo sang tôi. “Vẫn là cái túi mà bọn mình đã dùng tối hôm ấy đấy. Lúc đó em khoái nó lắm cơ mà.”

Tôi nhăn mặt, rồi đứng dậy. “Em đi đâu đấy?”, Randy hỏi.

“Không biết.” Tôi xoa cánh tay. Mọi thứ đều có cảm giác kỳ quặc và nhạt dần, như kiểu thế giới đang chuyển thành một bộ phim đen trắng vậy. Còn những cuộc hội thoại cùng nhạc nhẽo trên ti vi thì dường như tẻ nhạt và đều đều. Nhưng tôi không cảm thấy trong người mình có bia hay cần sa gì cả. Tôi vẫn tỉnh như sáo và chẳng muốn thế chút nào. “Chắc về nhà.”

“Hay đấy.” Miệng Randy cong lên thành vẻ quàu quạu. “Em đến uống bia của anh, hút thứ chó chết của anh rồi ra về hả? Cái quái gì thế?” Anh ta túm lấy tay tôi khẽ kéo, rồi tặng cho tôi một nụ cười dê xồm. “Thôi nào... ở lại đi.”

Tôi lưỡng lự. Tôi thích quan hệ với Randy, mặc dù bọn tôi cứ tan hợp hợp tan đến nỗi tôi mất phương hướng, chẳng biết liệu hai đứa có còn đang hẹn hò hay không. Sau gần bốn năm, bọn tôi quen thuộc với nhau đến nỗi cứ khi nào ở cùng nhau, là cuối cùng bọn tôi lại rơi vào cái công thức dễ chịu quen thuộc ấy.

Và tôi biết phần nào của cái công thức ấy sẽ đến. Tôi sẽ ở lại, bọn tôi chơi nhau, rồi hai đứa sẽ phê với bất kỳ thứ gì Randy có ở đây, và chắc chắn tôi sẽ ngủ quên...

“Em không thể.” Tôi giật tay khỏi tay anh ta. “Xin lỗi. Em phải về. Mai em còn đi làm. Anh biết đấy, cái công việc mà em không thể giữ được lâu ấy?”

“Em tức anh chuyện đấy thật à?”, Randy hỏi, trán cau lại. “Không! Không hề”, tôi khẳng định. “Chỉ là em cần về nhà. Em không thể phá hỏng chuyện này.”

“Đương nhiên. Sao cũng được”, Randy làm bầm, không nắm lấy tay tôi lần nữa mà chuyển sự chú ý sang ti vi. Trong một giây ngắn ngủi, tôi muốn lao tới và gây chuyện, đơn giản để xem liệu làm thế có giúp mọi thứ bớt nhòe nhoẹt hơn không. Làm cho cả Randy và tôi đều điên tiết lên và xem liệu có cách nào đó khiến anh ta cư xử như kiểu có quan tâm đến việc tôi ở bên hay

không. Bọn tôi sẽ kêu gào và quát thét, sau đó sẽ làm lành rồi phê thuốc, sau đó chơi nhau.

Rồi mình sẽ ngủ quên và mất việc. Tôi biết quá rõ bản thân. Nhưng chỉ là một công việc thôi mà, đúng không? Kể viết lá thư đó không thể nào nghiêm túc về cái trò vào tù ấy được...

Tôi lắc đầu, quắc mắt. Chúa ơi, tôi thật yếu đuối. Làm sao tôi có thể cân nhắc đến chuyện mạo hiểm ấy chứ?

Cũng giống như cách mình đã mạo hiểm mọi thứ khác trong đời thôi. Bằng cách chả quan tâm chó gì. Hay là làm mọi thứ rồi tỉnh rồi mù đến nỗi chẳng thể quan tâm chó gì, ngay cả khi muốn quan tâm.

Ừ thì thế, tôi cần phải quan tâm đến việc phải vào tù lần nữa.

“Em sẽ, ờ, gặp anh sau, cưng ạ. Được chứ?”, tôi nói. Randy càu nhàu gì đó, có thể là đồng ý. Tôi bỏ đi khi anh ta chuyển kênh.

CHƯƠNG 6

“Tôi iếng chuông điện thoại lôi tôi ra khỏi một cơn ác mộng - thịt thối rữa cùng giò lúc nhúc, những bàn tay chìa ra và thịt róc khỏi xương... Tôi vật lộn gạt bỏ nỗi kinh hoàng còn nán lại, tay chop lấy điện thoại, gần như cảm thấy biết ơn khi bị dựng cổ dậy, mặc dù chắc là trời vẫn còn rất sớm, vì nhìn qua màn che, tôi có thể thấy bên ngoài đang tối om.

Cuối cùng tôi cũng tìm thấy nút trả lời. “A lô?” Giọng tôi ào ào.

“Buổi sáng tốt lành!” Công sự của tôi, Derrel, lên tiếng bằng giọng điệu phấn khởi điên cuồng. “Anh cần Thiên thần^[1] của anh đến đây ngay.”

Đồng hồ trên bàn đầu giường chỉ năm giờ mười phút.Ặc ặc. Thật xúi quẩy khi đang trong ca trực. Ca làm thông thường của tôi phải đến tám giờ sáng mới bắt đầu, nhưng một tuần hai lần tôi nhận ca trực, có nghĩa là, nếu có ai chết vào giữa đêm thì tôi phải lê mông đến mà nhận thi thể và đưa về nhà xác. Mặt khác, cũng có nghĩa là tôi sẽ lái xe tải về nhà sau khi kết thúc ca làm thường lệ trong những ngày này, như thế tôi sẽ tiết kiệm được mấy đồng xăng xe.

Thế nhưng, phải dậy sớm thế này vẫn chẳng hay ho tí nào. “Sao người ta không thể chơi trò hợp lý là chỉ chết sau mười một giờ trưa nhỉ?”, tôi rên rỉ.

“Cô vẫn đáng yêu ngay cả khi cáu kỉnh. Anh sẽ nhả địa chỉ cho cô. Gặp cô ở đó!”

Tôi làm công việc này được hai tuần rồi mà vẫn không nôn ọe gì. Tôi chẳng hiểu nổi cái dạ dày thép của mình đột nhiên xuất hiện từ đâu, vì chắc đét là trước đây tôi chưa từng có nó, nhưng nếu xét đến mấy thứ tởm lợm mình đã phải nhìn và ngửi thấy, tôi sẽ chẳng phàn nàn gì.

Hôm qua bọn tôi đưa về cái xác đã phân hủy của một ông già chết trong nhà xe lưu động khoảng một tuần rưỡi trước đó. Tôi nghiêm túc nghĩ rằng mình sẽ ngất xỉu vì cái mùi ấy, và chỉ tí tẹo nữa là gào toáng lên bỏ chạy khi nhìn thấy có giò bò trong miệng và mũi ông ta. Lý do duy nhất tôi không làm thế là vì thằng cha Nick châm chích cũng có mặt ở đó, và tôi biết hắn sẽ kể với tất cả mọi người rằng tôi là con thỏ đẽ. Và, nhắc lại lần nữa, tôi sẽ không vào tù vì thằng cha dê tiện ấy.

Tôi cộng tác với một điều tra viên có tên Derrel Cusimano - một gã to đen hói đầu, mười năm trước từng là hậu vệ ở LSU^[2] và giờ trông như kiểu vẫn có thể tuyệt đối ngăn chặn được cả một đội quân. Anh ấy làm chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong ở Viện Kiểm thi năm năm rồi, là người thân thiện và tốt bụng, chẳng giống Nick tí nào. Có vẻ như anh ấy chẳng quan tâm quái gì đến chuyện tôi chưa học xong trung học hay đang bị quản thúc, hay chuyện tôi đã hai mốt cái xuân xanh mà vẫn chẳng biết phải làm gì với đời mình. Anh ấy đơn giản chỉ làm việc của mình, quăng ra những câu chuyện đùa tục tĩu khi không có nhiều người xung quanh và trêu chọc mái tóc nhuộm vàng hoe của tôi.

Chẳng hiểu sao khi anh ấy ba hoa chích chòe chuyện tôi là con bé rác rưởi cổ đỏ^[3] vô gia cư, tôi lại thấy vui nhộn thay vì độc địa, có lẽ vì anh ấy cũng ba hoa chích chòe như thế với tất cả mọi người. Hơn nữa, Derrel liên tục gọi Nick là một thằng “đần độn vênh váo có quá nhiều đặc quyền”, và điều đó hầu như biến anh ấy thành người hùng của tôi, bất chấp thực tế là anh ấy hơi bị phấn khởi quá thể đáng vào lúc năm giờ sáng.

Tôi gác điện thoại lên bàn đầu giường, rồi thọc tay vào mái tóc rối bù lộn xộn.

Khao khát được nằm xuống gần như choáng ngợp, nhưng tôi biết nếu làm thế thì chỉ trong vài giây, tôi sẽ ngủ thiếp đi. Và chỉ trong vài giờ, tôi sẽ bị sa thải. Đã vài lần tôi bị cảnh cáo rằng “không đáp ứng được nhiệm vụ kịp thời” là nguyên do dẫn đến việc ngay lập tức chấm dứt hợp đồng.

“Chỉ còn hai tuần nữa thôi”, tôi quắc mắt lăm lăm trong khi buộc mình phải ra khỏi giường. Thế nhưng, cho đến giờ, thì chắc chắn công việc này ăn đứt đuôi con nòng nọc so với việc làm

thu ngân ở một cửa hàng tiện dụng. Mặc dù cửa hàng tiện dụng thì có ít giò hơn. Thường là vậy.

Một mùi hôi thối thoảng qua khi tôi lê bước dọc theo hành lang dẫn đến phòng tắm. Tuyệt. Một con chuột khác chết trong tường. Ngôi nhà bố con tôi ở là... chắc, "hồ xí" là một cách mô tả tương đối chính xác. Có một tầng lợp mái tôn cùng các bậc thềm trước mục nát. Một nửa số cửa sổ bị nứt vỡ và được gắn lại bằng băng keo dán, nửa còn lại thì bẩn đến nỗi hầu như chẳng thể nhìn được gì qua đó.

Tôi cứ tự nhủ rằng một ngày nào đó, tôi sẽ nhấc mông lên, và chỉ ít cũng phải lau dọn tử tế gian bếp cùng mấy phòng tắm, nhưng không hiểu sao tôi chẳng bao giờ tìm được động lực để biến ý định đó thành hành động. Tôi cũng lau chùi các thứ đủ để nó không hoàn toàn biến thành chất độc, nhưng sẽ chẳng đời nào cảm thấy thoải mái khi có người ghé thăm.

Tôi làm vệ sinh cá nhân trong phòng tắm, nheo mắt nhìn vào gương sau khi rửa tay và mặt. Bóng điện bên trên bồn rửa đang bật nhưng hình ảnh phản chiếu của tôi trông mệt mỏi và xám ngoét. Cũng chẳng quá ngạc nhiên nếu tính đến thời điểm sớm sủa thế này, nhưng giấy dán tường hình hoa hoét nhìn cũng mờ đi.

Thêm vào niềm vui ấy, kem đánh răng bạc hà tươi mát thông thường giờ chẳng thấy mùi bạc hà đâu nữa cả, và tôi thậm chí còn kiểm tra lại để đảm bảo rằng không phải mình đang đánh răng bằng thứ gì đó kinh tởm, như là kem chống ghê.

Có lẽ tôi đang tụt dốc vì thứ gì đó. Tôi đã cảm thấy y hệt thế này sau khi rời nhà Randy tuần vừa rồi - kiệt sức và lờ đờ đến nỗi sau khi về đến nhà, tôi đã chơi bắn và nốc cạn một chai nước tăng lực, mặc dù lẽ ra tôi chỉ được uống mỗi ngày một chai. Nhưng lần đó tôi không bị quá liều gì, và thực ra còn cảm thấy khỏe khoắn vào sáng hôm sau. Hay có thể mình chỉ bị dị ứng khi phải thức dậy lúc năm giờ sáng, tôi thăm lều bầu. Nhiều khả năng là như thế.

Tôi lăn chất khử mùi lên nách, rồi nhăn mặt. Ở đó cũng hôi rình. Tôi dường như không thể ngửi thấy mùi gì khác nữa, nhưng chắc chắn có thể ngửi thấy thứ gì đó đã chết. Tôi đánh hơi xung quanh, cố tìm ra nguồn cơn của mùi hôi ấy, rồi trong một cơn bốc đồng lỗ bịch, tôi hít một hơi thật sâu ở mu bàn tay.

Trời ơi, kinh quá. Là tôi! Tôi đã tắm trước khi đi ngủ, nhưng rõ ràng đã bị thứ mùi tởm lợm từ cái xác phân hủy ngày hôm qua bám lấy dai hơn tôi tưởng. Derrel sẽ không hài lòng nếu tôi mất quá nhiều thời gian mới đến hiện trường, nhưng tôi hình dung anh ấy cũng sẽ chẳng sung sướng gì, nếu tôi bốc mùi như cái xác thối.

Tôi tắm qua và lau người, rồi lại giơ tay lên ngửi thử. Không còn tệ như lúc trước, nhưng vẫn còn rơi rớt lại mùi của thứ gì đó chết chóc. Nhưng chẳng còn thời gian để tắm thêm lần nữa. Tôi xịt ít nước hoa, nhưng nếu tính đến tất cả những gì có thể ngửi thấy thì hẳn tôi có thể phải phun thứ nước ấy lên khắp người. Tôi quắc mắt và kiểm chế để không xịt thêm lần hai. Nếu khứu giác của tôi có vấn đề, tôi sẽ mắc phải nguy cơ hạ gục Derrel bằng thứ mùi kết hợp dễ thương của thứ gì đó chết chóc cùng với quá nhiều hương hoa.

Bụng dạ sôi lên khi tôi quay trở lại phòng ngủ để mặc quần kaki và áo đồng phục của Viện Kiểm thi. Tôi mở tủ lạnh lấy một chai nước giải khát-cà phê, trước khi nhớ ra là mình đã nốc chai cuối cùng vào hai ngày trước. Hay là ba nhỉ? Bố khỉ. Lúc này mà có được cảm giác năng lượng tràn trề kỳ diệu đó thì tuyệt biết bao.

Đóng tủ lạnh lại, tôi quỳ rạp và thò tay xuống gầm giường, mò mẫm tìm chai thuốc nhét giữa đám lò xo. Tôi lôi nó lên, mở nắp, đổ ra hai viên màu trắng trơn trơn. Nhét phần còn lại vào trong chai và trả nó về nơi cất giấu.

Nước giải khát-cà phê không phải là thứ duy nhất có thể nâng đỡ tôi. Tôi lấy một lon bia từ trong tủ lạnh và nuốt số thuốc xuống, cất trả lon bia đã mở vào tủ. Nó sẽ nhạt toẹt khi tôi về nhà, nhưng thế còn hơn là bỏ phí.

Tay cầm giày, tôi tiến ra cửa trước nhẹ nhàng hết mức có thể.

“Mày trốn đi cái chỗ chết tiệt nào vào giờ này hả?”

Bố khỉ. Tôi quay lại và thấy bố đang ngồi trên chiếc ghế thư giãn bần thủ, tay cầm một lon bia đã mở. Nhiều chồng lon rỗng vắt bừa bãi cạnh ghế. Chắc đêm qua bố đã đến quán bar và bị tống cổ khi họ đóng cửa lúc bốn giờ sáng, rồi về nhà lại tiếp tục uống.

“Con chẳng trốn đi đâu cả”, tôi trả lời. “Con bị gọi đi làm và đang cố không làm bố thức giấc.”

Miệng bố cong lên thành vẻ quàu quau. Bố chỉ mới gần năm mươi, nhưng cả hai thập kỷ bia rượu kết hợp với vết thương mười năm trước hồi còn làm ở giàn khoan dầu ngoài biển, đã khiến bố trông già hơn nhiều. Bộ râu nham nhở cố che đi quai hàm xệ, còn đôi mắt nâu nhạt dường như chẳng có lúc nào là không mờ đục. Bố vẫn mặc cái quần bò tả tơi từ ngày hôm qua, nó mắc lại trên cặp hông xương xẩu và dưới cái bụng hơi xệ ra. Không mặc áo. Chỉ có bộ ngực xanh xao nhão nhoẹt và hai cánh tay khẳng khiu.

“Hết điện thoại rồi lại tắm táp, ngủ thế quái nào được.” “Ơ thế ạ, con xin lỗi.” Tôi thả giày xuống sàn rồi thọc chân vào đó. “Lần tới con sẽ chẳng buồn nhẹ nhàng nữa, vì rõ ràng có cố cũng chả đi đến đâu.” Dù sao thì bố cũng có cần nghỉ ngơi hay tỉnh táo làm cái quái gì đâu?

“Cái công việc chó chết đấy đã trả lương cho mày chưa?” Bố vừa chăm chú nhìn tôi vừa châm thuốc. “Hay mày mua thuốc hết sạch rồi?”

Cúi người xuống, tôi siết dây giày thật chặt. “Con vẫn chưa nhận lương”, tôi nói dối. “Chắc là cuối tuần này.”

Tôi thực sự không muốn tranh luận chuyện lương lậu với bố lúc này. Bố cứ mong tôi sẽ chia cho bố nửa số tôi kiếm được để trả “tiền thuê nhà” và các chi phí, toàn là thứ láo khoét, bởi ngôi nhà cũ ngu xuẩn này đã được thanh toán từ hơn cả thập kỷ trước rồi, vì thực ra nó thuộc về ông bà nội, và bố được thừa hưởng khi ông bà qua đời. Hơn nữa, hàng tháng bố vẫn được nhận tiền trợ cấp tàn tật - cũng là thứ láo khoét và số ấy được dùng để trang trải các loại phí dịch vụ, đồ ăn cùng những thứ tương tự thế. Bố chỉ muốn có tiền của tôi để được say xỉn thôi.

Chuyện tôi thường xuyên tiêu tiền để phục vụ cho việc say xỉn, hay phê thuốc, chẳng liên quan gì đến điều này. Đây là số tiền chết tiệt của tôi, thế nên nó phải được để dành nhằm đem đến niềm sung sướng chết tiệt cho tôi chứ nhỉ?

“Thế cái lũ quái đản dở người như mày thì được trả bao nhiêu?” Bố hỏi, vẫn nhìn tôi chăm chú.

“Con chẳng biết”, tôi trả lời, vẫn tập trung vào việc buộc dây giày. “Đây là một chương trình đặc biệt... một phần trong chương trình quản thúc của con.” Lại nói dối nữa. Hôm qua tôi đã được trả lương cho tuần làm việc đầu tiên, và suýt nữa chết ngất khi thấy số tiền ấy. Còn hơn cả gấp đôi những gì tôi từng kiếm được ở bất kỳ nơi đâu. Tôi chẳng hề có ý định cho bố biết là mình đang kiếm được cái gì.

“Nghe nhục nhỉ”, bố nói, rồi uống một ngụm bia lớn và tiếp theo rít một hơi thuốc. Tàn thuốc rơi xuống bộ ngực lõm, nhưng bố chẳng thèm bận tay phủi nó đi. “Sao mày lại nộp đơn làm công việc đấy? Sao mày không giữ được một công việc chó chết thực sự hả? Hay đấy là nơi duy nhất chịu nhận một con nghiện?” Bố quát mắt lại. “Chỉ có đồ quái đản mới muốn chạm tay vào xác chết.”

“Chắc, thế chắc con gái bố là đồ quái đản rồi”, tôi vừa đứng dậy vừa đáp trả. “Mà như thế thì bố là gì đây nhỉ?” Đây không phải là lần đầu tiên bố miệt thị tôi. “Quái đản” là khá hiền hòa so với các tiêu chuẩn của bố rồi.

Tôi sai bước tránh xa khỏi bố rồi mở chạn thực phẩm trong nhà bếp, lăm bầm chửi thề khi hai cái lọ đựng dưa góp trống không bất ngờ đổ nhào xuống và lăn ngang qua sàn bếp. Một trong những “kỷ vật” mà mẹ đã giữ lại và rửa sạch để dùng trong trường hợp mẹ muốn làm nước quả nấu đông hay món dưa góp khỉ gió gì đấy. Tôi chưa từng thấy mẹ làm thứ gì giống như thế, điều đó nghĩa là có khoảng vài trăm cái lọ rỗng nhét dưới mọi ngăn tủ trong ngôi nhà

chết tiệt này. Một ngày nào đó tôi thực sự sẽ quăng tất cả đồng này đi. Chắc là cùng thời điểm với lúc tôi lau dọn phần còn lại của gian bếp. Ừ, một ngày nào đó.

Tối qua tôi đã ăn pizza, nhưng bụng tôi giờ như kiểu chưa ăn gì mấy ngày rồi ấy. Chẳng có nhiều đồ ăn trong nhà, nhưng tôi cũng tìm được một gói Pop-Tarts trông không đến nỗi bị để quá lâu. Chừng đó phải giúp tôi trụ được cho đến khi xong việc ở hiện trường chứ nhỉ. Tôi đã muộn mất rồi.

Bố làm bầm gì đó tục tĩu khi tôi đi thẳng ra cửa, nhưng tôi vẫn ra được khỏi nhà mà không vướng thêm vào một trò thân ái giữa bố và con gái nào nữa. Tôi định chui vào xe thì khựng lại khi thấy một phong bì được nhét dưới cần gạt nước. Cau mày, tôi giật nó ra. Đó là một phong bì trắng đơn giản, được dán kín, chẳng ghi gì bên ngoài. Tôi do dự vài giây khi một cảm giác bất an xui xẻo thoáng xuất hiện, rồi xé phong bì và mở tờ giấy gấp ở trong đó ra.

Angel,

Nếu thèm thì cứ ăn thôi. Hãy tin tưởng bản năng. Tuyệt lắm đấy.

Chúc may mắn.

Cái quái gì thế này? Toàn thân tôi lạnh ngắt, hai tay run rẩy khi trở mắt nhìn mẫu tin nhắn. Tôi tuyệt đối tin chắc rằng nó đến từ chính kẻ đã gửi thư cho tôi trong bệnh viện. Con người này rõ ràng biết tôi và nơi tôi sống, nhưng vẫn để khiến tôi hoảng vía lúc này không phải là khía cạnh rình mò kia.

Mà là chuyện người ta biết lâu nay tôi đang thèm muốn cái gì.

"Quái đản" là từ chính xác...

Tôi vo viên tờ giấy rồi nhét nó tít sâu trong túi áo. Tim tôi nện thành thịch trong sự pha trộn giữa nỗi khiếp sợ cùng lòng trông ngóng khi nổ máy xe và lái ra khỏi nhà. Không, chuyện này thật điên rồ. Làm thế quái nào người ta biết được lâu nay tôi đang đấu tranh với nỗi thèm khát được đánh chén... nào người?

Nhưng kẻ viết lá thư này đâu thể nhắc đến thứ gì khác nữa? Thường thì nếu thèm thứ gì tôi sẽ ăn ngay. Đơn giản. Tôi không cần người khác bảo tôi là chuyện đó chẳng sao đâu và tôi cứ làm thế đi.

Nhưng lâu nay tôi thèm nào. Mùi của nó giống như chocolate, như bánh cookie, như bích quy, như nước sốt thịt, như mọi thứ khác có mùi vị tuyệt cú mèo. Mỗi lần phải chạm vào một bộ não là tôi gần như phát điên lên. Tôi đã phải đấu tranh với cơn thèm khát này theo cái cách mà mình chưa bao giờ phải trải nghiệm với cơn thèm thuốc hay say xỉn.

Như để chế nhạo tôi, cái bụng chọn đúng lúc này để sôi lên. Đẹp đi! Tôi thăm rên rĩ. Tôi xé túi Pop-Tarts bằng răng và ăn lấy ăn để, mặc dù nó đã chớm ôi và vô vị đến nỗi như ăn bìa các tông vậy. Có lẽ mấy viên thuốc mà tôi uống lúc này sẽ có tác dụng. Trước đây chúng luôn thành công trong việc giết chết cảm giác thèm ăn trong tôi, vậy nên hy vọng chúng cũng sẽ giúp tôi giết chết cơn đói chết tiệt này.

Hay thay vào đó, có lẽ tôi chỉ cần phương thuốc chống rối loạn mà thôi.

Nếu thèm thì cứ ăn thôi. Tôi lắc đầu. Tôi đã trở nên thoải mái với ý nghĩ rằng công việc hiện tại là một thứ thay thế cho trò cải tạo, nhưng lá thư này đã hoàn toàn quăng cái quan điểm đó vào sọt rác. Làm thế quái nào mà đầu hàng trước kiểu thèm khát này lại được xem là không sao nhỉ?

Không. Trò này chẳng hợp lý chút nào. Nó phải nhắm đến cái khác. Một cơn giận dữ âm ỉ bắt đầu hình thành trong tôi. Và vì cái quái gì mà cái Gã Gửi Thư Nặc Danh không thể đơn giản nói cho tôi biết là đang xảy ra chuyện chết tiệt gì cơ chứ?

Tôi vật lộn gạt toàn bộ đồng điên rồ ra khỏi đầu trong khi tập trung vào việc lê mông đến hiện trường cho đúng giờ. Thật may là chiếc xe có bộ định vị, và nó đã giúp tôi đến được địa

chỉ mà Derrel đã nhận tin một cách hiệu quả. Đó là ngôi nhà gạch một tầng trong vùng dân cư thượng-trung lưu mà tôi từng hy vọng được sống ở đây.

Xe cứu thương và xe cảnh sát chiếm hết lối vào, một con Dodge Durango đen có logo Viện Kiểm thi bên hông đỗ ở lề đường, phía sau một chiếc Ford Taurus màu hạt dẻ, với quá nhiều đèn trong kính chắn gió và ăng ten đằng sau đến nỗi, chẳng thể trật đi đâu khác là nó thuộc về một cảnh sát điều tra. Vì lý do quái quỷ gì mà người ta lại gọi loại này là xe “ngầm”, khi mà với một người có mắt, nó rõ ràng là một chiếc xe cảnh sát chứ?

Tôi tấp vào phía sau chiếc Durango, nhưng dừng lại trước khi ra ngoài và lén lút bôi cả đồng thuốc khử mùi vào nách cùng bẹn. Tôi vẫn nghĩ thấy chính mình. Thử mùi ấy không áp đảo hay gì cả, nhưng tôi dường như không thể rũ bỏ được luồng hơi eo-oi-khiếp-quá thoang thoảng, giống cái mùi thịt rữa gần như ngọt ngào đến bệnh hoạn của một cái xác đang phân hủy.

Tôi đang đói đến nỗi sẵn sàng chén bay cả cái vô lăng chết tiệt, và món Pop-Tarts chẳng làm nên sự khác biệt dù nhỏ nhất. Hơn nữa, có vẻ như mấy viên thuốc không phát huy tí tác dụng nào cả, thật kỳ lạ hết sức vì tôi vẫn thường cảm thấy tác dụng của chúng trong khoảng mười phút sau khi uống, mà giờ thì dễ đã qua cả nửa giờ rồi ấy chứ.

Tôi vội vàng đi về phía ngôi nhà, thăm rửa bản thân vì không đem theo nhiều thuốc hơn. Mặc dù với vận rủi trong người, mình sẽ uống nhiều hơn và rồi lại bị sốc thuốc lần nữa, tôi thở dài nghĩ thầm.

Cơn đói cồn cào ngu xuẩn làm tôi phân tâm đến nỗi thậm chí còn chẳng thấy bậc thềm trước nhà. Tôi trượt chân, và chỉ nhờ một bàn tay mạnh mẽ bất chợt nắm lấy cánh tay mình, tôi mới được cứu khỏi màn chống kèn nhục nhã.

“Cẩn thận đấy”, một giọng trầm trầm khẽ vang lên.

Tôi níu lấy bàn tay ấy và vật lộn để lấy lại thăng bằng rồi tự đứng vững. “Cảm ơn anh”, tôi nhìn mặt xấu hổ, đứng thẳng dậy và nhìn lên. Rồi tôi đông cứng. Một tay cóm. BỐ KHỈ, là một tay cóm.

Hắn ta thả tôi ra và lùi lại trong khi tôi cố nhấn chìm ngọn lửa báo động theo bản năng ngu ngốc đang bắn xuyên qua người. Sau hai tuần làm công việc này cùng vài tá hiện trường tử vong, lẽ ra tôi phải quen với việc liên tục va phải cóm rồi mới đứng, nhưng đây là lần đầu tiên tôi ở gần và giao tiếp với một người. Hơn nữa, tay cóm này khá là bảnh.

Tôi thường chẳng có hứng thú với thể loại đàn ông mặc sắc phục, nhưng tay này thì ngon lành. Hắn chẳng có tí mỡ thừa nào. Cả tóc lẫn mắt đều sẫm màu, nhưng hắn không phải là người Ý, Ả Rập hay mấy người kiểu ấy. Tôi liếc nhanh nhìn bảng tên của hắn. M. Ivanov. Phải người Nga không nhỉ? Điều đó sẽ giải thích...

Ý nghĩ của tôi phanh két lại. Ivanov. BỐ KHỈ. Marcus Ivanov. Đây là tay cóm đã bắt giam tôi vì vụ chiếc Prius mất cắp lần trước.

Tôi có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng. “Tôi, ờ, cần phải vào trong”, tôi vội vàng lăm bằm, tránh nhìn vào mắt hắn.

“Dĩ nhiên”, thám tử Ivanov đáp lại. Hắn nở nụ cười nửa vờ với tôi, rồi tiếp tục băng qua tôi và hướng về phía chiếc xe của hắn. Hắn không nhận ra tôi. Tôi thở phào nhẹ nhõm, ngay cả khi bị một chút cảm giác đau nhói buồn bã xuyên qua người. Tôi phiền muộn quá mức như thế vì cái quái gì chứ? Tôi đâu phải loại con gái mà những gã trai như thế sẽ nhớ mặt, và tất nhiên chẳng bao giờ theo chiều hướng tốt.

Tôi gạt nỗi thất vọng ngu ngốc sang một bên rồi tiếp tục vào nhà, tránh khỏi đường đi của đội cứu hộ khi họ mang thiết bị ra xe cứu thương. Họ chỉ có mặt ở đây theo thủ tục. Trừ khi cái xác rõ ràng rành rành đã chết một thời gian rồi, còn thì theo thủ tục chuẩn, họ phải chạy điện tâm đồ để đảm bảo chắc chắn người đó đã chết hẳn.

Tôi đang bắt đầu nắm bắt được tất cả các thủ tục khác nhau dính dáng đến việc có người

chết. Đây chẳng phải điều mà trước đây tôi từng nghĩ đến. Ý tôi là, ai lại thực sự muốn thế chứ, có lẽ ngoài việc quyết định liệu ta muốn được chôn cất hay hỏa thiêu?

Tôi kiên nhẫn chờ bên trong, chỗ gần cửa trước và cố phớt lờ đám ruột gan nhộn nhạo trong khi gắng hết sức để không làm vướng chân ai. Thám tử Roth đứng gần lối vào bếp, đang nói chuyện điện thoại. Một phụ nữ tóc vàng có thân hình hấp dẫn, mặc quần bảo hộ và áo sơ mi in chữ SEPSO Crime Scene ở sau lưng, đang cúi người cạnh tường, cẩn thận nhét chiếc camera vào một cái túi. Lại thủ tục nữa.

Trừ khi ai đó đang phải nằm chờ chết hoặc ở trong bệnh viện hay nhà thương, nếu không thám tử và đội kỹ thuật hiện trường sẽ đến để điều tra và xử lý hiện trường. Mặc dù tôi đã học được rằng trừ khi rõ ràng có vụ chơi sai luật, “điều tra” có nghĩa là thám tử sẽ lấy thông tin của người đã chết rồi đưa vào báo cáo của Viện Kiểm thi, còn “xử lý” nghĩa là đội kỹ thuật hiện trường sẽ chụp ảnh hiện trường và xác chết.

Nhưng có lẽ thế cũng hợp lý, tôi nghĩ thầm. Nếu xác chết nào cũng làm chín chu hết mức thì người ta sẽ nhanh chóng cảm thấy khó chịu và tốn thời gian chết đi được.

Tôi khịt mũi. Nhìn tôi mà xem, tôi hiểu tất tần tật về hội cơm. Ai lại nghĩ là điều đó sẽ xảy ra chứ?

Tôi tựa vào tường, nhìn Derrel nói chuyện với vợ của người chết bằng giọng điệu nhẹ nhàng và trấn an. Bất chấp vẻ ngoài to đùng bệ vệ, Derrel rất có khiếu làm việc với gia đình và những người thân yêu của người chết. Tôi có thể nghe tiếng anh ấy nhẹ nhàng hỏi về tiền sử thuốc thang của nạn nhân và đơn thuốc hiện tại ông ta đang dùng. Từ những gì tôi có thể nghe lỏm được thì có vẻ như ông ta có tiền sử bệnh tim và đã chết trong lúc ngủ.

Tôi lặn sâu hơn vào trong rồi nhìn theo hành lang. Cửa phòng ngủ đang mở và tôi có thể nhìn thấy người chết đang nằm ngửa trên giường. Những mẫu giấy dán từ dụng cụ của đội cứu thương vẫn còn dính khắp người ông ta. Trông ông ta chưa già lắm, có lẽ khoảng ngoài năm mươi, nghĩa là ông ta sẽ được đưa đi mổ xác - đó là lý do mà tôi có mặt ở đây. Một lão già ngoài tám mươi với trái tim yếu đuối hầu như chắc chắn không phải mổ xác, trừ khi ông ta có vài lỗ đạn trên người hay một con dao thò ra từ ngực.

Tôi lùi lại khi một nhân viên cứu thương quay vào nhà. “Quên mất ống nghe”, anh ta vừa mỉm cười giải thích vừa tiếp tục bước vào phòng ngủ. Anh ta trở ra cùng cái ống nghe trên tay, rồi dừng lại trước mặt tôi, trán khẽ cau lại. Trông anh ta hơi hơi quen, nhưng cái họ “Quinn” trên biển tên lại chẳng giúp được gì cho tôi. Anh ta cao gầy, với mái tóc nâu đỏ và lác đác tàn nhang trên mũi và má. Không xấu chút nào. Chắc là đầu đó trong hai tuần vừa rồi, tôi đã gặp anh ta ở một hiện trường khác.

Anh ta tiếp tục cau mày nhìn tôi. “Có gì không ổn à?” Tôi hỏi, cảm thấy bất an một cách kỳ quặc, sợ rằng mình đã làm hỏng việc gì đó.

Vẻ mặt anh ta đột nhiên giãn ra và anh ta nở nụ cười tươi rói với tôi. “Tôi biết là mình từng gặp cô rồi mà. Giờ trông cô khá hơn rất nhiều.”

Hắn trên mặt tôi vọng lại câu, Cái quái gì thế, vừa lướt qua tâm trí, vì anh ta cười khùng khục lắc đầu. “Tôi xin lỗi”, anh ta nói. “Tôi là Ed Quinn. Tôi... ờ”, anh ta hạ giọng. “Tôi ở trong đội cứu hộ cô mấy tuần trước, khi người ta tìm thấy cô trên đường Sweet Bayou.”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng vì nhục nhã. Bị tìm thấy lúc đang sắp chết vì sốc thuốc. “Ồ. Tuyệt.” Rồi tôi nhả mặt. “Ý tôi là cảm ơn anh, anh biết đấy.”

Nụ cười của anh ta đột nhiên chuyển thành vẻ thất vọng. “Xin lỗi”, anh ta nói. “Lẽ ra tôi không nên lời chuyện đó ra.”

Tôi nhún vai, cố tỏ ra thản nhiên. “Chẳng sao. Giờ chuyện đó là quá khứ rồi.”

“Thế thì hay quá.” Ánh mắt anh ta quét khắp người tôi, thoáng dừng lại ở cái logo Viện Kiểm thi trên áo. Tôi có thể thấy vẻ thắc mắc xuất hiện trong mắt anh ta: Làm thế quái nào tôi có thể

vớ được công việc này? Tôi vật lộn cố nghĩ ra gì đó có vẻ hợp lý, nhưng thật nhe cả người khi anh ta hình như nhận thấy tôi không thoải mái nên liền bỏ qua không hỏi nữa. “Chà, tôi phải lượn thôi”, anh ta nói, liếc mắt về phía cửa. “Cô bảo trọng nhé.”

Tôi gật đầu và cố nặn ra một nụ cười khi anh ta tiến về phía cửa. Ngay khi anh ta đi mất, tôi liền thở phào rồi tựa vào tường. Thật rầy rà... Đầu tiên là tay cóm đã bắt giam tôi, sau đó là gã nhân viên cứu hộ từng giúp tôi khỏi vô tình tự đâm đầu vào cái chết. Tôi thậm chí còn chẳng muốn nghĩ đến điều thứ ba có thể là gì nữa.

Tôi thầm rên lên khi một luồng hơi quá quen thuộc lọt vào mũi. À ừ, mùi hôi như xác chết một tuần tuổi thì sao đây?

Derrel đến chỗ tôi với một túi giấy trên tay, và chìa khóa trên tay kia. Tôi có thể thấy mũi anh ấy chun lại nhưng thật may mắn làm sao, có vẻ như anh ấy không liên kết mùi hôi thối ấy với sự hiện diện của tôi. “Được rồi, chúng ta sẽ tiếp nhận ông ta”, Derrel nói. “Cô không phiền nhét cái này vào trong hộp an toàn ở phía sau chiếc Durango trên đường ra ngoài lấy cang và túi đựng xác chứ?”

“Ô kê thôi”, tôi nói, cầm lấy cái túi và chìa khóa từ Derrel. “Cái gì thế?”

“Toàn bộ thuốc thang của ông ta. Viện Kiểm thi thu thập và xử lý mấy thứ này.”

Tôi chớp mắt. Cảm giác có cả tá lọ trong cái túi ấy. “Họ quăng hết đi à?”

Derrel gật đầu. “Trước tiên phải đếm toàn bộ số thuốc viên và vào sổ đã, nhưng đúng thế, chúng sẽ bị tiêu hủy. Đâu thể đưa chỗ thuốc này cho người nào khác.”

“Đã hiểu.” Tôi ném cho Derrel thứ mà tôi hy vọng là một nụ cười hờ hững. “Được rồi, sẽ quay lại ngay.”

Tôi vội vàng quay ra chỗ chiếc Durango và mở cốp sau. Có một cái hộp an toàn bằng kim loại ở đó, và tôi nhanh chóng soát qua đồng chìa khóa để tìm ra chiếc mở được cái hộp. Tôi dừng lại ngó cái túi trên tay. Không thể đưa chỗ thuốc này cho người nào khác? Nhịp tim của tôi đập thình thịch khi nhìn nhanh mấy chai thuốc trong túi. Tôi chẳng thể nhận ra hầu hết các tên thuốc. Thuốc đau tim gì đó, tôi cho là vậy. Có mấy loại thuốc an thần, và thậm chí còn có một đơn thuốc cho chứng rối loạn của tôi nữa. Và cả Xanax. Một chai nguyên xi luôn, và tôi biết thứ này là đồ thật.

Cơn đói lại cào cấu tôi. Có lẽ Xanax sẽ khiến nỗi thèm khát điên cuồng đó biến mất, hay ít nhất cũng xua bớt cơn đói ngu xuẩn này đôi chút. Có phải tôi định lấy chỗ thuốc này để bán hay gì đâu. Như thế tôi sẽ là đồ ngu. Tôi sẽ bị tù một gông vì một chuyện như thế.

Tôi đứng đó với cái túi trên tay, cảm thấy miệng khô khốc. Hít vào thật sâu, tôi lôi lọ Xanax ra, xoắn cái túi lại và nhét nó vào trong hộp. Tôi định dứt lọ thuốc vào túi quần, nhưng rồi dừng lại. Sẽ thế nào nếu Derrel đã ghi lại tên các loại thuốc rồi? Ngay cả nếu chưa thực sự đếm số thuốc thì anh ấy chắc chắn sẽ nhận thấy thiếu mất nguyên một lọ.

Mình đúng là đồ trẻ con, tôi quắc mắt nghĩ thầm. Và giờ thì mình đã đi lâu quá rồi. Anh ấy sẽ biết có chuyện gì đó xảy ra. Chắc cú là mình sẽ bị vùi dập.

Tôi nhanh chóng tống cái lọ Xanax vào túi rồi đóng hộp an toàn lại. Một cảm giác nhẹ nhõm kỳ lạ ập xuống và tôi thở ra một hơi dài chậm rãi. Thậm chí chỉ cần cân nhắc đến chuyện trộm thuốc thôi đã là ngu ngốc rồi. Cho đến giờ, tôi đã xoay xở qua được trọn hai tuần mà không làm gì đần độn. Tôi chỉ còn hai tuần nữa thôi là có thể thoát khỏi công việc này, tránh xa mấy bộ não cùng xác người và tất cả trò điên rồ đó.

Tôi khóa hộp lại rồi sập cốp xe xuống, sau đó quay sang lấy túi đựng xác và cang từ xe tải, nhưng chết đứng khi nhìn thấy Ivanov đang tựa người vào xe của hắn, và nhìn thẳng về phía tôi.

Tim tôi hụt một nhịp đầy tội lỗi cho đến khi nhận ra rằng hắn đang nói chuyện điện thoại. Và

không phải hắn đang nhìn tôi gì cả, chỉ là nhìn băng quơ về phía tôi thôi. Xời, Angel ời. Lương tâm tội lỗi thế cơ à?

Nhưng tôi không thể rũ bỏ cảm giác rằng nếu tôi lấy số thuốc ấy, hắn sẽ vồ lấy tôi ngay tắp lự.

Chú thích:

[1] Tên của nhân vật là Angel, trong tiếng Anh có nghĩa là “Thiên thần”.

[2] Trường đại học Louisiana.

[3] Nguyên văn là “redneck”: Một từ lóng mang ý nghĩa miệt thị, dùng để gọi những người nông dân da trắng nghèo và thất học, đặc biệt là ở miền Nam nước Mỹ.

CHƯƠNG 7

Không mong gì hơn là được biến khỏi chỗ này, tôi liền chuyển người chết vào trong túi, đưa lên cang và tổng vào sau xe tải trong thời gian kỷ lục. Derrel ném cho tôi ánh mắt khô hời, nhưng ơn trời, anh ấy không nói gì đến chuyện trông tôi như kiểu tội lỗi chồng chất đầy mình. Ít nhất cho đến lúc tôi sẵn sàng chất cái xác lên xe thì hội cớm và đội cứu thương đã rời đi rồi. Nếu Ivanov vẫn còn ở đó, chắc hẳn tôi sẽ làm gì dần dần như kiểu đánh rơi cái xác, nghĩa là cuối cùng tôi cũng chứng minh với mọi người rằng không thể tin tưởng được tôi trong bất kỳ chuyện gì.

Ngay khi lên đường và quay trở về nhà xác, nỗi căng thẳng trong tôi dần dịu đi, để rồi bị thay thế bởi cơn đói cồn cào, quặn thắt. Tay tôi siết chặt lấy vô lăng, và sự việc chẳng khác hơn khi tôi cứ nghĩ là mình có thể ngửi thấy mùi xác chết ở đằng sau xe tải. Trong khi da dày găm lên khuyến khích, tôi nghiêng chặt răng và miệng bắt đầu chảy dãi. Trong cái sọ đó là bộ não mới đáng yêu làm sao! Có lẽ tôi có thể tấp xe vào lề đường rồi dùng cái móc lốp để đập vỡ hộp sọ, kiểu như sọ dừa ấy. Tôi có thể múc ra đầy tay cái thứ ngon lành, thơm phức...

Tôi hít vào thật mạnh, tuyệt đối kinh hoàng trước chiều hướng suy nghĩ của bản thân. Tôi sẽ bị đuổi cổ chắc luôn nếu xuất hiện ở nhà xác cùng thi thể với cái đầu rỗng không. Và nếu bị đuổi, tôi chắc hết mình sẽ vào tù, và rồi...

"Ôi Chúa ơi", tôi rên lên. Tôi không khiếp sợ trước ý nghĩ đánh chén não người. Tôi chỉ lo lắng làm sao có thể giải thích được về cái lỗ trên đầu xác chết.

Nếu thèm thì cứ ăn thôi.

"Chuyện này thật chó chết", tôi lầm bầm. Có lẽ tôi đang phải chịu đựng một chấn thương hậu tai nạn quái đản nào đó. Một ảo giác còn sót lại từ vụ sốc thuốc chẳng? Như thế nghe còn có tí hợp lý.

Nhà xác trống không khi tôi tới, chẳng ngạc nhiên lắm vì hôm nay là Chủ nhật. Tôi lôi cang ra khỏi xe, đẩy nó vào phòng lạnh. Không, sẽ không có chuyện tôi đập vỡ đầu người đàn ông này. Tôi đâu có điên đến thế.

Nhưng em da dày lại gào thét ăn vạ ngay lúc tôi bước vào phòng lạnh. Tôi thậm chí chẳng cần phải nhìn cái túi xác đang ở sẵn trong phòng. Gã đó đã được mổ vào hôm thứ Sáu và đang chờ nhà tang lễ đến đưa về. Nội tạng của gã nằm trong cái túi đặt giữa hai chân và có cả não trong đó. Tôi có thể ngửi thấy mùi của nó qua lớp túi ni lông, qua lớp túi đựng xác, qua tất cả những mùi hôi hám hay thơm tho khác của nhà xác, mùi của bộ não đó nổi trội hơn tất cả.

Tôi nhìn xuống đồng nội tạng đang lênh phềnh trong cái túi ni lông trong suốt. Tôi thậm chí còn chẳng nhớ được là mình bước đến cái cang ấy và mở khóa túi đựng xác như thế nào. Một sự bình tĩnh kỳ quặc bao phủ xuống tôi. Tôi thực sự sẽ làm chuyện này. Có thể nói tôi tuyệt đối điên rồ và ảo tưởng, nhưng tôi không thể ngăn lại được nữa. Tôi không cứng rắn được như vậy.

Bố khỉ, đó là lý do tôi ở trong tình trạng như thế này - tôi chẳng có tí ý chí chết tiệt nào. Hoàn lương ư? Ừ, phải đấy. Quá nhiều công việc và quá nhiều thứ đau đầu. Cuộc sống thật chó chết và điều duy nhất ta giỏi giang là sống bất cần? Không nghĩ đến chuyện đó nữa sẽ dễ dàng hơn rất rất nhiều, gạt bỏ mối lo đi với một viên Percocet hoặc Xanax. Trở nên mù mẫn.

Tôi cẩn thận tháo cái túi ni lông và mở nó ra. Tôi không hề liếc mắt đến các phần nội tạng khác. Tôi chẳng thấy kinh tởm gì mấy thứ ấy, đơn giản là chúng không gọi chút hứng thú nào đối với tôi. Các khoanh não kia mới thu hút tôi. Phần lớn bộ não đã được xắt ra thành các khoanh ngay ngắn dày khoảng hơn một phân trong quá trình mổ xác. Trông nó như những miếng bánh pudding được ngâm trong nước xi-rô quả mâm xôi ấy.

Không có nghĩa là tôi cần phải so sánh. Tôi chẳng cần phải chuẩn bị tinh thần để ăn món ấy. Tôi hoàn toàn bị cơn đói chế ngự, và điều tiếp theo tôi biết là mình đang đánh chén miếng thứ

hai, và cảm thấy ngon tuyệt cú mèo. Tôi nhắm mắt lại trong cảm giác mê li. Cảm giác ấy gần như cơn phê mà một số loại thuốc có thể đem lại, và tôi hiểu rõ về thuốc, ngoại trừ chuyện này chẳng hiểu sao lại có cảm giác... sạch sẽ hơn.

Thế đấy, tôi điên thì cũng có sao chứ? Cảm giác này thật mê tơi. Cơn đói biến mất. Còn hơn là biến mất. Tôi thấy lạnh lợi, tỉnh táo, sống động và tuyệt đối thỏa mãn. Tôi cảm thấy tuyệt diệu...

Mắt tôi vụt mở. Tôi có thể cảm thấy các mẫu câu đổ lấp vào đúng chỗ khi miếng não cuối cùng trôi xuống cổ họng. Tôi biết cảm giác này. Món nước giải khát-cà phê... những khoanh dinh dính với độ đặc tương tự ấy... do chính kẻ bí mật đã bảo tôi thuận theo cơn đói khát trong người đưa cho...

Ôi, khốn kiếp. Tôi đã ăn não người trong suốt hai tuần qua. Và còn thích nữa.

Tôi không thể bắt trí óc mình phân tích ra điều này có nghĩa là gì. Tôi không muốn biết điều này có nghĩa là gì. Đó phải là một kiểu bệnh gì đấy, đúng không? Ý tôi là, bất kỳ lý do nào khác sẽ đều là điên rồ.

“Ôi trời ơi”, tôi thì thào. “Mình điên mẹ nó rồi.”

Vẫn còn gần nửa bộ não trong túi. Tôi vớ lấy một cái khăn, nhanh chóng lau mặt và tay, chuồn ra khỏi phòng lạnh và giắt lấy một cái hộp nhựa sạch rỗng không ở phòng chứa các mẫu khăn. Tim tôi nện thình thịch khi tôi quay lại phòng lạnh và cất phần não còn lại vào hộp. Dù có bị điên hay mắc bệnh thì rõ ràng tôi vẫn cần tiếp tục ăn não, trừ khi tôi muốn có cảm giác như kiểu mình đang chết dần vì đói. Nếu tim tôi vẫn đang đập, nghĩa là tôi vẫn còn sống, đúng không nào? Không thể là khả năng nào khác được.

Kể cả tôi đã từng xem đủ các loại phim kinh dị để biết được rằng cái thứ ăn não là loại gì thì sao chứ? Chuyện đó là không thể nào. Chẳng đời nào tôi lại là... cái thứ ấy.

Tôi tống cái hộp vào trong một túi giấy, rồi gắng hết sức dọn dẹp mọi thứ để không ai có thể biết tôi đã làm trò điên rồ gì.

Mình có điên không? Hay mình là quái vật?

Tôi cũng chẳng biết khả năng nào thì tốt hơn nữa.

CHƯƠNG 8

+ Độ stress trong tôi cao ngất ngưỡng đến nỗi khi điện thoại đổ chuông, tôi thực sự ré lên và suýt nữa thì tung cái túi chứa hộp đựng não lên trời. Hờ, cảnh tượng đó hẳn sẽ bày ra một bãi chiến trường ấn tượng.

Tôi hít vào thật sâu, gắng sức trấn an trái tim đang phi nước đại, rồi lôi điện thoại ra khỏi túi. “A lô?”

“Ái chà, Angel. Derrel đây. Không sao chứ hả? Nghe cô em như bị hụt hơi ấy.”

Ơn trời là nghe tôi bị giống hụt hơi chứ không phải... điên mẹ nó rồi. Tôi hít tiếp một hơi thật dài. Điên, nhưng ít ra tôi không còn dóc ngấu nữa. Và tôi thấy lòng phơi phới. Ấy thế nhưng, sau những gì mình vừa làm mà tôi vẫn có cảm giác tuyệt cú mèo như thế thì thật là khốn kiếp, đến nỗi tôi gần như cảm thấy tồi tệ hơn.

Không, tôi thấy phơi phới. Chẳng thể phủ nhận điều đó. Chuyện này có nói kiểu gì cũng không đúng được. “Ừm, ờ, xin lỗi”, tôi nói. “Điện thoại để ở phòng bên nên em phải chạy từ phòng lạnh sang.”

“Khốn thật, cô cứ mặc kệ rồi gọi lại cho anh sau thì có sao”, Derrel vui vẻ nói. “Dù gì đi nữa, anh gọi để xem cô đã xong việc ở đây chưa, vì anh định đi kiếm gì đó ăn sáng muộn và định hỏi xem cô có muốn đi cùng không.”

“Đi chứ sao không”, tôi đáp lại như cái máy, rồi cảm thấy một cơn kích động. Tôi vừa mới ăn não xong, và giờ tôi định ngồi xuống ăn những món thông thường như một người bình thường ư?

“Ngon!”, Derrel kêu lên trước khi tôi có thể rút lui. “Gặp cô ở quán cà phê Top Cow trên đường số 9 nhé. Bọn anh sẽ giữ chỗ cho cô.”

“Ô kê”, tôi yếu ớt đáp lại và tắt máy, rồi mới nhận ra Derrel vừa bảo “bọn anh”. Còn kẻ quái nào sẽ có mặt ở đây nữa đây?

Tôi nhìn xuống cái túi mình đang ôm trên tay. Tôi đã ăn não người. Bối rối. Tôi không thể thôi nghĩ về chuyện đó. Nó giống như một thứ sâu tai cứ ong ong trong đầu tôi. Mình ăn não người. Mình điên rồi. Tuyệt đối điên mẹ nó rồi.

Ruột gan tôi quặn lại khi một ý nghĩ ghê tởm xuất hiện. Nếu tôi đủ điên rồ đến nỗi ăn não người... thì sẽ thế nào nếu tôi đủ điên rồ đến mức giết người? Sẽ thế nào nếu tôi bằng cách nào đó lại có dính dáng đến vụ giết người trong đầm lầy?

Tôi phải túm lấy một chiếc ghế, đầu gối run lấy bầy. Tôi ngồi xuống, tay siết chặt cái túi giấy màu nâu. Tôi không nhớ được nhiều từ cái đêm hôm ấy. Có thể tôi bị một dạng tâm thần phân liệt nào đó. Có thể tôi là một loại quỷ dữ bệnh hoạn như Jeffrey Dahmer^[1]. Tôi cần phải đi đầu thú hay làm gì đó, phải không nhỉ? Ý tôi là... Tôi không thể mạo hiểm tự do bay nhảy. Sẽ thế nào nếu tôi còn giết người khác nữa? Ý nghĩ vào tù khiến tôi toát mồ hôi lạnh, nhưng là một kẻ sát nhân... không, thế còn tệ hơn.

Tôi đứng dậy, thọc tay vào túi để lấy chìa khóa rồi cau mày khi ngón tay chạm vào một mẩu giấy bị vò rúm rỏ. Tôi lôi nó ra, vuốt phẳng, rồi thở ra một hơi rời rạc.

Mẫu thông điệp từ Gã Gửi Thư Nặc Danh. Tôi không tưởng tượng ra chuyện đó. Thế có nghĩa là, tôi gần như không điên.

Chẳng hiểu sao điều đó cũng không giúp tôi vui hơn tí nào.

Tôi vội vàng ra khỏi nhà xác với cái túi ôm ghì trên ngực, chắc hẳn là bất kỳ lúc nào cũng sẽ có người chuẩn bị nhảy ra từ sau một bụi cây khẳng khiu vây quanh khoảnh đất nhỏ, và yêu cầu được biết tôi đang làm gì.

Tôi đến chỗ chiếc xe mà chẳng có chuyện gì như thế diễn ra, mặc dù tôi vẫn tìm được cách đánh rơi chìa khóa đến hai lần trong khi cố mở cốp xe. Trong lần thử thứ ba, tôi đã thành công, rồi hít vào vài hơi, cố gắng giữ bình tĩnh và lấy lại đôi chút tự chủ. Mình có điên thì cũng không có nghĩa là cứ phải xử sự hoàn toàn điên rồ, tôi cau có nghĩ thầm.

Tôi lắc đầu thật mạnh. Không, không phải điên. Đâu phải chứng tâm thần phân liệt nào đó trong người đã quăng cho tôi cái thứ ở bệnh viện. Cái thứ tôi cất trong tủ lạnh phòng mình là một loại đồ uống pha chế nào đó của món nào. Tôi chắc chắn điều đó. Và tôi đâu có cảm thấy đói rã ruột cho đến tận hai ngày trước, sau khi đã nốc cạn chai cuối cùng.

Nhưng tất cả những chuyện đó nghĩa là sao?

Tôi nhét túi đựng não vào một góc của cốp xe, dừng lại ở cửa hàng thuốc đầu tiên mình nhìn thấy để mua một hộp đựng thực phẩm cách nhiệt cùng một túi đá. Sau đó tôi lái xe đến một góc vắng vẻ trong bãi đỗ, chuyển túi não vào trong hộp rồi chèn đá lạnh xung quanh. Cái túi giấy bị rách lúc tôi đóng nắp hộp làm tôi khựng lại, mạch đập liên hồi khi trở mắt nhìn những miếng não nhấp nhô lộ bịch, lồ lộ qua lớp túi ni lông. Sẽ ra sao nếu tôi bị bắt với thứ này? Chỉ cần nhìn sẽ biết ngay nó là cái gì. Tôi cần một phương án khả thi hơn.

Tôi bật cười run rẩy. Chuẩn. Tôi cần một phương án tốt hơn cho cái trò điên rồ khốn kiếp mà mình đang làm. Tôi đóng hộp đựng thực phẩm lại và sập cốp xe xuống.

Thật không may, tâm trí tôi rối loạn đến mức làm cốp xe sập ngay vào bàn tay trái.

Tôi hét lên đau đớn rồi cố rút tay lại, nhưng cái cốp chết tiệt đó chẳng hiểu sao đã sập chốt lên mấy ngón tay bị đè nát của tôi. Đau đớn và hoảng sợ quăn quắt lẫn nhau khi tôi vật lộn để mở cốp xe ra. Chìa khóa rơi xuống đất và trong cơn tuyệt vọng cùng cực bùng nổ, tay phải của tôi nắm lấy mép cốp xe rồi kéo hết sức bình sinh, ngay cả khi tôi biết rằng chẳng đời nào mình có thể ép nó mở ra được.

Sửng sốt và nhẹ nhõm, tôi nghe thấy tiếng kim loại kêu một tiếng rắc đanh gọn và nắp cốp xe bật mở. Tôi rút bàn tay tội nghiệp rồi đưa lên ngực, ôm ấp lấy nó trong khi những giọt nước mắt đau đớn tuôn trào xuống má. Tôi sợ không dám nhìn bàn tay ấy. Tôi đã thoáng thấy mấy ngón tay quặt queo rồi. Tôi biết nó đã gãy. Mẹ kiếp, thật hay ho quá đi. Và tôi vẫn chưa có bảo hiểm y tế. Làm thế quái nào tôi có thể làm việc được với một bàn tay gãy đây?

Tôi tựa vào cái chắn bùn phía sau xe và gập người vào bàn tay, khóc tu tu trong nỗi khổ sở và đau đớn. Nhưng... sau vài giây, tôi nhận ra cảm giác đau đớn thực ra không tồi tệ như lúc đầu. Có thể tôi đã rơi vào một trạng thái sốc nào đó. Tôi đánh liều liếc xuống bàn tay, vô tình nghệt thở khi thấy hai đốt phía trên của ba ngón tay đầu tiên bị bẻ gập ra sau.

Một cơn đói đột ngột cào cấu khiến tôi hoảng hốt trong nỗi ngạc nhiên. Làm thế quái nào tôi có thể đói vào thời điểm như thế này? Và tại sao vết thương không còn đau nữa? Trước đây tôi từng bị gãy xương. Tôi quá rõ cảm giác đau đớn rồi.

Lần này tôi thấy như thể mình đã uống một loại thuốc giảm đau nào rồi ấy.

Cơn đói lại cào cấu trong bụng và ánh mắt tôi đậu trên hộp đựng thực phẩm trong cốp xe. Ôi thôi nào, tôi ngẫm nghĩ với cảm giác tuyệt vọng mới bắt chợt xuất hiện. Tôi sẽ phải ăn cái thứ chết tiệt này thường xuyên ra sao để không còn cảm giác lúc nào cũng thấy đói nữa? Tôi nhanh chóng nhìn quanh để đảm bảo chẳng có người nào gần đó trước khi dùng một tay mở hộp đựng thực phẩm ra. Khi nhìn thấy cái túi ni lông, cơn đói trong tôi như nhảy lên, như thể kêu gào, "Đúng rồi! Nó đấy!".

Tôi quắc mắt. Chơi luôn. Thích thì chiều. Tôi có thể chén cái thứ chết tiệt này rồi sau đó đến bệnh viện lo cho cái tay. Ít ra tôi sẽ không phải lo đến chuyện bị bắt với món nào người trong cốp xe.

Tôi lo lắng nhìn quanh lần nữa, giật phần trên túi ni lông và để cơn đói điên rồ ngu ngốc được làm theo ý mình. Chưa đến một phút sau, tôi đã xoay xở chén sạch mọi thứ trong cái túi ấy và

cơ đối lại một lần nữa dịu xuống.

Mình sẽ xui tận mạng nếu rồi đây cứ phải hai tiếng ăn nã một lần, lo lắng và tuyệt vọng tràn ngập trong người khi tôi bước đến thùng rác gần đó để tổng cái túi rỗng không vào. Chẳng đời nào có đủ người chết để mình có thể...

Tôi đứng chết sững, trở mắt nhìn xuống bàn tay trái.

Các ngón tay đã thẳng trở lại. Tôi từ từ co duỗi thử.

Không đau, thậm chí một tí ti dấu vết đau đớn cũng không. Xương xấu tuyệt đối chắc chắn đã hồi phục lại đúng số khớp cần có. Không có vết sưng hay máu me gì, thậm chí đến một vết xước nhỏ nhất cũng không.

Chúa ơi!

Tôi nuốt thật mạnh xuống rồi buộc đôi chân đưa mình quay trở lại xe. Tôi không tưởng tượng hay ảo giác gì về chuyện bàn tay bị nghiền trong cốp xe. Khi quay lại xe, tôi hoàn toàn có thể thấy những vết máu lổm đổm trên mép cốp nơi tay tôi vừa bị đè.

Món nào... nó đã chữa lành cho tôi. Tôi không thể nghĩ ra lời giải thích khả dĩ nào khác. Một tiếng khúc khích kích động thoát ra từ tôi. Chắc là rồi đây tôi cũng chẳng cần bảo hiểm y tế làm quái gì.

Và có lẽ tôi cũng chẳng điên rồ gì cả. Tôi muốn cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng...

Một cơn ớn lạnh bò qua người tôi. Thế tôi là thể loại quái vật gì đây?

Lần này đảm bảo hai tay đã an toàn ngoài vùng nguy hiểm, tôi sập cốp xe xuống, cau mày khi nó bật ngược trở lên. Tôi nhìn cái chốt, hay đúng hơn là thứ còn lại của cái chốt. Nó đã vỡ vụn, và khi nhìn quanh, tôi có thể thấy phần móc chốt chẳng hiểu sao đã gãy lìa và đang nằm dưới đáy cốp.

Ô kê, xe của tôi vốn dĩ là một mớ sắt vụn. Cái chốt chắc

là đã gãy hay sao đó, và khi gắng sức nạy nó lên, tôi đã gặp may, chỉ thế thôi...

Thật thế không?

Tôi quay vào tiệm thuốc mua ít băng dính, sau đó dán cốp xe lại rồi vào xe, nhưng khựng lại trước khi nổ máy.

Còn có gì đó nữa đã khác đi.

Phải mất vài giây tôi mới vỡ lẽ, nhưng cuối cùng tôi cũng nhận ra mình không còn thứ đó nữa. Mùi hôi thối...

Tôi không cần phải giơ tay lên ngửi thử. Tôi đã trở nên khá quen thuộc với cái mùi đó qua các sự kiện diễn ra trong ngày, nhưng giờ thì tôi biết rằng cái mùi thối rửa bám lấy tôi suốt cả ngày đã không còn nữa. Tôi có mùi sạch sẽ như thể mới tắm rửa lúc sáng, mà đương nhiên tôi có tắm thật, nhưng đây là lần đầu tiên trong ngày tôi có thể tin vào điều đó.

Khi ăn nã người thì mình không còn mang mùi thịt rửa nữa. Tôi nghe thấy một tiếng rên khe khẽ, rồi nhận ra đó chính là mình.

Khởi động xe, tôi bật radio lên rồi lái đến quán cà phê để gặp Derrel, trong khi cố gắng hết sức để giả vờ rằng mười phút vừa rồi chưa từng xảy ra trên đời này.

Chú thích:

[\[1\]](#) Kẻ giết người hàng loạt ở Mỹ, đã cưỡng hiếp, giết chết và chặt rời các bộ phận của mười bảy người, từ năm 1978 đến 1991.

CHƯƠNG 9

() quán cà phê Top Cow là nơi lạc lõng chật hẹp trong một khu hơi nhếch nhác của Tucker Point, với bảng hiệu phía trước dầm mưa dãi nắng đến mức gần như không thể đọc được, và các cô nàng phục vụ chẳng buồn phí thời gian với những thứ nhỏ nhặt như kiểu tỏ ra lịch sự hay mỉm cười. Nhưng đồ ăn thì ngon hết xẩy, còn cà phê thì tuyệt cú mèo, và cứ khi nào tôi có mặt ở đó, cũng có đến nửa tá người đang kiên nhẫn chờ đến lượt mình bị một cô ả phục vụ nào đó quắc mắt quàu quạu.

Tôi bước vào quán, băng qua đám người đang đợi khi nhìn thấy thân hình đồ sộ của người cộng sự. Thật trịnh trọng quá, tôi thở dài nghĩ thầm khi thấy Derrel đang ngồi ở một bàn bốn người và nhận ra ai đang ngồi cùng anh ấy. Chúa ghét mình rồi.

Derrel nở nụ cười rạng rỡ vẫy tay gọi khi tôi cố định gương mặt với một vẻ gì đó, thay vì bộ mặt nhăn nhó đau khổ đang muốn trụng ra. Marcus Ivanov nhìn về phía tôi và nở nụ cười trung dung nhất quả đất. Tôi chẳng thể khẳng định hẳn có bức mình vì sự có mặt của tôi hay không, nhưng rồi tôi luận ra rằng chắc chắn Derrel đã bảo với hắn về việc mời tôi rồi, và nếu tay cảnh sát ấy có vấn đề khi giao thiệp với kiểu người như tôi, thì hẳn đã có thể lượn đi trước khi tôi đến. Tôi thì chẳng có vấn đề gì nếu hắn thực sự làm như thế.

Mẹ kiếp. Tôi sẽ không để bị tổng cổ đi đâu. Hơn nữa, cảm giác đói ngấu thường thấy đang sôi ùng ục trong bụng khi tôi ngửi thấy mùi bánh kẹp và bánh quế. Chà, chuyện tốt lành đây, tôi vừa nghĩ vừa trượt người vào cái ghế trống không bên cạnh Ivanov. Mình điên, nhưng ít ra thì mình đích phải từ bỏ bạn carb[1] ngọt ngào thân yêu.

“Angel này, cô biết Marcus chứ?”, Derrel mỉm cười hỏi, rồi không chờ tôi trả lời mà quay sang Ivanov luôn. “Angel là nhân viên mới nhất của bọn này. Cô ấy bắt đầu lái xe tải và làm kỹ thuật viên trong nhà xác từ hai tuần trước.”

“Bọn tôi mới gặp nhau ở hiện trường lúc sáng”, tay cảnh sát trả lời với nụ cười bình thản, cứu tôi một bàn để không phải cố nghĩ ra lời giải thích cho việc bọn tôi thực sự đã gặp nhau như thế nào.

Chậc, tay này cũng được đấy. “Ừm, phải, anh chàng này đã cứu em khỏi bị cấm mặt xuống lề đường”, tôi tiếp lời cùng với tiếng cười mà tôi chắc cú là nghe rất gượng gạo và lúng túng.

Derrel cười toe toét. “Marcus hơi bị nghiêm túc quá trong cái trò ‘phục vụ và bảo vệ’. Hoặc như thế, hoặc đơn giản là thằng này chỉ muốn có lý do để được sờ mó một cô bé dễ thương.”

Tôi có thể cảm thấy mình đang đỏ mặt, và điều duy nhất cứu tôi khỏi cơn nhục nhã một cách toàn diện là có vẻ như tay cảnh sát kia trông cũng hơi bối rối. Derrel thì chỉ cười hô hố và đẩy thực đơn về phía tôi.

“Đây. Gọi món đi”, Derrel bảo tôi. “Bọn anh gọi rồi, nhưng cô mới là kẻ mình hạc xương mai đấy.”

Bụng tôi lại khê sôi lên, nhưng tôi không chắc chắn nó sôi vì cái quái gì. “Em, ờ, em vừa mới ăn qua loa rồi”, tôi lầm bầm.

Miệng Ivanov cong lại thành một nụ cười. “Cô sẽ cần bồi bổ sức khỏe nếu còn định làm việc với con dã thú này”, hắn vừa nói vừa hất cằm về phía Derrel. Rồi hắn quay lại nhìn tôi, nụ cười vẫn giữ trên môi. Mẹ kiếp, nhưng mà hắn đẹp trai kinh khủng khiếp. “Cô ăn bánh kẹp nhồi ở đây bao giờ chưa? Ngon tội lỗi luôn đấy. Tôi nhiệt thành khuyên cô nên ăn món ấy.”

“Ờ kìa. Cảnh sát đang khuyên người ta làm trò tội lỗi kìa”, tôi nói. “Buồn cười chưa.”

Trước vẻ ngạc nhiên của tôi, Ivanov cười khùng khục. “Cô vừa khám phá ra phần đen tối của tôi rồi đấy.”

Derrel thốt lên một tiếng thô bỉ. “Và cô em cũng thấy toàn bộ cái ‘phần đen tối’ của thằng này rồi đấy. Đây là thằng ngu sạch sẽ nhất mà anh từng thấy. Chẳng thể hiểu được làm thế quái nào nó lại không trở thành một thằng chó chết nữa.”

Nụ cười của Ivanov ngoác rộng toé toét. “Rõ ràng anh chưa từng nói chuyện với bất kỳ ai trong cái đám, ờ, cái đám người mà tôi phải làm việc cùng.”

Hắn thậm chí còn chẳng liếc về phía tôi, song với vẻ chắc chắn kỳ cục, tôi biết rằng hắn vừa định nói “đám người mà tôi đã bắt giữ” nhưng rồi lại nói tránh đi, vì tôi đang ngồi ở đó.

Một phần trong tôi muốn tỏ ra vô cùng khó chịu, nhưng một phần khác lớn hơn lại không thể không thấy cảm kích, vì tay cóm này không nói gì về cái lần hắn bắt giữ tôi, hay thậm chí là ám chỉ đến vụ ấy. Hoặc nói điều gì đó có thể làm tôi thấy lúng túng. Chơi thế thật... đẹp. Và thật không ngờ. Có lẽ hắn chỉ đang đùa giỡn với tôi. Chờ để tung mẩu thông tin ấy ra vào lúc nó thực sự khiến tôi vô cùng nhục nhã.

Nhưng ngay cả khi nghĩ như vậy trong đầu, tôi cũng thấy khó tin đó là sự thật.

Một ả phục vụ cúi kính đi qua rót cà phê cho tôi và tôi được thể gọi ngay món bánh kẹp nhồi. Marcus nhìn tôi mỉm cười khi tôi gọi món đó. Theo phản xạ, tôi mỉm cười đáp lại, rồi vội vàng cầm mặt vào món cà phê cùng với kem và đường theo cái cách mà tôi ưa thích. BỐ KHỈ, tôi đang xử sự như một con nhóc cấp ba bị say nắng ấy. Gã này là cóm đấy. Còn tôi lại là kẻ mang án trong người. Hắn chỉ đang tỏ ra tử tế. Thế thôi.

Chưa đầy một phút sau đó, ả phục vụ quay lại, trượt mấy đĩa đồ ăn đến trước mặt Marcus và Derrel, lầm bầm gì đó về việc rót thêm cà phê cho cả hai khi nào ả có được một giấy rảnh rang chết tiệt, rồi rời đi. Tôi bảo hai người kia cứ tự nhiên ăn uống và họ chẳng cần thêm lời thúc giục nào. Tôi nhấm nháp cà phê trong khi họ ăn, lơ đãng lắng nghe người đầu bếp lùn tịt gào lên gọi một ả phục vụ đến lấy món ăn khốn kiếp của ả. Câu phản pháo của ả phục vụ cũng thô bỉ không kém nhưng chẳng ai trong cửa hàng để ý cả. Đó chính là “bầu không khí” của nơi này.

“Thế”, một lát sau Derrel lên tiếng, đưa mắt nhìn tay cảnh sát, “bên ấy đã lần ra đầu mối nào trong vụ sản đầu người chưa?”.

Tôi vừa mới hớp một ngụm cà phê và suýt nữa thì không kìm được mà phun khắp bàn, tạo ra cảnh tượng hẳn sẽ rất hợp với một bộ phim sitcom. Dĩ nhiên sau đó, tôi phải kìm lại để không hít ngụm cà phê ấy ngược vào, vì như thế hẳn sẽ gây ra một cơn ho, thậm chí trông còn đáng nghi hơn nữa. Tôi chụp lấy khăn ăn và cố xoay xở để giả vờ hắt xì, nhờ đó có thêm hiệu ứng là che được hầu hết gương mặt mà chắc đét là đến lúc này đã đổ lụng như thịt bò vì xấu hổ. Ờ, tôi cừ khôi và khéo léo thế đấy. Chúa ơi, Angel, bình tĩnh nào!

Ivanov ném ánh mắt do dự về phía tôi, rồi sau đó, ờn trời, hắn quay lại với Derrel. “Đến giờ vẫn chưa có gì. Gã đó đã được nhận dạng, như anh biết rồi đấy, nhưng chỉ thế thôi.”

Derrel gật gù. “Adam Campbell.”

“Ừ”, Ivanov nói. “Gã sống trong một trại cá không quá xa nơi người ta tìm thấy xác. Sống tách biệt, là một lập trình viên hay gì đó tương tự.” Hắn nhún vai. “Các thám tử đã thẩm vấn những người trong khu vực ấy, nhưng chẳng dò la được gì.”

Derrel thở phào ra. “Tối hôm ấy là ca làm việc của Monica.

Anh biết cô ấy chẳng sung sướng gì khi phải làm hai vụ liên tiếp, nhưng có vẻ như vụ đẩy thú vị ra phết.” Rồi anh ấy nhìn sang tôi, trán khế cau lại. “Angel gặp Monica chưa ấy nhỉ?”

Tôi gật đầu. “Em gặp tất cả mọi người trong buổi họp nhân sự tuần trước rồi.” Mặc dù “gặp” là một động từ cường điệu so với thực tế chỉ là “Chào mọi người, đây là Angel, nhân viên lượm xác mới của chúng ta. Angel, đây là mọi người!”.

Có ba nhân viên điều tra nguyên nhân tử vong: Derrel, Monica Gaudreau và Allen Prejean - Điều tra trưởng. Cũng có ba tài xế xe tải kiêm kỹ thuật viên nhà xác: Tôi, Nick và một gã xanh

xao trông có vẻ lớn tuổi hơn, tên là Jerry Powell.

Có vẻ như Viện trưởng, bác sĩ Duplessis, muốn thuê thêm một người cho mỗi đội để giúp việc phân công được dễ dàng hơn, nhưng chuyện đó vẫn bị đình lại vì lý do ngân sách nào đó. Lý do duy nhất khiến vị trí của tôi còn bỏ ngỏ là vì gã tài xế trước đó đã bị bắt khi đang lấy trộm đồ dự trữ trong phòng thí nghiệm.

Do lịch sắp xếp ca trực nên hầu như tôi chẳng bao giờ trông thấy Monica hay Jerry. Nếu không nhờ văn phòng có một buổi họp nhân sự vào mỗi tuần thì tôi hầu như sẽ chẳng biết ai ngoài Derrel. À, còn Nick nữa, nhưng chỉ vì hắn ta là người huấn luyện tôi mà thôi.

“Tôi chẳng biết có thú vị hay không, nhưng tuyệt đối nó là một thứ gì đó khác”, Ivanov nói với Derrel. “Cho đến giờ, tất cả những gì họ có thể chắc chắn là kẻ gây ra vụ này khỏe một cách vô lý, và họ chỉ có được từng ấy kết luận nhờ vào những phát hiện của bác sĩ Leblanc trong quá trình giải phẫu xác.”

“Làm sao ông ấy biết được?” Tôi hỏi thậm chí trước cả khi nhận ra mình đã mở miệng.

Derrel trả lời. “Anh chưa đọc bản báo cáo, nhưng thường thì chuyện kiểu như thế có thể được kết luận nhờ vào phạm vi thương tích. Cắt cụt đầu người không phải là việc dễ làm, vì thế một người với hai cánh tay mảnh khảnh như cô hấn khục và tôi cười theo, vì cảm giác nhẹ nhõm lạ thường nhiều sẽ gặp nhiều khó khăn khi làm việc ấy.” Anh ấy cười khùng hơn là vì đùa giỡn.

Ô kê, thế là thêm một phiếu nữa chống lại khả năng “Angel là một kẻ sát nhân tâm thần”. Phù.

Cuối cùng đồ ăn của tôi cũng được mang đến cùng một tách cà phê đầy. Món bánh kẹp nhồi đúng là ngon đến mức tội lỗi như tay cảnh sát vừa tuyên bố, và tôi đã xoay sở sống sót qua phần còn lại của bữa ăn mà không tỏ ra như một kẻ hoàn toàn ngốc nghếch, hay làm điều gì khiến những người khác nhận ra rằng tôi chẳng có tí liên quan nào đến thể loại công việc của hai người kia.

Nhưng tôi không thể tránh được một ý nghĩ vụn vặt cứ cuộn xoáy trong đầu.

Nếu tôi thực sự nạy bung được cốp xe ô tô, vậy thì tôi sẽ đủ khỏe để cắt cụt đầu người khác chứ.

Chú thích:

[\[1\]](#) Cách gọi tắt của “cacbohydrate”.

CHƯƠNG 10

Trong tuần tiếp theo, tôi là hình mẫu cực chuẩn của một nhân viên nghiêm túc. Tôi đến nhà xác sớm để sắp xếp và lau dọn mọi thứ. Tôi ở lại muộn để lên danh mục hoặc cất đồ đạc.

Và cứ khi nào có một mình, tôi lại thó món nào từ túi đựng rồi giấu tiết đi. Tôi mua cả đồng túi đựng đá, bắt đầu tiết kiệm chai nhựa đựng nước và rửa những chiếc bình đựng dưa muối cũ nhét dưới gầm chạn ở nhà. Tôi cũng về với lên số bình ấy để những thứ đựng bên trong không hiện ra quá rõ ràng.

Khi còn bé tí, mẹ và tôi đã chơi cái trò thủ công này mỗi khi chúng tôi có chai đựng rỗng - thứ mà nhà tôi luôn có cả đồng, và che phủ toàn bộ lớp thủy tinh bằng những miếng băng dính ngụy trang dài vài phân. Khi đồng chai lọ đã được dán băng dính, mẹ con tôi lại quét xi đánh giày màu nâu phủ ra ngoài rồi dùng giẻ lau đi chỗ thừa ra, khi làm xong, nhà tôi có cả đồng chai lọ trông rất đẹp và cổ - theo một kiểu nào đó giống như da thuộc vậy. Ít nhất trông nó cũng đẹp đối với con bé tôi hồi bảy tuổi.

Có lẽ tôi thích chuyện này vì nó là một trong số ít những kỷ ức dễ chịu về mẹ mà tôi có. Thật buồn cười là nhớ đến những thứ khổ gió lại dễ hơn rất rất nhiều.

Thế nhưng, đã có quá nhiều những thứ khổ gió như vậy. Tôi không thể kết luận được là làm cái trò dán băng dính và bôi xi đánh giày lên các chai đựng dưa muối liệu có ngớ ngẩn hay không, nhưng nó cũng giúp tôi đạt được mục đích. Người khác sẽ phải mở nắp chai ra thì mới nhìn được tôi đựng gì bên trong.

Tôi cũng đến cửa hàng giá rẻ mua một cái máy xay cầm tay chạy pin. Khi đã xay nát ra, món nào thực sự không thể nào nhận ra được là nào, nhưng để an toàn tuyệt đối, tôi vay mượn một mẹo từ Kẻ Gửi Thư Nặc Danh và bắt đầu xay lẫn nào với súp, nước hoa quả hay sữa chocolate - những thứ trông thật quen thuộc, sao cho chẳng có ai hoảng vía nếu vô tình mở tủ lạnh ra. Tôi có thể pha nửa bộ nào với khoảng một tách súp hoặc sữa chocolate vào mỗi bình hoặc chai nước, và cho đến giờ, có vẻ như mỗi bình hoặc chai cho mỗi ngày sẽ giúp tôi khỏi bị bốc mùi.

Tôi thực sự muốn biết liệu món nào đông lạnh sau khi đã đông có giữ được tác dụng đối với cơn thèm khát của tôi hay không. Nhưng tôi không muốn mạo hiểm cất nó trong ngăn lạnh ở nhà. Hoặc là bố sẽ vô tình chén phải, hoặc tệ hơn, sẽ quăng bỏ mất.

Mọi chuyện đang diễn ra thuận lợi đúng như tôi trông đợi, nếu xét đến hoàn cảnh hiện tại. Tôi có một chế độ ăn kiêng hay ho đến khốn kiếp, nhưng vẫn ăn thức ăn thật và bắt đầu tiến bộ đến mức có thể phân biệt được giữa cơn đói và cơn Đói. Thêm nữa, thời hạn một tháng đang nhanh chóng áp tới, và trong khi tôi luận ra được rằng hầu như mình chẳng có vị thế nào để bảo lão sếp là lượn đi cho nước nó trong, thì cái ý nghĩ cuối cùng mình cũng hiểu được mục đích của kẻ sắp xếp toàn bộ chuyện này cho tôi đã giúp tôi bước tiếp. Cũng may là tôi thực sự đang bắt đầu thấy thích công việc này.

Lái xe tải. Việc ấy có gì khó khăn lắm đâu, đúng không nào?

Ba giờ sáng một đêm thứ Ba và cái xác ở phía sau xe tải đang ngoan ngoãn yên lặng. Nói vậy không có nghĩa là tôi trông chờ nó ngồi dậy và nói chuyện hay trò gì ngu ngốc kiểu thế. Nhưng đôi khi xác chết phát ra những âm thanh kỳ dị - kiểu tiếng đánh rầm, ợ hơi hay những của khí kiểu ấy, và tôi vẫn còn là tân binh trong công việc này để mỗi khi nghe thấy những âm thanh ấy là đủ khiến hồn xiêu phách tán rồi.

Ừ, con quỷ ăn não người vẫn có thể bị sợ khiếp vía đấy. Dù có cái dạ dày thép trong mình, nhưng vẫn còn đầy những thứ chết tiết khác có khả năng làm tôi sợ mất mật.

Tôi bật radio trong xe lên, nhưng cái loa bên trái đã chết ngổm và giọng Shania Twain nghe cứ như kiểu Axl Rose ấy, thế nên tôi hạ âm lượng xuống khá nhỏ. Có điều, thế này vẫn khá hơn là yên lặng, đặc biệt là khi trời tối như hũ nút, còn tôi thì đang ở giữa chỗ đầm lầy quỷ quái nào

đó trên đường cao tốc 1790. Tôi chưa vượt qua cái xe nào trong hơn mười phút rồi, và tôi còn ít nhất hai mươi phút đi đường nữa mới đến được xứ văn minh của giáo xứ St. Edwards.

Và đó là nguyên nhân mà tôi đã gào lên như heo bị chọc tiết khi nhìn thấy trước mặt có một người đang đứng trên đường.

Tôi giậm phanh trời chết ngay cả khi nhận ra đó chỉ là một thân cây đổ, với một cành cây chìa lên trông khá giống hình người. Ý nghĩ Tông trùng người còn đỡ hơn lướt qua đầu khi tôi ngoặt vô lăng sang trái trong cơn hoảng loạn ngu ngốc. Hoảng loạn ngu ngốc thật sự ấy, vì tôi đã ở quá gần thân cây và tất cả những gì hành động đó đem tới là đảm bảo cho cái xe làm một cú lộn nhào cực kỳ ngoạn mục.

Đầu tôi đập mạnh vào khung cửa khi phía bên ghế tài xế bị nện xuống và trong vài giây, tất cả những gì tôi có thể thấy là hàng chùm sáng nổ tung tóe. Chiếc xe trượt vèo trên mặt đường cao tốc cùng tiếng kim loại nghiền vào lề đường rít lên kinh khủng khiếp, thế rồi mọi thứ dừng lại và tôi chỉ có thể nghe được hơi thở hoảng loạn của chính mình.

Tôi đang nằm tựa vào cửa xe bên ghế lái, một phần bị treo lơ lửng bởi dây an toàn. Tôi chỉ cài dây bởi biết mình không thể mạo hiểm để bị lập biên bản vì tội không cài dây an toàn trong xe của Viện Kiểm thi. Một điểm dành cho luật lệ nhé, tôi nghĩ cùng với tiếng cười khò khè.

Nửa phần kính chắn gió đã bung ra như vỏ chuối bị bóc và tôi có thể nhìn thấy mặt trăng lưỡi liềm cùng cả triệu vì sao. Không khí oi nồm ùa vào và một con muỗi vo ve gần tai tôi, chắc là bị thu hút bởi mùi máu mà tôi có thể cảm thấy đang rỉ ra trên trán. Một phần khung cửa bung ra và xoắn vào trong, rồi mãi đến khi gỡ được mấy ngón tay ra khỏi vô lăng, tôi mới nhận ra cánh tay trái của mình đã bị gãy tan nát, với một đầu xương trắng trên cẳng tay đâm xuyên ra ngoài.

Tôi trở mắt nhìn đầu mẫu xương trong vài giây, vẫn cố gắng tiếp nhận điều vừa mới xảy ra. Tôi chính xác không phải chuyên gia trong tình huống khẩn cấp. Thường thì tôi là đưa cứ đưng chuyện sẽ thất kinh hồn vía, đến nỗi cần phải bị vả mạnh cho tỉnh lại. Nhưng chẳng có người nào ở đây để tát tôi cả.

Điện thoại. Đúng rồi, tôi có thể gọi điện. Tôi có thể tìm điện thoại và gọi giúp đỡ. Và rồi tôi cần phải tìm hộp đựng đồ ăn.

Đầu mẫu xương dường như tỏa ra một thứ ánh sáng siêu thực trong ánh trăng. “Bố khỉ”, tôi lẩm bẩm. Cách đây không lâu lắm chỉ cần nhìn thấy máu - máu của bất kỳ ai chứ không chỉ của riêng mình - là tôi sẽ bị nôn mửa và sẵn sàng lăn ra ngất xỉu. Còn giờ tôi đang trở mắt nhìn đầu xương cánh tay của chính mình. “Thứ này đúng là kinh tởm.”

Đột nhiên cảm giác lo sợ cuốn lấy tôi. Tôi sẽ vướng vào rắc rối đến cỡ nào với vụ đụng xe này đây? Nếu mất việc, tôi sẽ là một miếng thịt chết.

Tôi mò mẫm tháo dây an toàn. Nó bung ra và tôi kêu ré lên ghen ghệt khi ngã dúi dụi vào cửa xe rồi va mạnh lên cánh tay gãy. Thu tay lại trước ngực, tôi nằm đó và hớp lấy vài hơi thật sâu. Mẹ kiếp, đau không tả nổi, nhưng tôi biết quá rõ là lẽ ra nó có thể tệ hơn rất nhiều. Tôi đã thấy cảm giác mờ mịt kỳ quái bò qua người rồi, và ngay lúc này, tôi sẽ vô cùng sung sướng nếu gạt bỏ được tình huống nguy khốn ấy.

Tôi nhắm mắt khi một cơn đói ngẫu ập đến thay thế cho cơn đau. Ưu tiên hàng đầu lúc này là tìm hộp đựng đồ ăn. Tôi lo lắng liếc nhìn đầu mẫu xương một lần nữa. Liệu nào có chữa lành được nó không đây? Hay tôi cần phải sắp xếp nó lại hoặc làm gì đó trước? Tôi rùng mình dù trời đêm khá ấm áp. Tôi đã không còn cảm giác sợ hãi đến buồn nôn, nhưng khá chắc chắn rằng sắp xếp lại cánh tay đã gãy của mình vẫn là một việc “Ồi giờ ời, không!”.

Từng việc một cái đã. Tìm hộp đựng đồ ăn. Tìm điện thoại. Gọi người giúp. Cho dù có thể tự chữa lành cho mình hay không thì tôi cũng vẫn rơi vào một tình huống thực sự bung bét rồi.

Tiếng cửa sau ken két cắt ngang những ý nghĩ rời rạc của tôi. Cảm giác nhẹ nhõm quất vào người như một cơn sóng khi cánh cửa va sầm xuống lề đường. Có người đã thấy vụ tai nạn. Họ

sẽ giúp mình. Tôi vật lộn đứng dậy, nhưng chiếc xe bị lật nghiêng làm tôi hoàn toàn mất phương hướng, và phải mất vài giây sau mới lấy lại được thăng bằng. Cú va đập vào đầu và máu me chảy xuống mắt cũng chẳng giúp ích gì thêm. Nhưng tôi đủ tỉnh táo để thấy được đáng người đang cúi xuống và mở cửa sau của chiếc xe.

“Này anh ơi. Anh gọi 911 được không?”, tôi kêu lên. “Tôi cần ít...”

Tôi cầm nín khi thứ mùi ấy quất thẳng vào mình.

Thối rửa. Chết chóc.

Tôi biết thứ mùi ấy.

Ôi Chúa ơi. Đó là sự thật...

Hình thù nọ tiến về phía trước, hơi thở của nó nồng và khô khè. Tôi chỉ có thể nhìn ra cái bóng, nhưng như vậy là đủ.

Cảm giác kinh hoàng bắn xuyên qua tôi, ánh mắt tôi đậu lại chỗ cái cáng và túi đựng xác người, lúc này đang nằm xiêu vẹo trên vách thùng xe tải. Đó là thứ mà... hình thù này muốn. Tôi biết điều đó. Gần như chắc chắn thứ này đã kéo thân cây ra đường để gây ra vụ tông xe.

Cơn hoảng loạn đâm xuyên qua tôi. Có thể tôi sẽ giải thích được về vụ tai nạn, nhưng vụ mất xác thì không đòi nào.

“Không!” Tôi vật lộn để đứng dậy và luồn qua mấy chỗ ngồi chết tiệt. “Biến đi! Không được đụng vào cái xác!”

Hình thù kia phốt lờ tôi, cứ thế tóm lấy cái túi ni lông đen và kéo, nhưng cái túi vẫn còn bị chằng vào cáng và toàn bộ đồng ấy bị mắc khá chặt vào góc xe. Điều đó cho tôi thêm vài giây. Giờ tôi đã có thể thấy hình thù kia rõ hơn. Đàn ông, chắc hẳn là da trắng, mặc dù gương mặt bị phân hủy quá mức đến nỗi tôi không thể khẳng định chắc nịch. Một con mắt bị mờ đục và hàm răng đen hiện rõ qua một vết rách không hề có máu trên má. Từng mảng da trên tay của hình thù ấy bị tước ra và vài móng tay không còn nữa.

Đó... đó là một thầy ma, tôi thầm ré lên trong đầu. Ối trời đất ơi. Đó đúng là một thầy ma chết tiệt, và cái chuyện khốn kiếp này có thật.

Tôi không dám nghĩ xem chuyện như thế có nghĩa là gì. Tôi muốn cuộn người lại và rên lên trong nỗi kinh hoàng nhưng lại chẳng có thời gian cho hành động chết tiệt ấy. Tôi không thể để thứ này - cái thầy ma này - lấy mất cái xác của tôi. Cảm giác đau đớn nhói lên ở đâu đó sâu trong ngực khi tôi lồm cồm bò qua chỗ ngồi, nhưng hầu như không cảm giác được gì. Tôi mất thăng bằng song chẳng hiểu sao lại có thể ngã nhào lên trên túi xác cùng với cái cáng mà không tiếp tục đè vào cánh tay gãy, mặc dù tầm nhìn bị tối om vài giây vì cơn đau mới bùng nổ. Tôi muốn nằm đó một lát, chờ cảm giác buồn nôn cùng cơn choáng váng dịu đi, nhưng cái thầy ma kia lại gầm lên và kéo mạnh hơn.

“Buông ra!”, tôi há hốc miệng kêu lên. “Biến khỏi đây ngay. Không được lấy thứ này!” Tôi choàng cánh tay lành qua mấy thanh cáng và cố hết sức ghim cái túi xuống bằng trọng lượng nhẹ hều của mình. Tôi không biết mình làm như thế liệu có ích gì. Cái thầy ma kia vẫn còn khỏe, ngay cả khi đã thối rửa đến thế kia. Tôi nhận ra chắc là nó đói điên lên rồi - thế có nghĩa là nó sẽ không từ bỏ.

Đói...

Tôi điên cuồng nhìn quanh phía sau xe. Mọi thứ tung tóe khắp nơi - ví, túi xác thừa, hộp gang tay cao su, khăn trải và ni lông cho những cái xác thực sự be bét... Cuối cùng tôi cũng thấy hộp đựng đồ ăn - mở toang và trống rỗng. Ôi, chó chết.

Cái thầy ma lại giật mạnh túi đựng xác một lần nữa và tôi ré lên khi cái cáng cùng với tôi trượt tới trước. Thế rồi tôi thấy thứ mà chuyển động đó làm lộ ra - một chai nhựa bị mắc vào trong góc.

Thả nắm tay ghì chặt trên cái cáng, tôi chụp lấy cái chai. “Đây! Lấy cái này đi!”

Cái thầy ma chỉ gầm lên và giật mạnh lần nữa, suýt nữa thì giật bung tôi ra. Mạch tượng của tôi dồn dập với cơn hoảng loạn hầu như không kiểm soát được. Một cú giật nữa thôi là tất cả bọn tôi sẽ tung tóe trên lề đường, và trong tình trạng thương tích thế này, tôi chẳng có cơ hội chống lại cái thứ kia. Tôi ngoạm răng vào cái nắp chai rồi xoáy mạnh, trình diễn màn mở nắp chai bằng một tay với tốc độ nhanh nhất có thể.

Tôi nhổ cái nắp đi và một lần nữa chĩa cái chai về phía trước. “Cầm lấy!” Tôi cố vẩy cái chai dưới mũi kẻ kia, nhưng rồi chỉ có thể làm đổ ra một ít lên túi đựng xác.

Dù sao thì như thế cũng có tác dụng. Cái thầy ma khựng lại, mũi hếch lên. Thế rồi con mắt còn nguyên của nó dán chặt vào cái chai. Nó thốt một tiếng gầm gừ trầm đục, đôi môi thối rửa banh rộng, phô ra mấy cái răng thậm chí trông còn kinh tởm hơn.

“Lấy đi!” Tôi nài xin, tay vẫn chìa cái chai ra. “Chỉ cần đừng lấy cái xác. Làm ơn. Tôi sẽ mất việc đấy!” Không có nghĩa là cái thầy ma ấy quan tâm, tôi biết thế. Có vẻ như lúc này, nó đã quá điên cuồng và không thể nghe thủng bất kỳ thể loại lý lẽ nào.

Cái thầy ma giật lấy chai đựng não từ tay tôi và dốc xuống, uống cạn thứ bên trong chỉ trong vài giây. Run rẩy, nó thả cái chai rỗng đi, rồi gập người lại và choàng hai tay quanh hai chân. Tôi quan sát, niềm hy vọng và cơn kinh hoàng đang nhảy tango trong ruột.

Sau khoảng nửa phút, kẻ nọ ngẩng đầu lên. Hầu hết những phần thối rửa đã biến mất và tôi có thể khẳng định gã không còn mùi kinh khủng nữa. Và giờ tôi biết gã là ai. Tôi không thể nhớ được tên gã, nhưng tôi biết gã làm việc ở nhà tang lễ Billings.

Không. Từng làm việc ở đó. Gã bị sa thải khoảng hai tuần trước sau khi bị bắt quả tang ăn trộm nữ trang từ những xác chết được đưa vào nhà tang lễ - điều đó giải thích cho lý do gã ở trong tình trạng lúc này. Tôi cảm thấy đắng miệng. Hai tuần không có tí não nào... và giờ gã là một đồng thối rửa.

“Nữa”, gã ào ào khào.

Tôi lắc đầu, hoảng loạn. “Không. Tôi không thể cho anh thêm nữa.” Tôi nghe giọng mình the thé bên tai, và biết rằng vẻ bề ngoài cũng như mùi phát ra từ tôi rất kinh khủng. Lúc này tôi đã ngăn được gã lại, nhưng cũng khiến gã khỏe hơn. Tôi chỉ có thể hy vọng là giờ gã đủ tỉnh táo để nghe ra lý lẽ. “Mai tôi sẽ có thể cho anh thêm, được chứ?” Tôi nói, gần như lắp bắp. “Mai cứ ghé qua nhà xác.”

Gã co bàn tay lại, đưa mắt nhìn xuống đó. Chúng đã lành lặn trở lại. Gã trông hầu như bình thường. Xồm xòm và bẩn thỉu, nhưng giờ trông gã đơn giản chỉ giống một kẻ lang thang chứ không phải một xác chết biết đi. “Giờ tao đang đói”, gã gầm gừ lên tiếng, rồi ánh mắt lia nhanh về phía tôi, cả hai con mắt đều nguyên vẹn và lạnh lợi. Có màu xanh dương. Trông gã hầu như chẳng xấu xí chút nào khi nguyên vẹn.

“Anh là thứ gì?”, tôi buộc phải hỏi. Tôi không muốn nghe câu trả lời. Không muốn biết sự thật.

Mắt gã nheo lại. “Thầy ma”, gã nói, rồi thốt lên tiếng cười khô khốc như xé giấy. “Mày là người mới.”

Tôi run rẩy gật đầu, cảm giác buồn nôn khuấy tung trong ruột. Tôi vẫn đang nằm trên cái cáng, níu chặt lấy nó bằng một tay. Tôi không tin gã sẽ không chụp lấy cái túi một lần nữa.

“Tao nhớ khi tao là người mới.” Giọng gã thật thấp khiến tôi gần như không nghe được. “Lúc nào cũng đói. Giống thế này.” Cơn tuyệt vọng lóe lên trong mắt gã. “Mày sẽ không chia phần đâu.”

“Tôi sẽ chia! Tôi thề!” Cơn hoảng loạn ập đến trong tôi khi gã lại chộp lấy cái túi. “Nhưng tôi sẽ không thể làm thế nếu anh lấy cái xác này.” Tôi đang lắp bắp, vật lộn thốt ra thành lời để gã

có thể hiểu được. “Nếu bị mất việc, tôi sẽ không thể giúp được anh.” Và tôi cũng toi đời, nhưng tôi biết gã chẳng quan tâm đến điều đó.

Ánh đèn lấp lóa từ phía xa khiến tôi chú ý. “Có một chiếc xe đang đến”, tôi bảo gã. “Làm ơn, đi đi. Chạy đi! Cứ ghé qua nhà xác và tôi thề là sẽ cho anh thêm.” Lúc này tôi đang khóc rồi. “Làm ơn.” Tôi không biết nói gì hơn nữa.

Đầu gã quay ngoắt sang, môi mím lại khi nhìn thấy đèn xe chiếu xuống đường cao tốc. Gã rít lên một tiếng và tôi có thể thấy hai bản năng sống còn đang đánh nhau bên trong gã - cơn đói tuyệt vọng hiện tại với nỗi sợ hãi bị phát hiện.

Nỗi sợ hãi chiến thắng và một giây sau, gã xoay người lao vào trong đầm lầy.

Tôi muốn ngã xuống vì nhẹ nhõm và cuộn tròn người lại, nhưng vẫn chưa xong chuyện. Giờ tôi là một đồng lõa xộn và cần phải hành động. Không được làm việc vì bị thương cũng tệ chẳng kém gì mất việc.

Tôi đẩy người đứng lên bằng đầu gối và bắt đầu điên cuồng đẩy túi đựng xác cùng những thứ chết tiệt khác sang bên.

Cánh tay gầy gào lên đau đớn ngay cả qua những giác quan mờ dần, nhưng cơn hoảng loạn thì gào to hơn rất nhiều. Có hai chai trong hộp đựng đồ ăn. Chai còn lại phải ở nơi nào đó quanh đây.

Chiếc xe đang tiến đến đã đủ gần để tôi có thể nghe được tiếng động cơ, khi cuối cùng cũng tìm thấy cái chai thứ hai bị mắc ở phía sau ghế tài xế. Tôi chộp lấy nó và lặp lại cái mẹo mở nắp chai bằng răng, nhổ nó ra nhanh nhất có thể, lắc mạnh để lấy được những khoanh não dày nằm dưới cùng.

Tôi nghiêng người vào vách xe và nhắm mắt lại. Một cảm giác ấm áp dễ chịu lan khắp cơ thể, cùng với cảm giác kỳ quái khi xương sườn trượt trở lại đúng chỗ, da trên cánh tay và trán bắt đầu liền lại. Thế rồi cảm giác ấy dần biến mất và một cơn đói xuyên thẳng qua tôi.

Tôi mở mắt rồi thở phào nhẹ nhõm. Máu xương không còn chĩa ra ngoài cánh tay nữa và tôi có thể thấy nó đã liền lại rồi, mặc dù vẫn chưa hoàn toàn lành lặn khi duỗi thẳng ra. Và khi đặt tay lên trán, tôi có thể cảm thấy hộp sọ qua vết rách ở đó, nhưng ít ra giờ nó chỉ còn là một vết rách dài vài phân thay vì cả tấc. Hầu như chắc chắn tôi đã bị thương nặng hơn nhiều so với những gì tôi nhận thấy. Một chai không đủ để chữa lành tất cả.

Có lẽ thế này lại tốt hơn, tôi cố tự thuyết phục bản thân. Sẽ là cực kỳ quái dị khi mà tôi bị bao phủ trong máu nhưng lại chẳng có vết xước nào trên người. Tôi chỉ hy vọng là mình sẽ không bị buộc phải nghỉ làm để chữa bệnh. Đó là nếu tôi vẫn còn việc để làm.

Cơn đói lại cuộn lấy dạ dày khi tôi bò qua cái túi đựng xác về phía cửa sau. Tôi gần như bật cười khi mùi của cái xác bên trong ập đến, và gạt đi thôi thúc thoáng qua giục tôi xé tan cái túi để nuông chiều cơn đói cồn cào. Ừ, thường thì phương pháp hành động của tôi là như thế, làm việc đúng đắn rồi sau đó đằng nào cũng phá tan mọi thứ.

Tôi bò được ra khỏi xe vừa lúc chiếc bán tải phanh kít dừng lại. Hai người đàn ông trung niên lao ra và chạy về phía tôi - người tài xế đã rút điện thoại ra, gọi điện nhờ giúp đỡ. Tôi cố đứng dậy, nhưng hai chân chẳng có tí lực nào, cuối cùng đành ngồi bệt xuống đất ngay bên cạnh chiếc xe.

Mảnh kính vỡ tung tóe trên lề đường, phản chiếu lại bầu trời đêm. Tôi ngẩng lên nhìn hai người đàn ông và không cúi xuống. Nếu thấy được hình ảnh của mình lúc này, tôi biết mình sẽ thấy cơn đói tương tự như cơn đói vừa thấy ở cái cây ma kia.

Một cây ma khác.

CHƯƠNG 11

△ ngel. Angel? Mấy ngón tay đây?”

Ánh đèn xanh và đỏ lập lòe trước mắt tôi, phản chiếu lại đồng kính vỡ vương vãi trên đường cao tốc và trải những cái bóng kỳ dị khi hội công nhân đường cao tốc kéo cái cây ra khỏi lòng đường. Tiếng radio lảo xào hòa lẫn với tiếng nói chuyện rì rầm thành một thứ âm thanh xì xì háo hức khiến người ta khó lòng tập trung vào một thứ nào đó. Lớp kim loại của chiếc xe tải ấm nóng trên lưng tôi. Tôi thấy mình đang tựa vào đó với một nỗ lực hão huyền nhằm ngăn không để cảm giác ớn lạnh trong không khí ngấm vào người. Sương mù bắt đầu hình thành trong đêm lầy, từ từ bò ra đường cái, đem đến một cảm giác phi thực và cực kỳ ma quái cho vạn vật.

Đây mới bị một thầy ma tấn công, tôi chưa chát nghĩ thâm. Đây cóc cần những hiệu ứng đặc biệt của phim kinh dị nhá, cảm ơn rất nhiều.

Tôi kéo ánh mắt từ đêm lầy chuyển sang nhân viên cứu hộ đang cúi xuống trước mặt mình. “Ba”, tôi trả lời. Tôi muốn tung ra câu trả lời tinh quái đến chết đi được, nhưng cũng cố gắng kìm lại. Ngay cả nếu đã gặp phải một cơn chấn động ngay sau tai nạn thì ngay lúc này, tôi cũng khá tự tin là chẳng có gì hết. Và điều cuối cùng tôi cần là bị bắt nghỉ việc lâu hơn mức cần thiết.

Nhân viên cứu hộ âm ừ gì đó trong cổ họng rồi chiếu một thứ ánh sáng khó chịu vào mắt tôi. Trông tay này quen thế, và chỉ cần liếc nhìn bảng tên là tôi nhận ra. Quinn. Ở phải. Ed Quinn. Nhân viên cứu hộ chữa trị cho tôi cái lần tôi bị sốc thuốc.

“Chúng ta cần thôi gặp nhau kiểu này đi”, tôi nói, buộc mình phải nở nụ cười gượng gạo. Tôi chẳng có cảm giác muốn cười lắm, dù là gượng hay không, nhưng tôi cho rằng mình sẽ cố hết sức có thể để tỏ ra chẳng bị làm sao cả. “Ít ra thì lần này tôi có mặc quần áo”, tôi thêm vào. Ừ, tốt hơn nhiều khi nói đùa về cái lần tôi tệ trước. Nói thế không phải là tôi có nhớ gì về lần ấy. Nhưng mà, cười nhạo chuyện đó sẽ làm mọi thứ dễ dàng hơn.

Gã nhân viên cứu hộ cười, mắt nheo lại. “Tôi có thể nói một câu thực sự thô bỉ ở đây, nhưng tôi sẽ ngoan.” Anh ta nhìn vào trán tôi. “Vết rách đó trông không to lắm và không còn chảy máu nữa. Nếu cô lo lắng nó để lại sẹo thì người ta có thể khâu vài mũi cho cô ở bệnh viện.”

Tôi biết là mình chẳng cần phải lo gì về sẹo, nhưng dẫu sao tôi cũng khẽ gật đầu.

Anh ta khẽ vỗ lên vai tôi. “Trông có vẻ như cô thoát khỏi vụ này mà chỉ dính vài vết rách. Thật may là cô có thắt dây an toàn đấy.”

“Chuẩn luôn”, tôi nói và chẳng cần phải giả vờ ra vẻ nồng nhiệt. Có thể không thắt dây thì tôi cũng chẳng chết, nhưng hầu như chắc chắn tôi sẽ te tua xơ mướp và không thể chống lại cái thầy ma kia.

Thầy ma. Bối khí. Tôi xoay xở ghìm được cơn rung mình khiếp sợ cho đến khi Ed quay đi. Tôi không cần anh ta nghĩ rằng tôi sắp rơi vào cơn sốc hay cái gì tương tự. Mặc dù theo một cách chung chung nào đó, tôi có cảm giác là mình sắp như vậy. Đó có phải là thứ mà tôi nên trông chờ hay không?

Nhưng cũng có những điểm thuận lợi. Không phải sao? Ý tôi là, toàn bộ cái trò “ăn não người và chữa lành” có thể trở nên khá thuận tiện. Thêm nữa còn có cả tác dụng trở nên mạnh mẽ và nhanh nhạy nữa, miễn là tôi vẫn nạp đầy não.

Thế nên, ừ, toàn bộ cái trò này cũng có những cái hay của nó.

Nhưng, mẹ kiếp, tôi thích không bị đói hơn. Lúc này tôi có ít đồ dự trữ ở nhà - đủ để tôi qua được ít nhất là một tuần, hy vọng thế. Và nếu tôi bị nghỉ việc lâu hơn thế thì sao đây? Tôi có thể trụ được bao lâu nếu không có não? Đừng mơ được hai tuần, đó là chắc chắn. Tôi nhận ra rằng càng hoạt động nhiều thì tôi càng nhanh đói hơn, thế cũng có cái lý của nó. Nhưng tôi sẽ cần

bao nhiêu trong số dự trữ để trở lại bình thường đây?

Một cảnh sát cúi xuống cạnh tôi và tôi tự động cứng người lại khi nhận ra đó là Marcus Ivanov. Trong một giây ngu ngốc, tôi tự hỏi liệu có phải tay này đang bám theo tôi không, rồi ngay lập tức gạt bỏ ý nghĩ đó. Tôi không gặp lại hắn từ cái hôm mấy đứa tôi đi ăn sáng. Giáo xứ St. Edwards cũng chẳng lớn lắm, thế có nghĩa là chẳng có nhiều cảnh sát giao thông đến thế. Thi thoảng tôi có gặp hắn nhiều hơn thì cũng hợp lý thôi.

Hắn ném cho tôi nụ cười lạnh lùng. “Angel này, tôi cần cô kể cho tôi càng nhiều càng tốt về những gì cô có thể nhớ liên quan tới vụ tai nạn.”

Tôi thở ra và buộc mình phải bình tĩnh. Lần này tôi là nạn nhân. Vậy sẽ thế nào nếu tôi có cảm giác như kiểu mình đang chuẩn bị dính vào một cuộc thẩm tra. “Dĩ nhiên, nhưng cũng chẳng có gì nhiều để kể lại”, tôi nói. “Tôi đang lái xe. Tôi quanh qua khúc quanh và thấy cái cây trên đường. Tôi đâm vào nó.”

Hắn nheo mắt lại. “Cô có thấy ai không?”

Tôi do dự. “Lúc đầu tôi tưởng cái cây là một người đứng trên đường. Sau đó tôi nhận ra đó chỉ là một cành cây chìa lên. Sao hả?”

Ivanov thoáng bĩu môi và quay đầu nhìn về phía một phần thân cây vẫn còn trên đường. “Trông như kiểu có người đã cố tình kéo cái cây kia lên đường cao tốc. Có dấu chân và vết kéo lê.” Hắn dừng lời rồi quay lại nhìn tôi. “Và có đất trên cửa xe.”

Tim tôi đập thình thịch trong khi đầu óc chạy đua. Tôi chưa nói với ai về vụ cái cây ma cổ cướp lấy túi đựng xác, vì những lý do rõ ràng. Nhưng nếu chứng cứ hiển nhiên là có người đã gây ra tai nạn thì liệu họ có cảm thấy nghi ngờ nếu tôi chẳng nói gì không?

“Thế thì thật quá thế”, cuối cùng tôi cũng lên tiếng. “Tôi khá chắc chắn là lúc đi thì cái cây ấy chưa ở trên đường. Tôi tưởng nó bị đổ hay gì đó.” Tôi lắc đầu, và chẳng cần phải giả vờ nhăn mặt vì hậu quả mà hành động đó gây ra. “Xin lỗi. Tôi hơi rối loạn với chuyện vừa xảy ra, anh biết đấy. Có thể vết đất là từ ai đó kiểm tra xem tôi có sao không.” Tôi nhún vai bất lực. “Tôi không biết nữa. Phải là ngẫu nhiên đúng không? Ý tôi là, sao lại có người nào muốn tôi gặp tai nạn chứ?” Tôi buộc mình bật cười. “Trừ khi họ muốn đánh cắp cái xác để có thể tạo ra một con quỷ.”

Về mặt Ivanov trở nên đáng hơn nữa, nếu như điều đó có khả năng xảy ra. “Chắc là mấy thằng vô lại chơi trò ngu xuẩn”, hắn nói. Rồi hắn hít vào một hơi thật sâu như thể ép mình bình tĩnh lại. “Tôi biết giờ cô đang hoang loạn, nhưng nếu sau này cô nhớ ra bất kỳ điều gì, nó sẽ giúp bọn tôi tìm được kẻ đã gây ra chuyện này.”

“Chó chết”, Ed vừa lẩm bẩm vừa ghi chép lại. “Cô có thể tiêu đời rồi đấy.”

“Toàn bộ tình huống này thật điên rồ”, Ivanov nói. Ruột tôi quặn lại trước vẻ dữ dội trong giọng hắn. Tôi nghĩ hắn tức giận trước ý nghĩ có người nào đó đã gây ra chuyện này, nhưng cái phần hoang tưởng trong tôi vẫn không chắc được rằng liệu có phải một phần cơn giận đó là nhắm vào tôi hay không. Hắn biết tôi, biết toàn bộ quá khứ nhộp nhúa của tôi. Chắc chắn hắn có ý nghĩ là bằng cách này hay cách khác, tôi vẫn có lỗi. Sao hắn lại không nghĩ thế được cơ chứ?

Tôi quay đi và chớp mắt thật nhanh trước ánh đèn xe cứu thương lóa lên, nước mắt dâng trào. Chó chết. Tôi đang biến thành đồ mít ướt, vì có khả năng thằng cha cảnh sát này nghĩ rằng tôi thậm chí còn là đồ vô trách nhiệm đáng bỏ đi hơn chính con người tôi nữa. Chúa ơi, tôi thật thảm hại.

“Này thằng chó, mày đang làm bạn gái tao buồn phiền đấy”, Ed vừa nói vừa xô vào vai Ivanov, không hề nhẹ nhàng gì.

“Lượn đi.”

Ivanov quắc mắt nhìn Ed. “Tao chắc chắn Angel có những tiêu chuẩn cao hơn đồ con lừa như mày. Hơn nữa, em gái hiện tại của mày có thể sẽ có ý kiến ý cò đấy.”

Ed chỉ khịt mũi. “Ờ, thì mày đang đeo cái bộ mặt tức- giận-đáng-sợ-dần-dối kia kìa. Cứ làm thế các nếp nhăn xấu xí sẽ đầy ra cho xem.”

Ivanov chớp mắt và ném cho tôi ánh mắt sắc lẹm, rồi vẻ mặt hẩn dui đi, khiến tôi ngạc nhiên tột độ. “Tôi không định làm cô khó chịu. Cô sẽ không sao đâu. Và chúng tôi sẽ tìm ra lũ vô lại chó chết đã gây ra chuyện này.”

“Tôi không sao”, tôi vừa nói vừa đấu tranh để kiểm soát cảm xúc trong mình và duy trì một thứ tựa tựa như lòng tự trọng. “Xin lỗi.”

Ed đập lên gáy Ivanov. “Ừ, vì tôi sẽ đá đít thằng này nếu nó không tìm ra.”

Ivanov giờ một nắm đấm lên gằm gù đe dọa và tôi hít vào thật sâu. Ánh mắt hẩn thoáng liếc sang tôi, thấy tôi bị sốc liền cười toe toét và hạ nắm đấm xuống. “Xin lỗi”, hẩn nói, và giờ tôi có thể thấy nét cười trong mắt hẩn. “Ed và tôi chơi với nhau từ khi bọn tôi còn bé tí. Nó cứ tưởng có thể thoát được tội hành hung sĩ quan cảnh sát, và một ngày gần đây, tôi sẽ bập cồng vào cái móng gầy nhom của nó.”

Ed chỉ mỉm cười hiền hòa. “Và lần tới, nếu mày bị thương trong lúc làm nhiệm vụ thì tao đảm bảo sẽ nói với đội cấp cứu là mày đàn ông cực, chẳng cần đến thuốc giảm đau đâu.”

Tay cảnh sát khịt mũi. “Nói mới nhớ, mày nên thôi cái trò tầm phào này đi và đưa cô ấy đến bệnh viện khám ngay.”

“Biến đi cho khuất mắt tao rồi tao sẽ làm thế”, Ed vừa nói vừa trừng mắt nhìn tay cảnh sát. Ivanov khẽ bật cười, rồi nháy mắt với tôi và đứng dậy bỏ đi. Tôi trở mắt nhìn theo sau hẩn vài giây trong lúc vật lộn để hiểu được khía cạnh mới của tay cảnh sát cộc cằn này.

“Thằng đấy có thể là Quý ông Dần dối”, Ed khẽ nói, “nhưng tôi nghĩ lần này là do lo lắng nhiều hơn. Bọn tôi sẽ khám cho cô và rồi tất cả sẽ vui vẻ hơn”.

“Tôi đâu có đau đến thế”, tôi khẳng định, ngay cả khi trong lòng tự hỏi liệu tay cảnh sát kia có thực sự lo lắng cho mình không. “Tất cả những gì tôi cần là một miếng băng cá nhân trên đầu.”

“Với toàn bộ máu me trên người, cô có thể đóng vai phụ trong một bộ phim đam chém đấy”, Ed nói, “nhưng tôi mà tìm ra được vết rách nào ngoài vết đấy thì tôi chết ngay. Cô đúng là đỉnh cao trong số những người bị chứng máu khó đông”.

Tôi nhún vai và hy vọng có thể làm ra vẻ trung dung. “Tôi thấy bình thường. Tôi thực sự không thể bỏ qua núi công việc được.”

“Tôi không biết cô có bị buộc nghỉ làm không, nhưng vì cô đang lái xe của Viện Kiểm thi, nên tôi chắc chắn sẽ phải làm xét nghiệm urine - xét nghiệm nước tiểu ấy.” Anh ta nhún vai.

“Ồ.” Địch mợ. Lần cuối tôi hút bình với Randy cũng cách đây nhiều tuần rồi, và cũng đã hơn một tuần kể từ khi tôi uống viên thuốc cuối cùng, nên chắc chắn là giờ tôi sạch rồi, đúng không? “Ồ, được thôi. Chẳng sao.” Chúa ơi, tôi hy vọng thế. “Nhưng tôi thực sự không cần phải lên cẳng đâu, được chứ?”

Ed vỗ lên vai tôi trấn an. “Nếu cô có thể đi được thì ô kê thôi.”

Tôi đến được chỗ xe cứu thương mà không ngã lăn ra, rồi tiến hành vụ thử nước tiểu trên quãng đường về bệnh viện. Liệu họ có phát hiện ra thuốc không nhỉ? Hay tệ hơn, liệu họ có phát hiện ra tôi là một... một thầy ma? Tôi có cảm giác mình thật ngớ ngẩn, nhưng ít ra điều đó cũng có thể làm tôi phân tâm khỏi mọi thứ khác trong đầu. Có thể một ngày nào đó, tôi sẽ chẳng có gì để lo lắng nữa. Như vậy không phải là cú sốc sao?

Khi đến phòng cấp cứu, Ed nhảy ra trước rồi giờ tay giúp tôi xuống xe. Tôi giờ tay trái cho

anh ta mà không nghĩ gì, rồi phải bặm môi ghì lại tiếng kêu đau đớn khi anh ta nắm lấy cánh tay để giúp tôi ra khỏi xe. Da thịt trên cánh tay đã khép lại cả rồi, nhưng rõ ràng nó vẫn chưa hoàn toàn liền lại với nhau.

“Cô đi được chứ?”, Ed hỏi, mắt nhìn tôi lo lắng. “Cô vừa tái nhợt đi. Tôi có thể đặt cô lên cang nếu cô cần.”

Tôi hít vào thật sâu. “Tôi không sao. Xin lỗi. Chắc là do đứng lên nhanh quá.” Tôi gỡ tay mình ra khỏi tay anh ta nhẹ nhàng nhất có thể, cố không tỏ ra ghê tởm vì giật tay ra hay gì khác. Tôi chắc cú là chẳng muốn ai biết về vụ cái tay này. Nếu họ chụp X-quang và thấy nó đại loại bị gãy, chắc chắn tôi sẽ phải nghỉ làm một thời gian. Đơn giản là tôi phải xoay xở được chỗ đến khi về nhà, và rồi tôi có thể nốc một viên Percocet hay...

Tôi tự rửa mình. Không. Với tôi thì không phải thuốc giảm đau. Chẳng có cái quái gì như thế có tác dụng với tôi nữa. Thật lộn hết cả mề.

Thay vào đó là não. Tôi thở dài. Mẹ kiếp, thật kỳ quái.

Bằng cách nào đó, Ed đã bỏ qua những thủ tục thông thường, và tôi được yên vị trong một phòng khám chỉ sau vài phút. Y tá bước vào và tôi suýt nhấn mặt khi nhận ra đó là mụ tóc đỏ chóc từ lần cuối tôi ở đây. Tôi cứ chờ mụ khơi mào ánh mắt ác ý, nhưng mụ chỉ đo đạc cho tôi rồi rời khỏi.

“Ghét con mụ chó chết đó”, Ed lẩm bẩm và tôi phải kìm lại tròng cười ha hả. Anh ta nhìn tôi cười toe bẽn lễn. “Xin lỗi. Năm ngoái tôi bị chó cắn và mụ ta thì kinh tởm đến nỗi nghĩ là tôi đáng bị chó cắn.”

Tôi muốn đáp lại, nhưng cửa mở ra và một nửa Viện Kiểm thi ủa vào. Ít nhất có vẻ là như vậy. Thực tế thì chỉ có Derrel với Allen Prejean, và trước nỗi sùng sốt của tôi, theo sau là Viện trưởng Viện Kiểm thi - bác sĩ Duplessis. Nhưng chẳng có người nào trong số đó nhỏ nhắn cả, và căn phòng vốn đã bé tí dường như đột nhiên chật cứng người.

Ed siết cánh tay tôi - ơn trời là cánh tay lành. “Bảo trọng nhé, Angel. Và đừng hiểu sai nhé, nhưng tôi không thích gặp cô như thế này thêm lần nữa.”

Tôi cười toe toét. “Chuyện đó với tôi ô kê thôi.”

Anh ta mỉm cười chào tạm biệt, rồi để tôi lại đó đối phó với một cuộc tấn công câu hỏi từ ba người đàn ông còn lại.

CHƯƠNG 12

Tôi rầu rĩ nhìn những thứ nằm trong chiếc tủ lạnh nhỏ ở phòng ngủ. Thực ra, quan sát những thứ bên trong chẳng tốn mấy thời gian vì cái tủ chết tiệt đó trống không, nhưng dù sao tôi cũng lom khom ở đó với cánh cửa tủ mở trong vài phút, như thể những thứ tôi giấu giếm sẽ thần kỳ tái tạo lại nếu tôi ước ao hết sức mình.

Luồng khí lạnh ùa lên đôi chân trần, nhưng với những gì tôi cảm giác được thì cũng giống như tôi đang đi tất thôi. Tôi vô thức xoa các ngón tay với nhau, lò mò bọc bọ vì hơi thiếu thốn cảm giác. Bụng tôi thắt lại khó chịu, như thể tôi cần được nhắc nhở là thời gian biểu ăn uống thường nhật đã bị muộn mất mấy giờ rồi không bằng. Tuyệt. Mọi thứ khác đều mờ đi, nhưng tôi vẫn có thể cảm thấy cơn đói chết tiệt này.

Thường thì tôi muốn xung quanh mờ mịt đi. Bối khí, đó là lý do vì sao tôi đâm đầu vào thuốc, hút bình hay bia rượu. Nhưng chuyện này thì khác. Giống như kiểu thời gian không có nào càng lâu, thì tôi càng trở nên chết chóc hơn vậy.

Và điều đó khiến tôi sợ hãi linh hồn.

Sau khi được Ed thả ở phòng cấp cứu, tôi đã phải gánh chịu một cơn mưa câu hỏi khiến “cuộc thẩm vấn” của Ivanov có vẻ như là đọc một bài thơ vậy. Derrel rõ ràng lo lắng và khổ sở, Allen thì bọc bọ và nghi ngờ, cứ lăm bắm mãi về thiệt hại của chiếc xe tải, còn bác sĩ Duplessis thì nửa này nửa kia.

Tôi gắng kể lại câu chuyện của mình một cách tốt nhất, bám sát sự thật trong khả năng có thể và bỏ qua phần liên quan đến thầy ma. Trước vẻ nhẹ nhõm của tôi, bóng nghi ngờ thoáng qua trong đôi mắt Viện trưởng nhạt đi khi tôi kể xong những tình tiết đã xảy ra. Và khi kết quả kiểm tra nước tiểu an toàn của tôi quay lại, ờn Chúa, thì ngay cả Allen dường như cũng đã đủ thả lỏng để thể hiện lòng quan tâm thực sự.

Thật xúi quẩy, cuối cùng tôi vẫn phải nghỉ làm ba ngày. Mà thậm chí còn chẳng phải là phạt gì, đúng là điều kỳ lạ điên rồ. Được nghỉ hưởng nguyên lương, còn Viện trưởng thì gần như chắc chắn nghĩ rằng mình siêu tử tế, và cho tôi thêm thời gian để đảm bảo là tôi khỏe hẳn. Thường thì tôi sẽ sừng điên lên nếu được nghỉ làm mà vẫn hưởng lương. Ý tôi là, ông thật ngẫu ngoài sức tưởng tượng khi cho tôi đặc ân ấy, đặc biệt khi tôi là người mới toanh. Thường thì người ta phải làm ở đó ba tháng mới có thể được nghỉ hưởng lương.

Và đáng ra tôi nên nói gì đây? “Chắc, cảm ơn vì đã cho tôi được nghỉ hưởng lương, nhưng đó không phải là lý do tôi cần đi làm. Tôi cần phải xức xạo xác người chết để được no cái bụng, thế đấy.”

Chí ít cũng chỉ có ba ngày. Nếu không nập vào ít não lúc xảy ra tai nạn, thì chắc là tôi đã buộc phải nghỉ đến vài tuần để không ai biết tôi có thể phục hồi nhanh thế nào khi được ăn uống tử tế. Và rồi tôi sẽ giống như cái thầy ma kia... Một cơn ớn lạnh chẳng liên quan gì đến cái tủ lạnh đang mở chạy xuyên qua tôi.

Tôi đóng cửa tủ lạnh rồi đứng dậy. Ngày mai tôi sẽ quay lại làm việc. Một ngày nữa... Tôi có thể trụ được đến khi ấy, đúng không nào? Tôi thậm chí còn chưa bốc mùi cơ mà. Chắc, chưa nhiều lắm. Tôi thầm đếm ngày. Tôi đánh chén suýt nữa cuối cùng vào ngày hôm kia, và đúng lịch thì mai tôi sẽ đi làm. Ba ngày không có não... Trước đây tôi chưa từng nhịn lâu thế.

Thật xúi quẩy, tôi tiêu sạch kho dự trữ nhanh hơn mình tưởng vì cái vụ chữa lành vết thương. Tôi có thể chơi khăm kết quả cấp cứu, nhưng cái cơ thể ngu dốt dần cho tôi biết rằng nó có cảm giác như mứt ấy. Tôi không đủ mạnh mẽ để chống lại cơn đói khi nó cứ cào cấu tôi, như kiểu tôi đã nuốt chửng một con sói vậy.

Nhưng tôi còn bao lâu nữa? Tôi cần một cuốn sổ tay chết tiệt. Và vì lý do quái gì mà cái Gã Viết Thư Nặc Danh lại không thể cho tôi ít manh mối hay mách nước nào chứ? Ô kê, đây đã ăn

não. Đây đã luận ra là mình cần giữ công việc này. Tuyệt. Đẳng ấy thắng rồi đấy. Liệu giờ đây có thể có một Mạnh mỗi không nào?

Cái mốc “một tháng” chỉ vài ngày nữa là đến, và vẫn chẳng có dấu hiệu hay lời nhắn nào từ kẻ đã sắp xếp toàn bộ câu chuyện liên quan đến công việc này. Tôi thực sự đã nuôi hy vọng rằng mình sẽ nhận được gì đó, kiểu như “Tiến lên nào!” hay “Tôi biết là cô có thể làm được!” hoặc thậm chí là “Xin chào, tên tôi là chấm chấm chấm, và lâu nay tôi là người dẫn dắt cô”. Tôi quắc mắt lại. Nhưng đâu phải người dẫn dắt gì. Người dẫn dắt thì đã cho tôi những lời khuyên và thực sự chỉ dẫn cách đối phó với toàn bộ sự vụ não người này rồi. Chứ không chỉ là một mẫu thư ngu ngốc “Nếu thêm thì cứ ăn”.

Tôi thực sự hy vọng người ta không mong chờ là tôi sẽ tự mình luận ra cái chuyện rác rưởi này.

Tôi nhìn mình trong gương. Trông tôi sẽ giống cái gì nếu bị thối rửa và kinh tởm như gã hôm trước? Dưới mắt tôi có quầng và trông như thể đã thức quá lâu rồi, nhưng không có phần nào trên người tôi mủn ra. Tôi không muốn mọi người thắc mắc sao tôi có thể lành vết thương nhanh đến vậy. Tôi vẫn không chắc mình sẽ làm gì với chuyện chẳng có vết sẹo nào. Có lẽ đi cắt tóc để mái phủ hết trán? Tôi nhăn mặt. Để tóc mái. Ọe ọe. Tôi thà để cơ thể mủn ra còn hơn.

Bố không ở nhà nên tôi kiểm tra tình hình tài chính của mình rồi ra ngoài. Tôi bị trúng một đòn trách nhiệm và sử dụng phần lớn số lương gần đây nhất để làm những thứ ngớ ngẩn như trả hóa đơn, thậm chí còn trả cả hóa đơn truyền hình cáp vốn đã bị cắt phéng lúc nào đó trong tuần trước. Hy vọng là làm thế sẽ tránh được chuyện đưa tiền cho bố, đặc biệt là khi kiểu gì tôi cũng chẳng chắc chắn được việc liệu bố có thực sự trả các hóa đơn bằng số tiền đó hay không.

Bụng tôi sôi lên sau khi thanh toán tiền ở công ty điện và tôi dao động ghê gớm, xem liệu mình có nên cố lén vào nhà xác và trộm lấy ít não hay không. Vấn đề lớn là tôi phải dùng thẻ để lọt vào trong, thế nghĩa là hệ thống sẽ ghi nhận chuyện đó. Một hai lần xuất hiện khi không có ca làm sẽ chẳng phải là chuyện lớn lắm, nhưng chắc chắn sẽ bị phát hiện nếu tôi biến nó thành thói quen. Đặc biệt là khi tay tài xế tiền nhiệm đã bị bắt quả tang khi đang ăn trộm. Tôi chẳng đời nào muốn mình bị chú ý nhiều hơn nữa.

Chỉ thêm một ngày nữa thôi, tôi nhắc nhở bản thân. Không đáng để liêu đâu.

Tôi ngửi thấy mùi gà rán khi băng qua một hàng ăn ở góc đường và dạ dày lại nhộn nhạo. Tôi suýt cười phá lên vì nhẹ nhõm. Đây là đối... không phải Đối. Tôi vẫn cần ăn thức ăn thông thường - một điều tôi gần như quên bém trong thời gian chữa lành vết thương từ vụ tai nạn.

Bố khỉ, tôi có xu hướng hay quên chuyện này mỗi khi nồng độ não trong người ở mức thấp - điều đó có một tác động xúi quẩy là làm cho tôi thậm chí còn đói não hơn nữa, vì về căn bản tôi đang bỏ đói chính mình. Càng xui hơn nữa là thức ăn có xu hướng khá nhạt nhẽo nếu tôi không nạp đủ não vào người.

Có lẽ mình có thể khởi đầu một thứ mốt ăn kiêng mới, tôi cười khẩy khi ngoặt xe vào bãi đỗ của Piggly Wiggly. Biến thành thầy ma. Giảm khẩu phần ăn xuống một nửa. Ít nhất là đối với thức ăn thực sự.

Dừng xe đẩy ở khu vực bán thịt, tôi nhìn xuống các loại thịt thà khác nhau. Có bắt buộc phải là não người không nhỉ?

Nếu tôi có thể tìm được tác dụng tương tự từ não động vật thì điều đó sẽ giúp cho toàn bộ chuyện này bớt khốn kiếp hơn vô cùng tận và dễ dàng hơn rất nhiều. Có được não động vật thì dễ dàng hơn, đúng không nào? Nhưng tôi cũng chẳng thể hình dung ra mình thực sự làm thịt một con vật nào đó.

Ừ, tôi có chút cổ đỏ trong người, nhưng chỉ móc giun vào lưỡi câu thôi tôi đã muốn ọe ra rồi. Liệu giờ có còn như thế không nhỉ? Tôi đột nhiên tự hỏi. Tôi thường vẫn hay nôn mửa dù chỉ gặp phải thứ gì hơi ghê ghê một tí, nhưng giờ tôi lại ứng phó với não người như một tay chuyên nghiệp ấy. Ừ, nhưng mà thực sự giết chết con gì đó lại là một chuyện hoàn toàn khác.

“Tôi giúp được gì không?”

Tôi ngẩng phắt lên và thấy gã chủ hàng thịt ném cho mình cái nhìn dò hỏi buồn chán. “Ờ, à... Chú có bao giờ bán, ờ, óc không? Ý tôi là, như kiểu óc động vật ấy?”

Trông gã chủ chẳng có vẻ gì là buồn chán nữa. Giờ vẻ mặt của gã giống như kiểu đi liền với câu “mày có điên không đấy hả?”

“Ý tôi là, không phải để ăn hay gì”, tôi vội thêm vào, nặn ra tiếng cười khò lấp, nhưng chính tôi nghe còn thấy gượng và giả lả bỏ mẹ đi. “Nghe khá là kinh, nhỉ?”

Gã nhìn tôi nghi ngờ. “Cả nguy hiểm nữa. Bệnh bò điên. Kiểu thế.”

Tôi chớp mắt. Có lẽ đó là thứ mà tôi mắc phải? Một loại bệnh gì đó?

“Nhưng để trả lời câu hỏi của cô”, gã nói tiếp, “thì không, bọn tôi không đem những thứ kiểu ấy đến đây. Có bắt buộc phải là óc bò không?”.

Tôi lắc đầu, không đủ tin vào bản thân để có thể lên tiếng, đề phòng trường hợp mình hoàn toàn biến thành một con điên. Thay vì phần nào điên điên như gã chủ chắc hẳn đang chắc mẫm trong đầu.

Gã bấu môi và cau mày. “Để làm dự án hay gì ở trường à?” “Phải phải!” Tôi kêu lên, vồ ngay lấy lý do đó. “Là nó.”

Một dự án.” Trông tôi vẫn còn đủ trẻ con để làm học sinh cấp ba hay sao? Hay có lẽ gã tưởng tôi là sinh viên đại học. Ha ha. Làm như chuyện đó xảy ra được không bằng.

Gã khẽ khịt mũi. “Khuyến cô nên đi tìm bọn thợ săn ấy. Bảo họ cho cô bộ óc khi tiến hành xả thịt.”

Tiến hành xả thịt. Nghe gớm guốc đến kỳ cục. Tôi mỉm cười yếu ớt với gã. “Hiểu rồi. Cảm ơn chú.”

Gã gật đầu cứng nhắc, rồi quay sang quầy để giúp một khách hàng khác, rõ ràng có ai đó thực sự muốn mua thịt. Tôi thở hắt ra. Tuyệt. Lấy được óc động vật cũng khó chẳng kém, nếu không nói là khó hơn so với lấy não người. Và tôi còn chẳng biết là liệu chúng có tác dụng tương tự hay không nữa kìa.

“Chào Angel!”

Tôi giật mình quay phắt lại trong cảm giác tội lỗi và thấy Monica Gaudreau, một trong những chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong ở Viện Kiểm thi. Monica là một cô nàng tóc đỏ vừa lùn vừa béo, với tính cách vui tươi và giọng nói khàn khàn vì hút quá nhiều thuốc. Không có nghĩa là chị ta để cái giọng khàn ấy ngăn mình nói nhanh đến nỗi khiến người nghe quay cuồng. Ôi Chúa ơi, chị ta có nghe mình hỏi về vụ óc ếch không ấy nhỉ?

Nhưng trước vẻ nhẹ nhõm của tôi, chị ta chỉ tặng cho tôi một nụ cười rạng rỡ. “Vây ra tin đồn là cô còn sống và khỏe mạnh sau khi nhào lộn trong xe là thật!”

Tôi chớp mắt. “Ờ. Tin đồn á?”

Chị ta cười phá lên. “Tin đồn, sự thật, thế nào cũng được. Cô biết trong cái văn phòng ấy thì thế nào rồi đấy. Tôi thề là mình có ý nghĩ rằng ả thư ký có nghề tay trái là buôn dưa lê. Bỏ khi, cô ả còn làm giỏi nữa là khác. Có lẽ tôi sẽ gợi ý chuyện đó với ả! Dù sao đi nữa, thật tốt khi thấy cô không sao. Tôi thấy chiếc xe ở trong bãi rác xe hơi. Không thể tin được cô vẫn đứng dậy đi lại được!”

Thế rồi chị ta làm tôi ngạc nhiên khi siết lấy cánh tay tôi. “Mừng quá. Nếu phải đương đầu với việc mổ xác của ai đó trong số chúng ta thì thật là tệ lậu hơn vợ thằng đậu. Hơn nữa, cô làm Nick phải mở to mắt nhìn trước nhìn sau đấy.”

Tôi cố nở nụ cười yếu ớt trước kiểu nói như súng bắn liên thanh của chị ta.

“Eo. Cô có nghĩ thấy không?”, chị ta nhăn mũi hỏi. “Tôi nghĩ thịt trong thùng lạnh đã ôi rồi. Dù sao đi nữa, cũng may là cô có cài dây an toàn, nhỉ? Bố khỉ, lý do chính tôi cài dây là vì tôi chẳng muốn bất kỳ gã đồng nghiệp dở hơi nào nhìn thấy tôi trần trụi trực trên bàn trong phòng mổ xác.” Chị ta nhún vai vẻ coi thường. “Lũ biến thái!”

“Ừ, không đùa được”, cuối cùng tôi cũng xen vào, bằng cách nào đó đeo được nụ cười trên môi. Nào có phải thịt trong thùng đang ôi đâu.

“Chắc, thật vui khi thấy cô khỏe thế này. Gặp cô ở viện nhé!” Và rồi chị ta bỏ đi, đẩy cái xe của mình với tốc độ nhanh như chớp và chớp lấy hàng hóa từ trên kệ mà không hề ngừng bước.

Tôi hít vào thật sâu sau khi chị ta ra khỏi tầm mắt, một phần để lấy lại thăng bằng sau gần một phút trước sự hiện diện của chị ta, nhưng cũng là để cố tiếp nhận thực tế rằng các đồng nghiệp có quan tâm và lo lắng cho tôi.

Thế có tuyệt không cơ chứ?

Tương tự một cách kỳ quặc với vụ tôi trở mắt nhìn chòng chọc cái tủ lạnh trước đó, lúc về nhà tôi thấy bố cũng đang chán chường nhìn cái tủ lạnh trong bếp. Bố ngẩng lên rồi đóng cửa tủ lại khi tôi vào nhà, vẻ ngạc nhiên lóe lên trong đôi mắt khi tôi thả mấy cái túi ni lông đựng thực phẩm lên quầy. Bố cầm một lon bia trên tay, và khi nhìn nhanh quanh gian bếp, tôi chỉ thấy có một lon rỗng.

Tốt. Thế có nghĩa là vợ ngay được thời điểm tỉnh táo ngọt ngào của bố rồi. Chỉ đủ ngà ngà để bớt gay gắt và không biến bố thành một lão khốn gần dở, nhưng lại không quá nhiều đến nỗi trở nên độc địa hay kinh khủng, và buộc phải liệt kê ra những thất bại của tôi trong vai trò làm người và làm một đứa con gái. Thủ thế nhiều nhỉ?

“Chào bố, con có món burrito mà bố rất thích đấy.” Tôi lục trong mấy cái túi và lôi hai cái ra. Bố khẽ nở nụ cười, và tôi cảm thấy một niềm sung sướng nho nhỏ mà tôi vừa nghĩ mình sẽ nhận được. Đôi khi bố có thể trở nên đáng ghét thực sự, nhưng bố vẫn cứ là bố của tôi. Bố có mặt vì tôi vào lúc quan trọng nhất, mặc dù điều đó suýt nữa đã giết chết bố. Phải, kể từ sau lần đó, mọi thứ trở nên khốn kiếp trên những phương diện khác, nhưng điều đó dạy tôi biết cách giữ kỳ vọng ở mức thật thấp.

“Cảm ơn thiên thần nhỏ. Bố đang định ra ngoài kia mua ít gà rán.”

Tôi nhăn mặt. “Bố mà ăn cái thứ đấy thì tha hồ Tào Tháo rượt.”

Bố khịt mũi. “Làm như burrito thì không ấy.” Nhưng bố vẫn lấy cái đĩa trong chạn bát ra và cầm lấy một miếng burrito đông lạnh.

“Chắc, con cũng có ít đồ ăn tử tế đây.” Vừa gỡ mấy cái túi và lôi ra túi táo, tôi vừa liếc nhìn bố. “Bố nên ăn ít hoa quả sau khi ăn thứ đó. Bố sẽ cảm thấy khá hơn.”

Bố lấy món burrito ra mà không ngẩng lên, rồi tống cả đĩa vào trong lò vi sóng. “Bố sẽ thấy khá hơn nếu con gái bố bảo với bố là nó bị tai nạn.” Bố nhấn nút khởi động, rồi quay sang tôi, một vẻ tổn thương kỳ cục lơ mờ hiện ra trên gương mặt.

Tôi thở dài. Thị trấn nhỏ là nhà máy buôn dưa lê. À ừ, chẳng là tối hôm ấy khi con quay về nhà từ bệnh viện thì bố đang bất tỉnh nhân sự trên đi văng. Con nhẹ hết cả người vì không muốn đương đầu với việc trả lời câu hỏi vì sao người con lại bê bết máu. Con biết bố, hoặc sẽ biến thành lão khốn, hoặc giả vờ tỏ ra quan tâm và lo lắng, phụ thuộc vào độ say xỉn, và con chẳng muốn đương đầu với bất kỳ phản ứng nào trong số đó.

Những lúc bố như thế này, gần như bình thường và hiểu lý, hiếm hoi đến nỗi gần như quý giá. Và tôi đã rút ra được bài học rằng đừng bao giờ đếm những lần như thế.

Thay vào đó tôi trả lời, “Con không muốn làm bố lo lắng. Con có đau đớn gì lắm đâu ngoài vết rách trên đầu. Mà cũng chẳng phải lỗi do con nên con không gặp rắc rối hay gì cả”.

“Con vẫn có thể cho bố biết”, bố lầm bầm, mặc dù chẳng có mấy sức thuyết phục trong câu

nói ấy. Giống như kiểu bố biết thừa những phản ứng không lường trước của mình ấy. Bố khi, tôi đảm bảo là bố có biết, mặc dù điều đó khiến việc đương đầu phần nào trở nên khó khăn hơn. Nếu bố biết mình có thể trở nên khốn nạn đến mức nào thì tại sao bố không dừng lại?

“Xin lỗi bố”, tôi lầm bầm đáp lại, rồi trong vài phút, lảng xăng bận rộn cất đồ ăn đi. “Bố có đi đâu không? Con định sẽ nấu bữa tối cho cả hai bố con.”

Bố ném cho tôi cái nhìn nghi ngờ và tôi phải cố cười toe toét. “Được rồi, con đã mua mấy thứ có thể hâm nóng lên”, tôi sửa lại. “Nhưng không phải như thế vẫn tốt hơn món gà ở trạm xăng hay sao?”

“Nghe tuyệt lắm, Angel. Con có mua thêm bia không?” Tôi phớt lờ cảm giác nhức nhối khó chịu trong ruột và chỉ cái túi nằm ở cuối quầy. “Chỉ một lốc sáu thôi. Hôm nay con thanh toán tất cả các hóa đơn và hết tiền mất rồi.” Nói dối. Tôi có một két trong cốp xe, nhưng tôi sẽ không đưa toàn bộ vào nhà. Mọi chuyện lúc này đang tuyệt cú mèo. Nếu bố uống một lốc sáu thì mọi chuyện chắc cũng chẳng khác mấy, ngoài việc khiến bố rơi vào tình trạng chệnh choáng. Nhưng nếu tôi đưa cả két thì bố sẽ say mềm và rồi đến hết đêm, bố sẽ trở nên ác nghiệt.

Tôi đã học được cách phân phát nhỏ giọt cho bố. Đương nhiên, tôi là đứa con gái rác rưởi khi để bố mình say xỉn và cho phép bố nghiện ngập. Nếu có ai muốn xài xể tôi chuyện ấy thì xin mời người đó đến ở một tuần với bố tôi xem thế nào.

Bố lê chân vào phòng khách với lốc bia trong khi tôi cất nốt các thứ đi. Chỉ dẫn cho món lasagna đông lạnh có bảo là phải nấu mất ba mươi phút, thế nên tôi tống nó vào lò vi sóng và sửa soạn cố rửa hết mấy cái đĩa bẩn trong bồn.

Máy rửa bát đã không chạy nhiều năm rồi, và thói quen thông thường là hoặc tôi hoặc bố, sẽ phải chịu thua và rửa bằng tay khi chúng tôi không còn đĩa sạch hoặc khi trên quầy không còn chỗ trống nữa.

Một cái cốc đầy xà phòng trượt khỏi tay tôi và vỡ tan tành trên nền bếp.

“Không sao chứ?”, bố gào lên từ phòng khách.

“Con không sao”, tôi đáp lại, sụp người xuống nhìn những mảnh to hơn xoay từ từ và dừng lại trong đồng bọt xà phòng. Một cơn run rẩy quét qua người tôi, cùng với ký ức từ những gì diễn ra hơn mười năm trước. Lúc đó tôi đang đưa đĩa từ bếp ra bàn và đã đánh rơi ở chính chỗ này. Cái đĩa vỡ thành ba mảnh hoàn hảo, còn thức ăn - đậu đỏ và cơm - bắn tung tóe khắp sàn nhà.

Tôi không nhớ được những gì xảy ra sau đó, nhưng tôi thực sự không muốn và cũng không cần nhớ. Mảnh ký ức tiếp theo là tôi co rúm trong góc cạnh tủ lạnh và vết rách trên cánh tay thì cứ chảy máu mãi, bố vật lộn gỡ mảnh đĩa vỡ ra khỏi tay mẹ, còn mẹ gào thét về tôi, về việc tôi hư đồn ra sao và cuộc đời mẹ tồi tệ thế nào...

Tôi sờ lên vết sẹo trên bắp tay. Sau mười năm, tôi hầu như chẳng còn cảm thấy nó nữa. Hít vào một hơi run rẩy, tôi bắt đầu thu gom lại những mảnh thủy tinh lớn. Sau khi đổ hết vào thùng rác, tôi tìm cái chổi và quét dọn phần mảnh vỡ còn lại, rồi tiến tới quét sạch cả gian bếp. Ừ, hồi ấy mẹ bị điên, nhưng ít nhất ngôi nhà cũng không phải là cái bồn cầu khi có mẹ ở nhà.

Cúi người lôi cái xô đựng giẻ lau từ trong buồng chứa đồ ra, tôi dừng lại, trở mắt nhìn mảnh thủy tinh tam giác mảnh mai chìa ra từ bắp chân. Nó không to, có lẽ chỉ rộng khoảng hơn một phân và phần chìa ra khoảng hơn hai phân. Tôi nuốt xuống, rồi lôi nó ra, ngay lập tức mất hồn khi thấy phải đến hơn một phân thủy tinh nữa đã cắm vào chân mình. Nhưng vẫn chẳng đau đớn gì. Chảy máu cũng không. Ít ra thì không phải loại máu mà tôi vẫn quen thuộc. Một giọt thâm sì đặc sệt từ từ phồng lên từ vết rách, như thể bị áp lực của trọng lực ở đó chứ không phải thứ gì khác.

Hít vào một hơi run rẩy, tôi thả miếng thủy tinh vào thùng rác, rồi dí mấy ngón tay lên cổ, tìm mạch đập.

Không có mạch! Tôi vừa mới thăm rên rĩ thì bỗng cảm thấy một nhịp đập khe khẽ. Hoàn toàn bất động, tôi ấn chặt tay vào cổ và thăm đếm. Một nhịp. Hai nhịp...

Mạch đập ngay dưới ngón tay tôi. Hai giây sau nó lại đập phát nữa. Tôi thả tay xuống khi một cảm giác bất an làm ruột tôi quặn lại. Ô kê, vậy là hai giây một nhịp. Tôi không phải là siêu sao toán học, nhưng ngay cả tôi cũng suy ra được thế có nghĩa là mạch tượng của tôi vào khoảng ba mươi nhịp, và tôi đã ở quanh giới y khoa đủ lâu để biết rằng ba mươi nhịp trên một phút không được coi là cực kỳ khỏe mạnh. Thế nhưng tôi chẳng văng vất hay chệnh choáng gì. Đơn giản, tôi chỉ... Đói.

Tâm trạng tôi lộn nhào khi lôi giẻ lau và xô chậu từ buồng chứa đồ ra. Tôi biết mình nên cảm thấy hoảng hốt, nhưng kỳ quặc là toàn bộ chuyện đó lại hợp lý nếu xét đến những thứ khác tôi từng trải qua. Tôi bị chảy máu hoàn toàn bình thường khi xảy ra vụ tông xe, nhưng lúc đó tôi đã được nạp não đầy đủ.

Vậy cuối cùng thì tôi có còn sống không? Hay là tôi sống nhiều hơn khi nạp đầy não, và ít hơn trong tình hình ngược lại...?

Quắc mắt lại, tôi khua giẻ lau ngang phòng. Dù sao thì chuyện đó có gì khác chứ? Tôi vẫn đi lại, và đó là điều quan trọng bậc nhất.

Phải không nào?

Phải. Có giống như đã chết thì cũng chẳng có gì đáng lo cả, tôi nghĩ.

Tôi chuyển sự chú ý sang cái bồn đầy đĩa bẩn thỉu, cố hết sức gạt bỏ câu hỏi về sự sống còn của bản thân ra khỏi đầu. Đến lúc món lasagna xong xuôi thì sàn nhà đã sạch, đĩa đã được rửa và cất đi, và tôi đã có thể thay thế nỗi lo lắng về sự sống của mình bằng mối ghê tởm lạnh mạnh dành cho gian bếp bẩn thỉu trước đó.

Nhiều năm rồi nơi này mới sạch boong như thế này, tôi nhả mặt nghĩ và lấy thức ăn ra khỏi lò. Có phải bố và tôi chỉ đơn giản là mặc xác? Phải, chính xác bố con tôi đã làm thế. Nó không xảy ra ngay lập tức, nhưng sau khi mẹ qua đời, chẳng hiểu sao bố con tôi lại bệ rạc đến mức chấp nhận rằng, cố giữ gìn mọi thứ sạch sẽ hay làm đúng mọi chuyện, cũng chẳng để làm gì. Tôi biết mình đã nghĩ thế.

Nhưng giờ tình hình của tôi không hoàn toàn tệ hại.

Hay đúng hơn, nó tệ hại theo những phương diện khác. Tôi ăn não người, nhưng ít nhất giờ tôi biết mình không bị điên. Sau khi đã gặp một thầy ma khác thì không. Tôi biết mình là gì, chắc, chắc đến chín mươi tám phần trăm, ngay cả nếu tôi chẳng có tí ý tưởng chết tiệt nào về chuyện làm sao mình lại biến thành như thế.

Tuy nhiên, ngay lúc này tôi không thèm khát não nhiều bằng một Manh mối chết tiệt nào đó. Có lẽ thầy ma Zeke có thể cho tôi biết thêm ít thông tin. Tôi đã bảo gã ghé qua nhà xác, nhưng sẽ thế nào nếu gã ghé qua khi tôi đang nghỉ làm? Liệu gã có quay lại? Tôi chẳng hào hứng lắm với vụ chia phần cho gã, nhưng cũng tha thiết muốn biết thêm thông tin, một cái cốt truyện nào đó mà tôi có thể đặt toàn bộ kịch bản điên rồ này vào.

Chắc cú là gã sẽ quay lại. Gã cần não.

Và mình cũng thế. Ừ, mình là một đứa ăn não người. Một thầy ma. Chuyện đó vẫn cứ tệ hại. Chuyện đó là không bình thường. Tôi sẽ chẳng bao giờ trở lại bình thường nữa. Vì lý do quái quỷ gì mà tôi lại cố gắng hết sức như thế chứ?

CHƯƠNG 13

“Hức tế là tôi đã sung sướng hát vang khi nhận điện thoại thông báo đi nhận xác vào lúc sáu giờ sáng.

Trong suốt cuộc đời mình, tôi chưa bao giờ háo hức quay lại làm việc đến vậy. Và thật kỳ lạ, không chỉ bởi tôi đã sạch bách món nào. Ở thì phần lớn là như vậy, đặc biệt là khi tôi đang cảm thấy mình càng lúc càng chết chóc hơn - bầu trời trông xám xịt mặc dù chẳng có bóng mây nào, và tôi tắt radio, vì nghe cứ như một đồng hồ tạp xập xình chẳng có âm điệu gì. Hơn nữa, tôi đói đến phát điên lên được. Nhưng đây là lần đầu tiên tôi thực sự có cảm giác như kiểu mình là “người trong bọn” ở nơi làm việc. Hẳn là có liên quan gì đó đến loại công việc bọn tôi đang làm. Có thể bọn tôi cảm thấy gần gũi với nhau hơn, vì chẳng ai khác có thể hiểu được cảm giác lúc nào cũng quanh quẩn cạnh người chết là thế nào.

Tôi khịt mũi. Nhìn tôi mà xem, cứ cố tỏ ra thông thái làm cái khỉ gió gì chứ. Có lẽ tôi chỉ thích công việc này vì tiền lương tốt, đồng nghiệp hay ho và đây chẳng phải là cửa hàng tiện dụng. Dù thế nào thì tôi cũng vui phát cuồng khi được quay lại làm việc.

Lúc tới gần địa chỉ cần đến, tôi khẽ huýt sáo. Đây không phải là vụ nhận xác thông thường rồi. Trên đường là hàng dài xe cảnh sát, một đồng xe điều tra ngầm, cũng như hai xe tải hiện trường vụ án. Một xe cứu thương đang rời đi từ hướng đối diện khi tôi đến gần, nhưng trông nó chẳng có vẻ gì là vội vã.

Đây là một hiện trường phạm tội, tôi nhận ra với chút cảm giác háo hức ngớ ngẩn. Một vụ thực thụ, chứ không chỉ là gã nào đó chết queo trong phòng khách. Đây phải là một vụ giết người!

Ô kê, không phải là tôi muốn ai đó bị hạ gục. Tôi không bệnh hoạn đến mức như thế. Nhưng tôi cực mê tất cả các chương trình điều tra hình sự, và đây sẽ là cơ hội đầu tiên để tôi thực sự chứng kiến cận cảnh toàn bộ việc điều tra hiện trường vụ án, chứ không phải chỉ nhìn một kỹ thuật viên buồn chán chụp mấy tấm ảnh và đo đạc vớ vẩn.

Chiếc xe cứu thương vừa rời khỏi để lại một chỗ trống thuận tiện trong hàng xe hơi, vậy là tôi nhanh chóng đánh xe vào đó trước khi nó bị ai khác chiếm mất. Trèo ra khỏi xe, tôi thấy Derrel không được may mắn như vậy, anh ấy đang phải cuốc bộ đến từ chính xác là tận đầu bên kia của khối nhà.

“Đồ lỏi con may mắn”, Derrel thốt lên một tiếng gầm gừ hiền lành, hất đầu về chỗ đậu xe ngon lành của tôi.

“Em mà lại”, tôi đáp. “Mà em sẽ phải đỗ cái xe chết tiệt đấy hai lần nếu không có chỗ ở đây. Em chẳng đẩy cái xác xuống tít tận cuối phố được đâu!”

Derrel bật cười vang, nháy mắt với tôi và chĩa ngón cái lên trước khi đi thẳng ra sân sau. Tôi cười toe toét, tinh thần phấn chấn một cách lố bịch trước màn trình diễn thân tình nho nhỏ ngớ ngẩn ấy. Ở thì tôi khá dễ hài lòng. Tôi lôi cang và túi đựng xác từ thùng xe ra, đá cửa sập lại rồi hướng về phía sân sau, vừa huýt sáo vừa đẩy cái cang trước mặt. Dây hiện trường được chằng ngang lối vào sân sau, và tôi tận hưởng cảm giác sướng rơn ngớ ngẩn khi ký tên vào sổ điều tra trước khi chui qua đó.

Bọn tôi đang ở trên sân sau của một ngôi nhà gạch hai tầng, nằm trong một phân khu vô cùng tha thiết muốn được xem là thượng lưu, nhưng lại không thể nào phá bỏ cái cảm giác “hơi khá hơn mức trung bình”. Bao quanh là hàng rào cọc màu trắng, khoảnh sân được chăm chút làm đẹp rất xa xỉ - những cái cây trang trí và vài cụm hoa được sắp đặt đầy tính nghệ thuật, hồ cá ở góc được trang hoàng bằng cây cầu gỗ xinh xắn bắc ngang dẫn đến một vụng lâu cũng đáng yêu chẳng kém, và sỏi đá lát trông có vẻ đắt tiền tạo thành những lối đi quanh co từ đầu đến cuối sân.

Đã từ lâu rồi, tôi chấp nhận rằng mình sẽ chẳng bao giờ được sống trong một ngôi nhà kiểu này. Sân sau nhà tôi được tô điểm bởi hai chiếc xe hơi tháo bánh bị hư hỏng nặng và một bồn tắm cũ nuôi loăng quăng thay vì cá.

Tiếng huýt sáo của tôi ngừng bật khi thấy cái xác. “Bố khỉ”, tôi lầm bầm.

Thám tử Ben Roth liếc sang nhìn tôi và cười toe. “Hơi bị sốc, đúng không? Không sao chứ?”

Tôi gật đầu và dán lên mặt nụ cười nhấn tâm. “Đương nhiên!” Vừa nói tôi vừa nhún vai tỏ vẻ thờ ơ. “Thế này tôi chỉ việc thu thập xác nhẹ nhàng hơn thôi.”

Thám tử Roth cười rú lên. “Đó cũng là một cách nhìn!” Ngay khi tay thám tử quay đi, tôi liền để nụ cười nhấn tâm biến thành vẻ cau có chua chát. Tôi không khó chịu khi nhìn cảnh cái xác. Hay đúng hơn, tôi có thấy khó chịu, nhưng chắc chắn không phải vì tính đa cảm mong manh trong tôi bị chấn động. Không, một lần nữa, rõ ràng là vậy, vũ trụ đã quay lại chơi tôi một vở đau đớnng.

Cái xác này bị mất đầu.

Lần thứ hai trong một tháng. Tôi thở ra một hơi rời rạc. Ô kê, đây là chuyện tốt, phải không nhỉ? Ý tôi là, không phải vì một người khác bị tiêu diệt, nhưng ít nhất tôi cũng biết rằng chẳng đời nào mình lại có thể giết chết gã này. Lần này tôi không có khoảng trống ký ức nào cả. Và nếu hai vụ giết người có liên quan đến nhau thì tôi hoàn toàn trong sạch trong vụ đầu tiên. Tôi nhả mặt trước ý nghĩ đó. Tuyệt. Tôi đang hy vọng có một tên giết người hàng loạt.

Trông có vẻ như gã này bị chặt đầu lúc đã nằm xuống rồi. Mấy cái rãnh sâu trên cổ cạnh cần cổ cụt của gã xác minh cho giả thiết này. Dù không phải là cảnh sát điều tra nhưng ngay cả tôi cũng có thể suy ra chừng đó. Đàn ông, da trắng, mặc quần jean và áo phông Pizza Plaza bạc màu. Khó đoán được tầm tuổi của gã khi cái đầu không còn, nhưng da bàn tay và cánh tay của gã làm tôi nghĩ gã ở đâu đó giữa một thiếu niên và một lão già.

Hội cảnh sát và Derrel chắc chắn thấy chuyện này thú vị và có nhiều thông tin, nhưng tôi thực sự đểch quan tâm đến bất kỳ điều gì. Giờ thì, khi đã tương đối chắc rằng mình không phải một tên sát nhân cầm rìu thì thứ mà tôi quan tâm là nếu cái đầu đã biến mất, thì bộ não cũng thế.

Mà tôi thì đóiiiiiiiiiiiiiiiiii, mẹ kiếp!

Mọi thứ vẫn chưa sẵn sàng cho tôi bắt đầu nhiệm vụ của mình, thế nên tôi tìm được một chỗ cạnh hàng rào mà không làm vướng chân ai. Có khoảng nửa tá kỹ thuật viên hiện trường ở sân sau, nhưng chẳng ai có vẻ đang làm gì hay ho ngoài chụp ảnh và đo đạc. Ba thám tử điều tra túm tụm lại cạnh hàng rào phía bên kia sân, chăm chú nhìn các vết đất trên lớp sơn trắng. Bên kia hàng rào, một phụ nữ tóc đen nhỏ nhắn mặc quần thụng màu nâu và áo phông xám dạt theo một con chó béc giê Đức. Trông cô ta không giống cảnh sát, nhưng chẳng ai đuổi cô ta đi nên tôi đoán đó là một đội tìm kiếm bằng chó hay đại loại thế.

Tôi kết luận hẳn bọn họ đang tìm cái đầu. Kia chắc là chó tìm xác - loại chó được huấn luyện để chuyên đi tìm xác chết. Tôi đã nghe kể về loại chó này nhưng chưa từng trông thấy, ngoại trừ trên ti vi. Tôi nhìn bọn họ một lúc, nhưng chẳng có gì thú vị nên cuối cùng đành từ bỏ, rồi hướng sự chú ý trở lại những gì đang diễn ra trên sân.

Tôi có thể nghe thấy một giọng phụ nữ thoảng ré lên đầy kích động trong nhà, xuyên qua tiếng loẹt xoẹt từ radio của cảnh sát. Sau vài phút lắng nghe những tiếng rì rầm trò chuyện khác nhau, tôi thu thập được rằng sáng sớm hôm nay, người phụ nữ sống ở đây đã phát hiện ra cái xác khi dắt chó ra ngoài đi vệ sinh.

Một chiếc xe hơi có bảng hiệu Pizza Plaza được tìm thấy đang đỗ phía trước một căn hộ không có người ở cách đây vài khu nhà, và rõ ràng tài xế đã không quay lại từ cuộc giao hàng muộn tối qua. Nạn nhân tạm thời được xác định là Peter Plescia, tay tài xế mất tích, mặc dù điều này cần phải được xác nhận lại bằng vân tay.

Tôi nhìn quanh khu vực để tìm cái đầu nhưng chẳng thấy nó thuận tiện nằm đâu đó gần đây. Hay thậm chí là không gần cũng thế. Chẳng có bụi cây nào có thể che giấu được một cái đầu người, và tôi thậm chí còn nhìn trộm ra hồ, hy vọng thấy một gương mặt nào đó nhìn đáp trả, nhưng chẳng có gì ngoài lũ cá vàng quá khổ lướt qua lướt lại. Nói gì thì nói, nếu cái đầu ở đâu đó trong sân thì chắc chắn là đến lúc này, con chó đã tìm ra xù nó rồi.

Con đói làm bụng tôi cuộn lại và tôi cắn móng tay trong lúc chờ đợi. Ngay cả khi thất vọng vì không có nào thì việc ở đây vì sự kiện này cũng khá hay ho, xin nhắc lại, hay ho theo kiểu kỳ quặc, thiếu lành mạnh. Đầu của gã nọ đã bị cắt bỏ.

Chuyện đó chắc như bắp là không phải xảy ra hàng ngày ở quanh đây.

Hội cảnh sát cũng thấy hứng thú, điều đó làm tôi cảm thấy mình bớt giống một con diên bệnh hoạn hơn. Chẳng có nhiều vụ giết người trong khu vực này, và hầu như không có gì ghê gớm và giật gân như vụ này, đặc biệt là đến hai vụ trong vòng hơn một tháng.

Toàn bộ cái móng tay đột nhiên rụng ra trong miệng tôi. Chó chết! Tôi vội nhổ cái móng đi và giấu ngón tay không móng sang bên sườn, rồi dán một nụ cười lên môi khi Derrel tiến đến gần.

“Có vẻ như phải mất thêm vài phút nữa chờ họ chụp ảnh mấy dấu chân cạnh hàng rào”, Derrel nói. “Xin lỗi. Lẽ ra anh phải để cô ngủ thêm nửa tiếng nữa.”

“Ổn mà”, tôi nói. “Xem mấy cái trò điều tra hiện trường này cũng hay phết.”

Derrel nghiêng đầu. “Đây là lần đầu cô thấy hiện trường giết người, nhỉ?”

“Vâng. Phá trình bằng một vụ ngon lành đấy chứ”, tôi hất hàm về phía gã nạn nhân mất đầu.

“Vụ này tuyệt đối hay ho hơn mấy vụ mà anh từng tham gia.”

“Thế, ờ, mấy người phân tích hiện trường có bao giờ làm cái gì...”

Derrel cười nhả nhỏ. “Thú vị hơn? Hấp dẫn hơn? Đèn neon và crom bắn vèo vèo ấy hả?”

Tôi nhìn anh ấy mỉm cười ử rử. “Vâng. Lúc nào cũng chán ngắt thế này à?”

“Ồ không, không hề.” Derrel ra hiệu về phía một gã tóc đỏ trông chẳng lớn tuổi hơn tôi là mấy đang cúi người quan sát đám cỏ. Gã mặc áo khoác có chữ SEPSO Crime Scene rõ ràng rành rành sau lưng, mặt mũi cau có. Tôi đã thấy gã này trong nhiều vụ trước đây. Một gã tử tế khá ổn khi thi thoảng vẫn giúp tôi chuyển xác chết vào túi đựng. Tôi nhớ tên gã là Sean, nhưng lại chẳng biết họ của gã. Đây là lần đầu tiên tôi thấy gã không cười.

“Thấy tên kia không?”, Derrel nói tiếp. “Có người tìm thấy một đầu thuốc lá ở phía sau và thế là thiếu tá tuyên bố muốn thu thập tất cả đầu thuốc lá ở ngoài này, biết đâu lại có thể dùng chúng làm vật chứng.”

Tôi ném ánh mắt về phía thềm sau và nhăn mặt. “Trời ạ. Chuyện đó thật ngớ ngẩn. Có gạt tàn trên bàn kia. Những người sống ở đây có hút thuốc. Chắc là họ hút ở ngoài này suốt. Gì chứ, họ nghĩ thủ phạm hút thuốc trong khi chặt đầu gã giao pizza sao?”

Derrel gật đầu dứt khoát, tỏ vẻ đồng ý. “Có thể tệ hơn. Hai năm trước anh có xử lý một vụ giết người - xảy ra trước ngôi nhà đang diễn ra một bữa tiệc lớn. Viên đại úy chịu trách nhiệm điều tra bảo đội phân tích hiện trường thu thập tất cả những lon bia rỗng lại, đề phòng có khả năng sử dụng ADN để tìm nghi phạm tại hiện trường. Đó là một bữa tiệc lớn. Có hàng trăm lon rỗng. Chuyện đó tuyệt đối ngớ ngẩn, không chỉ vì sẽ mất cả đời để làm xét nghiệm tất cả số lon ấy, mà nó sẽ còn vét sạch ngân sách điều tra trong năm để chi trả cho việc ấy. Nhưng đội kỹ thuật viên vẫn thực hiện và nghiền răng thu thập lại đồng lon bia chết tiệt, vì tay đại úy bảo họ phải làm vậy. Đồng lon chết giẫm ấy chắc vẫn còn ở trong tủ vật chứng, chưa xét nghiệm gì.”

Tôi thở hắt ra. “Anh đập vỡ toàn bộ hình tượng đẹp đẽ của em về công việc điều tra rồi.”

Derrel cười nhả nhỏ, vỗ lên vai tôi. “Mất ít thời gian hơn anh tưởng đấy!”

“Đồ khốn nhà anh. Thế có phải con chó kia đang tìm đầu của nạn nhân không?” Tôi hỏi, vẫn nuôi hy vọng đã tìm được cái đầu và chỉ là ai đó đã che lại hay làm gì đó để trông nó không quá kinh khủng. Thế nhưng có ai thèm che cái xác mất đầu kia đâu.

“Phải. Nhưng đến giờ vẫn chưa có gì may mắn”, Derrel nhún vai nói. “Chắc kẻ chặt đầu gã này đã giữ nó làm vật kỷ niệm rồi.”

“Eo.” Tôi cau mày. “Vụ này có giống vụ giết người xảy ra trên đường Sweet Bayou không? Mà vụ đấy có tìm thấy đầu của gã kia không thế?”

“Có cho câu hỏi đầu tiên của cô, và không cho câu sau. Bên cảnh sát đang có cơ hội để thoải mái đưa ra các giả thiết.”

Derrel xoa một tay lên cái đầu trọc. “Ít nhất chúng ta đã đi trước một bước trong chuyện xác nhận nhân dạng của gã này. Làm công việc của anh dễ dàng hơn đôi chút.”

“Cảnh sát không làm việc xác nhận nhân dạng à?”, tôi hỏi.

“Không, đó là trách nhiệm của chúng ta, như kiểu liên hệ với người thân ấy. Tuy nhiên, chúng ta làm việc khá mật thiết với bên cảnh sát vì họ có hệ thống vân tay và những thứ kiểu vậy.”

Ai đó gọi tên Derrel nên anh ấy nhìn về hướng đó. “Có vẻ đến lượt mình rồi.” Derrel nhăn mũi và vẻ mặt trở nên lúng túng khi quay lại nhìn tôi. “Cô đã xử lý cái xác phân hủy đấy à?”

Bố khỉ. Tôi bốc mùi tệ hơn mình tưởng. Nhấn nhó nhìn Derrel, tôi điên cuồng suy nghĩ. “Ờ, tuần trước có một con mèo chết ngay dưới nhà em. Toàn bộ phòng ngủ của em nồng nặc mùi và em đoán là nó ám vào quần áo. Xin lỗi”, tôi lại nhăn mặt. “Em đã giặt rồi, nhưng thứ mùi này cứ dính chặt lấy em. Em không nhận ra cho đến khi lên đường đến đây.”

Tôi thấy nhẹ nhõm hẳn, vì dường như Derrel tin câu chuyện tôi kể và chỉ nhún vai bỏ đi. Tôi thở ra, tay chộp lấy túi đựng xác và hướng thẳng đến chỗ xác chết. Chắc chắn tôi không thể kể với Derrel lý do thật sự khiến tôi bốc mùi như một cái xác đang phân hủy.

Tôi phải quấn một tấm khăn quanh phần cổ cut của nạn nhân để ngăn cái xác khỏi rỉ máu hoặc rỉ ra bất kỳ thứ gì khác từ cơ thể. Derrel giúp tôi chuyển gã vào trong túi và đặt lên cáng, rồi tôi thắt đai để chằng mọi thứ vào đúng chỗ, sau đó đẩy chuyển hàng góm ghiếc của mình ra xe.

Đưa cáng và túi xác vào trong xe không quá khó vì chiếc xe và cáng là loại mà người ta có thể xử lý một mình. Nhưng lúc cố lấy nó ra khi đã về đến nhà xác, tôi lại làm kẹp cánh tay vào phía sau chân cáng. Chuyện chẳng to tát gì nếu tôi là một người sống bình thường, ngoài việc chắc hẳn sẽ đau bố mẹ và để lại một vết bầm góm ghiếc.

Nhưng tôi không bình thường nên một lớp da rộng khoảng hơn hai phân, dài cả tắc bị bóc hẳn ra.

Tôi đông cứng người, nhìn xuống vết hở ngoác trên tay. Tôi không chảy máu thực sự - chỉ một khoanh máu đen sền sệt - cũng kinh khủng chẳng kém chuyện tôi có thể thấy cả xương. Và cũng không đau đớn gì. Ý tôi là, tôi có thể cảm thấy chuyện đó, nhưng chỉ theo cách người ta có thể cảm thấy tác động sau khi một phần cơ thể bị gây tê. Đang chết dần từng chút từng chút một...

Cảm giác buồn nôn lạnh buốt khiến ruột tôi quặn lại khi tôi vội giật miếng da bị tróc ra khỏi cáng rồi nhanh chóng đẩy hàng vào nhà xác. Sau khi quăng miếng da vào trong cái thùng rác sinh học đầu tiên nhìn thấy, tôi đẩy cái cáng về phía trước trên đường đến phòng lạnh, vật lộn kiềm chế để không ù té chạy. Ở đây sàn nhà lúc nào cũng trơn, và tôi không muốn làm đổ tung cái túi xác ra sàn, hay nện mông xuống và cuối cùng lại bị rơi rụng mất một mảnh thân thể nữa.

“Ôi, cảm ơn Đức mẹ Mary!” Tôi thở ra khi vào đến phòng lạnh và thấy một túi xác khác. Cơn đói dâng lên khi tôi đẩy cái cáng tựa vào tường, rồi quay sang và giật mạnh khóa của túi xác kia, mở ra chỉ bằng một động tác.

“MẸ KIẾP!” Tôi nhìn xuống cái xác ấy, cấu tiết và thất vọng. Dĩ nhiên, cái xác này có đầu, cũng là một điểm cải thiện so với cái xác tôi vừa đưa về. Nhưng nó chưa được mổ. Phần não vẫn còn ngon lành và an toàn bên trong hộp sọ.

Tôi nhanh chóng kéo khóa cái túi đó lại, rồi ra khỏi phòng lạnh và hướng về phòng máy. Sau khi lướt qua bản kế hoạch, tôi tự cho mình cảm thấy chút nhẹ nhõm mỏng manh. Ít nhất việc mổ cái xác ấy cũng đã được sắp xếp trong sáng nay.

Mắt tôi hạ xuống cái lỗ hở ngoác trên cánh tay. “Cái này kinh chết đi được”, tôi lẩm bẩm, rồi hít vào một hơi thật sâu để cố kiểm soát cơn hoảng loạn điên cuồng. Tin tốt là mùi nhà xác sẽ giấu được thứ mùi phân hủy đáng yêu của tôi.

Ờ thì tin tốt như thế cũng chưa phải là tốt lắm, nhưng đã đến nước này thì tôi sẵn lòng vớ lấy bất kỳ thứ gì mình có thể.

CHƯƠNG 14

Háo hức đi làm quá đấy, Angel.” Bác sĩ Leblanc mỉm cười nhìn tôi trêu chọc và cầm bảng kẹp giấy viết lên.

Tôi đã mặc xong xuôi bộ trang phục bảo hộ, ơn trời là nó có ống tay dài và găng tay để che giấu vụ tôi đã mất một móng tay nữa. Suýt nữa tôi buộc phải viện đến cái mặt nạ sau khi phạm sai lầm là gãi lên má vì ngứa. Tôi cảm thấy lớp da bắt đầu bóc ra và dừng lại ngay trước khi tặng cho mình một cái miệng há ngoác trên mặt. Không phải thế sẽ đáng yêu sao?

Vài phút điên cuồng trong phòng vệ sinh với sự kết hợp giữa trang điểm và, Chúa giúp tôi, keo xịt tóc đã tạm thời cho tôi một miếng vá, và ngay lúc này trông nó chỉ như kiểu tôi đang cố che giấu một cái mụn trứng cá nghiêm trọng mà thôi. Hay là vết bị phong.

Cái xác cũng đã sẵn sàng được mổ: Bị lột quần áo, với cái đôn kê bên dưới hai bả vai giúp cho việc mổ phanh xác và kiểm tra các thứ bên trong dễ dàng hơn. Tôi không muốn phí phạm một giây nào.

“Bác biết cháu mà. Cháu yêu các xác chết!” Tôi nói với nụ cười toe toét trơ tráo đầy chủ ý, và để đáp lại, bác sĩ Leblanc bật cười ha hả.

“Thật may, bọn tôi có thể thích nghi được với cháu.” Ông ghi chép lại rồi bắt đầu bằng vết rạch hình chữ Y.

Tôi vận dụng hết sức để làm một Siêu kỹ thuật viên nhà xác, sẵn sàng với mọi thứ dụng cụ mà bác sĩ Leblanc cần trước khi ông có thể cất lời yêu cầu. Tôi phải ghì lại tiếng oa sùng sượng khi cuối cùng ông cũng bảo tôi tiến hành chẻ cái đầu ra. Thực ra, cơn nôn nóng của bản thân quá lớn nên tôi phải hít vào vài hơi thật sâu để ghì lại cơn run rẩy trên tay và thực hiện vết rạch ngang đỉnh đầu. May mắn làm sao, bác sĩ Leblanc quá bận rộn với việc cắt nhỏ nội tạng nên không nhận ra điều gì.

Khi mở hộp sọ ra, mùi não ập vào tôi như một làn sóng mạnh mẽ làm tôi phải túm lấy mép bàn để đứng vững. Cơn đói vọt lên như một con cá ăn thịt hung dữ, và tôi nghiêng chặt răng chống lại niềm thôi thúc vùi mặt vào cái bề mặt xoắn xít kia mà chén cất lực. Thở hổn hển, tôi cẩn thận chuyển bộ não ra khỏi hộp sọ và đặt nó lên cân, sau đó chuyển nó sang cho bác sĩ Leblanc ngay khi ông đã ghi lại cân nặng.

Ông lăm bằm cảm ơn rồi cúi đầu để xắt bộ não ấy. Tôi bước ra ngay phía sau lưng ông và lén lút mát phần dịch trên các ngón tay. Một sai lầm, vì nó chỉ làm cơn đói của tôi thức tỉnh hoàn toàn. Trước lúc này tôi chỉ tưởng là mình đang đói thôi.

Cả thiên niên kỷ sau, bác sĩ Leblanc mới thả một mẫu não vào trong cái bình đựng phóc môn, rồi bỏ số còn lại vào túi ni lông. “Được rồi, khâu cái xác lại”, ông vừa nói vừa tuột găng tay ra và thả vào hộp rác thải độc hại. “Tôi còn phải đi xử lý một vụ cung cấp lời khai nữa, thế nên chiều nay mới mổ cái xác cháu mới đem về.”

Không tin là mình có thể lên tiếng được, tôi gật đầu chào ông rồi bước tới ngay khi ông đã bỏ đi. Tôi chẳng quan tâm khi gió gì đến thẳng cha mất đầu. Không nào nghĩa là chẳng có chút hứng thú gì với tôi cả. Đắm đầu vào với nào kim nào chỉ, tôi chờ đợi, tìm nên thành thịch trong khi vênh tai lắng nghe tiếng bước chân xa dần của bác sĩ Leblanc, thế rồi tôi nhanh chóng thọc tay vào túi và vót ngay lấy một miếng não.

Nó không to, chỉ khoảng kích thước của một quả óc chó, nhưng khi tôi quỳ xuống giả vờ như đang buộc dây giày thì nó trôi tuột xuống cổ họng tôi như thứ mật ong nguyên chất. Cơn đói thốt lên tiếng than van cuối cùng trước khi dịu lại, trong phút chốc thỏa mãn với sự mời mọc. Nó sẽ không đủ để tôi trở lại bình thường, nhưng ít ra tôi có thể suy nghĩ tỉnh táo được và hoàn thành những việc mình đang làm.

Tôi xoay sở nhón được một miếng nữa trước khi khâu mọi thứ lại và đặt cái xác vào ngăn

lạnh. Thế rồi tôi làm điều khôn ngoan và tuyệt đối đảm bảo là chẳng còn ai khác trong nhà xác. Bác sĩ Leblanc đã quay lại tòa nhà chính để xử lý vụ cung cấp lời khai, còn cả Nick và Pete đều nghỉ. Giờ tôi có thể ăn như thể cuộc đời mình phụ thuộc vào điều ấy.

Tôi nhanh chóng kéo khóa và cởi nút cái túi đựng. Tôi đang trở nên chuyên nghiệp trong việc tìm hết các miếng não và cất vào trong một cái bình mà giảm thiểu tối đa việc làm chúng nát bầy. Đứng gần cửa phòng lạnh để mở, tôi đồng một tai lên đề phòng có người bước vào trong khi đánh chén món não trực tiếp từ bình. Thường thì tôi sẽ chờ đến khi ra khỏi nhà xác rồi mới ăn uống, nhưng giờ thì không.

Tôi thở hắt ra nhẹ nhõm khi tận hưởng những cảm giác ào ạt quay về, bao gồm cả cảm giác ngứa ngáy lạ lẫm khi mấy cái móng tay và da mọc trở lại. Dấu vết trên má lại ngứa râm ran, nhưng lần này là do lớp trang điểm hỗn tạp kỳ quái cùng với keo xịt tóc dính chặt vào đó. Mỉm cười, tôi bóc nó đi và ném vào thùng rác.

Chỉ còn lại vài khoanh não nhỏ trong bình. Tôi chẳng ngạc nhiên khi mình có thể đánh chén gần hết một bộ não, nếu xét đến cơn đói thế này. Nó sẽ giúp tôi trụ được vài ngày. Chắc chắn sẽ có thêm vài cái xác được đưa về trước khi tôi cần thêm. Tôi cần phải thiết lập một nguồn dự trữ. Tôi không thể để mình bị đói như thế lần nữa.

Tôi giật bắn người trước tiếng cửa kêu o o, suýt nữa thì đánh rơi cái bình chứa mấy khoanh còn lại bên trong. Chết tiệt. Tiếng o o phát ra từ cửa sau của nhà xác, thế nghĩa là có người từ nhà tang lễ nào đó đến nhận xác. Đây cũng là một phần công việc nữa của tôi. Khi xác đã được bác sĩ Leblanc mổ xong và trao trả thì bất kỳ nhà tang lễ nào đó mà người thân của người chết đã quyết định chọn sẽ đến nhận xác từ chỗ bọn

tôi. Với những cái xác được trao trả ngay tại hiện trường, khá ít, đặc biệt là với những nạn nhân có tuổi, nhà tang lễ sẽ nhận xác ngay tại hiện trường. Thế giúp tôi giảm được khối việc, vì nếu phải nhận xác của tất cả các bộ lão lợm khòm thì tôi sẽ phải đi chở xác không ngừng nghỉ.

Hít vào thật sâu để làm dịu đi nhịp tim đang nện thình thịch, tôi nhìn nhanh ra ngoài hành lang để đảm bảo tuyệt đối là không còn ai trong nhà xác, rồi nhanh chóng nghiêng cái bình và chén nốt mấy miếng não còn lại. Tôi quần cái bình rỗng không trong một đồng khăn giấy rồi thả tất cả vào thùng rác khi tiếng o o lại vang lên lần nữa.

“Đến đây!” Tôi kêu lên, kìm nén cơn bức bối tuôn trào. Chộp lấy một tờ khăn giấy khác, tôi chà lên mặt để lau sạch máu cùng dịch não trên cằm, rồi lướt lướt qua răng để đảm bảo không lưu lại miếng nào lộ lộ khi cười. Không phải tôi trông chờ người ta biết thức ăn dính trên răng tôi là não người, nhưng mà cái gì dính trên răng cũng đều kinh cả.

Tôi nhảy chân sáo về phía cửa sau và đẩy ra. Nó bật mở, để lộ một lối đi bộ rộng rãi có mái che dài khoảng hai mươi mét, phía bên kia là một bãi đỗ đủ lớn để chứa khoảng hơn chục chiếc xe hơi. Tôi thường đỗ xe ở đó vì đằng nào thì phần lớn thời gian tôi cũng ở trong nhà xác. Những lần khác, tôi sang tòa nhà chính chỉ để họp nhân viên hoặc nhận lương thôi.

Có một chiếc xe tải của nhà tang lễ đỗ ở cuối lối đi bộ, và một gã trông như người châu Á đang tựa vào tường ngoài cạnh cửa, bên cạnh là một cái cồng trống không để ngay trên lề đường. Có lẽ khoảng chừng hai mươi lăm tuổi, tôi thấy gã này giống kiểu rocker bụi bặm hơn là một nhân viên nhà tang lễ. Gã cắt tóc theo kiểu dựng đứng te tua với một mớ dài vắt ngang qua mặt, mặc quần đen thêm thắt lưng dây khóa và xích. Áo phông của gã màu đen tuyền, chẳng hiểu sao lại có vẻ lạc quẻ nếu tính đến “vẻ ngoài” chung chung của gã, mặc dù trong giây tiếp theo, tôi kết luận rằng nhà tang lễ nơi gã làm việc hẳn sẽ không bằng lòng nếu gã mặc thứ gì đó có hình sọ người. Chắc là tôi đã thô thiển trở mắt nhìn mất vài giây trước khi gã đẩy người khỏi tường và tóm lấy cái cồng.

“Chào. Xin lỗi”, tôi nói, giữ cửa khi gã đẩy cồng vào trong. “Tôi vừa mới hoàn thành công việc sau khi mổ xác. Hy vọng là anh chưa phải chờ quá lâu.” Tôi mím hai môi lại với nhau để không cười khi nhận ra gã đeo một cái sọ bé xíu trên tai trái. Oa, anh bạn, ám ảnh hơi quá với cái trò chết chóc đấy nhỉ?

“Có gì ghê gớm đâu”, gã thờ ơ nhún vai. Ngữ điệu của gã có chút gì đó cho tôi biết rằng hầu như chắc chắn gã không sinh ra ở nơi này, nhưng chỉ một tí thôi nên tôi đoán là chắc hẳn gã phải đến Mỹ từ lúc còn bé tí. “Tôi thấy chiếc xe”, gã nói tiếp, “nên biết có người ở đây. Tôi đoán là cô không rảnh tay lắm”.

“Anh đến nhận ai?”, tôi hỏi, kéo cửa đóng lại sau lưng gã.

Gã lôi một mẫu giấy từ trong túi ra và nhìn qua. “Faust, Daniel.”

Tôi kiểm soát nụ cười của mình. Faust, Daniel là anh chàng tử tế có bộ não tôi vừa mới chén no nê xong. “Rồi. Tôi sẽ đưa anh ta ra ngay.”

Tôi lấy cái xác từ trong ngăn lạnh rồi đưa nó cùng với cái cang quay lại phòng chính, sau đó nhảy vào cái ghế trước máy vi tính. Tôi đã ngớ ngẩn tự hào về bản thân là mình nắm bắt được hệ thống máy tính mà không gặp mấy khó khăn, mặc dù kỹ năng gõ phím của tôi vẫn cùi bắp. “Ồ kê, Faust, Daniel...” Tôi liếc lên nhìn gã nhân viên nhà tang lễ. “Anh ở nhà nào?”

“Nhà tang lễ Scott.” Giọng gã hòa nhã một cách kỳ lạ, còn mắt gã thì dán vào tôi theo cái kiểu lẽ ra phải khiến người khác thấy bất an, nhưng tôi đang hưng phấn vì no nê, và dù sao cũng có cảm giác quá tuyệt đến mức không thể tụt hứng được vào lúc này.

Tôi vào thư mục phù hợp, rồi in phiếu biên nhận. Đứng dậy, tôi giật tờ phiếu ra khỏi máy in, sau đó đưa nó cho gã kia với vẻ cao hứng ngớ ngẩn. “Ký vào đây, và anh ta hoàn toàn là của anh”, tôi nói.

“Cô là người mới ở đây đúng không?” Một nụ cười khế nở trên môi khi gã ký phiếu biên nhận.

“Hơn một tháng rồi”, tôi trả lời.

“Còn ai khác mới ở đây nữa không?” Tôi lắc đầu. “Chỉ có tôi thôi.”

Gã đứng thẳng dậy, đưa mắt rà soát tôi theo cái kiểu dò xét kỳ lạ. “Vậy chắc cô là người có thể cho tôi biết tất cả số nào đã biến đi đằng nào.”

Tôi cảm giác như thể vừa bị gã tổng thẳng vào bụng và biết mình đang đứng đó với vẻ mặt choáng váng cực điểm.

“Tôi... ờ... ý anh là gì?” Tôi hỏi lại, nhưng không thể giữ cho giọng được tự nhiên. Tôi biết giọng mình nghe tội lỗi chết mẹ. Bối khí. Tôi không hề nghĩ là sẽ có người nào đó nhận ra số nào bị biến mất. Nick bảo tôi là các nhà tang lễ chẳng bao giờ làm gì với túi đựng nội tạng.

Vùng da xung quanh mắt gã nhúu lại đầy bức bối. “Gì chứ, cô tưởng sẽ chẳng ai phát hiện ra chắc? Không chơi kiểu đó được đâu. Không ai bảo cô à?”

“Bảo gì cơ?” Tôi vật lộn lên tiếng, giọng ấp úng.

“Số nào sẽ đến tay tôi ở nhà tang lễ”, gã nói với vẻ chậm rãi kẻ cả. “Rồi tôi sẽ phân phối tiếp.”

Cơn sốc và nỗi kinh hoàng ban đầu đã dịu đi, thay vào đó là cảm giác nhẹ nhõm kỳ lạ. Nhưng tôi vẫn chưa dám để lộ mình vội. Luôn có nguy cơ là gã này làm gì đó với công việc hiến tạng, và nếu tôi giơ mặt ra và bảo, “Ờ này, anh cũng là thầy ma à?” thì trông tôi sẽ như một con điên chính hiệu.

Thay vào đó tôi hỏi, “Anh là kẻ quái nào chứ hả? Và... tại sao anh lại cần não? Anh phân phối não cho ai?”.

Gã tựa người vào một cái tủ đựng hồ sơ và móc ngón tay cái vào túi quần. “Cô là người mới phải không?”

“Tôi bảo rồi còn gì”, tôi quắc mắt. “Tôi bắt đầu ở đây một tháng trước.”

Gã lắc đầu. “Ý tôi không phải thế. Cô là một thầy ma mới sinh, đúng không?”

Tôi thề là đầu gối tôi run lấy bầy và phải tóm lấy cái bàn đằng sau mình.

“Ôi, ơn Chúa!”, tôi kêu lên trước khi có thể suy nghĩ. “Bố khỉ, tôi thề là có một phần trong tôi nghĩ rằng mình điên mẹ nó rồi. Ý tôi là, tôi muốn ăn... chắc, anh biết đấy.”

Tôi nhận ra mình đang lấp bắp và buộc bản thân phải dừng lại để hít vào thật sâu. “Chuyện đó có... có thật không? Có phải tôi là thứ đó không?” Thay vì kinh hoàng trước sự xác nhận này, thì tất cả những gì tôi có thể thấy là cảm giác nhẹ nhõm choáng ngợp. Mình không điên. Đã có chút xiu ngờ vực trong tôi về chuyện đó... Ô kê, thay vào đó mình là một con quỷ. Và, ừ đấy, như thế còn dễ chấp nhận hơn là bị điên.

Gã hếch mặt lên. “Cô thực sự không biết à? Chứ cô nghĩ vì sao cô lại thêm não?”

Thái độ của tôi từ từ bắt đầu lấy lại bản ngã. “Hơ, tôi biết thế chó nào được chứ? Tôi tưởng mình bị điên!” Thế rồi tôi nheo mắt lại nhìn gã. “Anh cũng là thầy ma chứ gì?”

“Chuẩn.” Gã chìa tay ra. “Tôi là John Kang. Người ta gọi tôi là Kang.”

Tôi bắt tay gã. “Angel Crawford. Hân hạnh gặp anh.” Gã chẳng có cảm giác chết hay không chết, hoặc bất cứ điều gì khác. Da gã ẩm và trông gã hoàn toàn bình thường. Thế có phải là gã vừa mới được đánh chén không nhỉ?

Tôi hít vào thật mạnh. “Anh đã để lại mẫu thư đó!” Gã ném cho tôi ánh mắt thắc mắc. “Thư nào?”

“Ờ, có một mẫu thư ở bệnh viện và rồi trên xe của tôi...” Giọng tôi lạc đi khi mặt gã vẫn ngây ra. Cảm giác thất vọng cuộn lại trong tôi. Ờ, thế thì chả phải là dễ dàng quá hay sao. Tôi lắc đầu. “Đừng bận tâm.”

Gã im lặng trong vài giây, quan sát tôi. “Kẻ quái quỷ nào đã biến đổi cô?”

“Biến đổi tôi? Gì cơ, ý anh là có người đã cố tình biến tôi thành ra thế này á?”

“À ừ. Đấy không phải là chuyện tình cò xảy ra. Cô phải suýt chết rồi cơ, rồi phải bị một thầy ma cắn nát ra để truyền virus sang cô, rồi sau đó cô phải ăn não gần như ngay lập tức để nuôi lũ virus ấy.”

“Tôi chả biết chó gì về những chuyện ấy”, tôi gần như gầm lên khi cơn giận dữ có nguy cơ sôi sùng sục. “Tôi đoán chắc mình đã bị cắn hay gì đó lúc gặp tai nạn. Mẹ kiếp, tôi chẳng biết chuyện gì đã xảy ra cả.”

Thế có phải kẻ để lại thư nhắn cho tôi chính là kẻ đã biến đổi tôi? Nhưng vì sao? Và nếu đó là một loại virus thì liệu có cách điều trị nào hay không? “Sao anh không cho tôi biết chuyện quái gì đang xảy ra luôn đi!”

“Đương nhiên”, Kang nói. “Nhưng đầu tiên cô phải giao nộp số não cho tôi.”

Tôi chỉ có thể trở mắt nhìn gã trong vài giây. “Khoan... ý anh là tôi phải giao toàn bộ số não cho anh sao? Lý do?”

Vẻ mặt Kang sắt lại. “Vì chuyện xảy ra theo cách đó. Tôi lấy não, rồi sau đó phân phối.”

“Cho ai?”

“Những thầy ma khác. Chứ cô tưởng ai nữa?”

Tôi nheo mắt lại. “Ừ phải rồi. Và khi anh nói là phân phối, ý anh là anh bày cái trò kiểu như chia súp gà cho các thầy ma trong vùng đang tìm kiếm cái ăn ấy hả? Hay anh bán lấy tiền?” Tôi có cảm giác mình đã biết câu trả lời rồi. Thầy ma Zeke đã chẳng tuyệt vọng đến thế nếu có chỗ nào đó phân phát não miễn phí.

“Tôi bán não”, gã trả lời, thực tế là khạc mấy từ ấy ra. Tôi có thể thấy gã bực mình vì không thấy tôi ngay lập tức tỏ ý ưng thuận.

“Anh có lấy thêm não từ các nhà tang lễ khác không?” Kang nhún vai. Gã đang cố gắng cùng cực để duy trì vẻ dửng dưng, tôi phải cho điểm gã về điều đó. “Tôi lấy nhiều nhất trong khả

năng có thể. Nghe này, chúng tôi có một hệ thống hiệu quả đang hoạt động. Tôi chẳng cần cô xuất hiện rồi làm rối tung mọi thứ lên.”

Tôi khoanh tay ngang ngực. “Vậy anh đang bảo tôi rằng anh là thầy ma duy nhất làm việc trong một nhà tang lễ?”

“Tôi là kẻ duy nhất nắm vị trí cai quản tất cả những kẻ khác”, gã đáp trả. “Nếu cô nghĩ là cô sẽ đến đây và xen ngang công việc làm ăn của tôi thì cô đang tự lừa dối mình đấy.”

“À ừ, để làm rõ một chuyện nhé, đồ khốn kiếp. Tôi chẳng có ý định xen ngang công việc làm ăn của anh gì sất, hiểu chứ? Nhưng cũng đừng mơ là tôi sẽ để anh chơi tôi một ván.” Tôi thấy mình mỉm cười. Trước đây tôi đã rơi vào hoàn cảnh này rồi, mặc dù chuyện chẳng liên quan gì đến não. Có lẽ rốt cuộc thì cái quá khứ chẳng mấy hay ho của tôi lại trở nên hữu ích.

“Nghe đây, tôi nghĩ thứ anh muốn là tôi phải đưa cho anh toàn bộ số não từ những xác chết thông thường không chuyển đến nhà tang lễ của các anh. Vì ngay lúc này anh chỉ có thể có, xem nào, có lẽ là một phần năm số tử thi phải qua nhà xác?” Về mặt cau có của gã cho tôi biết mình đã đi đúng hướng. “Nhưng đâu phải là anh sẽ bị thiếu nguồn cung cấp não đâu. Ý tôi là, anh cũng lấy được toàn bộ não từ những người các anh nhận mà không đi qua nơi này. Từ viện điều dưỡng, bệnh viện, nhà tế bần...”

Tôi nhìn cơ hàm gã co giật. “Cô có hiểu gì về cách chuyện này diễn ra.”

Tôi nhún vai. “Ừ, có thể không. Nhưng trước đây tôi đã đối phó với hạng như anh rồi. Tôi biết anh đích phải là thầy ma duy nhất trong vụ làm ăn này.”

Tôi không chắc chắn song luôn có nguy cơ Zeke là kẻ còn lại duy nhất, nhưng càng nghĩ về điều này, tôi càng thấy chuyện giới thầy ma sẽ tự động bị hút đến những công việc - nơi mà họ có thể tiếp xúc với não người cùng khả năng gặp phải ít rắc rối nhất - là hợp lý. “Và tôi nghĩ lúc này anh chỉ là một tên khốn, cố gây áp lực lên tôi để tôi phải chuyển giao toàn bộ cho anh và dẹp phẳng những người khác đi, bao gồm cả tôi nữa.” Tôi giơ hai tay lên trời. “Anh bạn, thực sự trông tôi ngu đến thế nào?”

Môi Kang cong lại thành vẻ chế nhạo. “Cô thậm chí còn chẳng biết mình là thầy ma.”

“Ừ, thì sao? Tôi là đồ dốt nát, nhưng không phải con đại ngu. Sao tôi phải đưa hết cho anh để rồi sau đó mua lại từ anh chứ?” Tôi tựa vào quầy. “Cung à, cung bắt nạt nhằm gà rồi đấy. Đây đã chơi với quá nhiều dân buôn thuốc rồi nên đừng có mơ đây sẽ mắc vào cái trò như thế.”

Gã làm tôi bất ngờ khi phá lên cười. “Dân buôn thuốc à? Chậc, tương đồng thú vị đấy.” Gã lắc đầu nhưng nụ cười nhạo báng vẫn còn trên môi. “Được rồi, rõ ràng tôi đã đánh giá thấp cô. Cô nghiêm túc về chuyện không muốn chen vào công việc này đấy chứ?”

Tôi do dự. Tôi đã đủ mao hiểm khi chiếm lấy số não cho riêng mình rồi. Nếu vì lý do nào đó mà tôi bị bắt quả tang kiếm lời từ chuyện đó... Cảm giác thật bất tử, mặc dù một cách logic, tôi có thể thấy nó cũng chẳng bất tử hơn chuyện nhà hàng tính phí thức ăn. “Ừ. Tôi chẳng cần làm thế.”

“Nhưng cô vẫn cắt xén nguồn cung của tôi”, gã chỉ ra.

“Được rồi, thế này, tôi sẽ để lại não trong những cái túi chuyển đến nhà tang lễ Scott, được chứ? Như vậy là với anh chẳng có gì thay đổi. Và nếu tôi vướng phải rắc rối hay gì đó thì anh sẽ giúp tôi thoát ra, và ngược lại.”

“Và cô sẽ giữ toàn bộ số còn lại?” Gã nhướn một bên mày.

“Chuẩn đấy”, tôi đáp lại, dồn toàn bộ vẻ thách thức có thể vào giọng nói. “Bọn tôi đâu có nhiều xác chết chuyển đến. Nhà tang lễ các anh nhiều hơn cả tử còn gì.”

Gã nhăn mặt. “Dĩ nhiên, nhưng hầu hết đều già chát rồi. Mùi vị cũng già lắm.”

Tôi kìm thôi thúc nói gì đó độc địa như kiểu, “Có chơi có chịu đi cưng”. Rõ ràng gã chẳng

sung sướng gì, nhưng có vẻ như gã cũng nhận ra rằng đây là giao dịch tốt nhất mà mình có được. Thay vào đó tôi hỏi, “Thế anh sẽ cho tôi biết toàn bộ về thầy ma và cách thức chuyện này diễn ra chứ?”.

Gã dợm đẩy cái cáng về phía cửa. “Cô là thầy ma”, gã nói, giọng thẳng băng và cộc lốc. “Cô ăn nào. Có còn cần biết gì thêm nữa?”

Tôi trở mắt nhìn gã sừng sốt trong một giây, rồi lao tới chen ngay vào giữa gã và cánh cửa. “Đùa đấy à?” Những lời ấy thực chất là bùng nổ từ trong tôi khi tôi chống hai tay lên đầu kia của cái cáng và chặn gã lại. “Anh có thể tắt cái chế độ khốn kiếp ấy đi trong vài giây được không? Tôi vừa bảo là tôi sẽ không chen vào công việc làm ăn của anh rồi. Đừng bắt tôi phải hối tiếc về chuyện đó!”

Gã trừng mắt nhìn tôi. “Được rồi”, cuối cùng gã nói.

“Nhưng nhanh lên. Tôi cần quay về.”

Tôi cắn môi ngăn lại một câu trả đũa độc địa. “Anh nói anh phân phối nào. Như thế chắc chắn anh có biết những thầy ma khác trong vùng này, đúng không?”

“Chỉ một số thôi”, gã nhún vai. “Và tin tôi đi, chẳng có kẻ nào tôi biết có khả năng là người đã biến đổi cô đâu. Chúng quá bí mật và rất sợ bị phát hiện. Hầu hết các thầy ma đều không muốn người khác biết về mình.” Miệng gã xoắn lại thành nụ cười nhạo báng. “Mẹ kiếp, hầu hết đều lười chảy thầy ra. Cô sẽ đốt ít não hơn nếu ngồi trên đi văng xem ti vi cả ngày.”

Tôi chớp mắt. Tôi không hề nghĩ đến chuyện này theo kiểu như thế. Hình ảnh một thầy ma béo ị, cổ đỏ ngồi trên đi văng xem bóng bầu dục và ăn não người thay vì bóng ngô lững lơ trôi trong đầu tôi, và tôi phải kìm lại để không phá lên cười.

“Còn những kẻ tôi phân phối não mà không lười chảy thầy”, gã nói tiếp, “thì hoặc là chỉ làm việc để có đủ tiền mua số não mình cần, hoặc là không muốn làm bẩn tay mình và có khả năng chỉ trả cho việc giao hàng”.

“Tôi đoán não động vật sẽ không có tác dụng?”, tôi hỏi. Kang bật cười khô khốc. “Hầu như chắc chắn chúng ta sẽ có đông thầy ma hơn nhiều nếu đó là sự thật. Nhưng không, não người là loại duy nhất cho chúng ta thử chúng ta cần. Và nếu cô đang thắc mắc, thì não thầy ma cũng chẳng hay hóm gì.” Gã nhún vai. “Đó là lý do vì sao có quá nhiều kẻ như chúng ta ở một nơi sẽ chẳng tốt đẹp gì. Chính xác thì não đâu phải là thứ dễ kiếm, và điều cuối cùng chúng ta cần là bị người ta đổ dồn sự chú ý về phía mình.”

Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng khi tôi cố thẩm thấu câu nói cuối cùng, nhưng Kang giật mạnh cái cáng, lôi tôi ra khỏi luồng suy nghĩ.

“Chúng ta chơi cái trò hai mươi câu hỏi vớ vẩn này lúc khác được không?” Gã cười khẩy vênh váo. “Tôi cần quay lại làm việc.”

Mặc dù biết mình còn có cả triệu câu hỏi nữa dành cho gã, tôi cũng không thể nói thành lời câu nào vào lúc này. Tôi thả cái cáng ra và tránh sang bên. Trong giây tiếp theo, Kang ra khỏi cửa, khi những ý nghĩ trong đầu tôi nhào lộn điên cuồng.

CHƯƠNG 15

Mặc dù phát điên với Kang vì cái trò khỉ gió không- thêm-thông-tin của gã, nhưng toàn bộ sự kiện ấy cũng đã cho tôi một số tình tiết vô cùng quan trọng. Tôi là một thầy ma. Tôi không điên, hay đúng hơn là không điên hơn mức độ điên vốn có. Còn có những thầy ma khác quanh đây. Và ai đó đã cố tình biến đổi tôi thành thầy ma.

Thế có nghĩa là mình đích cần đến Kang làm quái gì, tôi tự mãn nghĩ thầm khi lau dọn nhà xác và sắp xếp xong xuôi mọi thứ cho ca tiếp theo. Mình có thể mò ra một thầy ma khác sẽ cho mình biết cái chết tiệt gì đang xảy ra. Đồ khốn vênh váo. Đồ chó chết Kang. Tôi cóc cần gã giúp.

Nhưng điều đó dẫn đến một câu hỏi lớn: Làm thế quái nào tôi có thể biết được ai là thầy ma? Trước khi Kang tự nói ra thì tôi có biết gã là thầy ma đích đâu. Zeke thì tôi biết rồi, nhưng chỉ vì trường hợp của gã rõ như ban ngày thôi. Nói cách khác, chắc cách duy nhất tôi có thể khẳng định là khi có ai đó trong tình trạng đốn não và bắt đầu bốc mùi.

Tuyệt, vậy là tôi chỉ cần đi loanh quanh và đánh hơi mọi người để tìm ra ai bốc mùi thối rữa hoặc chết chóc. Ở, như thế thì không quái dị chút nào đâu.

Phải có cách nào khác để tôi có thể tìm hiểu thêm về những gì mình đang đối mặt, khi giờ đây tôi đã biết chắc mình là gì. Bố khỉ, có cả tủ bộ phim về thầy ma. Hẳn là sẽ có chút mầm mống sự thật nào đó trong đồng ấy.

Ngay khi xong việc ở nhà xác, tôi liền gọi cho Randy. “Này, anh bận không?”, tôi hỏi khi anh ta bắt máy. “Không. Tí nữa phải tháo một hệ thống xương ra, nhưng chỉ thế thôi. Chuyện gì?”

“À, em đang tự hỏi không biết anh có muốn chơi trò xem phim đường dài không. Em sẽ đem phim đến.”

“Được đấy cưng. Nghe hay đấy. Em sẽ phải đem cả bia tới. Anh gần hết rồi.”

“Không vấn đề”, tôi nói, cố gạt vẻ khó chịu ra khỏi giọng nói. Nhìn tôi xem, thật keo kiệt khi chẳng muốn mua thứ bia mà mình không uống. Chuyện này khác với chuyện của bố. Đây là một chiến thuật sống còn. Nhưng đầu DVD ở nhà tôi đã nghèo từ bao đời nay và tôi không thể hình dung ra mình sẽ bỏ tiền mua một cái mới, vì tôi biết Randy có thứ công nghệ tối tân nhất. Hơn nữa, anh ta có màn hình cỡ bự. “Nửa giờ nữa em có mặt.”

“Clive cũng đang ở đây”, anh ta nói. “Cho em biết thế.”

“Ồ. Ờ, dĩ nhiên. Không sao.” Tôi thấy mình do dự. Tôi vẫn thường mua thuốc từ gã Clive này. Hay đúng hơn, tôi đã từng mua thuốc từ gã. Gã và Randy quen biết nhau từ lâu và ba đứa tôi trước đây vẫn chơi bời ở chỗ Randy, mặc dù cả triệu năm nữa tôi cũng chẳng bao giờ nói mình là bạn bè với Clive. Không phải là tôi ghét gã hay gì. Chỉ bởi... gã là Clive. Tôi mua thuốc từ gã. Tôi sẽ chẳng là bạn chí cốt hay gì với gã cả.

Tôi đến cửa hàng cho thuê phim và vớ lấy khoảng nửa tá đĩa DVD. Chẳng đời nào bọn tôi có thể xem hết chỗ này trong một đêm, nhưng tôi muốn làm nhiều việc khác nhau. Sau một chuyến lượn lơ nhanh đến siêu thị SpeedE gần nhà Randy để mua bia và ít gà rán quá nhiều dầu mỡ, tôi đã sẵn sàng.

Clive đang ngồi trên đi văng, gác chân lên bàn uống nước và giữ một khẩu súng trong lòng khi tôi bước vào nhà xe di động. Gã không cao hơn tôi nhiều lắm, nhưng chắc phải nặng hơn tôi đến cả nửa tạ, mà chẳng phần nào trong đó là mỡ. Một ngày gã phải ở trong phòng tập đến vài giờ, và bất kỳ ai có mắt cũng thấy rõ ràng là Clive nghiêm chỉnh với vấn đề thuốc thang cũng chẳng kém gì vấn đề tập tành.

Gã nhìn ra sau và khẽ gật đầu chào tôi. “Ái chà. Angel. Kỳ này sao rồi?”

“Chào Clive. Mọi chuyện thế nào?” Tôi đáp lại, thả đồng đĩa DVD xuống bàn rồi gạt mấy bộ

phận máy móc sang bên để lấy chỗ đặt bia. “Khẩu súng là sao đấy?”

“Mùa săn hươu bắt đầu từ cuối tuần này.” Kèm theo câu nói của gã là một ánh mắt khiến người ta lúng túng, như kiểu gã muốn nói tôi chẳng phải người khi mà cả chuyện như thế cũng không biết. “Đang lau chùi cho xong xuôi bé cưng của anh đây”, gã nói, tay vuốt ve khẩu súng.

Tôi đảo mắt ngược lên đáp trả. “Sao cũng được.”

“Toàn là phim về thầy ma”, Randy nói, ngẩng lên từ chồng đĩa DVD với vẻ thắc mắc. “Chuyện này là sao?”

Tôi nhún vai và chuyển cho anh ta một lon bia. “Thì thấy nó hay hay thôi.”

“Thầy ma hay đấy”, Clive tuyên bố từ trên đi vắng. Tôi nhìn gã, chờ gã bình luận thêm, nhưng rõ ràng quan điểm của Clive về vấn đề này chỉ có thế.

Randy cứ hừm hừm trong họng, rồi quay sang tôi. “Đầu em bị làm sao thế?”

Tôi đưa tay lên sờ và thấy miếng băng cá nhân. “Ồ. Tối hôm trước em bị tai nạn khi đang lái xe của viện. Chỉ bị rách một miếng thôi. Còn chẳng cần khâu nữa kìa. Không có gì to tát.”

Anh ta cau mày, nhưng Clive đột nhiên vặn người lại nhìn tôi. “Vụ đó là cưng à?”, Clive hỏi. “Anh nghe nói có người đã phá tan chiếc xe của viện.”

Tôi vung hai tay lên trời. “Chúa ơi, có ai không nghe nói đến chuyện này không thế?”

Clive nhún vai. “Chắc, anh nghe chuyện đó từ Emily ở phòng tập - cô em tiếp tân đó, ẻm ấy lại nghe chuyện đó từ chị gái Edith, vốn đang hẹn hò với Keith, là tay tài xế xe cầu đã dọn chiếc xe tải của viện đi. Thế nên anh nghĩ là đến lúc này thì tất cả mọi người đều đã nghe nói đến chuyện đó.” Thế rồi gã cười nhả nhổ và hất đầu về phía Randy. “Ngoại trừ thằng này. Nó cần ra ngoài nhiều hơn.”

“Chờ đã”, Randy nói. “Vụ tai nạn này nặng không? Sao em không gọi anh?”

Tôi lắc đầu. “Không hề nặng chút nào, ừ thì chiếc xe bị lật, nhưng lúc đó em có thắt dây an toàn. Chẳng ghê gớm lắm đâu.” Tôi không trả lời câu hỏi thứ hai của Randy. Tôi chẳng biết vì sao mình lại không gọi cho anh ta. Chuyện đó thậm chí còn chẳng xuất hiện trong đầu tôi. Không phải anh ta là người yêu của mình sao?

“Em không muốn làm anh lo lắng”, cuối cùng tôi bắt chước câu mình đã trả lời bố lúc trước. Chỉ là lần này nghe nó cũng khập khiễng chẳng kém.

“Em có bị sa thải không?”

“Không. Có phải lỗi của em đâu. Thằng dở hơi nào đẩy lùi một cái cây lên đường cao tốc và em đâm phải.”

“Hử. Tệ quá nhỉ.” Anh ta bật nắp lon, rồi liếc nhìn lon Coca trên tay tôi. “Em không uống bia à?”

“Không. Em đang trong ca trực.” Thật ra thì không, nhưng đó là một lý do cực chuẩn.

Anh ta ném cho tôi ánh mắt héo hắt. “Ừ, làm như thế một lon bia sẽ khác biệt không bằng.”

Tôi cố kìm tiếng thở dài. “Thôi nào, đừng phá rối em nữa. Em bị đụng xe chỉ mới vài ngày trước. Em không thể vướng vào rắc rối thêm nữa.”

“Em thực sự nghiêm túc với công việc này nhỉ?”

“Ừ”, tôi nói, tay bóc nhãn chai Coca. “Đây là công việc tốt. Em đang cố không phá hỏng nó, anh biết đấy.”

“Để cô nàng yên đi, Randy”, Clive nháy mắt với tôi. “Angel đang ngoan. Cô ấy có một công việc ngon lành và không muốn thổi bay nó đâu.”

Cái cách gã nói nghe thật kỳ cục, như kiểu gã đang cố chia sẻ một câu chuyện đùa bí mật nào đó với tôi vậy. Nếu thế thì tôi không hiểu câu chuyện ấy, mà cũng chẳng muốn hiểu, nên thôi mặc kệ nó đi.

“Miễn là cô ấy đừng có biến thành một ả ngoan hiền đạo đức giả thôi”, Randy lẩm bẩm. Hắn anh ta có thấy vẻ mặt tổn thương của tôi vì tiếp theo anh ta chồm tới hôn lên trán tôi. “Anh đùa thôi, Angel. Anh biết em là dân chơi mà.”

Giờ tôi đã hiểu. Hay ít nhất tôi nghĩ mình đã hiểu. Anh ta sợ rằng nếu tôi chia tay với thuốc và bia rượu thì rồi tôi cũng sẽ chia tay anh ta. “Ừ, em ngon mà. Thôi nào, xem phim thôi.” Tôi đưa cho anh ta cái đĩa trên cùng mà thậm chí còn chẳng buồn xem nó là phim gì. Tôi không quan tâm. Tôi chỉ muốn chấm dứt cuộc nói chuyện kỳ dị này thôi.

Tôi nghĩ Randy chuẩn bị nói gì đó nữa, nhưng rồi nhẹ cả người khi anh ta chỉ quay người đi và nhét đĩa DVD vào đầu đọc. Tôi buông người xuống đi vắng, chừa chỗ cho Randy ở giữa, rồi cố hết sức gạt thế giới sang một bên và tìm hiểu về thầy ma.

Năm giờ sau, tôi biết nhiều hơn hẳn về những phiên bản điện ảnh của giới thầy ma, mà chẳng có thứ chết giẫm nào giúp được tôi trong tình huống hiện tại. Tất cả những thầy ma trong phim ảnh đều là “kẻ thù” - những tạo vật vô tri muốn giết và ăn xác thịt cũng như não người. Vẫn còn hai đĩa nữa chưa xem, nhưng tôi không thể đối mặt với ý nghĩ tiếp tục xem nốt. Quá nhột chí. Đây đâu phải mình, tôi tự nhủ. Mình đâu phải là cái thứ đó.

Chừng nào tôi vẫn được no bụng, đúng không nào? Clive và Randy vẫn đang xem phần kết của bộ phim thứ ba - một tác phẩm của đạo diễn George Romero. Hay ít nhất tôi nghĩ vậy. Tôi quên xù nó rồi. Tôi liếc nhìn đồng hồ: Một giờ sáng. “Hai người cứ xem tiếp đi. Em đủ rồi.” Tôi đứng dậy. Randy cau mày ngược lên nhìn tôi. “Em không ngủ lại à?” “Không”, tôi nói. “Em phải dậy sớm.” Lý lẽ yếu xìu, và

Randy thở dài đảo tròn mắt.

“Thôi nào Angel, ở lại đi”, Clive nói mà mắt không rời khỏi màn hình. Gã say mê mấy bộ phim hơi bị thái quá, cứ hoan hô ầm ĩ mỗi lần một thầy ma bị tiêu diệt. Tôi biết đó là mấu chốt của những bộ phim như thế này - con người vượt qua mọi đe dọa thầy ma, nhưng, hừ, vì lý do nào đó chuyện này bắt đầu khiến tôi bứt rứt. “Thêm nữa”, gã nói tiếp, “thằng bồ của cưng ở đây cần ít yêu thương nồng thắm mà anh thì không định đáp ứng cho nó đâu”.

Ờ, còn tôi cũng chẳng định cho Randy tí yêu thương nồng thắm nào khi có Clive quanh quẩn ở bên. Khoảng một năm trước, Clive đã có lần đùa vui là cùng một lúc tôi có thể chơi cả gã lẫn Randy - kiểu đùa không thực sự là đùa, nếu tôi có tí ám hiệu nào là sẵn sàng chơi tới bến. Mà tôi thì không. Tuyệt đối không.

Tôi cố nghĩ ra một câu đáp trả hay ho bắn thối, nhưng đã kiệt sức đến nỗi chẳng nghĩ được gì. “Em phải đi”, tôi bảo Randy, phớt lờ tràng cười hô hố từ Clive. “Em gọi cho anh sau nhé?”

Randy gật đầu nhún vai. “Ừ, có gì ghê gớm đâu.”

Tôi dán nụ cười dính chặt trên môi. Chẳng ghê gớm. Ừ, bọn tôi là thế. Tôi gom lại đồng phim vừa xem rồi ra về. Tôi không đòi Randy phải tiễn ra ngoài xe và anh ta cũng chẳng tự nguyện. Tôi rời khỏi đó trong tiếng gào thét khích lệ của Clive khi lũ thầy ma chết trên màn hình.

CHƯƠNG 16

Kỹ thuật viên nhà xác thứ ba, Jerry, đang ngồi trước máy tính trong nhà xác khi tôi đến văn phòng vào buổi sáng hôm sau. Anh ta giờ tay lên vẫy mà không rời mắt khỏi màn hình.

“Angel”, anh ta lầm bầm cất tiếng chào.

“Jerry”, tôi đáp lại, bắt chước chất giọng trầm cộc cằn của anh ta. Nhưng rõ ràng anh ta không nhận thấy điều đó vì vẫn cứ dán chặt mắt vào thứ gì đó đang thu hút sự chú ý của mình trên máy tính.

Tôi đặt cái hộp đựng đồ ăn vào ngăn kéo cuối cùng của bàn làm việc, đảo tròn mắt khi thấy trò xếp bài trên màn hình.

“Có gì hay ho không?”, tôi hỏi.

Anh ta thở dài nặng nhọc. “Hôm qua bận mờ mắt. Chiều qua bác sĩ Leblanc mổ tay cụt đầu giao pizza, thêm một ca truy tìm và một ca tai nạn giao thông mà Nick đưa về sau khi cô tan ca.” Anh ta tắt cửa sổ game đi và mở ra một trang cho biết kế hoạch chuyển các thi thể đến nhà tang lễ. “Hai trường hợp sau chắc sẽ được đưa đi vào chiều muộn hôm nay.”

Tôi liếc qua vai anh ta nhìn màn hình. “Thế còn cái gã Pizza Plaza thì sao? Có ai đến đưa đi không?”

“Có chút bế tắc với thẻ căn cước, có nghĩa là vẫn chưa có thông báo chính thức và cũng chẳng có ai được ủy quyền sắp xếp việc tang lễ.” Anh ta nhún vai, rõ ràng hờ hững vô cùng tận.

“Chuyện gì xảy ra nếu không ai sắp xếp việc tang lễ?” Tôi hỏi. “Hắn cứ ở mãi trong nhà xác hay sao?”

Anh ta lắc đầu phủ nhận. “Thế thì kinh bỏ cha. Ở đó xác chết vẫn bị thối rữa. Chỉ là lâu hơn thôi. Giống như thịt trong tủ lạnh nhà cô ấy.”

Ờ, nghe có lý đấy. Phòng lạnh nhà xác đích thị là như vậy - một phòng lạnh, không phải phòng cấp đông. Trước đó lúc ở Viện Kiểm thi, tôi đã ngớ ngẩn thắc mắc thành lời là tại sao nó lại không phải phòng cấp đông, cho đến khi được chỉ ra rằng thực hiện việc mổ xẻ trên một phiến thịt đông lạnh sẽ hơi bị khó khăn đấy. Ồ! Ừ.

“Vậy chuyện gì xảy ra với bọn họ? Chính quyền trả tiền để chôn cất họ hay sao?”

Cầm Jerry gục xuống thành cái gập đầu. “Nhà tang lễ Riverwood xử lý những vụ chôn cất cho người nghèo trong giáo xứ này, và họ được hoàn lại một khoản cho mỗi vụ. Có một khu đất dành cho việc chôn cất từ thiện kiểu này, nhưng chẳng có bia mộ hay gì cả đâu.”

Tôi cau mày. “Sao lại thế? Người nghèo không xứng đáng được có một ngôi mộ tử tế hay sao?”

Vẻ buồn cười làm mắt anh ta sáng lên. “Họ có mồ mả tử tế chứ. Và vị trí chính xác được lưu hồ sơ. Nhưng có rất nhiều người chẳng bao giờ chi tiền cho việc tang lễ nếu họ biết là chính quyền sẽ làm việc đó miễn phí.”

“À, hiểu rồi”, tôi nói. “Ai muốn được đến viếng mộ thì sẽ phải chi tiền ra. Nhưng cá là vẫn có những người chẳng buồn quan tâm.”

“Đồng ý, tôi cho là chuyện đó có vẻ cũng công bằng thôi. Chi phí tang lễ có thể đắt kinh hồn... mà người còn sống phải chịu, chứ không phải người đã khuất.”

Tôi chỉ gập đầu đáp lại. Bố con tôi đã hỏa thiêu mẹ sau khi mẹ treo cổ tự tử. Chẳng có tang lễ gì. Đàng nào thì cũng chẳng ai thêm đến.

“Chuyện như thế đã xảy ra với cái gã mất đầu trước đó”, Jerry nói.

Tôi ngẩng người nhìn anh ta. “Chuyện gì đã xảy ra?” “Chẳng tìm thấy bà con họ hàng gì, thế nên Riverwood nhận hẩn rồi tổ chức an táng từ thiện cho hẩn.”

Tôi ngồi xuống mép bàn. Là cái gã đã chết trong khi tôi lặn lội trên đường, phê như con tê tê. Có thể tôi sẽ moi được ít thông tin từ Jerry. “Vụ đó là sao?”, tôi hỏi. “Nó xảy ra ngay trước khi tôi bắt đầu làm việc ở đây. Hẩn là ai?”

“Hẩn được xác nhận là Adam Campbell, sống trong một lều câu cá ở cuối đường Sweet Bayou.” Rồi anh ta nhún vai. “Viết bài cho các tờ tạp chí về chủ đề công nghệ, thể loại đó. Hàng xóm bảo hẩn là người tử tế. Có một thiếu niên bị lạc ở đó hai tháng trước và Adam đã để các đội tìm kiếm sử dụng nhà và sân của mình làm cơ sở hoạt động. Còn nấu ăn cho họ nữa - những nồi mướp tây, tôm đồng, jambalaya to bự. Tôi nghĩ tất cả mọi người đều thất vọng khi tìm thấy thằng lỏi con khốn kiếp kia vẫn sống nhăn và khỏe mạnh.” Nụ cười thoáng qua trên môi anh ta.

“Nếu hẩn tử tế đến thế thì tại sao chẳng có người nào đứng ra sắp xếp một tang lễ thực sự?”, tôi cau mày hỏi.

Jerry đẩy người khỏi bàn rồi đứng dậy, cau có vắn mặt răn rức. “Vì con người là lũ khốn nạn, và người ta luôn tin chắc rằng sẽ có ai khác đứng ra lo vụ đó.” Anh ta liếc nhìn đồng hồ. “Đến lúc tôi lê cái thân xác khốn khổ của mình ra khỏi đây rồi. Vui vẻ với mấy cái xác nhé.”

“Lúc nào chả thế”, tôi đáp lại, ngồi vào chỗ của anh ta và giả vờ chơi tiếp ván bài anh ta đang chơi dở.

Tôi chờ cho đến khi nghe thấy tiếng xe của anh ta rời khỏi bãi đỗ rồi mới tóm lấy hộp đựng đồ ăn và lon ton chạy vào phòng lạnh. Theo kế hoạch, gã bị tai nạn giao thông sẽ được giao cho nhà tang lễ Riverwood, nghĩa là tôi chẳng có tí cảm giác tội lỗi nào khi vớt bộ não ra khỏi túi đựng và chuyển sang cái chai của mình. Não của gã bị truy tìm thì tôi để đấy vì gã sẽ về với nhà tang lễ Scott. Kang là đồ mắc dịch nhưng tôi sẽ không quay lưng lại với giao kèo giữa bọn tôi.

Tôi rút súp cà chua phủ lên số não và nhanh chóng trộn lên bằng máy trộn cầm tay rẻ tiền. Trông món này không được ngon lành cho lắm, nhưng ít nhất người ta không thể ngay lập tức nhận ra đó là món não.

Cơn đói khê thúc giục khi tôi pha chế món não yêu quý. Tôi biết mình cần phải chịu đựng được những cơn đói thúc giục ban đầu ấy, cố gắng và kiên nhẫn một chút để duy trì nguồn cung cấp kéo dài hết mức có thể.

Nhưng bây giờ thì không, tôi tự nhủ. Mình cần phải sắc bén trong công việc, đúng không nào? Tôi đánh chén vài miếng to từ một bình, rồi đóng nắp lại và nhét cả hai cái bình vào hộp đựng với thứ làm đông lạnh màu xanh, hy vọng sẽ giữ cho món não không bị hỏng trước khi về đến nhà và có thể cất nó vào tủ lạnh. Tôi chẳng để dành được cả tấn não, nhưng cũng không muốn đương đầu với cơn đói vào lúc này.

Chuông cửa vang lên khi tôi cất hộp đựng đồ ăn trở lại ngăn tủ. Đó là Kang, và gã khê gật đầu căng thẳng khi tôi lùi lại nhường lối cho gã đẩy cang vào trong.

“Anh đến nhận Blackwell, Travis?”, tôi hỏi.

Gã liếc tờ giấy trên tay. “Chuẩn. Tay đó tất cả sẵn sàng rồi chứ?”, gã hỏi.

Tôi nheo mắt lại lờ lờ nhìn gã. “Ờ. Tất cả sẵn sàng rồi.

Tất cả ở kia. Tất cả những thứ ngon lành.”

Kang chậm rãi gật đầu. “Tôi lấy làm cảm kích.”

“Ờ, đương nhiên”, tôi vừa đáp vừa quay người đi thẳng đến phòng lạnh để lấy cái xác, không nhét thêm từ “đồ khốn kiếp” vào mặc dù tôi vô cùng muốn thế. Thôi thúc muốn nện cái cang lên mấy ngón chân Kang trên đường quay trở lại vô cùng mạnh mẽ, nhưng tôi đã kiềm chế được. Tôi thậm chí còn tử tế giúp gã chuyển túi đựng xác từ cang của mình sang cang của gã

nữ.

Chẳng xong cái túi đựng xác vào cang, gã dừng lại rồi nhìn tôi. “Tôi thực sự không nghĩ là cô sẽ giữ giao kèo. Tôi xin lỗi vì đã đánh giá sai về cô.”

Tôi nhún vai chấp nhận lời xin lỗi. “Ờ, anh không nên mất lòng tin đến thế.”

Môi gã mím lại. “Khi sống lâu như tôi, cô sẽ học được rằng lòng tin thật dễ bị phá vỡ.”

“Ôi làm ơn đi. Anh không thể lớn hơn tôi nhiều tuổi thế được.”

Kang thốt lên tiếng cười khùng khục. “Có thể đấy. Và thực sự là như vậy.”

Tôi cau mày nhìn gã nghi ngờ. “Ồ, thật thế? Anh bao nhiêu tuổi rồi?”

Gã nhướn một bên mày. “Hỏi vậy chẳng phải thô thiển lắm sao?”

“Tha cho tôi đi. Thôi nào, xì ra xem. Anh bao nhiêu tuổi rồi?”

“Khi bố mẹ tôi mất trong chiến tranh Triều Tiên thì tôi lên bảy tuổi.”

“Ồ. Rất tiếc về chuyện đó.” Tôi vật lộn nhớ lại mẫu kiến thức lịch sử lờ mờ mình được học trong thực tế, nhưng vẫn không thể nghĩ ra chiến tranh Triều Tiên diễn ra vào lúc nào. Vẫn có nhiều thứ về Triều Tiên trên bản tin, nên có thể mới chỉ khoảng hai mươi năm trước thôi cũng nên? Nhưng tôi không muốn nói gì cả, vì sợ mình trông như một con ngu toàn diện. “Được rồi, chắc, ờ, đằng nào thì cũng chẳng cần lo về vụ nào. Tôi sẽ không chơi khăm anh đâu. Nhưng anh có thể trả lời tôi mấy câu hỏi không?”

Gã khoanh tay ngang ngực. “Tôi sẽ cố hết sức.”

“Tôi phải ăn não với mức độ thường xuyên thế nào? Ý tôi là, lúc nào tôi cũng thấy đói.”

“Nếu làm việc nhiều và hoạt động liên tục thì cô sẽ cần não thường xuyên hơn”, gã nói. “Nói cách khác, cô sẽ chẳng bao giờ thấy thây ma nào tập thể dục. Trong hoàn cảnh thông thường, cô sẽ không sao nếu mỗi ngày ăn khoảng nửa bộ não. Sau vài ngày không có não, mọi chuyện sẽ trở nên tồi tệ khá nhanh chóng, như là trượt dốc ấy. Thế nên, nếu cô làm công việc phải vận dụng hoạt động thể xác nhiều, như công việc của cô ấy, thì cô sẽ cần phải ăn thường xuyên hơn. Nhưng”, gã vừa nói vừa khoát tay về phía phòng lạnh nhà xác, “ít nhất cô có nguồn tiếp cận với não”.

“Chùng nào vẫn còn có não”, tôi chỉ ra.

“Lúc nào mà chẳng có người chết, hả Angel. Đó là điều cô có thể chắc chắn.”

Chắc rồi, nhưng liệu họ có chết đủ sớm để thỏa mãn cơn đói của tôi?

“Được rồi, câu hỏi tiếp theo”, tôi nói. “Nó có phải một loại virus? Có liệu pháp chữa trị nào không?”

Gã nhún vai. “Chịu. Virus. Vật kí sinh. Tôi không biết. Có lẽ người ta đang nghiên cứu liệu pháp chữa trị nào đó. Nhưng theo những gì tôi biết, chuyện thế này đã tiếp diễn hàng thế kỷ rồi.”

Tôi nghiền ngẫm điều đó trong vài giây. Một vật kí sinh... gì nhỉ, như sán xơ mít ấy hả? Thế thì kinh bỏ cha. Và ghê rợn nữa. “Được rồi, chắc... thế còn, ờ, chuyện quan hệ?”

Gã ngậy người nhìn tôi. “Là sao?”

Tôi thở hắt ra bức bối. “Chúng ta có sex sủng gì được không?”

Lớp da quanh mắt gã nheo lại. “Chà, tôi với cô mới vừa biết nhau thôi, nhưng tôi cũng liều.”

“Mẹ kiếp! Không. Aaaa!” Tôi có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng. “Anh hiểu ý tôi mà.” Tôi quắc mắt khi gã cười vang, mặc dù một giây sau tôi cũng cười theo. “Được rồi, tôi đáng bị thế. Ý tôi là, liệu chúng ta - thây ma ấy - có quan hệ tình dục được không?”

Gã cười nhảu nhỏ. “Được. Nhưng phải bảo đảm đã ăn no trước đó đấy. Như thế tuyệt hơn nhiều. Thêm nữa, cô không muốn mạo hiểm với tình huống bị rúng các bộ phận đâu.”

Tôi rùng mình. “Ừ, thế thì ghê chết.”

“Chuyện này làm tôi nhớ đến một câu nói đùa cổ xưa: Thầy ma nói gì với gái điếm?”

Tôi ngậy người nhìn gã. “Ờ... là gì?” Gã nháy mắt. “Cứ giữ lấy phần boa.”

Sau khi Kang ra về, tôi vào mạng để tra cứu về chiến tranh Triều Tiên, rồi trở mắt sững sốt nhìn màn hình khi thấy mốc thời gian. 1950-1953. Quỷ thần thiên địa ơi. Kang là một lão già. Có phải gã vẫn tồn tại bằng cách làm việc ở các nhà tang lễ trong suốt thời gian qua?

Nhưng trông gã vẫn như mới ngoài hai mươi thôi, tôi ngấm nghĩ khi cảm giác kinh ngạc càng lúc càng tăng. Thế rồi tôi thở dài. Nếu nhận ra gã già đến thế rồi thì hẳn tôi đã hỏi liệu có phải trông gã còn trẻ như vậy là vì cái trò thầy ma này. Và thực chất thì gã đã là thầy ma được bao lâu rồi? “Đừng có ngớ ngẩn nữa đi. Học hành nào”, tôi thầm lẩm bẩm.

Thật may là công việc chổng chất đã làm tôi phân tâm khỏi những ý nghĩ về sự ngu dốt nói chung của bản thân. Tôi đi nhận xác của một gã lang thang được người ta tìm thấy bên dưới một cây cầu, và một phụ nữ làm mình chết ngạt trong phòng tắm bằng cách trộn lẫn chất tẩy trắng với nước tiểu. Tôi tro tráo ăn trưa ở một cửa hàng phục vụ tận nơi cho khách đi ô tô trên đường quay về nhà xác, chén sạch một cái bánh mì kẹp để thỏa mãn cơn đói ít khó chịu hơn nhiều kia, trong khi có thể hoàn toàn quên đi chuyện mình có hai xác chết ở sau thùng xe tải.

Lúc tôi về đến nhà xác, cất mọi thứ đi rồi ngồi trước máy tính thì đã sắp hết ca làm việc. Nick sẽ xuất hiện trong khoảng hai mươi phút nữa, và nhà xác thì đã sạch tinh tươm rồi. Tôi đã nhớ quãng số rác từ bữa trưa đi, nhưng theo kinh nghiệm, tôi biết rằng mình nên kiểm tra để đảm bảo mọi thứ trong xe tải đều ở đúng nơi đúng chỗ. Nick là một tên khốn ngạo mạn, và nếu vì lý do nào đó tôi đánh rơi một mẩu khoai tây chiên thôi, tôi sẽ nghe hắn lải nhải điếc cả tai.

Tôi nhét thẻ vào túi quần trước và ra ngoài bằng cửa hậu. Cánh cửa sập lại đằng sau tôi lúc thứ mùi quen thuộc buồn nôn ập đến. Tôi xoay người lại khi một luồng adrenaline đẩy tôi vào tình trạng báo động cao. Chỉ mất một giây là tôi đã thấy cái hình thù đang khom mình trong bóng râm của bức tường, như một con hổ chuẩn bị vồ mồi.

Nhưng lần này tôi không bị thương, cũng không đơn độc. Và không hề đói.

“Cô bảo tôi đến đây”, Zeke nói, giọng đã bắt đầu trở nên lờ lờ chới tai. “Cô bảo cô sẽ đưa nào cho tôi.” Gã đứng thẳng dậy. Gã đã thay quần áo - giờ là áo phông của đội New Orleans Saints và quần bò loang. Trông chúng thật bẩn thỉu và tôi không muốn nghĩ xem gã đã mặc mấy thứ này bao lâu rồi.

Một cơn bức bối lạ lẫm xuyên thẳng qua tôi. “Ừ, nhưng anh đâu cần làm tôi sợ vãi mật ra như thế. Anh khoái cái trò chết tiệt ấy lắm à?”

“Tôi đói”, gã gầm lên, rồi lắc đầu. “Cô không biết nó như thế nào đâu.”

“Sao cũng được”, tôi nói, mắt quắc lại. “Anh biết đấy, tối hôm đấy anh có thể đã giết chết tôi.”

Gã nhe răng ra. “Cô là thầy ma. Chẳng đời nào trò đó giết được cô.”

Cảm giác bức bối chuyển thành giận dữ. “Đau bỏ mẹ đi được! Mà lúc gây ra tai nạn, anh có biết tôi là thầy ma đích đâu. Nếu tôi là người bình thường thì vụ đụng xe đó hẳn đã làm tôi đi đời rồi.” Một cơn rùng mình ớn lạnh xuyên qua tôi. “Hay kế hoạch của anh là thế? Anh muốn giết người đúng không?”

Gã tiến đến trước ba bước dài nhưng tôi vẫn trụ vững được tại chỗ. Thật may là tôi vẫn hoàn toàn nhanh nhẹn và tập trung nhờ bữa ăn vừa rồi.

“Tôi thấy xe của cô đi tới”, gã nói. “Tôi biết đó là xe của Viện Kiểm thi, rằng cô phải quay về đủ sớm, và rằng cô có một xác chết ở sau thùng xe. Còn lý do nào khác mà cô lại ở ngoài đường

cao tốc vào cái giờ ấy, nếu không phải là đi nhận xác?” Gã dừng lại. Hai vai gồng lên thành tư thế tự vệ. “Tôi đã chờ đến lúc nhìn thấy ánh đèn xe. Thấy được đó không phải là một chiếc xe hơi.”

“Sẽ thế nào nếu anh nhầm lẫn?”, tôi gắng hỏi.

Gã nghiêng đầu. “Thì sẽ là nhầm lẫn thôi”, gã nói bằng giọng điệu tỉnh bơ đến nỗi khiến lưng tôi nổi hết da gà.

Tôi xoay người và dợm quay lại nhà xác. Gã liền siết chặt lấy cánh tay tôi. “Cô đã hứa sẽ chia phần cho tôi!”, gã nói, vẻ tuyệt vọng ám vào giọng nói.

Tôi đập mạnh vào cánh tay gã, gần như ngạc nhiên khi có thể gạt được gã ra. “Tôi biết. Tôi định đi lấy đây, đồ khốn!”

Gã quắc mắt và lùi vào bóng râm. Tôi quệt thẻ rồi vào trong nhà xác, lấy một cái bình từ trong hộp đựng đồ ăn - cái bình mà tôi đã chén mất vài miếng. Ôm cái bình với lớp trang trí nguy trang ngớ ngẩn bằng xi giầy và băng dính trên tay, tôi dừng lại. Tôi đã hoàn toàn quên bếng gã thầy ma này và lời hứa với gã.

Hắn tôi đã có thể chuẩn bị thêm đôi chút nếu từng nghĩ đến chuyện này. Nhưng nguồn cung cấp cho bản thân tôi cũng đang cạn dần rồi. Hơn nữa, đó là lời hứa phải đưa ra trong hoàn cảnh ép buộc, và như thế thì chẳng nên tính đến, đúng không nào? Và chắc chắn gã cũng đang lấy được não từ nơi nào đó khác nữa. Đã năm ngày kể từ vụ tai nạn rồi. Gã sẽ thối rửa hơn rất nhiều nếu suốt thời gian qua không có não, đặc biệt là khi tôi đâu có cho gã một lượng đủ nhiều để gã hoàn toàn “khỏe khoắn”.

Và khi đó gã sẵn sàng mạo hiểm với việc mình sẽ bị chết trong vụ tai nạn. Đột nhiên tôi không muốn nghĩ đến chuyện gã đang có nguồn não từ nơi nào khác nữa.

Tôi quay ra ngoài và đưa cái bình cho gã. “Đây là tất cả những gì tôi có lúc này”, tôi nói dối. “Tôi đã nghỉ làm gần hết tuần rồi”, tôi vừa quắc mắt, vừa thêm vào.

Gã phớt lờ vẻ hậm hực mà mở nắp bình ra, thoáng nhắm mắt lại đầy sung sướng khi mùi não ập vào gã. Thế rồi gã nhìn tôi bằng ánh mắt dò hỏi. “Súp cà chua à?”

“Cố gắng không để nó quá lộ liễu, không biết à?”

“Tôi ghét súp cà”, gã lầm bầm, nhưng vẫn lùi lại và giữ cái bình bằng cả hai tay trong khi uống cạn món hỗn hợp súp não. Tôi đứng nhìn, ngây người một cách bệnh hoạn khi màu sắc quay trở lại với làn da gã. Vài giọt rỉ ra từ khóe miệng, rơi xuống áo gã tạo thành vệt bẩn có hình Florida. Cuối cùng gã hạ bình xuống và thở ra đầy thỏa mãn.

“A, Chúa ơi, thật tuyệt quá”, gã vừa thở vừa lấy mu bàn tay quệt lên miệng, rồi chùi vào áo, “ngay cả khi nó là cà chua”. Gã chìa cái bình trống cho tôi. Mắt gã một lần nữa lại trong vắt và nguyên vẹn. “Khi nào cô có thể lấy thêm nữa cho tôi?”

Tôi trừng mắt nhìn gã rồi giật lấy cái bình. “Thêm nữa á? Này anh bạn, anh có nghiêm túc không đấy? Đó là toàn bộ những gì tôi có vào lúc này.”

Một thớ thịt trên miệng gã siết lại. “Từ đó không giúp tôi duy trì được lâu.”

“Này, do lỗi của anh mà tôi đã phải dùng phần lớn lượng dự trữ của mình”, tôi tiếp tục, câu điên. “Vụ tai nạn đó làm tôi te tua. Suýt nữa thì tôi mất việc rồi!”

Một tiếng gầm gừ làm miệng gã mím lại. “Và khi đó cô sẽ biết tôi đang phải trải qua những gì.”

“Ờ, đồ chó chết nhà anh.” Tôi không hề nhận thấy mình đang siết bàn tay rảnh rang lại thành nắm đấm. “Anh đã ăn cắp nữ trang của những xác chết. Anh bệnh hoạn bỏ mẹ ra.”

Miệng gã cong lên thành vẻ cau có. “Tôi chẳng ăn cắp cái gì cả. Tôi bị gài.”

“Ồ phải”, tôi nhạo báng. “Ai gài nhĩ, mafia của giới thầy ma chắc?” Nhưng ngay khi nói ra điều ấy, một sợi nghi ngờ đã tìm được cách len lỏi ngấm vào tôi. Kang đã tỏ vẻ thù địch rõ ràng trước khi chắc chắn là tôi sẽ không quấy rối công việc làm ăn của gã.

Zeke nheo mắt lại. “Cô có thể nói vậy cũng được. Một số người không đương đầu nổi với việc cạnh tranh. Hơn nữa, chúng ta ăn não! Chuyện đó là bệnh hoạn.”

“Chuyện đó là để sống còn!”, tôi đáp trả. “Đó là vấn đề sống hay chết.” Hay là không chết.

Gã bước một bước về phía trước và nỗi sợ hãi quét qua tôi. Gã sẽ cướp lấy thẻ từ của mình để có thể đột nhập vào nhà xác, ăn cắp số não của mình...

“Tôi sẽ không để mình bị thối rửa đâu”, gã gầm lên. “Tôi sẽ...”

“Này! Đang xảy ra chuyện quái gì thế?”

Tôi chẳng bao giờ nghĩ là mình sẽ nhẹ nhõm đến thế khi nghe thấy giọng Nick. Zeke lùi khỏi tôi, mắt quắc lên. Tôi không dám xoay người lại, nhưng có thể nghe thấy tiếng cửa nhà xác xoay sập mạnh và tiếng bước chân Nick tiến tới.

“Angel, cô không sao chứ?”, hần hỏi, bước đến cạnh tôi. Tôi liếc sang nhìn hần. Thế đứng của hần hoàn toàn hùng hổ, kiểu như một con gà chọi. Mắt hần gắn chặt vào Zeke với cái nhìn trừng trừng chết người.

“Ừ”, tôi đáp, giọng hơi run. Tôi nghĩ đến chuyện nói thêm gì đó nữa, như kiểu Ồ, người này chuẩn bị về rồi, hay Anh ta là một người bạn cũ vừa ghé qua, nhưng lại không cất lời. Tôi không thấy mình có khao khát biện hộ cho Zeke chút nào.

Rõ ràng là Zeke cũng vậy. Với ánh mắt trừng trừng đen sì, cuối cùng gã quay người rồi co giò chạy thẳng.

Ngay khi gã ra khỏi tầm mắt, tôi liền thở hắt ra run rẩy, suýt nữa nhảy dựng lên bất ngờ khi Nick đặt một tay lên cánh tay tôi.

“Cô thực sự không sao chứ?”, hần hỏi và tôi một lần nữa bị sốc khi thấy vẻ quan tâm thực sự trong mắt hần. Khi thấy tôi gật đầu, hần thả tay ra. “Thằng cha vừa rồi đúng là đồ quái dị. Lúc nào cũng hỏi chúng ta có bao nhiêu xác chết trong phòng lạnh. Những thứ quái đản kiểu như thế.”

Đó là một lý do hay ho hơn cả. “Ừ, thật quái dị.” Tôi tặng Nick nụ cười thăm dò. “Cảm ơn. Chẳng biết sẽ xảy ra chuyện gì nếu anh không xuất hiện ngay lúc ấy, nhưng...

cảm ơn.”

Nụ cười Nick trao cho tôi là điều chân thành nhất mà tôi từng thấy ở hần, và hần thực sự vênh váo lên đôi chút vì tự hào. Chắc là hần chẳng thường xuyên được làm hiệp sĩ trong bộ giáp sáng loáng lắm đây. “Ờ, chắc, không sao. Tôi ở ngay sau lưng cô.”

Chẳng ai trong bọn tôi có vẻ biết nên làm gì tiếp theo và một giây lúng túng trôi qua. “Tôi, ờ, chắc là nên vào trong phòng nhà Riverwood gọi”, tôi vừa nói vừa hất đầu về phía nhà xác.

“À ừ, dĩ nhiên”, hần đáp lại, dường như cũng thở phào như tôi khi khoảnh khắc đó trôi qua. “Đừng quên dọn dẹp xe trước khi giao chìa khóa cho tôi đấy. Lần trước trên ghế ngồi còn đầy vụn bánh rán.”

Tôi ngụy trang bằng một nụ cười toe toét rồi đi thẳng về phía xe tải, nhẹ nhõm một cách lạ kỳ khi biết anh chàng Nick Tử Tế sẽ không trở thành một tiêu chuẩn điển hình mới.

CHƯƠNG 17

— Âm trạng tốt lành kéo dài cho đến khi tôi quành xe vào nhà và thấy bố đang ngồi trên thềm. Tay bố cầm lon bia, một đồng lon rỗng rải rác bên cạnh ghế ngồi. Tôi im lặng đếm đồng lon rỗng, rồi nhắm mắt lại và thở ra một tiếng chửi thề. Hơn một tá rồi.

Tôi chậm chạp ra khỏi xe, làm như sẽ trì hoãn được thật lâu viễn cảnh đương đầu với bố.

“Mày hôi như cú ấy”, bố lầm bầm khi tôi cố đi vượt qua. Tôi nghiêng rằng, biết là bố chỉ nói thế cho thỏa thói khốn nạn mà thôi. Sáng nay tôi đã ăn rồi.

“Angel, bố biết đến giờ mày đã nhận lương rồi”, bố gầm gừ. “Mày phải đưa tao mấy đồng chết tiệt chứ.” Bố dừng lại để nhổ toẹt lên thềm, rồi cong môi nói với tôi. “Rồi mày lại tiêu tốn hết vào thuốc thang cho mà xem. Mày lúc nào chẳng thế.”

“Con mua thực phẩm và trả các hóa đơn, bố không nhớ à?” Tôi vừa nói vừa giật cửa mở ra và bước vào nhà, mặt nhăn nhó khi nghe thấy tiếng bố lệt xệt giày đứng dậy.

“Đừng có mà quay ngoắt đi khi bố mày đang nói chuyện với mày!”, bố gào theo sau tôi.

“Con tưởng xong rồi”, tôi ném trả ra sau. “Con đã tiêu hết tiền rồi. Thế nên giờ bố mới xem được truyền hình cáp và điện vẫn sáng.”

Bố túm lấy cánh tay tôi và giật tôi xoay người lại. “Mày đang thủ kết với tao, đồ lỗi con khốn nạn mất nết!”

“Thả con ra”, tôi hét lên. “Con đã cai sạch rồi, mẹ kiếp! Bố chỉ muốn con cảm thấy mình khốn nạn để bố có thể thấy khá hơn khi làm một gã say xỉn ngu ngốc chết tiệt!” Tôi phát mạnh lên tay bố. “Bố chỉ muốn có tiền của con để có thể mua thêm bia thôi!” Tôi cố vờn người ra, ngạc nhiên không ít khi thực sự thoát khỏi nắm tay kìm kẹp của bố. Dù gầy gò, bố vẫn hơi bị khỏe.

Nhưng tất cả chỉ khiến bố trở nên điên tiết hơn. Tôi cố tránh cú tát, nhưng bố đã giáng trúng vào cạnh đầu, ngay bên tai tôi.

“Mày nợ tao!”, bố gào lên trong khi nện thêm vài cú chắc nịch vào mặt và vai tôi. “Mày nợ tao mọi thứ! Đồ khốn nạn mất nết chết tiệt!”

Tôi chẳng phải thể loại chiến binh gì, và tất cả những gì tôi có thể nghĩ ra là gập người lại, cố tránh điều tồi tệ nhất và gào lên bảo bố dừng lại. “Bố! Dừng lại! Bố say rồi!”, tôi ré lên. “Bố đang làm con đau đấy! Bố đang giống như mẹ đấy!”

Trong một giây, tôi tưởng như thế là hiệu nghiệm, rằng nói thế sẽ khiến bố dừng tay. Nhưng trong giây tiếp theo, cơn giận dữ đen tối lại tràn ngập gương mặt bố. “Mày... may mà mẹ mày chết rồi.” Nắm đấm của bố nện xuống nhưng tôi hầu như không thể cảm thấy gì được nữa. “Mẹ mày không thể chứng kiến cảnh mày be bét đến mức nào. Tao đã từ bỏ mọi thứ vì mày, và để làm gì chứ? Để mày trở thành một đứa thảm hại chó chết!”

“Con không phải là đồ thảm hại”, tôi thở dốc, có thể cảm thấy máu trong miệng. “Con không còn chơi thuốc nữa. Con thề!” Tôi biết mình không thể cứ sụp người xuống như thế này để hy vọng bố sẽ dừng lại. Trước đây tôi chưa từng thấy bố như thế này. Lần đầu tiên tôi thực sự thấy sợ là bố sẽ không dừng tay cho đến khi tôi trở thành một đồng máu me be bét.

Tôi xoay xở đứng vững rồi đẩy bố ra thật mạnh, mạnh hơn ý định, làm bố ngã lăn kèn ra đi văng. Mắt bố ánh lên vẻ chết chóc khi loạng choạng đứng dậy, nhưng như thế là đủ thời gian để tôi chạy về phòng sập cửa lại và khóa trái. Bố nện ầm ầm lên cửa và gào thét trong vài phút, rồi cuối cùng cũng trở nên yên lặng trong khi tôi gập người tựa vào tường rồi run lên bần bật.

Lẽ ra mình phải đánh xe đi ngay khi thấy bố say đến thế, tôi đau khổ nghĩ thầm. Việc bố trở nên bạo lực là có thể đoán trước được. Lẽ ra tôi phải khôn ngoan hơn. Mẹ mới là người ban phát những cú tát và những cái ôm loạn xạ mà không thể lường trước được.

Tôi gục đầu lên đầu gối, tay ôm lấy hai chân. Khắp người tôi đau nhức, nhưng cùng lúc đó, tôi có thể cảm thấy mọi thứ dần dần trở nên mù mẫm. Ngay lúc này cảm giác đó đối với tôi thật tốt.

Tôi giật nảy trước tiếng gõ cửa và đông cứng người lại, mạch đập dồn dập đau đớn, ngay cả khi nhận ra rằng bố chẳng bao giờ gõ cửa như thế.

“Angel?” Tôi nghe thấy một giọng quen thuộc trầm trầm vang lên. “Cô ra ngoài được không? Cảnh sát đây.”

Đầu tôi lại ngã ra tựa vào tường. Chó chết. Hẳn hàng xóm đã nghe thấy tiếng bố con tôi đánh nhau và gọi cảnh sát. Cổ họng tôi sít lại. Tôi sẽ bị bắt giam. Tôi sẽ mất việc. Mình tiêu tùng rồi.

“Angel. Làm ơn. Tôi cần cô mở cửa, không thì tôi sẽ phải phá cửa để đảm bảo là cô không sao.”

Tôi loạng choạng đứng dậy, cất giọng lao xao, “Tôi ổn cả”. Ừ, giọng tôi nghe ổn lắm. Tôi dò dẫm ổ khóa rồi kéo cửa mở ra. Trước mặt tôi là một bộ ngực rộng trong bộ sắc phục. Tôi không muốn ngẩng lên, nhưng bắt buộc phải làm thế. Không phải cái bảng tên “M. Ivanov” trước mắt tôi chứ? Tôi cảm thấy mình như co rúm lại thêm vài phân. Ờ, để tôi nhắc cho hẳn nhớ tôi là kẻ thảm hại đến mức nào.

Hắn quay đầu và gọi với ra sau về phía một cảnh sát mà tôi không nhìn thấy. “Gordon. 10-15.” Tôi không biết thế nghĩa là sao, nhưng tôi nghe tiếng bố lè nhèo phản đối. Ivanov quay lại nhìn tôi. “Tôi cần chụp ảnh các vết thương của cô”, hẳn nói, giọng bình tĩnh và đều đều.

“Hả?” Rồi tôi lắc đầu. “Tôi không đau đâu. Chuyện... ổn cả mà.” Tôi chỉ muốn việc này xong quách đi cho rồi. Một cơn đói lờ mờ chọc vào tôi, nhưng tôi gạt nó sang bên. Tôi không thể lo đến chuyện đó vào lúc này. Tôi chỉ đói vì hơi bị nhừ tử tí thôi.

Ivanov khẽ khịt mũi. “Angel, trông cô như quỷ ấy.”

Tôi liếc nhìn mình trong gương tủ áo, ngực thắt lại trước hình ảnh mắt trái bị rách và sưng phù, các vết bầm tím hằn trên má và cổ. Nếu tôi không phải là thầy ma thì có lẽ là sẽ đau hơn nhiều lắm. Tuyệt, khả năng chịu đau của tôi đủ cao để có thể tiếp nhận một trận đòn. Tôi nuốt xuống khó nhọc. “Anh sẽ bắt tôi à?”

“Không. Nhưng bọn tôi sẽ bắt bố cô.”

Tôi ngẩng phắt lên để nhìn thẳng vào mặt hắn. “Anh... anh không cần phải làm thế. Ông ấy bị say. Chỉ thế thôi.” Tôi không muốn bố phải ngồi tù. Tôi không muốn.

Vậy tại sao tôi lại cảm thấy nhẹ nhõm một cách kỳ quái trước ý nghĩ đó? Chúa ơi, tôi là đứa con gái khốn nạn.

Vẻ mặt Ivanov thoáng đanh lại và cảm giác hổ thẹn quét qua tôi. Có lẽ trước đây hắn đã nghe câu chuyện kiểu này cả triệu lần rồi. Vợ hay bạn gái dù bị nện cho vỡ mặt, nhưng lại không thể chịu được khi chứng kiến người yêu dấu của mình vào tù. Ừ, tôi đang là nạn nhân theo kiểu ấy. “Tôi... tôi xin lỗi”, tôi lắp bắp. “Chỉ là...”

“Angel, tôi phải bắt giam ông ấy”, hẳn nói bằng giọng trầm trầm kiên quyết. “Và vì đây là trường hợp bạo hành gia đình nên rất có khả năng ông ấy sẽ bị giam giữ ít nhất hai mươi tư giờ trước khi có thể được bảo lãnh. Tôi biết chuyện này khó khăn, nhưng tôi thực sự cần cô phải mạnh mẽ lên. Cô không đáng bị đánh đập như thế.”

“Tôi biết vậy”, tôi nói. Có thật tôi biết không?

“Tôi cần lời tường trình từ cô”, hẳn tiếp tục. “Cô có thể làm được chứ?”

Tôi bắt mình phải gạt đầu. Cơn đói lại thúc giục tôi, gần như thăm dò, và tôi siết hai tay lại thành nắm đấm. Nếu tôi ăn ngay khi giam mình lại trong căn phòng khóa trái thì hẳn tôi sẽ chẳng có vết bầm nào. Sẽ chẳng có lý do gì để bắt giam bố tôi cả.

Hay có thể kẻ bị bắt giam sẽ là mình, tôi lạnh sống lưng nhận ra điều đó. Ngay lúc này, khá rõ ràng rằng tôi là kẻ thua thảm bại trong vụ đánh đấm vừa rồi. Tôi nuốt xuống thật mạnh. Có lẽ cũng thật may mắn khi tủ lạnh của tôi trống không. Bình nảo còn lại của tôi vẫn còn ở trong hộp đựng đồ ăn cất ngoài xe. “Ừ. Tôi làm được.”

Thứ gì đó có thể là cảm giác nhẹ nhõm thoáng qua trong mắt Ivanov. “Thế thì tốt.” Hắn dừng lại. “Angel này, có vẻ như cô đang kiểm soát được cuộc sống của mình rồi. Tôi thực sự vui vì điều đó.”

Tôi nén lại tiếng cười. Thế này gọi là kiểm soát sao? Ừ, tôi không còn chơi thuốc nữa, nhưng điều đó chắc hẳn là chẳng phải do sức mạnh cá tính của bản thân hay cái gì tương tự. Và lý do duy nhất tôi vẫn còn việc làm là vì cuộc sống của tôi phụ thuộc vào điều đó.

Nhưng tôi vẫn cố xoay xở để khẽ gật đầu với hắn. “Cảm ơn.” Thật tệ là tôi cũng bị vướng vào cái trò “chết chóc” ấy.

Ánh mắt hắn lục soát phòng khách, vẽ ghê tởm lồ lộ trên mặt. “Cô nên nghĩ đến chuyện chuyển đi. Cô có thể khá hơn thế này.” Hắn quay lại nhìn tôi. “Cô khá hơn thế này. Đừng để bị gia đình níu chân.”

Quá sốc trước câu nói của hắn đến nỗi trong một lúc, tôi thực sự không thể nghĩ ra một từ nào. “Tầm phào”, cuối cùng tôi cũng thốt nên lời, cảm giác giận dữ lóe lên trước giả định của hắn. “Anh... anh có biết nó là thế quái nào đâu. Anh nghĩ chuyện đó dễ dàng à? Anh nghĩ tất cả những gì tôi phải làm là ra khỏi nhà và mọi thứ sẽ ngon-lành-cảnh-đào à?” Tôi biết mình đang đùa với lửa khi nhiech móc một sĩ quan cảnh sát như thế, nhưng tôi đang chán đời và mất cân bằng đến nỗi chẳng thể kiểm soát được bản thân nữa.

Mặt hắn đầy vẻ hồ thẹn. “Không, nghe này, tôi biết chuyện đó sẽ không dễ dàng, nhưng...”

“Anh nghĩ bọn tôi chỉ là lũ mọi trắng rác rưởi thôi, đúng không? Ừ thì đấy, tôi vốn đã là kẻ thảm hại rồi, thế sao không thảm hại hơn nữa mà bỏ rơi luôn bỏ tôi đi.”

Hắn quắc mắt. “Không, tôi đang nói là trong một mức độ nào đó, cô cần nghĩ đến bản thân.”

“Anh nghĩ tôi không thế à? Mẹ kiếp, tôi đang cố, được chưa? Mặc xác tôi đi! Tôi không thể một lúc làm được tất cả mọi thứ! Ừ, ngôi nhà và mọi thứ thật khốn kiếp, nhưng anh nghĩ là tôi thích nó thế này chắc? Tôi...”

Hắn siết lấy vai tôi và khẽ lắc nhẹ, cắt ngang dòng cảm xúc tuôn trào. Cảm giác đau nhói ở một vết bầm nơi ngón tay hắn bấu vào, nhưng vẻ mặt hoảng hốt của hắn ngăn tôi không cố vùng ra. “Tôi xin lỗi”, hắn nói, giọng dữ dội một cách kỳ cục. “Tôi đã đi quá giới hạn. Tôi không nên nói gì đến chuyện chuyển đi hay gia đình cô. Nói thế thật khốn nạn. Tôi xin lỗi. Tôi biết cô đang cố gắng. Tôi đứng về phía cô và ủng hộ cô, tôi thề.”

Ôi, chết tiệt. Làm thế quái nào tôi có thể vẫn điên tiết và bực bội sau những lời đó chứ? Tôi khịt mũi, đột nhiên bực mình vì một lý do khác khi nhận ra mình đang khóc. Tôi vội quệt tay ngang mắt. “Ô kê. Được rồi.”

Hắn thở dài và trong một giây kỳ quái, tôi tưởng hắn sẽ kéo tôi vào lòng mà ôm lấy. Hắn không làm vậy, nhưng tôi có mong ước kỳ quái nhất là điều đó sẽ xảy ra. “Giờ khi chúng ta đã xác định được rằng tôi là một thằng khốn vô cảm”, hắn nói, “liệu cô vẫn sẵn lòng cho tôi lời tường trình chứ?”

Tôi ép mình phải cười ử rử. “Ừ. Nhưng anh không vô cảm.”

Hắn cười toe toét với tôi. “Nhưng vẫn là thằng khốn, phải không?”

“Anh không vô cảm”, tôi nhắc lại.

Hắn cười khùng khục, trông có vẻ nhẹ nhõm. “Cô đã biết tôi quá rõ rồi. Ra đây và ngồi xuống, rồi chúng ta hãy làm cho xong cái việc thối tha này đi nào.”

Tôi để hân dẫn ra phòng khách và ngoan ngoãn ngồi xuống đi vắng. Tôi nhìn hân ra khỏi cửa rồi đi về phía xe, chắc là để lấy giấy tờ và máy quay. Ừ, phải. Cuối cùng mình cũng chấp vá lại được cuộc sống. Thật tệ là trước đó mình đã phải chết.

CHƯƠNG 18

Ngay khi hội cốm cùng bố rời đi, tôi liền lấy hộp đồ ăn từ trong xe và chén ngay một bình súp nảo. Mãi đến lúc hạ cái bình rỗng xuống, tôi mới nhận ra là mình sẽ gặp khó khăn trong việc giải thích làm sao mà chỉ qua một đêm, các vết bầm dập đã biến mất. Thế nhưng, Ivanov là người duy nhất thấy mấy vết bầm ấy, đúng không nào? Tôi chỉ cần hy vọng là mình không va phải hân ta trong vài ngày tới.

Dĩ nhiên, vũ trụ lại có những kế hoạch khác dành cho tôi. Buổi sáng hôm sau, tôi nhận điện thoại gọi đi nhận xác, và ngay khi quành xe vào khu nhà di động tôi liền thấy thám tử Ivanov đứng bên ngoài, đang nói chuyện với một kỹ thuật viên hiện trường.

Tôi cau có lục tìm đôi kính râm trong ví. Đúng là trò ngược đời. Thường thì người ta đeo kính râm để che giấu mắt bầm. Còn tôi đeo kính râm là để che giấu việc mình không có mắt bầm.

Cũng chẳng khá khẩm gì hơn khi tôi có thể khẳng định cảnh tượng lần này sẽ thật tởm lợm. Có hai kỹ thuật viên hiện trường - Sean và một phụ nữ tóc vàng mà muôn đời tôi chẳng thể nhớ tên. Cả hai đều mặc đồ bảo hộ và đeo mặt nạ, còn tất cả những người khác ở hiện trường đều đứng cách xa cửa vào của ngôi nhà di động. Nhảy ra khỏi xe, tôi đeo găng tay vào và bước tới xem mình sắp đương đầu với thứ gì. Ivanov khẽ gật đầu chào tôi, rồi đi thẳng ra xe của hân. Tôi chẳng biết nên nhẹ nhõm hay mếch lòng nữa.

Tôi cười toe toét với Sean. “Không phải anh đang đổ mồ hôi dít vì vụ này đấy chứ?”

Anh chàng tóc đỏ thở dài đau khổ. “Tôi cứ phải nhắc nhở mình suốt rằng đổ mồ hôi còn hơn là bốc mùi.”

“Tệ lắm à?”

Anh ta rùng mình. “Nói thế này nhé, tôi chẳng ghen tị tí tẹo nào với công việc của cô cả. Tất cả những gì tôi phải làm chỉ là chụp ảnh!”

“Tôi khá chắc chắn là chẳng ai muốn làm công việc của tôi”, tôi nói. “Tôi đoán đó là sự đảm bảo nghề nghiệp, nhỉ?”

Tôi đi thẳng đến cầu thang của ngôi nhà di động, đẩy cặp kính râm lên đỉnh đầu. Tôi nhìn vào trong, cau có khi thấy rõ cái xác đang nằm bò trên sàn, cạnh một chiếc ghế giám đốc trông tuyệt đối lạc quẻ trong cái nhà này. Chắc gã này da trắng, mặc dù với tình trạng sung phù thể kia thì khó mà khẳng định được. Rất có thể gã đã bị đánh mạnh trước khi chết, nhưng giờ gã đã phù lên quá mức vì bị phân hủy, nên tôi phải tự hỏi liệu bọn tôi có thể cho gã vào trong túi đựng được hay không. Gã mặc quần jean đen bạc màu và áo phông xanh nhạt, nhưng giờ nó đã dính bết dịch chảy ra từ các lỗ khác nhau trên cơ thể. Giời lúc nhúc trong miệng, mũi và mắt gã. Tởm lợm kinh hồn.

Mà giờ thì khứu giác của mình đang ở tình trạng tinh tường nhất, tôi đau khổ nghĩ thầm. Thật tuyệt làm sao.

Derrel đã ở bên trong và gật đầu chào tôi trong khi tay vẫn đang ghi chép. Tôi không muốn cắt ngang dòng tập trung của anh ấy nên tự mình lảng xăng nhìn dây đó và tọc mạch.

Lũ ruồi đen to bự bay vo ve trên cửa sổ và đu đưa trên đám rèm ren bẩn thỉu. Một hàng kiến leo dọc bên quầy bếp, gần như chắc chắn hướng đến chồng hộp pizza vẫn chưa được quảng đi. Ngoài lũ kiến và ruồi, nơi này thực sự không bẩn thỉu hay nhếch nhác chút nào. Gã này giữ căn nhà khá tử tế và nhìn chung là ngăn nắp. Chẳng có chồng quần áo bẩn nào ngoài hành lang hay bát đĩa trong bồn. Thảm trông tương đối mới, tất cả nội thất đều đồng bộ, hệ thống giải trí thậm chí còn ngon lành hơn của Randy nữa.

Máy tính trên bàn làm việc vẫn bật, đang để chế độ màn hình nghỉ. Tôi khẽ đẩy con chuột để xem liệu gã này có đang gõ dở thư tuyệt mệnh hay gì không.

“Tên này mê game”, Derrel nói mà không ngẩng lên. “Hả?”

Anh ấy ra hiệu bằng quơ về phía màn hình. “Đó là trò Left For Dead. Và nếu cô nhìn lên kệ thì tên này còn có cả Halo, Grand Theft Auto, Call of Duty và gần như toàn bộ những game phổ biến khác.”

Tôi đưa mắt nhìn vào trong căn nhà di động. “Gã còn có cuộc sống nào ngoài thế này không nhỉ? Gã có việc làm không? Có ai nhớ đến gã không?”

“Ồ, gã có việc làm đấy.” Mặt Derrel thoáng nhăn nhó. “Gã có một hồ sơ kỷ lục dài cả cây số về việc buôn thuốc. Bình hút, đá viên, heroin, cô biết đấy. Thằng cha này là phần thưởng xin đấy. Anh chẳng ngạc nhiên gì mấy khi gã ra đi lâu thế này mà không ai phát hiện ra.” Derrel bật cười khô khốc. “Mặc dù anh cá là đám khách hàng thường xuyên của gã đang khát thuốc điên lên rồi. Thằng cha ở căn nhà bên cạnh là người gọi cho cảnh sát.”

“Phàn nàn về mùi hôi thối à?”, tôi hỏi.

Derrel cười toe toét. “Một trong những lý do.”

Tôi cúi người trên cái xác. Có thứ gì đó kỳ cục, nhưng tôi không thể thực sự nghĩ ra là gì. Tôi hít vào thật sâu, nhận thấy mùi phân hủy nồng nặc, nhưng không bận tâm đến nó.

Thiếu mất cái gì đó...

Miệng tôi trở nên khô khốc khi nhận thức ập tới. Ừ thì kể từ lần cuối cùng tôi ăn nảo đến giờ là chưa đến một ngày. Tôi chẳng đói và chắc là sẽ không thèm khát gì trong ít nhất một ngày rưỡi nữa. Ngay cả như vậy, trong vài tuần vừa rồi, tôi phát hiện ra một điều là mũi mình rất nhạy với não người. Tôi có thể ngửi thấy mùi não của những người xung quanh, và tuyệt đối có thể ngửi thấy mùi não trong thi thể người chết.

Thậm chí còn chẳng thành vấn đề nếu xác chết bị phân hủy quá đến nỗi bộ não không thể đánh chén được nữa. Não bị thối rữa rất nhanh - vài ngày bên ngoài phòng lạnh là thường chẳng còn lại gì nhiều, ngoài một nắm nhóp nhép xám xịt kinh tởm, nhưng tôi vẫn có thể ngửi thấy mùi của nó.

Nhưng với thằng cha thối hoắc ở đây thì hầu như chẳng có mấy.

“Này Derrel”, tôi nói, cố hết sức để giọng nói được dễ nghe, bình thường và thản nhiên, mặc dù một cảm giác bất an kỳ lạ đang luồn lách trong tôi. “Có suy đoán gì về nguyên nhân cái chết không?”

“Chờ một lúc rồi bọn anh sẽ xem có thể tìm thấy gì”, anh ấy trả lời trong khi viết thêm vài ghi chú lên tập hồ sơ, sau đó đặt nó xuống bàn và kéo ghế tay ra. “Với lượng phân hủy và toàn bộ số nước dịch xung quanh gã này, sẽ rất khó để khẳng định gã chết ra sao trừ khi có một chấn thương rõ rệt nào đó vẫn còn hiện rõ.”

Tôi không đáp lại câu nói ấy. Tôi biết bọn tôi sẽ phát hiện ra điều gì. Ít nhất thì tôi chẳng thể nghĩ ra lời giải thích nào khác. Nhưng khi xoay cái xác lại, tôi cảm thấy nhẹ nhõm đến kỳ cục khi mình không tưởng tượng ra điều ấy.

“Chắc, cái này có gọi là ‘chấn thương rõ rệt’ được không?” Tôi hỏi, nhìn xuống cái hố phía sau hộp sọ nạn nhân. Có lẽ tôi đang bắt đầu hiểu rõ toàn bộ cái thứ không chết này.

Derrel khẽ huýt sáo. “Anh nghĩ đủ tiêu chuẩn đấy.”

Tôi búng một con giòi ra khỏi ghế tay khi Derrel ra ngoài báo với hội kỹ thuật viên rằng có vẻ như đây là một vụ giết người. Một con ruồi đen to bự bay vo ve quanh đầu tôi và khi bị tôi phẩy đi, nó liền nhập hội cùng với đồng bọn tụ tập trên cửa sổ. Tôi đứng dậy khi Sean bước vào. Anh ta ném cho tôi ánh mắt đau khổ rồi lại đeo mặt nạ vào.

“Angel, tôi chả hiểu sao cô có thể chịu đựng được cái mùi này”, anh ta nói. “Derrel đã làm công việc này lâu đến nỗi tôi nghĩ anh ta chẳng còn tí khả năng cảm thụ mùi vị nào nữa rồi,

nhưng còn cô...?” Anh ta nhăn nhó chụp ảnh hộp sọ và vết thương trong khi tôi giữ cái xác ở đúng vị trí cho anh ta. “Cô là cô bé rần rởi đấy.” Thế rồi mắt anh ta nheo lại, và mặc dù anh ta vẫn đang đeo mặt nạ, tôi có thể khẳng định là anh ta đang cười toe toét với mình. “Hay có thể cô bệnh hoạn và lệch lạc nghiêm trọng, mà trong trường hợp ấy thì cô làm công việc này là quá chuẩn rồi!”

Tôi bật cười. “Chắc là khả năng sau thôi”, tôi nói. “Tôi chẳng rần rởi gì!”

Anh ta kết thúc việc chụp ảnh và chúng tôi ra ngoài cùng nhau. Tôi biết phải một lúc nữa mới đến lượt mình nhận xác vì khá rõ ràng đây là một vụ giết người, thế có nghĩa là tay thám tử được phân công ca này cần phải vào trong và làm những việc hội thám tử vẫn làm. Tất cả những gì tôi biết về công việc này là do xem trên ti vi, và nếu xét đến sự khác biệt quá lớn giữa những gì tôi làm với phiên bản truyền hình, thì tôi cũng đoán được rằng hầu như mình sai đến chín mươi phần trăm về các tình tiết.

Tôi lột găng tay ra, tựa vào phía trước con Durango của Derrel trong lúc chờ. Mình mà rần rởi ấy hả? Nghe mới mẻ đấy. Tôi phải thừa nhận mình thấy khá nhột trước ý nghĩ đó.

“Angel, cô thế nào rồi?”, một giọng nói quen thuộc cất lên ngay bên phải tôi.

Tôi quay lại với nụ cười tự động trên môi trước khi nhận ra ai là người lên tiếng. Còn cặp kính râm thì đang ở trên đỉnh của cái đầu chết tiệt, tôi có rúm nghĩ thầm. “Tôi không sao, sếp Ivanov”, tôi đáp lại, giữ nguyên nụ cười trên môi. BỐ KHỈ. Tôi đâu phải là người bị bắt giam. Tôi sẽ không cúi đầu nhục nhã chỉ bởi bố tôi có thể là một kẻ thực sự bỏ đi. “Tôi không sao cả”, tôi nói. “Cảm ơn anh.”

Mắt hần nheo lại khi cười với tôi. “Cô biết đấy, cứ gọi tôi là Marcus cũng được mà.” Thế rồi mắt hần nhìn lướt qua mặt tôi và tôi phải kìm chế để không đờ người ra. “Chắc chắn cô không dễ bị bầm tím, nhỉ? Tôi cứ tưởng là cô sẽ bầm dập toí tả rồi chứ.”

“Ờ, không. Chắc là may mắn. Và tôi, ờ, tôi có chườm đá nữa.”

Hần nhăn mặt trước câu trả lời phịa của tôi. “Xin lỗi, tôi lại làm cái trò ‘thằng khốn vô cảm’ rồi. Lẽ ra tôi không nên nhắc đến chuyện đó.”

Tôi nhún vai. “Không, ổn cả mà. Những chuyện chó chết vẫn xảy ra, anh biết đấy.” Một khoảnh khắc im lặng kỳ quặc ập xuống và tôi búng một con giòi khác đã xoay sở bò lên được cẳng tay.

Hần cười khùng khục. “Tôi cá cô chưa từng nghĩ là sẽ có lúc mình lại thản nhiên búng giòi lung tung như thế.”

Tôi buộc phải bật cười. “Ôi trời ời, không đùa đâu. Trước đây tôi thường nôn ọe nếu có người khạc nhổ trên vỉa hè ngay trước mặt tôi đấy.”

“Cô biết đấy...” Marcus dừng lại, và có vẻ như hần đang tập trung dũng khí để nói gì đó. Tôi chờ. Vài giây sau hần mới nói tiếp. “Tôi từng là sĩ quan an ninh ở trường cấp ba của cô trong một thời gian ngắn. Lúc ấy tôi mới làm cảnh sát có vài năm và thường thì công việc như thế được giao cho những kẻ có nhiều kinh nghiệm hơn hần, nhưng sở dĩ trải qua một giai đoạn xáo trộn nhân sự lung tung...”

Tôi có một cảm giác kỳ cục là mình biết hần đang hướng đến cái gì, nhưng tôi vẫn cứ “Ờ?” lên một tiếng.

Nụ cười của hần có vẻ hơi lúng túng. “Là vào khoảng năm năm trước. Tôi... ờ, tôi còn nhớ cô.”

Thật khó, nhưng tôi buộc mình không được nhìn tránh đi. “Anh nhớ khi tôi bỏ học à?”

Hần chậm rãi gật đầu.

Tôi nhăn mặt. “Không phải những khoảnh khắc đẹp nhất đời tôi.” Tôi không nhắc đến thời gian hần bắt giam mình. Cho đến giờ sự vụ ấy vẫn chưa hề được nhắc đến giữa bọn tôi. Điều

cầm ky. Tôi thích như thế hơn.

Hắn nhún vai. “Có lẽ vậy. Nhưng tôi phải nói rằng cô đã vượt qua chuyện đó rất xuất sắc, dù nói thế tôi sẽ phải đối mặt với nguy cơ nghe như kiểu mình giống một thằng khốn khoa trương đang tỏ vẻ chiếu cố.”

“Tôi cũng mất nhiều thời gian đấy.” Và còn chết đi nữa kìa.

Hắn mỉm cười. “Tôi nói thật đấy. Giống như kiểu cô không còn là cô trước đây nữa.”

Chúa ơi, giá như hắn biết. “Thì đúng thế mà. Ý tôi là, tôi... chuyện là, chắc, ờ, tôi đang cố tìm hiểu xem mình là ai.” Tôi nhăn mặt. Địch, nghe quá dị bỏ cha. “Ờ, anh hiểu ý tôi rồi đấy.”

“Tôi hiểu”, hắn khẽ gật đầu và nói. “Tôi nghĩ chúng ta ai cũng phải trải qua điều đó.”

“Ừ”, tôi đáp lại. Và trước hết, một số người cần phải bị đá vào đít.

“Nghe này, ờ, tôi biết cô sẽ chẳng muốn nói đến chuyện này chút nào, nhưng tôi muốn đề nghị cô...” Hắn trở nên im bật, trông nhấp nhồm một cách kỳ lạ.

“Đề nghị tôi...?” Đề nghị tôi đi ăn tối? Đề nghị tôi đi uống nước? Đề nghị tôi xem hắn thế nào dưới bộ đồng phục kia? Đây, ý tưởng cuối cùng này ở đâu ra thế hả? Nhưng không, hắn vừa bảo tôi sẽ chẳng muốn nói đến chuyện này chút nào...

Hắn hít vào thật sâu. “Tôi muốn đề nghị cô đừng bảo lãnh bố cô ra khỏi tù.”

Chẳng hiểu sao tôi có thể giữ được gương mặt bất động trong khi những ý nghĩ thì bổ nhào vào nhau thành một đồng rối rắm. “Hả?”

“Đừng bảo lãnh bố cô ra”, hắn lặp lại, mắt nhìn thẳng vào tôi. “Tôi biết chuyện này khó đối với cô, nhưng cô không nên là người đưa ông ấy ra khỏi tù.”

“Vì tôi là nạn nhân”, tôi khó nhọc thốt lên. Ái chà, giọng tôi nghe gần như bình thường.

“Đúng vậy.” Hắn giơ tay lên gãi gãi mái tóc ngắn ngắn. “Hãy cho mình vài ngày yên ổn.” Trông hắn như kiểu còn muốn nói nữa, nhưng tôi không cần nghe. Tôi biết hắn muốn nói gì. Hắn không muốn tôi trở thành thể loại nạn nhân như thế. Hắn có quan tâm. Có lẽ hắn thế này với tất cả mọi người, nhưng điều đó chẳng quan trọng. Tôi vẫn chẳng thể ngăn mình tận hưởng tia ấm áp nhỏ nhoi mà điều này đem lại.

“Được rồi”, tôi khẽ nói.

Hắn đáp lại tôi bằng nụ cười nhuốm vẻ nhẹ nhõm và đầy lo lắng.

“Này”, tôi nói trước khi hắn có thể nói thêm gì khác làm bầu không khí thậm chí còn kỳ quặc hơn, hay là phá hủy nó hoàn toàn. “Anh muốn hôm nào đó làm ly cà phê hay gì không? Ý tôi là, khi nào mà tôi không lẫn lộn với lũ giòi ấy”, tôi thêm vào cùng với tiếng cười mà ngay cả tôi nghe cũng thấy là đầy lo lắng, và chắc là với hắn thì phải tuyệt vọng và thảm hại lắm. Tôi hoàn toàn chuẩn bị tinh thần cho việc hắn đằng hắng, ậm ừ rồi bảo rằng không thể, hắn đã có bạn gái hay gì đó. Thay vào đó, tôi sốc khi hắn gật đầu.

“Nghe hay đấy. Và tôi cũng khoái cái vụ không giòi ấy lắm.”

Bọn tôi được cứu khỏi bất kỳ nỗi ngượng ngịu nào khác có thể xảy ra nhờ tiếng huýt sáo dữ dội của Derrel gọi tôi. Tôi nhìn sang và thấy tay kỹ thuật viên điều tra đang ra khỏi nhà.

“Đến đây”, tôi kêu lên rồi đẩy mình ra khỏi con Durango. “Nói chuyện với anh thật vui.”

“Tôi sẽ đòi cô vụ cà phê đấy”, Marcus nói, làm tôi ngạc nhiên khi nháy mắt với tôi.

Tôi quay đi với nụ cười ngớ ngẩn trên môi để đến nhận cái xác phủ đầy giòi.

CHƯƠNG 19

áng hôm sau, bố gọi điện cho tôi. Tôi đã biết trước chuyện đó, nhưng như thế cũng chẳng làm mọi thứ dễ hơn chút nào.

“Angel, là bố của con đây”, bố nói sau khi tôi bắt máy. Không phải “Bố” mà là “bố của con”. Đề phòng tôi không chắc chắn ấy mà. “Con gái, bố thực sự xin lỗi về những gì đã xảy ra.”

Tôi ngồi xuống đi văng và lấy ngón tay bầu lấy sống mũi. “Con biết. Lúc ấy bố say.”

“Bố đã sai rồi, con gái. Bố... bố không biết sao mình lại kích động đến như thế.”

Vì bố cảm thấy mình giống như một kẻ lụi bại, tôi nghĩ. Con là đứa bỏ đi, nghĩa là bố đã thất bại trong vai trò làm cha. Nhưng tôi không còn là kẻ bỏ đi nữa. Hay ít nhất không còn nhiều nữa. Bố không thể thấy được điều đó. Hay có thể bố không muốn thấy. Vì rồi bố sẽ là kẻ thất bại duy nhất trong nhà.

“Con đến bảo lãnh bố được không? Bố đã ở đây một

ngày rưỡi rồi. Bọn họ để nơi này lạnh chết người, và bố đau lắm.”

Địch địch địch. Tôi nhắm nghiền mắt lại. “Bố ạ, con rất tiếc. Có lẽ nếu bố bảo với họ là bố bị đau thì có thể họ sẽ đưa bố đến phòng khám?”

“Sao con không thể đến bảo lãnh bố ra chứ?” Nghe giọng bố có vẻ mệt mỏi. Già nua. Tôi cảm thấy mình già hơn.

Ừ, lần vừa rồi bố đúng là một kẻ tuyệt đối bỏ đi, nhưng đâu phải lúc nào bố cũng như vậy. Không phải luôn thế. Đôi khi bố vượt qua vì tôi - như cái ngày bố đưa tôi đến bệnh viện với xương sườn và cánh tay gãy lúc tôi lên mười hai. Tôi vẫn có thể nhớ cơn đau mù mẫm trong giọng bố khi bố bảo với cảnh sát hãy đến mà bắt giam mẹ, vì bố biết rằng nếu họ không làm thế, mẹ sẽ giết chết tôi mất. Mẹ đã mắc bệnh tâm thần - giờ tôi có thể thấy điều đó. Nhưng lúc đó, tất cả những gì tôi biết là bố đang cứu tôi và cùng lúc ấy phản bội mẹ. Tôi vừa yêu, vừa ghét bố.

Giờ vẫn vậy.

Cục nghẹn trong cổ họng khiến tôi khó nhọc cất tiếng. “Con không thể”, tôi nói, giọng chỉ hơn tiếng thì thào khản đặc. “Bố ạ. Con... con không nghĩ họ sẽ để con bảo lãnh bố ra”, tôi nói dối. “Và con không còn đồng nào cả, bố nhớ không?”

Bố im lặng lâu đến nỗi tôi ngỡ là bố đã cúp máy rồi. Chỉ có giọng nói của những người bên kia mới cho tôi biết là bố vẫn còn cầm máy. “Được rồi, con gái”, cuối cùng bố nói.

“Bố hiểu.”

“Con xin lỗi bố”, tôi nghẹn ngào.

Thế rồi tiếng ồn ào tắt ngấm và tôi biết là bố đã gác máy. Tôi ngồi đó, gục đầu vào hai tay trong vài phút, sau đó gọi điện cho nhà giam và yêu cầu cắt số điện thoại của tôi khỏi hệ thống liên lạc thân cận. Rồi bố sẽ được thả thôi, nhưng tôi sẽ không giúp. Và tôi không thể nào nhận thêm một cú điện thoại như thế nữa.

Tiến lên nào, tôi mù mẫm nghĩ thầm. Mình không phải là nạn nhân kiểu đó.

CHƯƠNG 20

Đôi bắt đầu nhận ra rằng Derrel có giác quan thứ sáu trong chuyện biết chính xác lúc nào phải nói gì để làm người khác cảm thấy khá hơn. Đôi lúc anh ấy còn biết nói điều tuyệt đối vu vơ. Thậm chí không có câu nào kiểu như “Nếu đằng ấy cần người nói chuyện thì tớ luôn có mặt”, cái câu vốn vẫn luôn vô dụng hơn là chẳng nói gì hết, bởi vì, cái câu đấy ấ hả? Vô tích sự. Cả cái câu xưa như trái đất “Nếu đằng ấy cần gì thì cứ nói với tớ” cũng vớ vẩn bỏ mẹ ra.

Thường vẫn nghe người ta nói thế suốt, nhưng mà chẳng bao giờ thấy ai thực sự gọi cho cái người thốt ra câu ấy và bảo, “Này, anh có nhớ đã từng bảo là cứ nói với anh nếu tôi cần gì không? Chà, thú thực là tôi đang cảm thấy ngập ngụa. Anh có thể đến lau dọn nhà bếp hộ tôi được không, vì nếu có được một gian bếp sạch sẽ, tôi sẽ cảm thấy mình khá khẩm hơn đôi chút”. Bạn sẽ chẳng bao giờ nghe thấy ai nói thế, bởi rồi cái người đòi người khác phải lau dọn bếp cho mình sẽ bị coi là một đứa cùi bắp vớ vẩn vô tích sự.

Sẽ tốt hơn nhiều nếu người phun ra cái câu xàm xĩnh vô dụng “nếu đằng ấy cần gì thì cứ nói” kia chỉ cần cứ thế đến nhà bạn, rồi lau dọn sạch tung gian bếp chết tiệt mà không cần bạn mở mồm ra nhờ. Cứ đến rồi nói, “Này, đằng ấy đi chăm con, làm việc hay ngủ quách đi một giấc. Khi xong rồi, đằng ấy sẽ có một gian bếp sạch boong. Và không, đằng ấy chẳng nợ tớ cái quái gì cả. Một ngày nào đó chúng ta sẽ ở trong hoàn cảnh ngược lại, ô kê?”.

Và Derrel luôn chơi cái trò khỉ đó. Anh ấy chẳng hề thở ra một lời nào hay ám chỉ gì, nhưng lại mê trò buôn dưa lê đến nỗi không thể không biết chuyện gì đang xảy ra với bố tôi. Anh ấy chẳng hỏi vì sao tôi trầm lặng thế, như vậy khiến tôi nhẹ nhõm hơn nhiều so với những gì có thể bày tỏ. Và không, anh ấy chẳng ghé qua lau dọn bếp cho tôi gì cả, nhưng đến gần trưa lúc bọn tôi gặp nhau ở hiện trường một vụ tử vong, anh ấy liền chặn tôi lại trước khi bọn tôi vào trong nhà và đưa tôi một cái tách cách nhiệt chứa chocolate nóng, một túi giấy đựng trứng cùng bánh quy kẹp thịt muối.

“Cô em gầy như que củi ấy”, anh ấy bảo tôi. “Và nếu cô em không vui vẻ mà ăn đi thì anh sẽ đê cô em xuống bắt ăn cho bằng sạch đấy.”

Tôi cầm lấy cái túi từ tay Derrel, tuyệt đối tin chắc rằng anh ấy sẽ làm chính xác như thế.

“Hơn nữa”, Derrel nở nụ cười xấu xa thêm vào, “khi tham gia một hiện trường chết người thì lúc nào cũng nên no bụng. Chẳng có trò gì kinh hơn là nôn ọe với cái bụng trống rỗng”.

“Em chưa từng và sẽ chẳng khi nào nôn ọe tại một hiện trường có người chết”, tôi ngồm ngoàm với cái miệng đầy thịt muối cùng bánh trứng.

Derrel cười toe toét. “Anh bắt đầu tin điều đó là sự thật rồi đấy. Cô đang dần trở thành lực lượng nòng cốt ngon xơi rồi. Thật kinh ngạc với thứ mà người ta có thể vượt qua được, đúng không?”

Đó là điều gần với ý nghĩa an ủi nhất mà Derrel thốt ra. Nhưng tôi cảm thấy mình được an ủi, được an toàn, được đủ thứ, hơn hẳn so với tình huống anh ấy ôm chầm lấy tôi, làm gì kỳ quái hoặc công khai bày tỏ tình cảm kiểu như thế. Thực ra, nếu bị Derrel ôm chầm lấy thì chắc là tôi sẽ thất kinh hồn vía lên mất, bởi vì, chắc, như thế thật quái đản bỏ mẹ. Nhưng mà bản thân tôi cũng chẳng quen với mấy cái trò công khai bày tỏ tình cảm hơn bất kỳ ai. Nếu không ngủ với tớ thì đừng có chạm vào tớ.

Tôi xử lý nốt miếng bánh và tách chocolate nóng, rồi theo Derrel vào trong căn hộ cùng với cái cang và túi đựng xác.

Không có dây hiện trường phạm tội hay sổ ra vào gì, mà chỉ có một cảnh sát ở cửa dẫn bọn tôi đi thẳng vào phòng ngủ sau nhà. Tôi để cái cang trong sảnh rồi cầm túi đi theo Derrel.

Bọn tôi đang ở trong một căn hộ đầu phía Nam Tucker Point, trong một khu phức hợp tự quảng bá cho mình bằng những từ ngữ như kiểu “xa hoa” và “cao cấp”. Qua cửa sổ phòng ngủ,

tôi có thể thấy dòng sông Kreeger, còn trên đường lên đây, tôi đã thấy ở tầng trệt của khu chung cư này có một lối đi dẫn đến một khu bến riêng tư - điểm đỗ của một con thuyền với kích thước khiêm tốn.

Khu chung cư này có mọi đặc trưng hiện đại - trang thiết bị bằng thép không gỉ, sàn gỗ, quầy đá hoa cương. Nội thất trong phòng ngủ thì chắc chắn và tao nhã, tất cả đều bằng gỗ sồi sậm đồng bộ, không giống như những lựa chọn tẻ nhạt tiền lông cừu ở nhà tôi. Bộ chăn ga gối bằng vải kim tuyến màu đỏ vàng trắng lệ trông đắt tiền kinh người, nhưng ngay lúc này lại đang vương vãi chất nôn mửa và bọt dãi.

Nhưng ít ra cũng không phải là chất nôn mửa gồm trứng-và-bánh-thịt-muối.

Nguồn cơn của chỗ chất nôn mửa ấy đang nằm nghiêng, mắt nhắm hờ và đục ngầu vì đã chết. Cô ta trông khá trẻ - có lẽ ngoài hai mươi lăm đến ba mươi tuổi. Xinh xắn và thanh mảnh, cô ta có mái tóc nâu dài chấm vai khẽ điểm xuyết vài lọn highlight màu đỏ và vàng, các sợi tóc xoắn ngoằn ngoèo xuyên qua bãi nôn mửa đã đông cứng lại dưới đầu. Bong bóng dãi lưu lại trên miệng cô ta và tôi có thể thấy phần còn lại của lớp sơn đỏ sậm. Cô ta mặc cái áo ba lỗ màu hồng còn quần lót thì trông như hàng của Victoria's Secrets chứ không phải Walmart, móng tay được cắt tỉa đẹp đẽ theo kiểu Pháp. Tôi có thể thấy những viên thuốc rải rác trong đồng nôn mửa, khoảng nửa tá túi đựng thuốc trong tủ đầu giường.

Suy đoán nguyên nhân cái chết của cô ta không phải việc khó khăn cho lắm.

"Theresa Anderson. Hai mươi chín tuổi", Derrel lắc đầu lắc bả.

Miệng tôi cong lại thành vẻ cáu kỉnh khi nhìn quanh phòng. "Cuộc sống trong mơ, và như vậy vẫn là chưa đủ."

"Còn tùy vào cách cô định nghĩa từ 'mơ'", Derrel lơ đãng đáp lại.

Khịt mũi, tôi thờ ơ xáo qua một chồng báo và cặp hồ sơ trên tủ đầu giường. "Sao cơ, anh muốn nói 'tiền không phải là tất cả', vân vân và vân vân ấy hả?" Tôi nhún vai. "Ý em là, dĩ nhiên, tiền chắc cú là quan trọng, nhưng..." Tôi lướt ánh mắt quanh phòng lần nữa. "Ý em là, nhìn nơi này mà xem. Ngon bổ mẹ lên được."

Tôi chờ Derrel tranh cãi điểm này với mình, đưa ra trường hợp rằng ngay cả người giàu có và thành công cũng có thể bị choáng ngợp hay gì đó, nhưng anh ấy đơn giản chỉ khẽ gật đầu trong lúc nguệch ngoạc ghi chép lại, miệng khẽ nói, "Thật phí của giờ".

"Thật điên khùng thì có", tôi vặc lại. "Cô ta có tiền, có một nơi ngon tuyệt để sống." Tôi quắc mắt nhìn đồng giấy tờ. Thư từ và giấy tờ pháp lý. Chẳng có gì ghê gớm khủng khiếp cả. Trông khá là buồn tẻ với tôi. "Có vẻ như cô ta là một kiểu luật sư danh tiếng gì đó. Em cá chẳng ai thắc mắc xem cô ta có học đại học hay không. Derrel đăng hăng theo kiểu vô thưởng vô phạt, mắt liếc nhìn cái xác.

Tôi bước về phía giá sách, lần những ngón tay qua lớp bụi mỏng. Một chai tinh dầu tỏa ra mùi hương hoa dễ chịu hòa lẫn một cách kỳ cục với mùi nôn mửa. Ở chỗ này còn có nhiều sách luật hơn. Vài cuốn có những cái tựa nghe thật kiêu kỳ như kiểu mô tả về Oprah hay những thứ tương tự vậy. Chẳng thấy thứ gì có vẻ hài hước hay nhẹ nhàng. "Có lẽ cô ta không đương đầu được với áp lực." Tôi nhún vai nói, rồi thở dài. "Em không biết. Em suy bụng ta ra bụng người thôi. Có phải tự tử không?"

"Khó nói lắm", Derrel nói, ngược mắt khỏi tập hồ sơ. "Cảnh sát không tìm thấy thư tuyệt mệnh, nhưng như thế chẳng có ý nghĩa mẹ gì. Hầu hết các vụ tự tử có để lại thư tuyệt mệnh quái đản. Mà bác sĩ Leblanc thì thường rất miễn cưỡng mới đưa ra kết luận tự tử, trừ khi đã tương đối chắc chắn. Anh cho rằng vụ này sẽ được kết luận là một tai nạn vì sốc thuốc." Anh ấy lắc đầu. "Rất có thể ban đầu chỉ là lượng nhỏ - phương pháp chữa trị căng thẳng theo thời kỳ ấy mà, hay có thể là Adderall^[1] hoặc thứ gì đó giúp cô ta qua được các buổi học. Rồi dần dần từ đó cô ta trở nên phụ thuộc vào nó."

Tôi im lặng khi nghe điều đó, và những cảm xúc trong lòng rối tung kỳ lạ khi bọn tôi chuyển cô ta vào túi đựng xác.

Giả thiết đó quá gần gũi với tôi. Tôi chỉ vừa vặn thoát khỏi cảnh bị tìm thấy trong tình trạng tương tự, mặc dù hầu như chắc chắn mọi thứ xung quanh tôi lúc ấy sẽ kém đáng yêu hơn rất nhiều. Nhưng thật kỳ lạ khi thấy những người có học thức, những kẻ thuộc tầng lớp thượng lưu cũng phải trải qua những thứ rác rưởi thế này. Ý tôi là, nếu xét về logic, tôi biết điều đó có thể xảy ra, nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn luôn tin rằng lạm dụng thuốc và dùng thuốc quá liều chỉ giới hạn trong phân đoạn “thất thế” của tổng dân số.

Tôi mỉm cười mà chẳng cảm thấy vui vẻ chút nào. Không, tôi sai ở chỗ tin rằng “phân đoạn thất thế” ấy có liên quan đến vấn đề thu nhập hay tầng lớp xã hội.

Derrel cho đóng thuốc nhiều loại khác nhau kia vào túi, rồi giúp tôi chuyển cái cồng rập ra khỏi căn hộ và vào trong xe. Không biết cô ta có mua thuốc từ Clive không? Dĩ nhiên có khả năng đó, mặc dù tôi biết có cả thị trường rộng lớn dành cho thuốc giảm đau, và cả đồng người đang kiếm tiền bằng cách ấy.

Điện thoại của Derrel đổ chuông khi tôi đang đóng cửa sau xe tải lại. Anh ấy ghi chép lại một số thứ rồi ngẩng lên nhìn tôi, mặt ủ dột với vẻ sẵn sàng. “Hôm nay bận bù đầu. May là xe vẫn có chỗ cho hơn một xác chết.”

Cái xác thứ hai trong ngày nằm ở đầu bên kia giáo xứ, trong một căn phòng có hình ảnh đối lập hẳn so với căn hộ xa hoa của cô nàng Anderson.

Có một xe cứu thương đỗ bên ngoài, cạnh xe của sở cảnh sát và một xe ngằm rõ ràng thuộc về cảnh sát điều tra. Nhìn nhanh qua số hiệu chiếc xe ngằm, tôi biết đây không phải xe của Marcus, và tôi không thể khẳng định mình thấy nhẹ nhõm hay thất vọng trước điều đó.

Bên trong căn phòng có một tấm thảm cũ kỹ, nhiều chỗ xơ xác còn đồ đạc thì chẳng cái nào đồng bộ, nhưng tuyệt đối ngăn nắp và sạch sẽ hết mức có thể. Mùi bánh quy thoang thoảng trong không gian, hòa lẫn với hương hoa. Tôi nhìn quanh xem có chai tinh dầu thơm nào ở đây không, nhưng rồi nhận ra nguồn gốc của mùi hương đến từ những bông hoa thực sự trong cái bình sứ đặt trên bàn phòng ăn.

Thám tử Roth đứng cạnh cửa vào phòng bếp. “Nạn nhân của anh trong này”, anh ta nói với Derrel bằng tông giọng trầm, tránh sang bên để bọn tôi có thể nhìn thấy người phụ nữ trên sàn nhà. “Sarah Jackson.” Thế rồi anh ta hất đầu về phía phòng khách. Một người đàn ông da đen khoảng ngoài hai mươi, mặc áo phông trắng, quần jean cùng ủng lao động, đang ngồi trên đi văng và gục đầu vào hai tay. “Kia là Drew Russell, bạn trai cô ta. Họ sống cùng nhau, nhưng khoảng một giờ trước, cậu ta quay về từ chỗ làm ở ngoài khơi và tìm thấy cô ta.” Anh ta nhắm mắt.

Derrel gật đầu từ tốn với Roth rồi đi về phía phòng khách. Tôi ở lại trong khi anh ấy nhẹ nhàng nói chuyện với bạn trai của Sarah, nhưng vẻ đau đớn trên mặt anh chàng đó lộ rõ đến nỗi tôi phải quay đi.

Bước vào trong bếp, trong một giây ngắn ngủi và choáng váng, tôi nghĩ rằng người phụ nữ này chỉ đang ngủ gục, mặc dù tôi biết không thể nào có khả năng xảy ra chuyện đó. Nếu bọn tôi đã ở đây thì không thể nào. Cô ta nằm nghiêng sang phải, tay trái chìa ra phía trước, chân hơi cong lại như thể đang cuộn mình để chợp mắt đôi chút. Nhưng mắt cô ta trợn trừng vô hồn, và khi bước đến gần hơn, tôi có thể thấy tay phải của cô ta bị xoắn lại kỳ cục phía dưới cơ thể.

Tôi cúi xuống rồi xỏ ngón tay vào. Phần cơ thể gần sàn nhà nhất đỏ lựng và lốm đốm. Tôi đã làm công việc này đủ lâu để biết rằng cái đó được gọi là bầm máu - hiện tượng tụ máu trong cơ thể sau khi tim ngừng đập. Tôi khẽ chọc vào một điểm màu đỏ trên cẳng tay cô ta. Nó không đổi màu, thế có nghĩa là hiện tượng bầm máu đã cố định, và cô ta đã chết được ít nhất vài giờ. Ít ra đây không phải là vụ mà người bạn trai phải chịu trách nhiệm, tôi thầm nghĩ với vẻ nhẹ nhõm mơ hồ. Trông anh ta có vẻ tàn tạ vì mất mát, hẳn tôi sẽ cảm thấy mùi giả dối nếu đó chỉ

là diễn trò.

Tôi ngẩng lên khi Derrel bước vào bếp. “Có gì hay không?” Anh ấy hỏi khi ngồi xuống cạnh tôi.

“Hiện tượng bầm máu đã cố định”, tôi trả lời. “Em chỉ mới tìm ra được đến thế.”

Derrel gật đầu rồi nhắc tay trái của nạn nhân lên và uốn cong phần khuỷu lại. “Tình trạng cứng đờ đến rồi lại đi, mặc dù đó là cách vớ vẩn để xác định thời gian tử vong. Không có dấu hiệu phù phổi - cái trò sùi bọt dãi đã xảy ra với cái xác vừa nãy ấy. Đó có thể là dấu hiệu cho khả năng dùng thuốc quá liều.”

Tôi không nghĩ người phụ nữ này bị sốc thuốc, nhưng lại chẳng có gì ngoài cảm giác cá nhân để hỗ trợ cho giả thiết đó, thế nên tôi không nói gì.

“Anh không nghĩ cô ta sốc thuốc”, Derrel nhắc lại suy nghĩ của tôi. “Nhưng bác sĩ Leblanc chắc chắn sẽ tìm ra.”

Bọn tôi lục soát nhanh quanh nhà để tìm thuốc thang, cuối cùng không tìm được gì ngoài ít thuốc kháng sinh. Một người hàng xóm đến và ngồi cùng với anh bạn trai trong khi Derrel nhẹ nhàng lấy thông tin về người thân hợp pháp gần nhất của nạn nhân, rồi tôi rời khỏi cùng với cái xác, để khung cảnh tan nát đau thương lại phía sau.

Bác sĩ Leblanc đã sẵn sàng bắt tay vào các ca mổ xác gần như ngay lập tức khi tôi quay trở về cùng mấy thi thể. Với vụ đầu tiên, Theresa Anderson, ông thực hiện kiểm tra nhanh các loại thuốc trong khi tôi vẫn còn đang dựng cô ta lên trên bục kê. Ông nhìn kết quả rồi thở dài và đặt nó sang bên. Trên thực tế, ông chỉ tiến hành lướt qua với các thao tác còn lại, kiểm tra thật nhanh các cơ quan nội tạng trong khi tôi vật lộn để theo kịp.

Tôi nhìn kết quả kiểm tra nhanh và luận ra rằng ông không muốn phí thời gian vào các thủ tục chuyên sâu, khi mà ai có mắt cũng thấy rõ rành rành là người phụ nữ này đã chết vì dùng thuốc quá liều, cho dù cố ý hay không. Dĩ nhiên luôn có khả năng là hiện trường có thể được dựng lên và đây có thể là một vụ giết người, nhưng nhiệm vụ tìm ra chuyện đó là của cảnh sát. Công việc căn bản của bác sĩ pháp y là đưa ra kết luận về hình thức và phương thức tử vong.

Thế nhưng thực tế mà nói, tất cả bọn tôi đều biết rằng chẳng có trò mèo nào trong cái chết của Theresa Anderson. Vụ này là vì điên rồ, chứ không phải vì tội ác.

Trái ngược hoàn toàn với vụ đầu tiên, bác sĩ Leblanc dành thời gian quý báu của mình cho nạn nhân thứ hai, Sarah Jackson. Ông cũng tiến hành kiểm tra nhanh với cô ta, nhưng kết quả sạch boong.

“Ái chà, chắc chắn”, cuối cùng ông lên tiếng, mắt nhìn xuống quả tim đã được cẩn thận chẻ ra trên thớt. “Ra là thế.”

“Sao thế ạ?”

Ông huơ con dao mổ nhuộm máu ra hiệu cho tôi đến gần và tôi ngoan ngoãn đến cạnh ông. “Cô ta có một động mạch vành bên phải nhỏ một cách khác thường. Phần lớn khả năng đã gây ra một vụ loạn tâm thất chết người. Chắc là chưa từng có triệu chứng nhỏ nào.” Ông chỉ vào thứ gì đó bên trong quả tim, nhưng tôi chỉ có thể hiểu lời ông rằng thứ gì đó mà tôi đang nhìn thấy đằng nào cũng là khác thường.

“Khoan đã”, tôi nói. “Cô ta chưa bao giờ cảm thấy không khỏe hay ốm đau vì cái này sao ạ? Chỉ tự dưng lặn ra chết thế thôi ạ?”

“Gần như chắc chắn chuyện đã xảy ra như vậy.”

“Thật bất công!” Tôi kêu lên, rồi nhận ra câu nói ấy nghe mới ngu ngốc làm sao. Nhưng không ngu ngốc chút nào. Cô ả giàu có thì quẳng bỏ cuộc đời của mình đi, trong khi Sarah Jackson gắng hết sức cống hiến làm việc để tạo dựng một cuộc sống tử tế với những gì mình có, lại lặn ra chết mà không hề được báo trước.

Mắt bác sĩ Leblanc tối đi khi ông bắt gặp ánh nhìn của tôi. Tôi chợt nhận ra ông đã chứng kiến điều này quá nhiều lần rồi. Ông quên với điều ấy, nhưng vẫn không chịu chấp nhận.

Ông tặng cho tôi nụ cười buồn bã. “Chào mừng đến với cái chết.”

Tôi đứng trong phòng lạnh cho đến khi cái lạnh ngấm vào xương, và các ngón tay của tôi bắt đầu trở nên cứng đờ. Cái chết thật bất công. Nó không đưa ra lời cảnh báo nào. Cái chết tấn công cả người tốt lẫn người xấu. Nó chẳng quan tâm quái gì.

Thời gian một tháng làm việc ở đây của tôi đã đến và đi mà chẳng có gì xảy ra. Chẳng ai trao cho tôi huy chương hay bằng khen vì thái độ tốt. Tôi nhận ra như thế cũng chẳng khác biệt lắm. Chẳng có gì thay đổi. Tôi vẫn là tôi của cách đây một tháng.

Mãi đến khi cơn đói bắt đầu cào cấu, tôi mới nhận ra mình là một con hâm đã bắt cơ thể phải chịu đựng quá mức bằng cái trò ngớ ngẩn đứng trong phòng lạnh thế này.

Sau khi đảm bảo chỉ còn một mình trong nhà xác, tôi thực hiện các thủ tục vớt não vào trong các bình muối dưa. Tôi chẳng cảm thấy chút day dứt nào khi lấy não của nạn nhân dùng thuốc quá liều, nhưng khi quay sang túi đựng cô nàng Jackson, tôi do dự. Cái chết của cô ấy đã đủ bất công rồi. Giờ tôi lại còn sắp mạo phạm cô ấy bằng cách biến bộ não của cô ấy thành bữa tối nữa sao?

Cơn đói lại cào cấu tôi. Nghiến chặt răng, tôi nhanh chóng chuyển bộ não của người phụ nữ ấy vào bình. Ừ, cái chết thật bất công. Và tôi sẽ không cho nó thêm bất kỳ lợi thế nào nữa.

Chú thích:

[\[1\]](#) Loại thuốc dùng trong điều trị chứng bệnh tăng động giảm chú ý, có tác dụng giúp người dùng tập trung, ghi nhớ và tỉnh táo bằng cách kích thích thẳng vào hệ thần kinh. Tuy nhiên, về lâu dài loại thuốc này gây nghiện và gây nguy hiểm cho não bộ.

CHƯƠNG 21

“Thế quái gì đã xảy ra với người này thế?” Thám tử Mike Abadie quay lại trước câu hỏi bàng hoàng của tôi, rồi trưng ra nụ cười mỏng dính. “Máy xén cỏ”, anh ta ra hiệu về phía cái máy xén cỏ đang lật nghiêng cách cái xác vài mét. Cũng chẳng phải máy xén cỏ thông thường, mà là một kiểu máy kéo to bự phù hợp với việc xén cỏ ở những mảng sân có kích thước đo bằng mẫu, thay vì bằng mét vuông.

Và điều đó tất nhiên phù hợp với cảnh tượng ở đây. Bọn tôi đang ở trên sân trước của thứ gần như có thể được mô tả là một lâu đài - ngôi nhà màu trắng ba tầng với đường lái xe lớn uốn cong trên một mảnh đất rộng ít nhất bốn mẫu Anh^[1], phần lớn là sân cỏ được xén tỉa. Bản thân ngôi nhà phải cách đường đi đến cả cây số, và trong sự tương phản kỳ quái, nơi này cũng chỉ cách khu nhà di động nơi tay buôn thuốc bị giết chưa đến nửa dặm. Đôi khi tôi cảm thấy thật hài hước khi những khu dân cư siêu hoành tráng lại tọa lạc ngay cạnh những khu hoàn toàn rác rưởi.

“Trông như kiểu ông ta đang cố sửa chữa gì đó cho cái máy ấy”, tay thám tử tiếp tục. “Ông ta hẳn đã chống cả bốn bánh của cái xe ấy lên nên khi rơi xuống, nó đập ngay vào đầu ông ta và nghiền nát luôn.”

“Nghiến be bét luôn ấy”, tôi quan sát. Thế quái nào mà ông già này lại ở bên dưới cái thứ chết tiệt kia nhỉ? Người ta chẳng bao giờ dừng lại và nghĩ xem việc mình làm sẽ nguy hiểm đến mức nào hay sao? Đầu của người này gần như dẹp lép, với hai vết sâu hoắm hẳn sẽ khớp hoàn hảo với mặt bên dưới của cái máy xén. Chắc ông ta đã chết trước khi bị cái máy hoàn toàn đè lên người.

“Vậy đây là người xén cỏ cho nơi này hay gì?”, tôi hỏi. Tay thám tử lắc đầu. “Không. Chính là Rob Harris đấy.”

Tôi huýt sáo ngạc nhiên. Rob Harris sở hữu một công ty cung cấp các loại xe RV^[2] trong vùng, và cũng là người đại loại nổi tiếng ở đây với một loạt các quảng cáo trong suốt mấy năm qua, mà nhân vật tham gia trong đó toàn là đàn lũ cháu chắt gì đó của ông ta. Mới đây, ông ta đã chuyển giao công việc kinh doanh sang cho con trai, và lẽ ra đang tận hưởng thời gian nghỉ ngơi của mình.

Rõ ràng là không còn được nhiều nữa.

Tôi ngồi thụp xuống cạnh cái đầu cùng các khoanh não đã bị nghiền nát, cúi kính một cách ngớ ngẩn trước sự lãng phí ấy. Có lẽ nếu tuyệt vọng, tôi sẽ cố thu hồi lại các mẫu não vẫn còn trên đất, nhưng số ấy cũng đã lẫn lộn với đất và cỏ đến nỗi tôi sẽ chẳng buồn làm cái trò ấy làm gì. Tôi khao khát muốn lôi mấy mảnh sọ ra để xem còn sót lại bao nhiêu bên trong, nhưng biết mình không thể làm thế khi có quá nhiều người xung quanh thế này. Có thể người ta sẽ bảo tôi “rắn rỏi và mạnh mẽ”, nhưng cũng có thể sẽ bảo là “đồ khốn bệnh hoạn”.

“Muốn làm một miếng không?”

Tôi ngẩng phắt lên và thấy thám tử Abadie đang đứng đằng sau mình, cười nhả nhỏ. “Hả?” Tôi lọng ngọng, cố không tỏ ra mình có tội. Hay là dối. Trong khi tôi vướng cả hai thứ.

Anh ta gật đầu về phía mấy mẫu não rơi vãi. “Thứ đó sẽ là món buffet cho một thầy ma đấy nhỉ?”

Tôi không thể cử động, chỉ có thể tiếp tục trở mắt nhìn anh ta. Anh ta biết? Bằng cách nào? Có phải anh ta cũng thế?

Abadie đảo tròn mắt. “Ôi thôi nào, Crawford. Đừng bảo tôi cô chưa từng xem Bình minh của Thần chết, hay Mảnh đất thầy ma đấy nhé. Cô biết đấy...” Mắt anh ta đảo ngược lên đỉnh đầu còn miệng thì giả vờ chùng xuống. “Nãoooooo...”

Tôi nuốt xuống và vật lộn để kiểm soát vẻ choáng váng của mình. “Ồ. Anh đang nói đến phim.” Tôi xoay xở để không thốt ra “chứ không phải thầy ma thật”.

Anh ta ném cho tôi ánh mắt có chút ghê tởm. “Đùa thôi, cô nàng Sherlock. Ôi, cô chẳng có tí máu hài hước nào. Có phải tôi đang bảo cô ăn não thật đâu.” Anh ta lắc đầu và quay đi. Khi anh ta bỏ đi, tôi nghe thấy anh ta lẩm bẩm đồ quái đản.

Tôi đứng dậy, cố kìm để không bật cười to, gần như ngạc nhiên khi nhận ra rằng mình chẳng bận tâm chút nào đến lời xúc phạm cố tình đó. Đặc biệt là khi xem xét đến thực tế.

Derrel xuất hiện cạnh tôi, nhả mắt nhìn xuống ông Harris. “Ồi đêch. Cái máy xén ấy đúng là đã in số lên sọ ông ta.” “Ừ.” Tôi liếc nhìn mặt bên dưới của cái máy, dễ dàng thấy được vì nó đang nằm nghiêng, sau đó ngẩng đầu lên rồi cau mày. “Thế anh cho là phần nào của cái máy đã đập vào đầu ông ta và nghiền nát nó như thế?”

Derrel quăng cho tôi ánh mắt thắc mắc, rồi nhìn theo hướng quan sát của tôi. “Đó là câu hỏi hay đấy, Angel”, anh ấy lẩm bẩm.

“Ta có hai vết hình chữ X trên đầu ông ta”, tôi nói. “Và có cái mẩu ở chính giữa mấy lưỡi dao xén cũng có hình chữ X, nên như thế là phù hợp. Ít nhất là cho một vết.”

“Nhưng làm thế quái nào ông ta lại dính tận hai vết ngay cạnh nhau”, Derrel nói nốt hộ tôi, mắt nheo lại trầm ngâm. “Tuyệt cú mèo, Angel. Mắt tinh đấy.”

Tôi mỉm cười, nhưng một cơn buồn nôn bắt đầu cuộn lấy bụng tôi. Ông ta bị giết. Ai đó đã thả cái máy xén lên đầu ông ta, rồi lại thả lần nữa để đảm bảo ông ta chết hẳn... và để đảm bảo là hộp sọ bị nghiền nát. Và đó phải là một người cực khỏe.

Thây ma rất khỏe. Tôi luận ra được chừng đó. Không phải vì một loại siêu năng lực nào đó, mà bởi bọn tôi không cảm thấy nỗi đau đón tương tự như người bình thường. Bọn tôi có thể dấn tới nhiều hơn, vượt xa hẳn những gì mà người bình thường có thể chịu đựng. Ừ, như thế sẽ tiêu hao nhanh hơn... Nhưng một bộ não có thể ngăn quá trình thối rữa, tôi thoáng rung mình nghĩ thầm.

Tôi lùi lại trong khi Derrel chia sẻ phát hiện của tôi với tay thám tử. Abadie cau có và nhìn xuống mặt dưới của cái máy xén, rồi lẩm bẩm gì đó tục tĩu. Tôi gần như cảm thấy tội nghiệp anh ta. Xử lý một vụ tử vong vì tai nạn chỉ là dạo bước trong công viên so với việc xử lý một vụ có khả năng là giết người. Thủ tục không thay đổi nhiều, nhưng mức chú ý đến các chi tiết sẽ tăng lên vài cấp độ. Nếu anh ta không phải là một tên chết giẫm thì chắc là tôi sẽ thấy tội nghiệp cho anh ta rồi. Và thế là tôi cho phép bản thân tận hưởng cảm giác thỏa mãn mất nét trong mình. Này, tôi chưa từng tự xưng mình là thiên thần nhé.

Cuối cùng tôi phải ngồi chơi xơi nước thêm nửa giờ nữa trong khi khu vực này bị các kỹ thuật viên hiện trường phân tích chuyên sâu hơn, nhưng rồi cuối cùng tôi cũng nhận được ám hiệu của Derrel cho biết có thể bắt đầu chuyển ông Harris vào túi.

Giờ đến cơ hội để tôi xem còn lại bao nhiêu não trong hộp sọ, mặc dù siêu giác quan thây ma đã cho tôi biết câu trả lời. Tôi cẩn thận gạt một mảnh sọ sang bên trong khi đưa cái xác vào trong túi, hoàn toàn không ngạc nhiên khi thấy chẳng còn sót lại chút não nào bên trong. Và chẳng có máu ở trên mặt đất. Chắc chắn không đủ để lấp đầy một hộp sọ.

Đột nhiên khoảng cách ngắn cũn giữa lâu đài của ông Harris và khu vực nhà di động không còn có vẻ hài hước nữa. Và nơi tôi gặp tai nạn cũng chỉ cách nơi này khoảng năm dặm.

Có một thây ma đang săn mồi trong khu vực này. Và tôi có ý tưởng tuyệt hay về danh tính của kẻ ấy.

Ngay khi đưa cái xác lên xe xong, tôi liền gọi điện đến nhà tang lễ Scott và hỏi gặp Kang, thả ra một hơi đầy nhẹ nhõm khi gã xuất hiện ở đầu dây bên kia.

“Là Angel đây, từ nhà xác”, tôi nói. “Tôi thực sự cần nói chuyện với anh.”

Gã im lặng trong vài giây. “Ừ. Cô có bị trói buộc gì không?” “Có, nhưng không phải loại mà anh đang nghĩ đến.”

Chắc gã nghĩ tôi đang thiếu não và cần phải đi xin xỏ gã một ít. “Không, tôi cần nói chuyện với anh về người khác trong, ờ, trong câu lạc bộ của chúng ta.”

Tôi có thể nghe thấy tiếng gã khẽ khịt mũi, chẳng biết là bật cười hay bực bội, tôi không chắc. “Được rồi. Hôm nay tôi tan việc lúc ba giờ. Cô muốn gặp ở đâu?”

Tôi nghĩ thật nhanh. “Ờ, ở Double Ds thì sao?”

“Tôi sẽ gặp cô ở đó”, gã nói và cúp máy.

Tôi quắc mắt nhìn điện thoại, miệng lẩm bẩm, “Anh là đồ khốn kiếp, Kang ạ”. Thật không may, gã là tên khốn mà tôi cần. Thật tệ là tôi đã gặp quá nhiều loại người này trong đời rồi.

Chú thích:

[\[1\]](#) Đơn vị đo là acre (A): $1A = 4046,92 \text{ m}^2$.

[\[2\]](#) Recreational vehicle: Loại xe chuyên dụng cho các kỳ nghỉ, được thiết kế riêng như những ngôi nhà di động, có đầy đủ tiện ích sinh hoạt dành cho nhiều người trong những chuyến đi dài ngày.

CHƯƠNG 22

Double Ds thực ra là Double Dime Diner, nhưng chẳng ai buồn gọi nó như thế, mặc dù cái biệt hiệu làm nơi này nghe như một câu lạc bộ thoát y ấy. Hay cũng có thể là như thế thật. Tôi đến vào khoảng ba giờ kém mười lăm, như thế không những cho phép tôi chọn được một bàn cách xa hẳn mấy người đang ngồi ở đấy, mà còn cho tôi cả đồng thời gian để khắc khoải và lo lắng cho tới khi Kang đến. Mà có phải trước đó tôi chưa dần vật mình nhiều như thế đâu cơ chứ.

Phục vụ bàn đi ngang qua và tôi gọi chocolate nóng. Trời không lạnh hay gì, nhưng chocolate nóng là một trong những thứ đồ ăn có thể xoa dịu tôi. Khi món chocolate được mang tới, tôi khum hai tay quanh cái cốc và chậm rãi nhắm nháp, buộc bản thân phải thả lỏng khi cảm giác ấm áp cùng với chocolate thực hiện phép thuật của mình. Ít nhất thức ăn xoa dịu vẫn thực sự có khả năng xoa dịu.

Khoảng bốn giờ năm phút, Kang bước vào. Nụ cười trên môi gã nhạt đi khi đến gần tôi. Tôi đoán vẻ lo lắng của mình lộ liễu quá, mặc dù tôi đang cố tỏ ra bình thản.

“Chuyện gì thế, hả Angel?”, gã vừa hỏi vừa lôi một cái ghế ra rồi thả mình vào đấy.

Mặc dù chẳng có ai khác ở gần, tôi vẫn chồm tới trước và hạ giọng thật thấp. “Tuần trước tôi đã nhận đến ba cái xác không có não. Bồ khỉ, một người còn mất nguyên cả cái đầu chết tiệt.” Tôi nhanh chóng giải thích tình hình, phần nào vừa lòng khi vẻ mặt của gã tối lại vì lo lắng. Ít ra tôi cũng không hoàn toàn mắc chứng hoang tưởng khác người. “Anh có nghĩ có thể có, ờ... có một thầy ma đi ăn lang đang giết người không?” Tôi hỏi, cảm thấy hơi có chút ngớ ngẩn với cái vụ “ăn lang”.

Nhưng Kang chỉ khẽ gật đầu, gạt tóc ra khỏi mắt và nhăn mặt. “Chắc chắn đó là một khả năng.” Thế rồi gã xoắn ra một tràng tục tĩu khiến tôi nhướn mày. “Xin lỗi”, gã nói, “nhưng mấy thứ mả mệ như thế gây khó khăn cho tất cả chúng ta”.

Tôi do dự. “Anh biết vụ tai nạn tôi vướng phải, đúng không?” Gã gật đầu, và tôi chẳng ngạc nhiên. Ai mà chẳng biết đến vụ tai nạn chỗ chết ấy. “Chắc, vụ đó do Zeke Lyons gây ra, tay này từng làm ở...”

“Billings”, gã gật đầu. “Tôi biết thằng đấy. Đồ khốn ngang bướng ngu xuẩn.” Mắt gã nheo lại tức giận. “Nó định cướp cái xác trong xe của cô à?”

Tôi gật đầu. “Và có thể là còn hơn thế, tôi nghĩ vậy. Ý tôi là, hẳn không biết tôi là thầy ma trước khi gây ra vụ tai nạn ấy.” Thế rồi tôi quắc mắt. “Chó chết, tôi thậm chí còn chẳng biết mình là thầy ma trước lúc đó. Đó là lần đầu tiên tôi thấy một thầy ma khác...” Tôi chống lại cơn rùng mình khi nhớ lại hình ảnh đó - một nỗi kinh hoàng bệnh hoạn mà một ngày nào đó tôi có thể biến thành. Thối rửa. Tuyệt vọng.

“Cuối cùng hôm ấy tôi đã chia cho hẳn một phần để dành mà tôi có”, tôi nói tiếp, nuốt mạnh xuống nỗi bất an còn nấn ná. “Hắn đã ghé qua nhà xác và tôi cho hẳn thêm ít nữa, nhưng...”, tôi nhăn mặt. “Hắn là một thằng khốn, và từ lúc ấy đến giờ hẳn không quay lại.”

“Cô chẳng việc quái gì phải chia phần để dành cho nó, Angel”, Kang bảo tôi, mắt quắc lại. “Zeke biết có thể mua được từ tôi.”

“Bằng cái gì? Hẳn có còn việc làm nữa đâu, nhớ không?” Môi Kang cong lên. “Lẽ ra thằng chó đấy nên nghĩ đến điều đó trước khi hủy hoại công việc mình có.” Gã nhún vai.

“Nhưng ngay cả như vậy, tôi sẽ sẵn lòng điều đình với nó.” Tôi xòe tay ra trên bàn, khẽ gật đầu. “Nghe tuyệt đấy. Zeke bảo hẳn bị gài... rằng hẳn chẳng ăn cắp cái gì.” Có phải anh là kẻ đã khiến hẳn mất việc? Tôi nghĩ thầm. Nhưng tôi không muốn nói thẳng điều đó ra. Tôi chưa sẵn sàng khiến Kang nổi cáu.

Gã khịt mũi. “Dĩ nhiên. Những kẻ có tội chẳng bao giờ thực sự có tội. Nó gặp may khi mà người ta chỉ sa thải nó thôi đấy.”

“Chắc, có thể kẻ đang gây ra chuyện này là một người mới.” Tôi gợi ý. “Ý tôi là, nếu không được tặng cho công việc ở nhà xác này, tôi chẳng biết mình sẽ làm gì nữa.”

Vẻ cau có vẫn in trên mặt Kang khi gã ngã người ra sau.

“Và đó chính xác là lý do vì sao không có nhiều thầy ma. Cô không tạo ra thầy ma chỉ vì ngẫu hứng, bởi điều tiếp theo mà cô biết là sẽ có cả chục đứa như thế, tuyệt vọng thêm nữa. Và nếu không gây ra một vụ lùm xùm thì khó lòng mà kiếm được nào, như cô biết đấy.”

Miệng tôi trở nên khô khốc. “Thế... nó trở nên tệ đến mức nào? Ý tôi là cơn đói ấy. Liệu có ai trong chúng ta đến mức phải giết người để lấy não không?”

Tôi có thể thấy Kang muốn phủ nhận, nhưng lại thấy vẻ co rúm bất an. “Tệ lắm”, gã thừa nhận. “Và khi càng đói thì cô lại càng mất kiểm soát. Cô sẽ không... sẽ không phải là cô nữa.”

“Anh đã...” Tôi ngậm ngay miệng lại trước câu hỏi đó. “Đừng bận tâm. Tôi xin lỗi.”

Gã thở ra một hơi dài chậm rãi và không trả lời. Như thế cho tôi biết nhiều hơn những gì mình muốn biết. Chuyện đó có thể xảy ra với mình. Nếu đủ đói, mình sẽ không đơn giản chết đi. Mình sẽ trở thành quái vật trước đã.

“Có thể làm được gì không?” Tôi hỏi, vật lộn tìm bất kỳ điều gì để nói nhằm bỏ qua cái chủ đề kinh khủng này. “Ý tôi là, về cái, ờ, cái kẻ ăn lang này ấy. Cho dù đó là ai.”

Kang ngẩng lên và dường như phải mất vài giây mới tập trung vào tôi được, như thể tôi đang lôi gã ra khỏi một nơi tồi tệ. “Tôi không biết”, gã nói. “Đầu phải tôi có một cuốn sách chỉ dẫn về những thầy ma trong vùng.” Gã nhún vai.

“Cứ hy vọng là kẻ nào đó sẽ chỉ giết những kẻ thất thế và những lão già.”

Một tia giận dữ cuộn lại trong bụng tôi. “Khoan đã. Chỉ thế thôi sao? Ngồi im và hy vọng hẳn sẽ không giết chết ai quan trọng sao? Kang, thật vớ vẩn.”

“Cô muốn tôi làm cái chó gì trong chuyện này chứ?” “Tôi không biết! Ở đây anh là chuyên gia. Tự anh đã bảo chuyện kiểu này có thể lôi kéo những chú ý không cần thiết về phía chúng ta.” “Làm ầm lên về những cái chết tuyệt đối chẳng liên quan gì đến nhau trên mọi phương diện thì đâu khác gì. Chẳng có liên hệ nào ngoại trừ vụ mất não, và cái đó thì dễ giải thích lắm đấy.” Mặt gã rúm ró lại thành vẻ chế nhạo. “Cứ thử xem, tôi thách cô đến gặp cảnh sát đấy. Bảo với họ là những người này đều bị giết chết bởi cùng một người thử xem.”

“Đi chết mẹ nhà anh đi”, tôi nói cùn. Lúc này tôi ghét gã, nhưng cũng ghét thực tế rằng tôi biết gã nói đúng.

Gã đứng dậy, rồi chồm người tới trước và chống hai tay lên bàn. “Chúng ta chẳng thể làm được gì, Angel ạ. Đôi khi những thứ chó chết vẫn diễn ra như thế. Bằng cách này hay cách khác, chuyện đó sẽ được giải quyết. Luôn là như vậy. Nhân vật thầy ma ấy hoặc sẽ bước tiếp, hoặc sẽ bị kẻ khác triệt tiêu.”

Nói rồi gã đứng thẳng dậy và xoay người. Một giây sau, gã đã ra khỏi cửa trong khi tôi trở mắt nhìn theo sau trong hoang mang và tức giận.

Liệu cái thầy ma có tiếp tục tiến tới? Sẽ mất bao lâu người ta mới bắt đầu thắc mắc về những cái chết vì “tai nạn”? Và liệu có bao giờ ai đó nhận ra rằng tất cả các nạn nhân đều bị thiếu não? Tôi bầu chặt lấy chiếc cốc như cái phao cứu sinh chết tiệt, những ý nghĩ lộn nhào thành ma trận rối rắm.

Tâm trí vẫn muốn tiếp tục khám phá dòng suy nghĩ ấy, nhưng tôi thô bạo lôi ngược nó trở lại với hiện tại. “Chào hai anh. Xin lỗi. Tôi đang ở cách đây cả nghìn dặm”, tôi nói, mỉm cười yếu ớt.

“Trông cô như kiểu đang suy nghĩ vấn đề rất nghiêm trọng ấy”, Ed nói. “Mọi chuyện ổn chứ?”

“Ừ, chỉ là đang để tâm trí lang thang tí thôi.” Tôi vẩy tay sang mấy cái ghế trống quanh bàn. “Các anh ngồi chứ? Tôi đang giết thời gian thôi.”

Để trả lời, cả hai gã đều chọn lấy ghế rồi ngồi xuống. Phục vụ bàn hiện ra và trượt món bánh táo đến trước mặt tôi, sau đó quay sang Ed và Marcus. “Hai anh dùng chút gì chứ?”

Ed mỉm cười. “Có chứ em gái. Anh muốn một xuất bánh kẹp phô mai thịt muối cùng khoai tây chiên, khoai tây nhồi nướng, táo dầm quế, mỳ Ý với phô mai, salad trộn sốt. Ồ, và một lon Barq’s.”

“Còn tôi uống Coca không đường”, Marcus nói ngay khi phục vụ bàn nguệch ngoạc xong cái thực đơn không thể tin nổi của Ed. “Thêm một sandwich kẹp gà tây có thêm thịt muối, súp mướp tây, bánh mì tỏi và salad Ý... cho thêm dầu oliu.”

Tôi trở mắt nhìn hai bạn họ khi cô gái tội nghiệp đã viết xong và vội bỏ đi. “Ồi cha mẹ ời. Thế mà tôi đã cảm thấy tội lỗi vì mê món bánh nhân ngọt đấy.”

Marcus cười toe toét. “Tôi không thể đo được với Ed. Đây chỉ là bữa ăn nhẹ với cậu ta. Hệ tiêu hóa của cậu ta giống như loài chim ruồi* ấy.”

* Loài chim có khả năng tiêu thụ lượng mật hoa gấp mười hai lần trọng lượng cơ thể trong một ngày và ăn thành nhiều bữa nhỏ.

Ed xòe hai bàn tay ra và nhún vai tỏ ra ử rử. “Thằng này nói thật đấy. Tôi có thói thèm ăn xuất chúng ấy chứ. Nhưng chắc chắn cô có thể ăn nhiều hơn thế”, vừa nói anh ta vừa hất đầu về phía cái bánh của tôi. “Cô có tí mỡ thừa nào trên người đâu.”

“Chuẩn ra phải là ‘gầy trơ xương’”, tôi đáp trả. “Và tôi nghĩ mình sẽ ọe ra mất nếu cố ăn nhiều như hai anh.”

Ed nhướn mày. “Cô nàng Dạ dày thép huyền thoại ư? Tôi không nghĩ vậy đâu.”

Tôi ném cho anh ta ánh mắt nghi ngờ. “Huyền thoại á?”

Marcus cười toe toét. “Thật đấy. Mọi người đều biết rằng ở hiện trường chẳng có gì khiến cô bận tâm.”

“Nhưng đâu phải vậy!” Tôi thốt lên kinh ngạc, có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng nên vội chọc cái dĩa vào miếng bánh để cố che giấu vẻ ngượng ngùng đột ngột. “Nhiều thứ làm tôi bận tâm lắm chứ”, tôi lẩm bẩm.

“Thoải mái đi nào, Angel”, Marcus nói, thoáng chạm lên mu bàn tay tôi. Chẳng ai ám chỉ cô lạnh lùng hay được làm từ đá đâu. Cô cũng là người như bọn tôi thôi.” Hắn hơi mỉm cười với tôi. “Hãy tin tôi khi tôi nói việc cảnh sát và đội cứu thương bảo cô thật rần rỏi là một chuyện thật sự tích cực.”

“Tôi đâu có thấy mình rần rỏi”, tôi đáp, không thể hoàn toàn tránh được vẻ chua chát trong giọng nói.

“À ừ, thì cô giả vờ rất giỏi”, Ed bảo tôi, rồi mỉm cười với phục vụ bàn khi cô ta rút cà phê ra. “Cảm ơn em gái.”

“Thế hôm nay hai người định làm gì?” Ừ, tôi muốn thay đổi chủ đề nói chuyện.

“Cuối tuần là khai hội săn hươu”, Marcus trả lời. “Bọn tôi sẽ đi kiểm tra khu vực thường săn bắn và đảm bảo mọi thứ đều sẵn sàng.”

Món bánh thật ngon, nhưng tôi có cảm giác mơ hồ rằng mình đang bị lừa mất hương vị gì đó. Thế rồi tôi nhận ra. Một ngày không có nắng là một ngày không ánh mặt trời, tôi vừa nghĩ vừa thăm thở dài. Lần cuối cùng tôi ăn nào đã là từ sáng sớm hôm qua.

“Nhìn hai người tôi không có cảm giác là thể loại cậu bé săn hươu”, tôi nói.

Ed cười khùng khục. “Và cô đứng đấy. Nhưng đôi khi bọn tôi cảm thấy có thôi thúc muốn thử xem. Tôi nghĩ bọn tôi là những kẻ mê trò ngược đãi.”

“Chú tôi sở hữu một vùng đất khá rộng ở phía Bắc giáo xứ”, Marcus giải thích.

“Chú cậu ta sở hữu một nửa giáo xứ”, Ed xen vào. Marcus cười toe toét. “Không hẳn. Nhưng ông ấy khá giàu.” Trước ánh mắt liếc xéo từ Ed, hắn cười khùng khục.

“Được rồi, ông ấy giàu đến kinh tởm. Nói chung là... Hồi bọn tôi còn nhỏ, chú tôi thường đưa hai đứa đi săn, và giờ đó là một truyền thống ngớ ngẩn mà bọn tôi bị vướng vào.” Miệng hắn cong lại thành nụ cười. “Cái thể loại ràng buộc vớ vẩn giữa những người đàn ông ấy mà.”

“Ra thế.” Tôi ném cho cả hai ánh mắt nghi ngờ. “Hai người đã bao giờ thực sự giết con hươu nào chưa?”

Ed hướng mắt lên trên và gõ các ngón tay lên cằm. “Ờ... đó là một câu hỏi khó...”

Marcus cười vang. “Câu trả lời là ‘gần như chưa bao giờ’. Hầu hết dịp này cho bọn tôi lý do để lượn lờ đây đó trên

chiếc mô tô bốn bánh, chơi đùa với những khẩu súng lớn, rồi mất vài ngày sau đó nhặt vắt ra khỏi người.”

“Oa”, tôi kêu lên. “Mừng phát khóc vì tôi không phải là đàn ông.”

“Tốt hơn rất nhiều khi cô không phải là đàn ông ấy chứ”, Ed nói, vẻ mặt đột nhiên nghiêm túc.

Tôi chớp mắt. “Ờ, chắc chắn... Sao anh lại nói thế.” “Chà... Cô sẽ là một cậu bé trông rất buồn cười”, anh ta nói. “Ý tôi là, với buổi biếc các thứ ấy.”

Tôi cười rú lên và ném khăn ăn vào anh ta. “Hâm quá đi.” Marcus bật cười. “Dù thế nào đi nữa tôi cũng phải đồng ý với Ed, mặc dù tôi sẽ không nói là ‘buổi biếc’.”

“Anh vừa nói đấy thôi”, tôi bắt nọn cùng với ánh mắt chế nhạo.

Marcus giơ hai tay lên đầu hàng. “Xin nhận tội.”

“Thế hai anh đã ai bắt được cô nào phải chịu đựng mình chưa?”, tôi hỏi, hy vọng nghe có vẻ tử tế và tự nhiên. Bởi vì đúng là thế còn gì? Một câu hỏi tìm-hiểu-yề-nhau thông thường thôi... Tôi thầm nhẩm nhó. Không, nó hoàn toàn tuyệt vọng và vụng về. Ặc.

“Marcus vẫn chưa tìm được ai để chịu đựng sự có mặt của cậu ta trên cơ sở gọi là lâu dài”, Ed nói, ném ánh mắt trên đầu về phía bạn mình. “Nhưng tôi thì đã tự nguyện đeo gông của một cô gái tuyệt vời mà có lẽ là tôi không xứng đáng có được.”

“Có thể cô đã thấy cô ấy ở hiện trường hôm xảy ra vụ gã giao pizza rồi”, Marcus nói. “Cô gái có con chó tìm xác chết ấy. Họ ở đó để tìm cái đầu.”

“Ồ đúng rồi!” Tôi nhớ cô ta. Nhỏ nhắn xinh xắn.

“Thế cô thì sao?”, Ed hơi nghiêng đầu hỏi. “Có anh chàng may mắn nào trong đời cô không?”

Tôi chẳng biết vì sao mình lại chưa chuẩn bị cho câu hỏi này, đặc biệt khi tôi là người đầu tiên khơi toàn bộ chủ đề này ra. “Ờ, đại loại thế”, tôi ấp a ấp úng. “Ý tôi là, có một người mà tôi đã cặp kè khoảng bốn năm rồi...”

“Bốn năm?”, Marcus hỏi. “Nghe nghiêm túc đấy. Có kế hoạch đám cưới nào trong tương lai gần không?”

“Không!” Tôi kêu lên, rồi cảm thấy vô cùng xấu hổ khi đã phủ nhận khả năng ấy nhanh đến thế. “Ý tôi là... bọn tôi không nghiêm túc theo kiểu ấy. Đại loại bọn tôi cứ chơi rồi bỏ.” Nổi hổ thẹn ập qua tôi vì sự thiếu chung thủy của mình, nhưng... cưới Randy ư? Tôi không thể thấy điều đó xảy ra trong một nghìn năm nữa. Thế vì lý do quái quỷ gì mà mình vẫn còn cặp với anh

ta?

“Nhắc đến chó tìm xác chết”, tôi nói với một nỗ lực rõ ràng đến không thể tin nổi nhằm thay đổi chủ đề, “họ có tìm thấy đầu của gã kia không?”.

“Không chắc nữa”, Marcus trả lời. “Mấy người thợ săn tìm thấy một cái giếng lửa trong đầm lầy có chứa thứ trông giống như các mảnh sọ và răng, nhưng nó gần như bị thiêu rụi cả rồi. Bên phòng thí nghiệm sẽ thử xem có thể khớp ADN với gã giao pizza hay nạn nhân trên Sweet Bayou hay không.” Hắn cau mày. “Có rất nhiều tin đồn kỳ quái liên quan đến ca đó. Đó là một vụ kỳ lạ.”

“Ý mày là ngoài cái vụ gã đó bị chặt đầu ấy à?”, Ed hỏi, một bên mày nhướng lên.

Thế rồi đồ ăn của bọn họ được đem đến, và câu chuyện trong chốc lát bị ngừng lại trong khi mọi người tìm kiếm chỗ trống trên bàn cho số lượng đĩa quá nhiều.

Ngay khi phục vụ bàn bỏ đi, Marcus liền tiếp tục. “Vụ này trông như kiểu được dàn dựng. Gã đó đang đi giao pizza, nhưng địa chỉ lại là một ngôi nhà đã bị tịch thu trả nợ từ năm ngoái, và còn bỏ không từ lâu hơn thế nữa. Người ta tìm thấy xe của gã ở trước ngôi nhà ấy, còn cái túi đựng bánh pizza thì trên mặt đất ở trong sân trước.”

Cảm giác căng thẳng thắt nút trong bụng và tôi phải ép mình duy trì một vẻ mặt bình thản. “Anh đang bảo là gã bị nhử đến đó và bị tấn công đấy à?” Mẹ kiếp. Zeke mà đặt hàng đồ ăn hay sao.

“Mà gã còn chẳng bị cướp bóc gì cơ”, Marcus thêm vào. “Các thám tử đang cố tìm kiếm xem có gì đặc biệt về gã này đến nỗi có người muốn chặt đầu gã ra hay không.”

Có não trong ấy đấy, tôi ủ ê nghĩ. Chắc Zeke đã truy đuổi gã này, chặt đầu rồi cướp lấy bữa ăn và bỏ chạy mất.

“Kỳ quái nhỉ”, tôi nói, cố hết sức giữ giọng được đều đều. “Ừ, Marianne cũng khá hoảng hốt vì vụ này”, Ed nói với cái miệng nhồm nhoàm bánh kẹp. Tôi sốc khi thấy anh ta đã chén sạch toàn bộ phần khoai tây chiên và hầu như gần hết cái bánh kẹp. Thật may là anh ta cần vài giây để nhai và nuốt trước khi tiếp tục. “Cô ấy sống cách đó vài con phố. Đó là lý do vì sao cô ấy cùng với con chó có mặt ở hiện trường nhanh đến thế.”

“Tôi không trách cô ấy”, tôi nói. “Tôi nghĩ mình cũng sẽ hoảng vía nếu ai đó bị chặt đầu trong khu mình ở.” Tôi tiếp tục chậm rãi nhai miếng bánh trong khi hai gã đàn ông ăn uống, những ý nghĩ vẫn lộn nhào, mặc dù không còn lờm chờm như trước đó nữa.

Kang nói đúng. Chẳng có cách nào có thể nói với ai rằng tất cả những vụ tử vong gần đây có liên quan đến nhau. Đến gặp cảnh sát thì thôi đi. Mà tôi cũng chẳng đủ khả năng, theo bất kỳ phương diện nào, để tự mình giải quyết vụ này và ngăn kẻ giết người, dù nghe có kịch tính và ngầu đời đến cỡ nào.

Chuyện tôi khá chắc chắn về danh tính kẻ sát nhân cũng chẳng quan trọng gì. Tôi thậm chí hầu như có thể tìm thấy gã nếu thực sự tập trung tâm trí làm điều đó. Gã giao pizza đã bị giết ở phía nam Tucker Point, còn Sweet Bayou thì không xa nhà tôi lắm, nhưng tay buôn thuốc, ông già bán xe RV và vụ tai nạn của tôi đều vượt quá Longville trên đường cao tốc 1790 - nằm giữa Nice và Tucker Point. Bối khí, có lẽ tôi có thể lái xe xuống đường cao tốc và phe phẩy một miếng nã bên ngoài cửa sổ xe để xem Zeke có chạy đến hay không.

Hình ảnh tưởng tượng ấy suýt nữa làm tôi cười ré lên và tôi phải giả vờ ho để ngụy trang.

Tuyệt, vậy là tôi đã biết danh tính của nhân vật thầy ma ăn lang, và tôi có thể tìm được gã nếu cố gắng hết sức. Nhưng như vậy thì làm được gì? Tôi chẳng có tí ý tưởng nào về cách ngăn gã lại. Hay đúng hơn, tôi có ý tưởng đấy. Và đó không phải là thứ mà tôi có thể tưởng tượng là tự tay mình đủ khả năng làm được.

Mình không phải kẻ sát nhân. Mình không thể trở nên như thế. Mình sẽ không làm thế.

Tôi đấu tranh ngăn lại cảm giác bất an khi xử lý miếng bánh nhân ngọt cuối cùng bằng đĩa. Không phải là kẻ sát nhân. Chắc chắn. Giờ tôi tin như vậy. Nhưng liệu tôi có thể tiếp tục tin tưởng điều đó một khi tôi trở nên đói ngấu?

CHƯƠNG 23

Sau khi chia tay Marcus và Ed, tôi lái xe về nhà. Hay ít nhất là tôi nghĩ mình đang lái xe về nhà, nhưng chẳng hiểu sao cuối cùng tôi lại có mặt ở đường cao tốc 1790.

Tôi giảm tốc độ khi tiến đến gần nơi mình đã đâm vào thân cây. Tôi có thể thấy cái cây đã được đội vệ sinh đường phố kéo sang lề đường. Tôi cũng thấy vết kéo lê và chà xát trên lớp nhựa đường, nơi chiếc xe bị lật nghiêng rồi trượt đi.

Tôi đỗ xe bên vệ đường, tắt máy và ra khỏi xe.

Kính vỡ lấp lánh dọc theo lề đường cao tốc, bắt lấy ánh mặt trời lẽ ra có thể tạo thành một cảnh tượng đáng yêu. Tôi rùng mình, nhớ lại hình ảnh kính và gương vỡ đã phản chiếu lại ánh trăng đêm hôm ấy.

Máu và răng. Đôi mắt mù lòa. Một cái đầu méo mó quá mức. Xương và thịt...

Tôi chớp mắt lắc đầu, tức thời ghen thờ trước những hình ảnh bất chợt hiện ra. Đã có một tai nạn khác. Trước khi xảy ra tai nạn với chiếc xe của viện. Tôi nhắm nghiền mắt, vật lộn để nhớ lại, nhưng những mảnh ký ức tả tơi trôi tuột đi ngay khi tôi cố tập trung vào đó.

Mở mắt ra, tôi bước về phía cái cây, giày nghiền trên sỏi và mảnh kính. Lúc tỉnh dậy trong bệnh viện, mình đã tin rằng mình bị thương trầm trọng. Nhưng chẳng có vết tích gì trên người... và rồi mình là một thầy ma. Nếu tôi bị đau đớn trầm trọng như vậy, chắc chắn đã phải tổn một lượng não cực lớn để chữa lành tất cả.

Kẻ quái nào đã biến mình thành thế này? Tôi nghĩ trong cơn tức giận bất chợt ập đến.

Một cơn gió nhẹ cuộn xoáy dọc theo đường cao tốc, cuốn lớp kính đi và nhất thời khiến lũ côn trùng im bặt. Tôi cau có, đưa tay day day thái dương. Tôi không thích khả năng rằng có thể bản thân chẳng bao giờ tìm ra được ai biến mình thành thầy ma.

Thời điểm một tháng đã trôi qua mà chẳng có lấy một lời giải thích, lời nhắn hay cái gì đó có thể làm sáng tỏ mọi chuyện. Nhưng giờ khi đã đi xa đến thế này, tôi hiểu được lý do vì sao vấn đề một tháng này lại quan trọng đến thế. Tôi cần phải gắn chặt với công việc này lâu như vậy để đảm bảo là mình sẽ quần quanh gần nhà khi sổ thức uống kia cạn hết, và để đảm bảo tôi có thể duy trì được nguồn cung cấp.

Ai đó đưa ra quyết định để tôi bắt đầu hướng đi này rõ ràng đã thỏa mãn với công việc của mình và có lẽ đang tiếp tục với nạn nhân tiếp theo. Hoặc một ca từ thiện. Bất kỳ định nghĩa quái quỷ gì trong trường hợp của tôi.

“Hoặc là quái vật”, tôi lẩm bẩm. Không, vẫn chưa là quái vật. Tôi chưa giết ai cả. Không như Zeke. Gã đã giết chết bốn người kia. Tôi chắc chắn như vậy. Và nếu tôi đưa cho gã cái xác chết tiệt ấy, có thể gã sẽ không phải giết ai cả.

Cảm giác có tội cuộn lấy ruột gan ngay cả khi tôi cố tranh đấu gạt nó đi. Tôi không thể chịu trách nhiệm với hành động của Zeke được. Nhưng liệu ngay cả gã có phải chịu trách nhiệm với hành vi của mình? Chắc chắn gã phải lún sâu vào tình trạng đói khát lắm thì mới vương phải chuyện giết người như thế. Nhưng ngay khi nghĩ như vậy, tôi vẫn không thể không thắc mắc. Đương nhiên, một vụ thì tôi có thể hiểu, đại loại hiểu. Nhưng sau đó... Có thể gã đã nhận thấy chuyện ấy dễ dàng thế nào.

Tôi cau mày. Nạn nhân trên đường Sweet Bayou bị giết trước khi Zeke mất việc ở nhà tang lễ, thế nghĩa là có khả năng gã đã phát hiện ra cách tìm được thức ăn tươi dễ hơn từ trước rồi. Và với tình trạng bị phân hủy như tay buồn thuốc, hân tay đó đã đã bị giết trước khi Zeke gây ra tai nạn của tôi.

Đừng quên là gã đã cố giết cả mình nữa. Cảm giác tội lỗi bị cơn tức giận quét sạch. Gã đâu có

biết tôi là thầy ma khi lòi cái cây này lên đường. Chắc gã cho rằng sẽ kiếm được một vụ hai-trong-một. Bộ não trong túi đựng xác, và tôi là món tiếp theo.

“Chó chết”, tôi gầm lên. Chẳng đời nào tôi lại đưa thêm cho gã chút gì từ phần não để dành của mình.

Nhưng nếu không giúp gã có được não, liệu tôi có giúp sức vào việc đẩy gã giết người thêm? Có lẽ tôi cần làm điều hoàn toàn ngược lại. Có lẽ tôi nên thử sẵn lòng gã và chia cho gã một phần não để dành, không bận tâm đến những gì Kang nói.

Ngoài ra, sẽ ra sao nếu lúc nào đó tình trạng này xảy đến với tôi? Đương nhiên, lúc này tôi đã ăn no và thỏa mãn. Nhưng làm sao tôi biết được rằng dần dà mình sẽ không giống như Zeke, nếu như tôi mất việc và nguồn tiếp cận với não?

Tôi không biết.

Và điều đó khiến tôi sợ mất vía.

Bố đang ngồi trên đi văng lúc tôi bước vào nhà. Tôi đứng sững trên ngưỡng cửa, tay bất động trên nắm cửa khi nhìn thấy bố. Trông bố gầy hơn đôi chút, hay có lẽ đó là tưởng tượng của tôi.

Bố ngẩng lên khi tôi bước vào, một tia thấu hiểu hoặc lo âu gì đó ánh lên trong mắt bố. “Này, thiên thần nhỏ”, bố nói bằng giọng chào hỏi thân thiện.

Vai tôi vô thức so lại trước cái tên thời thơ ấu. Bố chỉ gọi tôi như thế khi cảm thấy lụn bại. Có lẽ đó là cách bố cố nắm bắt lại những ký ức mờ mờ không phải tạo thành từ những thứ rác rưởi trong quá khứ.

“Ai bảo lãnh bố ra thế?”, tôi hỏi, đóng cửa lại sau lưng. Chắc đây không phải là lời chào mừng về nhà tử tế nhất mà tôi có thể dành cho bố, nhưng thật đáng ngưỡng mộ, bố dường như chẳng ngạc nhiên gì trước vẻ thù địch trong giọng nói của tôi.

Bố nhìn xuống hai bàn tay. Chúng trống không - không bia, không thuốc. “Được PR.”

Tự cá nhân cam kết. Tất cả những gì bố phải làm là hứa sẽ trình diện tại tòa khi bị buộc tội. Tôi đại loại cũng đoán ra rồi bố sẽ được cam kết. Ít nhất như vậy tôi cũng đỡ bị áp lực. Tôi không hỏi làm sao bố về nhà được. Tôi biết bố vẫn còn mấy người bạn chí cốt sẵn lòng cho bố đi nhờ. Bố cũng thường xuyên giúp người ta như vậy.

“Thế à.” Tôi đứng đó vài giây, rồi cuối cùng quyết định thực sự chẳng có gì để nói với bố cả. Đúng hơn là chẳng có gì không khơi mào một vòng tròn hỗn loạn mới.

Tôi dợm bước đến phía đường dẫn về phòng ngủ.

Bố đứng dậy. “Con gái, bố xin lỗi. Bố đã nói... và đã làm... một số thứ tồi tệ.”

Những lời của bố khiến tôi dừng chân và xoay người lại nhìn chăm chăm. “Bố sẽ không uống nữa, Angel à”, bố nói, nhìn thẳng vào mắt tôi. Trông bố thành thực, nhưng tôi biết lúc này bố nói vậy là vì cảm thấy hoảng sợ. Bố đã phải trải qua hai ngày trong tù, và ngay lúc này, bố sẵn sàng làm hay nói bất kỳ điều gì để không phải quay lại đó nữa. Tôi tuyệt đối hiểu điều đó. Đó là lý do vì sao tôi có được công việc trong nhà xác.

Tôi cũng biết rằng sau một thời gian, nỗi sợ hãi đó sẽ dần tan biến. Khoảng một tuần hay một tháng nữa thôi, rồi bố sẽ bắt đầu quên đi chuyện đó tồi tệ thế nào, và sẽ muốn uống. Trước đây tôi đã nghe lời tuyên bố này rồi. Tôi cũng đã chứng kiến ý chí của bố mạnh mẽ đến chừng nào.

Nhưng lúc này quăng những điều đó vào mặt bố chẳng để làm gì. Như thế sẽ không gặt hái được điều gì, ngoại trừ việc làm bố tổn thương và mất tinh thần. Thay vào đó tôi nói, “Nghe tuyệt lắm, bố ạ. Con hy vọng bố sẽ làm được như vậy”.

Tôi quay đi và tiếp tục về phòng. Lần này bố không ngăn tôi lại nữa.

Tôi nghe thấy tiếng bố đi lại quanh nhà. Sau một lúc cửa trước mở ra rồi đóng lại, theo sau là âm thanh nổ máy của chiếc bán tải tải tôi.

Ngay khi âm thanh đồng lon bia lép bép dịu đi, tôi liền ra khỏi phòng và đến chỗ thùng rác lớn bên cạnh nhà. Đúng như tôi đã nghi ngờ, có mấy chai rượu cộng với hai lốc sáu lon bia. Chuyện này sẽ thật kỳ diệu nếu trước đây tôi chưa từng trải qua trò vớ vẩn này. Bố hứa thay đổi, sau đó cố gắng và cải sạch, một bước đến đỉnh cao ngay khi có thể. Không cải tạo, không tư vấn, không có nhóm trợ giúp nào, vì bố cứng rắn hơn thế, đúng không nào?

Có điều vài ngày sau, bố bắt đầu cảm thấy điều đó, và ghét nó, rồi trở nên xấu tính và oán hận, và bằng cách nào đó mọi chuyện lại trở thành lỗi của tôi khi bố cảm thấy rác rưởi đến thế, bởi vì bố chỉ cố gắng tỉnh táo vì tôi. Và rồi cuộc đời tôi sẽ tuyệt đối trở thành địa ngục trần gian hoặc tôi sẽ chỉ đơn giản là tránh về nhà. Trước đây bố chưa từng đánh tôi như vậy - một hay hai lần thì có, nhưng chưa bao giờ đánh tôi bời như thế. Có thể bố nổi điên lên đến mức đó chỉ là sự kiện xảy ra một lần duy nhất. Cũng có thể từ nay trở đi mọi chuyện sẽ tồi tệ hơn.

Có thể lần này chuyện sẽ khác. Thật tệ là tôi không thể bắt mình tin vào điều đó. Tôi lôi mấy chai rượu và bia ra khỏi thùng rác, rồi đi về phía nhà kho ở phía sau nhà và quăng hết lên băng mộc.

Không phải tôi sẽ hủy hoại bố. Làm thế này không có nghĩa là mọi thứ trong nhà sẽ quay lại như trước đây hay gì khác. Nhưng tôi phải đảm bảo chắc cú là mình có vũ khí gần bên nếu lần tới lại xảy ra tình trạng hỗn loạn tung tóe.

CHƯƠNG 24

+ Điện thoại di động của tôi đổ chuông báo tin nhắn đến khi tôi đang cẩn thận viết ngày lên một cái bình. Tôi nhét cái bình vào trong tủ lạnh cạnh năm bình khác ở sẵn trong ấy, rồi đứng dậy và chụp lấy điện thoại từ trên nóc tủ.

Chào buổi sáng Thiên sứ Tử thần. Đến giờ chơi rồi!

- Derrel

Như để đáp lại tin nhắn của anh ấy, tôi cảm thấy cơn Đói khê nảy lên. Tuyệt, tôi thăm thử dài. Giờ cơ thể mình còn biết khi nào sẽ phải hoạt động nhiều hơn nữa cơ đấy.

Tuần vừa rồi ở nhà xác thật là bận rộn, nghĩa là lúc này kho dự trữ của tôi đã khá phong phú. Thực ra cái tủ lạnh nhỏ trong phòng tôi sắp hết sạch chỗ trống đến nơi rồi. Sáng nay tôi nhận ra rằng hẳn là mình cần phải có tổ chức hơn, và viết ngày lên mấy cái bình để theo dõi được bình nào ở trong tủ lâu nhất.

Gần đây tôi đã xoay sở moi được ít thông tin từ Kang, như kiểu ba tuần có vẻ là thời gian dài nhất mà món não vẫn còn “chất” trong tủ lạnh. Để bất kỳ chai nào nào bị hỏng là một sự phạm phạm mà tôi biết mình không thể gánh được. Lúc này, tôi đang có kho dự trữ dồi dào, nhưng chẳng có gì đảm bảo là có ai đó đáng được mổ xác sẽ chết trong vòng vài tuần tới.

Nhìn mình xem, trở nên có trách nhiệm kinh khủng, tôi khê bật cười nghĩ. Khỉ thật, nếu tôi dùng một chút tự chủ và chủ động kéo dài lâu hơn đôi chút giữa các bữa ăn, thì có khi tôi sẽ chẳng bao giờ phải lo lắng đến kho dự trữ nữa. Kang cũng bảo tôi rằng não để đông lạnh vẫn có thể vẫn ăn được, nhưng cái tủ lạnh nhỏ xíu của tôi không có ngăn đông lạnh. Và chẳng đời nào tôi lại mạo hiểm để não ở cái tủ lạnh trong bếp cả.

Tôi gõ tin trả lời Derrel: Nghe hay đấy. Cho em địa chỉ, gặp anh ở đó.

Cơn đói lại thúc giục và tôi do dự, vẫn để tay trên cửa tủ lạnh. Ừ, tôi mới ăn hôm qua thôi và chắc chắn có thể chịu thêm ít nhất là một ngày nữa, trước khi cảm giác mọi thứ trở nên mờ mịt và thiếu sức sống. Nhưng mình chẳng muốn hỏng một ít não nào, tôi vừa lý luận vừa lôi một bình ra, phớt lờ giọng nói đầu tiên bảo tôi rằng ngay cả bình não lâu nhất trong kho dự trữ của tôi cũng mới chỉ ở đó chưa đến một tuần. Với lại nếu chuẩn bị đi nhận một xác chết, tôi sẽ phải mang vác rất nhiều. Tôi có thể bắt đầu kéo dài thời gian giữa các bữa ăn khi không làm việc. Nhưng không phải hôm nay.

Tôi nuốt một ngụm lớn trước khi có thể đổi ý, nhưng ngay cả khi đặt cái bình vào trong tủ trở lại, một cảm giác hồ thẹn thiêu đốt cũ kỹ nhưng quen thuộc đã hình thành trong tôi. Quên cái trò tự chủ đi nhé.

Thở dài, tôi cất cái bình đi rồi đóng tủ lạnh lại. Tôi cần thôi khắc nghiệt với bản thân đi. Chỉ là một ngụm thôi mà, chỉ vừa suýt soát đủ để tôi cảm thấy có chút khác biệt. Và mọi thứ khác đều đang thuận lợi.

Thực ra tôi đã có đủ kho dự trữ để có thể cố lùng cho ra Zeke rồi chia cho gã một ít. Tôi chống lại ý tưởng đó và tìm cách thuyết phục bản thân đừng nghĩ đến nữa, nhưng trong suốt tuần này, chẳng có cái xác không não nào xuất hiện nữa. Thế có nghĩa là gã đã tìm được nguồn thức ăn hợp pháp, hoặc là gã đang đói và lúc này đang trên đường săn bắn.

Và nếu bằng cách nào đó có thể ngăn chặn được một kẻ sát nhân, thì tôi cũng thực sự chẳng có cơ hội nào. Đây không phải là giải pháp dài hạn đối với vấn đề của Zeke, nhưng ít nhất nó cũng cho gã được chút thời gian, cho đến khi gã tìm được nguồn cung cấp não mà không liên quan đến việc phải lấy nguồn ấy từ người sống.

Và có lẽ nếu khi nào tôi gặp phải cảnh tượng tương tự, gã cũng sẽ làm thế với tôi.

Địa chỉ mà Derrel gửi cho tôi khá là chung chung. Bất chấp những chỉ dẫn mơ hồ của anh ấy - phố Beaker, cách cao tốc một dặm về phía nam, số lượng xe cộ tụ tập tại một điểm đã cho tôi biết chắc chắn nơi mình cần phải đến.

Khu vực này là sự pha trộn kỳ quặc giữa nông thôn với vùng quy hoạch, với hàng loạt những ngôi nhà giống hệt nhau rải rác giữa những mảnh đất lớn thả bò và dê. Vài mảnh trông như kiểu đang phát triển thêm thành những cụm nhà cửa, và người ta đào một cái hồ kín ở phía tây con đường. Một bờ đất cao khoảng mét rưỡi ngăn cách con đường với hồ, và tôi có thể thấy một tốp người mặc đồng phục đang tụ tập trên đó. Con phố đã bị chặn lại bởi hàng tỉ xe hơi, xe cảnh sát và xe phân tích hiện trường - ăn đứt số lượng xe ở hiện trường giết tay giao pizza. Lần này chẳng có điểm nào gần đây chẳng hiện trường có thể đỗ xe được, và cuối cùng tôi phải đỗ trên đường cách đó đến cả nửa cây số.

Con đường gồ ghề và đầy ổ gà, mà tôi thì chẳng có cách nào biết được cái xác nằm cách bờ đất bao xa. Cái cằng chắc sẽ gây phiền toái hơn vốn dĩ. Sau một thoáng đấu tranh nội tâm, tôi quyết định tạm thời để lại cái cằng trên xe rồi vớ lấy túi đựng xác, gắng tay và thêm một tấm khăn, để phòng sẽ phải đương đầu với thứ gì be bét. Dù bằng cách này hay cách khác, Derrel và tôi cũng sẽ phải bê túi đựng xác chết thôi.

Hãy hy vọng nạn nhân là người nhỏ nhắn nhẹ nhàng. Một người nhỏ thó. Ừ, thế là ngon. Tôi giấu nụ cười khi tiếp tục đi về phía tốp người tụ tập. Nhưng mà, tôi hẳn phải đủ sức để tự bê một cái xác nặng cả tạ, nếu buộc phải như thế. Tôi ngăn lại tiếng cười. Ừ, như thế sẽ thu hút sự chú ý đấy - con bé nhỏ thó, gầy nhom cao có mét sáu và nặng có năm mươi cân cả bì.

Siêu năng lực thấy ma hành động!

Thật tệ là siêu năng lực lại đi kèm với cơn đói điên cuồng. Nhấn mạnh ở phần điên cuồng.

Cảm giác thích thú trôi tuột đi khi tôi bắt đầu có một dự cảm tồi tệ lúc leo qua bờ đất và nhìn thấy lượng người đang tụ tập lại ngay bên kia dây chằng hiện trường. Tôi chưa từng gặp hầu như tất cả bọn họ, nhưng tôi đã thấy mặt họ trên bản tin đủ nhiều để biết rằng một số trong đó là Cảnh sát trưởng và thân cận của ông ta.

Thế có nghĩa đây là một hiện trường vụ án đặc biệt - giết người số lượng lớn, hay một nhân vật nổi tiếng trong vùng... hay một đứa trẻ. Ruột tôi quặn lại trước khả năng cuối cùng. Cho đến giờ mới chỉ có vài vụ như vậy, nhưng cứ mỗi lần phải mổ xác một đứa trẻ là tôi lại gần như bị giết chết. Đã có hai trẻ sơ sinh chết ngay sau khi ra đời và một con bé có dị tật bẩm sinh gì đó. Nhưng lần tồi tệ nhất là một đứa bé mười hai tuổi tự tử. Tôi đã vào phòng lạnh và khóc như một đứa trẻ sau khi bọn tôi làm xong ca đó, rồi khi tôi quay ra - chuẩn bị sẵn tinh thần bị Nick chế nhạo - thì lại cảm thấy mình hèn mọn một cách kỳ cục khi thấy mắt hấn cũng đỏ hoe. Tôi đoán là dù thế nào đi nữa, vẫn luôn có một số việc làm còn người ta suy sụp.

Tôi thận trọng băng qua khu đất mấp mô, thăm thở phào nhẹ nhõm khi nhìn thấy nửa thân dưới của cái xác qua đám người tụ tập. Chắc chắn là người lớn. Ngon ăn rồi. Tôi thậm chí còn chẳng bận tâm đến việc mình phải vác người đó qua cả khu đất này.

Thế rồi mọi người di chuyển và tôi hiểu ra vì sao những quan chức cấp cao lại có mặt ở hiện trường.

Ôi, chết tiệttttttttt!

Tôi tiến tới trước về phía thi thể không đầu, trong lòng sôi sục giận dữ và điên tiết... với Zeke vì gã không tìm ra cách nào khác để kiểm soát cơn đói của mình, và với Kang vì sự chấp nhận đến nhần tâm trước việc một thầy ma có thể lêu lổng tự do như thế.

Tôi biết mình đang khá thiện cận và ra vẻ đạo đức, đặc biệt là khi cân nhắc đến chuyện tôi có một nguồn cung não tương đối tin cậy, nhưng cho dù công việc này được trao cho tôi thì tôi vẫn phải làm việc chống mộng lên và làm những gì mình phải làm để duy trì công việc ấy. Không như Zeke, kẻ đi ăn cắp từ những cái xác. Trong đầu gã nghĩ cái quái gì chứ? Tại sao một người có sự sống còn phụ thuộc vào công việc lại chọn cách phá hoại mọi thứ như thế?

Tôi lắc đầu. Ừ, tôi hoàn toàn nhận thức được về mả mai trong luồng suy nghĩ của mình. Có lẽ tôi bắt đầu học được điều gì đó.

“Lại một lần nữa cô phải mang vác ít hơn rồi, Angel.” Tôi ngẩng lên và thấy thám tử Roth đang mỉm cười chua chát với mình. “Ừ, nhưng cái trò mất đầu này đang trở nên xưa quá rồi”, tôi trả lời.

“Tôi cũng thấy thế.” Anh ta thọc tay qua mái tóc cứng đơ và nhăn mặt.

Tôi đưa mắt nhìn xung quanh. “Ai tìm thấy cái xác?” Anh ta càng nhăn nhó dữ dội hơn. “Có hai đứa nhỏ đi đường tắt đến bến xe bus. Học sinh cấp ba, nhưng dù sao vẫn...”

“Chuyện đó sẽ khiến chúng gặp ác mộng”, tôi rùng mình nói.

“Không phải chuyện đùa chút nào.” Ben dụi mắt. “Khốn kiếp. Thêm nữa, ba cái xác mất đầu có nghĩa là chúng ta gần như chắc chắn có một kẻ giết người hàng loạt, thế có nghĩa là lúc này các quan chức sắp phát rồ lên rồi.”

Đột nhiên tôi thấy tội nghiệp anh ta. Tất cả những gì tôi phải làm là nhận cái xác và ra về. Còn anh ta chắc sẽ ở ngoài này cả ngày lẫn đêm, rồi gần như chắc chắn mất thêm vài giờ nữa nói chuyện với mọi người sống quanh đây, nỗ lực dọa dẫm để họ tiết lộ ra bất kỳ manh mối nào có thể.

Có lẽ tôi sẽ giúp anh ta bằng cách chỉ ra cái hướng Zeke là một kẻ tình nghi. Tôi chẳng biết làm thế nào mình có thể làm điều đó, nhưng tôi cần phải nghĩ ra cách, và phải nhanh chóng.

Năm người đã chết - theo như tôi biết, và tôi có mọi lý do để tin rằng sẽ còn thêm nữa. Đâu phải một ngày nào đó Zeke sẽ đột nhiên tỉnh ngộ và quyết định rằng mình không muốn ăn năn nữa. Lẽ ra gã đã có thể ghé qua nhà xác bất kỳ lúc nào thay vì lao bổ vào giết người cơ mà.

Và chẳng đời nào tôi có thể tự mình ngăn gã lại được.

Nhưng hội cảnh sát có làm được không? Tôi tự hỏi. Một cơn rùng mình bò dọc sống lưng tôi. Ngay cả nếu họ tìm thấy và bắt giam gã... rồi thì sao? Ở trong tù, họ không thể cho gã ăn thứ mà gã cần. Gã sẽ thối rữa, rồi trở nên đói khát, và rồi...

“Cô sẵn sàng lật anh ta lại rồi chứ?”

Tôi lôi mình ra khỏi guồng suy nghĩ và thấy Derrel cùng với kỹ thuật viên phân tích hiện trường đang nhìn tôi đầy mong đợi.

“À ừ”, tôi nói. “Xin lỗi.” Xỏ bao tay vào, tôi ngồi xuống cạnh cái xác, cố đặt mình xa khỏi cái cần cổ toé toét. Tôi không muốn máu hay bất kỳ thứ gì khác ghê tởm có thể văng ra từ chỗ ấy phọt lên người. Tôi giữ chắc lấy hông và vai của nạn nhân rồi thận trọng lăn lại, để cái xác nằm ngửa ra.

Ôi chó chết. Địch mợ. Mẹ kiếp.

Tôi đứng dậy, máu dồn lên tai khi tất cả những giả thiết được xây dựng cẩn thận giờ vỡ tan tành tơi tả xung quanh mình. Đàn ông, da trắng, mặc quần jean xơ xác và quần đùi cùng một chiếc áo phông bạc phếch của New Orleans Saints, vốn là để chúc mừng họ đạt chức vô địch khoảng một thập kỷ trước. Chân trần dính bê bết bùn và vương lên đến cả vài phân trên ống quần jean.

Nhưng tôi hầu như chẳng mấy chú ý những chi tiết ấy. Sự chú ý của tôi tuyệt đối gắn chặt vào vết bản hình Florida ở phía trước áo. Vết súp cà chua và nẫu.

Tay kỹ thuật viên phân tích hiện trường chồm tới gần để chụp ảnh phần thân trước của nạn nhân. Mỗi lần ánh đèn lóe lên dường như đều cắt xuyên qua tôi, khuấy những ý nghĩ của tôi thêm hỗn loạn hơn nữa. Tiếng nói chuyện rì rầm giữa Derrel và các thám tử bao bọc lấy tôi. Họ sẽ cần lấy vân tay. Con chó đang tìm kiếm cái đầu trong khu vực này. Họ đang cân nhắc đến chuyện gọi đội thợ lặn để tìm cả dưới hồ nữa.

“Tôi biết gã này là ai”, tôi thốt lên. Các thám tử và Derrel nhất loạt quay ngoắt về phía tôi như kiểu đồng tác được biên đạo. Nếu không phải đang quá chống chọi như thế thì hẳn tôi đã cười phá lên rồi.

“Nghiêm túc chứ?” Thám tử Abadie hỏi, mặt không để lộ điều gì ngoài vẻ nghi ngờ và thiếu kiên nhẫn vì tôi đang phí phạm thời gian của họ. “Nhận ra mặt của gã này ấy à?” Vùng da xung quanh mắt co lại khi anh ta ra hiệu về phía cái xác.

Cảm giác chống chọi đột nhiên biến mất và tôi đứng thẳng dậy. Có thể vài tuần trước, tôi đã lẩn ra sau rồi lăm bằm một lời xin lỗi vì đã làm họ mất thời gian. Nhưng lần này thì không. Lúc này tôi đang cáu tiết.

“Ừ, nghiêm túc”, tôi đáp trả. “Và tôi chẳng cần phải nhận mặt. Tôi gặp tên này vài ngày trước, lúc đó gã mặc đúng bộ đồ chết tiệt này. Nhưng, anh biết đấy, nếu anh muốn làm một thằng ngu vênh váo tỏ vẻ cái gì ta đây cũng biết thì cũng chẳng sao. Đừng để tôi làm mất thời gian của mấy người.” Tôi ngang ngược khoanh tay trước ngực như để nhấn mạnh.

Tôi nghe thấy tiếng cười khùng khục khe khẽ khá chắc là từ Derrel, nhưng quá bận rộn ném cho Mike ánh mắt trừng trừng chết chóc nên không xác nhận được điều đó.

Thám tử Roth cười rú lên. “Này Mike, cô ấy hiểu cậu khá rõ đấy!” Anh ta tặng cho tôi nụ cười khuyến khích. “Cô Angel, cô làm ơn tốt bụng nói cho chúng tôi bất kỳ thông tin nào cô biết được chứ?”

Tôi buông tay ra và tặng cho anh chàng thám tử lực lưỡng một nụ cười ngọt ngào. “Xem cung kìa, tôi mừng chết đi được ấy chứ”, tôi dài giọng. “Gã này là Zeke Lyons. Từng làm việc ở nhà tang lễ Billings cho đến khi bị đuổi khoảng vài tuần trước vì ăn trộm trang sức từ các xác chết. Và tôi nhận ra quần áo của gã vì hôm vừa rồi gã ghé qua nhà xác và gây sự với tôi.”

“Cô có chắc là gã không?”, Roth hỏi.

“Một trăm phần trăm ư? Không”, tôi trả lời. “Nhưng tôi sẽ chắc chắn ít nhất là chín mươi chín phần trăm. Tôi nhận ra vết bẩn trên áo gã.” Giải thích lý do vì sao tôi nhớ một thứ như thế thật là ngớ ngẩn.

“À, Thiên sứ Tử thần của tôi lại gõ rổi cho tôi lần nữa rồi”, Derrel vừa nói vừa cười toe toét trong khi nguệch ngoạc lên cuốn sổ. “Cô em thật là một nữ thần.”

Thám tử Roth gật đầu dứt khoát. “Bọn tôi sẽ xác định vân tay, nhưng thông tin này cho bọn tôi một lợi thế lớn.” Thế rồi anh ta nháy mắt với tôi ngay trước khi huých gã cộng sự. “Thôi nào Mike, cậu nói gì đây?”

Thám tử Abadie thở dài cay đắng. “Tôi xin lỗi vì đã nghi ngờ cô”, anh ta nói bằng kiểu giọng điệu đều đều như một đứa trẻ sáu tuổi bị buộc phải xin lỗi. “Cảm ơn cô đã giúp bọn tôi bớt đi thứ công việc điều tra buồn tẻ.”

Cả hai quay đi báo cáo thông tin cho cấp trên, còn Derrel đi đến chỗ tôi, vẻ khoái chí nhảy nhót trong ánh mắt.

“Chúa ơi, Angel”, anh ấy nhỏ giọng nói. “Chỉ việc này thôi cũng đã xứng đáng để phải ngủ dậy sớm rồi.” Trước ánh mắt thắc mắc của tôi, Derrel cười. “Anh đã chờ một lý do để gọi Mike là thằng ngu vênh váo lâu lắm rồi. Sướng chết đi được.”

Tôi bật cười yếu ớt. “Thực ra không hẳn là em đã lên kế hoạch thế đâu. Nhưng đôi khi em nổi óa vì cái kiểu bọn họ...” Tôi không thể nghĩ ra cách diễn đạt điều mình muốn nói.

“Cái kiểu họ gạt cô đi vì cô không phải là người trong bọn chứ gì? Và trong trường hợp của cô thì chuyện cô có tiền án lại chẳng giúp ích thêm gì, bởi trong ánh mắt của những thằng ngu như Mike thì sự kiện đó làm cô bị xếp dưới hẳn đến vài bậc.”

Tôi đỏ mặt khi bị nhắc đến quá khứ và Derrel khẽ cốc bút lên đầu tôi. “Thôi đi nào. Cô là một cô bé thông minh. Những ai quan trọng đều nhận ra điều đó. Mike là thằng khốn. Hơn nữa”,

anh ấy hất đầu về phía cái xác trên mặt đất, “cô đã tiết kiệm cho anh cả đồng việc. Anh sướng rơn lên được ấy chứ”.

Tôi không biết phải đáp lại những lời ấy như thế nào, nhưng lại được cứu nguy bởi một cơn bão động nho nhỏ từ đầu hồ phía nam. Tôi nhìn qua bên đó và thấy hai cảnh sát mặc sắc phục cùng với một phụ nữ dắt chó, trông tất cả đều có vẻ khá hài lòng về điều gì đó. Tôi nhận ra người phụ nữ chính là người dắt chó có mặt ở hiện trường vụ mất đầu lần trước. Marianne, bạn gái của Ed.

“Anh sẽ quay lại ngay, Angel”, Derrel nói. “Trừ khi cô cần giúp đưa cái xác này vào túi?”

Tôi lắc đầu. “Em tự xử được vụ này.” Tôi đã học được mẹo lặn thi thể vào trong túi từ tuần đầu tiên. Tôi thậm chí chẳng cần phải dùng đến siêu sức mạnh của thầy ma nữa kia.

Derrel nháy mắt chào tôi, rồi đi thẳng về phía mấy thám tử. Tôi cúi người và chuẩn bị quấn cái khăn quanh cần cổ của Zeke. Thế nếu Zeke không phải kẻ vô lại ấy thì là ai chứ? Tôi tự hỏi trong cơn giận dữ bất an. Hay có lẽ tôi đã sai trong toàn bộ vấn đề này. Kang bảo không có quá nhiều thầy ma, vậy khả năng hai thầy ma cùng bị gặp rắc rối với não trong cùng một khu vực là bao nhiêu? Thế nhưng, tôi chẳng biết khái niệm “không nhiều” của Kang nghĩa là sao. Có thể là năm, có thể là một trăm.

Tôi mở túi xác ra, gọn gàng lặn cái xác vào trong, móc thẻ vào chân phải. Chắc không phải là một trăm đầu, tôi kết luận. Chẳng đời nào có đủ người chết để cung cấp cho nhiều thầy ma như thế. Tôi cố thầm nhẩm tính, nỗ lực lặn ra xem bao nhiêu thầy ma có thể sống với số người chết ở giáo xứ St. Edwards, nhưng đành bỏ cuộc ngay khi nhận ra rằng mình cần phải làm phép chia trong đầu.

Kéo khóa lại, tôi ngẩng lên đứng lúc Marianne đang hướng đến chỗ mình, lôi theo sau một chú chó vô cùng háo hức.

“Hắn cô là Angel”, cô gái nhỏ nhắn hồn hển nói khi con chó dừng lại trước mặt tôi. “Ed và Marcus đã kể cho tôi nghe về cô. Thật vui vì cuối cùng cũng được gặp cô!”

Tôi đứng dậy và mỉm cười với cô ta. “Chào cô. Ừ, tôi là Angel. Cô là Marianne đúng không?”

Cô ta hơi khẽ gật đầu xác nhận, rồi hất cằm xuống con chó đang ngồi chăm chú nhìn tôi trừng trừng. “Còn đây là Kudzu.” Cô ta cau mày với con chó, sau đó đảo tròn mắt. “Ôi, đồ ngu si đần độn. Cô ấy không phải là xác chết.”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình biến sắc, nhưng ơn trời là Marianne cứ tiếp tục nói và dường như không nhận thấy. “Cô biết nó là chó tìm xác chết rồi đấy. Nó ngửi thấy mùi tử thi trong cái túi của cô, và chắc là cả trên quần áo cô nữa vì cô mặc bộ này lúc ở trong nhà xác, đúng không?”

Tôi gật đầu nhưng cô ta vẫn tiếp tục nói. Thật quá tốt vì tôi không chắc lắm liệu mình đã phục hồi lại khả năng lên tiếng hay chưa. “Bọn tôi đã đi thử xem có tìm được đầu của anh chàng tội nghiệp này không, nhưng thay vào đó lại dò dẫm qua một khu vực cắm trại nhỏ, chắc là nơi gã đang sống.” Cô ta lắc đầu. “Thật là một chuyện kinh khủng.” Cô ta kéo dây buộc và con chó ngoan ngoãn quay về cạnh chủ.

Chắc, giờ thì tôi biết Zeke sống ở đâu rồi. Nhưng không có nghĩa là điều đó còn quan trọng nữa. “Ừ, tôi nghĩ hội cảnh sát đang hoảng hốt”, tôi nói, nhẹ cả người vì giọng nói chẳng thể hiện chút choáng váng nào mình cảm thấy trước đó. “Tôi đoán họ đang nghĩ đó là một tên giết người hàng loạt.”

Marianne xoa hai cánh tay. “Tôi bắt Ed phải ở lại chỗ tôi hằng đêm kể từ khi cái xác lần trước được tìm thấy quá gần chỗ tôi ở.” Thế rồi cô ta cười toe toét. “Mặc dù điều đó cũng không phải là thay đổi gì lắm so với thường lệ. Anh ấy có một căn hộ khá ổn ở Longville, nhưng nó được trang bị đồ đạc cứ như là ký túc xá ấy. Trong khi tôi thực ra có những thứ ngớ ngẩn như kiểu giường, ghế hay đi văng.”

“Và hy vọng là một cái tủ lạnh cỡ bự nữa”, tôi nói, nghĩ đến khả năng ăn uống không thể tin

được của Ed, rồi cảm thấy ngớ ngẩn khi nói ra điều đó, vì có lẽ Marianne không hiểu tôi nói thế là ý gì.

Tôi nhẹ cả người khi cô ấy cười rú lên, mặc dù cũng nhanh chóng bịt miệng lại và nhìn quanh với vẻ áy náy. “Eo ôi, nhìn tôi cười hi hi cạnh một xác chết kìa. Mọi người sẽ bắt đầu nghĩ rằng tôi thật tồi tệ và lạnh lùng. Nhưng đúng là tôi có một cái tủ lạnh cỡ bự. Anh chàng ấy ăn uống cứ như chẳng biết trời đất gì ấy! Nếu ăn giống kiểu của anh ấy thì tôi đã nặng cả tấn rồi!”

Có người gọi tên Marianne và cô ấy xoay đầu lại. Tôi nhìn theo thì thấy Ed đứng ở trên đỉnh bờ đất. Anh ta vẫy tay chào tôi và tôi giơ tay lên đáp lại.

“Nhắc Tào Tháo là Tào Tháo xuất hiện ngay!”, Marianne nói. “Anh ấy sẽ giúp tôi dẫn Kudzu chạy vòng quanh khu vực này. Có người khác bên cạnh lúc nào cũng hữu ích cả.” Cô ấy quay lại nhìn tôi. “Gặp cô thật tuyệt quá. Lần tới cô phải ghé qua và chúng ta sẽ gặp mặt một phen đấy nhé! Ít nhất mỗi dịp cuối tuần, bọn tôi đều có vụ nướng cá hay nướng thịt. Tôi sẽ đảm bảo Ed hoặc Marcus phải gọi cho cô!” Thế rồi cô ấy chạy mất cùng với Kudzu trước khi tôi có thể làm gì hơn ngoài nở nụ cười yếu ớt đáp lại.

Tôi thở dài thườn thượt. Một điều chắc chắn - tôi cần phải tránh xa con chó ấy.

Thật choáng, cả Ben lẫn Mike đều giúp Derrel và tôi đưa cái túi đựng xác quay lại đường đi. Hầu hết các quan chức cấp cao đều đã rời khỏi, có nghĩa là tôi có thể đưa xe tải đến gần để không phải lôi cái thứ ấy hết cả con đường. Tôi nở nụ cười siêu tử tế cảm ơn cả hai tay thám tử, mặc dù Ben mới là người đứng ra giúp đỡ và sau đó quả Mike đỡ lấy dây chẳng bên kia. Tôi sẽ không lèo nhèo gì. Dĩ nhiên, tự tôi có thể làm lấy được, nhưng sao lại phải tiêu tốn não nếu không buộc phải thế chứ?

Khi đóng cửa thùng xe lại, tôi thấy Marcus ở trên phố đang nói chuyện điện thoại, nhưng chẳng có cơ hội làm gì hơn ngoài khẽ gật đầu và mỉm cười với hắn. Về mặt hắn vẫn khá dữ tợn, mặc dù hắn có chào đáp lại, và tôi ngay lập tức cảm thấy thật ngớ ngẩn vì cứ toe toét vui vẻ trước một cảnh tượng giết người ghê rợn như vậy.

Ít nhất thì Marianne cũng đã kịp ngăn mình lại và nhận ra cười cọt trước cảnh tượng chết chóc như thế thật tệ hại. Còn tôi, tôi thậm chí còn chẳng nghĩ đến chuyện ấy. Tôi đã trở nên chai lì mất rồi. Tôi hầu như chẳng nghĩ đến các xác chết như những người còn sống trước đó nữa rồi.

Ý nghĩ đó khiến tôi lạnh người. Có phải mặt này của giới thầy ma là điên rồ? Có lẽ chuyện chẳng liên quan đến cơn đói. Có lẽ đó là mặt liên quan đến loại virus hay gì đó, và nó ở trong tôi càng lâu, tôi lại càng ít nghĩ con người là con người hơn, và rồi dần dần chuyện tôi muốn đập vỡ đầu họ có lẽ sẽ trở thành tự nhiên thôi...

Không, tôi đang trở nên tuyệt đối ngu ngốc rồi. Ý tôi là, Kang vẫn khá bình thường, mà anh ta thì già chát.

Thế nhưng ý nghĩ đó vẫn quấy rầy tôi suốt cả ngày - đủ để bác sĩ Leblanc nhận ra tôi hơi quá yên lặng.

“Có gì quấy rầy cháu à, Angel?”

Tôi ngẩng lên khỏi máy tính và định thốt lên câu phủ nhận, Không, có gì đâu ạ như thông thường, nhưng rồi dừng lại. “Chắc... đại loại thế ạ, nhưng cháu sợ là bác sẽ, ừm, sẽ nghĩ là cháu kỳ quặc.”

Mắt ông ánh lên vẻ hài hước tử tế. “Ý cháu là kỳ quặc hơn ấy hử?”

Tôi bật cười yếu ớt. “Vâng, hơn thông thường ạ.”

“Thế là cái gì?”

Tôi hít vào thật sâu khi cố nghĩ ra cách nói sao cho không giống một kẻ lập dị. Tôi thực sự yêu quý bác sĩ Leblanc - không phải theo kiểu giới tính hay gì. Eo! Mà chỉ đơn giản theo kiểu

một người tử tế dường như luôn sẵn sàng cố gắng hiểu tôi ấy. Tôi tin tưởng ông, và ngay cả tôi cũng có thể thừa nhận rằng mình không phải loại tin tưởng được nhiều người. Tôi có thể tự chơi trò phân tích bản thân đó được.

“Chả là, cháu nghĩ cháu đang trở nên hơi vô cảm”, tôi nói. “Ý cháu là, cháu đi nhận mấy cái xác này mà thậm chí chẳng nghĩ đến chuyện họ từng là người sống. Chuyện đó chẳng khiến cháu bận tâm, và cháu nghĩ lẽ ra phải thế mới đúng.” Tôi nhìn vào mắt ông. “Đúng không ạ?”

Ông vỗ lên vai tôi. “Angel, cháu có vẻ ngoài cứng rắn và cộc cằn, nhưng lại có trái tim lương thiện nhất, mềm yếu nhất tôi từng thấy. Cháu không vô cảm. Nghĩ những cái xác không phải con người đơn giản chỉ là một cơ chế tự vệ được bộ não tiến hành để bảo vệ cháu khỏi những điều tồi tệ về công việc mà chúng ta phải làm. Tất cả chúng ta đều như vậy.”

Ông nở nụ cười ấm áp và dịu dàng. “Chúng ta kể chuyện cười và tỏ vẻ vô cùng thiếu chừng mực bởi vì, nếu tập trung vào sự mất mát, chúng ta sẽ loạn óc và không thể làm được những gì cần phải làm.” Ông siết nhẹ vai tôi. “Hơn nữa, tôi biết cháu không vô cảm.”

“Làm sao bác biết được?”, tôi gặng hỏi.

“Vì cháu khóc khi chúng ta phải xử lý những đứa trẻ”, ông nói. “Chẳng ai nói đùa về lũ trẻ con. Đó là những trường hợp ảnh hưởng đến chúng ta nhiều nhất.”

Tôi cảm thấy cổ họng nghèn nghẹn. “Phải”, tôi nói, giọng đột nhiên khàn đi.

“Cháu là con người, Angel ạ. Đừng lo. Tôi sẽ không vào đây nếu cháu không phải là con người.” Ông quay người bỏ đi trong khi tôi trở mắt nhìn theo ông ngạc nhiên.

Vậy là có lẽ quái vật cũng có nhiều cấp độ. Tôi là một quái vật với trái tim mềm yếu.

CHƯƠNG 25

Tôi hoàn thành công việc giấy tờ, rồi kiểm tra máy tính xem liệu hôm nay có nhà tang lễ nào lên kế hoạch đến nhận xác hay không. Không có, nhưng tôi cau mày khi thấy xác của gã giao pizza vẫn còn trong phòng lạnh. Đã gần hai tuần rồi. Chắc chắn đến giờ người ta phải tìm thấy họ hàng thân thích nào đó của gã rồi chứ?

Tôi đi tìm Derrel và thấy anh ấy đang tỳ người vào bàn làm việc trong văn phòng điều tra, mắt đảo liên tục giữa màn hình và bàn phím trong lúc cần cù gõ một báo cáo.

“Này Derrel, anh có thời gian rảnh không?”

Anh ấy ngẩng lên, mặt gần như tỏ vẻ biết ơn. “Có ngay nếu chuyện ấy giúp anh không phải vật lộn gõ cái báo cáo này.”

Tôi bật cười và nhảy lên chiếc ghế tựa đặt trước bàn. “Em sẽ cố. Chuyện với gã giao pizza là sao đấy? Vẫn không tìm ra người thân à?”

Derrel nhăn nhó. “Chắc, bọn anh cũng chẳng chắc lắm. Có một số thứ loạn cả lên.”

“Như thế nào?”

Anh ấy thở dài ngả người ra sau. “Bọn anh kiểm tra vân tay của gã và nó khớp với một người tên là Peter Plescia.”

Tôi gật đầu. “Rồi. Kẻ giao pizza. Thế vấn đề là sao?”

Derrel nhún đôi vai rộng. “Vấn đề là Peter Plescia lại là một ông già tám mươi bảy tuổi. Và là người được cho là đã chết rồi.”

Tôi cảm giác như bị một cơn gió lạnh quất thẳng xuống sống lưng. Và Kang trông chỉ ngang độ tuổi với mình... “Ý anh là sao?” Tôi hỏi bằng giọng bình thản nhất có thể.

“Ý anh là”, Derrel nói, người lại chồm tới trước, “hắn hồ sơ phải bị nhầm lẫn ở đâu đó rồi. Đôi khi chuyện như thế xảy ra khi xác định thân phận bọn cướp. Gã giao pizza chắc là kẻ đã đánh cắp thân phận của ông Plescia thật. Tên thật của gã chắc đã bị chôn vùi ở đâu đó, và vì trong vụ này chỉ có thể dùng đến dấu vân tay nên có thể chúng ta sẽ chẳng bao giờ biết được gã giao pizza thực sự là ai”.

“Ái chà.” Tôi thôi không cố gắng sắp xếp những ý nghĩ hỗn loạn theo trật tự nữa. “Nhưng làm sao anh biết đây không phải là Peter Plescia thật? Có thể kẻ này đã giả chết hay gì đó.”

“Do tuổi tác”, Derrel trả lời. “Những người ở Pizza Plaza bảo là gã chỉ mới ngoài ba mươi thôi, thêm nữa bác sĩ Leblanc bảo chẳng đời nào gã này lại sắp chín mươi được. Bác sĩ có thể dựa vào xương hay đại loại thế để khẳng định.” Thế rồi anh ấy cười khùng khục. “Hơn nữa, anh không thể hình dung ra ông già tám mươi bảy tuổi đi giao pizza.”

Có thể chứ nếu người đó là một thầy ma. Không phải một thầy ma ăn lang đã giết gã - ít nhất không phải bị giết vì não. Một thầy ma tám mươi bảy tuổi. Địch mợ.

Não chữa lành mọi vết thương của tôi và khiến tôi có cảm giác như một triệu phú. Cũng hợp lý thôi khi bằng cách nào đó, nó chữa lành các triệu chứng khiến bọn tôi già đi. Kang chắc cũng gần bảy mươi rồi, mà trông gã có giống thế tí teo nào đâu.

Một cơn ớn lạnh kỳ cục lướt qua tôi. Tôi biết gã đã già, nhưng đến tận bây giờ, toàn bộ tác động ấy mới tổng thẳng vào tôi. Liệu có lúc nào Kang buộc phải tạo ra cái chết giả cho mình? Liệu gã có phải chuyển đi trước khi người ta thấy nghi ngờ? Và sẽ mất bao lâu trước khi mọi người nhận ra tôi không già đi? Và chuyện đó sẽ kéo dài được bao lâu? Liệu thứ virus hay ký sinh trùng có tự chết dần không? Tuyệt... tôi không thực sự còn sống, nhưng tin tốt là tôi có thể như thế mãi trong một thời gian dài.

“Vây, giờ anh sẽ làm gì?” Tôi hỏi, nguy trạng cơn khủng hoảng bên trong hết mức có thể. “Điều tra cái chết của ông già này à? Có thể kẻ mạo danh là bạn bè gì đó với con cái của Peter Plescia thật thì sao?”

Derrel gật đầu mỉm cười. “Cô làm việc này giỏi đấy. Đó chính xác là điều mà anh đang làm. Peter Plescia thật sự sống ở Littleton, Colorado. Hôm qua anh đã gọi cho Viện Kiểm thi ở đó và hỏi xin họ một bản sao hồ sơ. Họ sẽ fax hết sang cho mình trong chiều nay. Nhưng thật không may vì điều đó không nhất thiết sẽ cho chúng ta bất kỳ thông tin nào về cái gã hiện đang ở trong phòng lạnh kia.”

“Thế lấy thông tin của tay giao pizza thì sao... như kiểu gã sống ở đâu ấy?”, tôi hỏi. “Mặc dù có thể tên tuổi không phải là của gã”, tôi thì tôi biết đó là tên gã đấy, nhưng tôi sẽ không tranh cãi điểm này, “nhưng hẳn sẽ có thông tin ở Lexus Nexus dưới cái tên ấy chứ, đúng không nào? Thế nên hẳn là ít nhất anh có thể tìm ra những người quen hay những thứ như thế, tìm ra ai đó biết gã và biết nhiều hơn về con người thật của gã”.

Nụ cười của Derrel nở rộng hơn. “Bố khỉ, Angel, cô nên làm cảnh sát!”

Tôi thờ ơ nhún vai, dù chẳng cảm thấy thờ ơ chút nào. “Đừng mơ hão. Cổ đeo tiền án, nhớ không?”

Trông Derrel thoáng luống cuống. “Xin lỗi”, anh ấy nói rồi nháy mắt với tôi. “Chắc, thế có nghĩa là bọn anh phải giữ cô thôi.”

Một cảm giác ấm áp lan rộng trong tôi và tôi cố không để lộ ra lời nói ấy làm mình hài lòng đến mức nào. “Ý anh là bọn anh bị dính chặt vào em rồi chứ gì?”, tôi đùa.

“Thế nào cũng tốt cả.” Derrel kéo bàn phím về phía mình. “Nhưng anh vẫn thích ý tưởng của cô về Lexus Nexus.”

Anh ấy trở nên im lặng trong khi thực hiện công cuộc lùng tìm và mổ cò. Một phần trong tôi muốn giật cái bàn phím ra khỏi anh ấy và tự mình làm lấy, nhưng phần lý trí hơn chỉ ra rằng tôi gõ phím thậm chí còn dở ẹc hơn, và điều đó sẽ chẳng giúp công việc nhanh hơn chút nào.

“Cô có ý tưởng hay đấy”, Derrel nói sau đó một lúc. “Peter Plescia thật sự chết năm 1988 và kẻ này xuất hiện ở đây năm 1990.” Anh ấy mổ thêm vài phím nữa. “Từng sống ở các khu tập thể hỗn hợp khác nhau...”

“Có cách nào tìm ra nơi gã làm việc không?” Tôi chồm tới trước đầy háo hức. “Ý em là, ngoài Pizza Plaza ấy.” Nếu gã từng làm việc trong một nhà xác hay nhà tang lễ thì điều đó sẽ xác nhận giả thiết gã là thầy ma. Thêm nữa như thế chắc chắn sẽ giúp cho việc giả mạo cái chết được dễ dàng hơn.

Derrel ném cho tôi cái nhìn hài hước nhưng không thắc mắc gì về vẻ hứng thú của tôi. “Không có ở đây. Hệ thống chúng ta dùng chỉ cho biết về những thứ như kiểu quá trình cư trú, những người thân có thể có, số điện thoại, những thứ đại loại thế. Về căn bản là bất kỳ thông tin nào có sẵn trong hệ thống tìm kiếm hồ sơ công khai. Đó nói chung là tất cả những gì chúng ta cần, vì lý do chính chúng ta sử dụng hệ thống này là để xác định nơi ở của người thân họ hàng.”

Tôi ngồi ngả ra sau và gật đầu. “Ô kê, em hiểu.” Dù sao thì cũng chẳng vấn đề. Tôi khá lạc quan gã này là một thầy ma. “Thế còn gã mà sáng nay chúng ta mới đưa về thì sao?”

Thân phận của gã đã được xác nhận chưa? Có phải là Zeke Lyons không?”

“Phải. Thông tin vừa có khoảng một giờ trước. Zeke Lyons, bốn mươi ba tuổi, da trắng. Ít ra không có mắc mớ gì với tay này.”

Ô kê, vậy gã không phải là một thầy ma già. Tôi không biết liệu gã có thật sự trông như bốn mươi ba tuổi không, vì chưa lần nào tôi thấy gã trong tình trạng tử tế nhất.

“Thế còn gã trên đường Sweet Bayou thì sao?”, tôi hỏi dồn. “Và hai người khác chết vì vết

thương ở đầu trong tuần vừa rồi nữa?”. tôi hỏi. “Có gì bất thường về họ không?”

Lần này thì Derrel ném cho tôi ánh mắt kỳ khôi. “Cô đang suy diễn rồi đấy, cô gái”, anh ấy nói, mặc dù cũng đủ vui vẻ để gạt bỏ hết vẻ châm chích ra khỏi câu nói ấy. “Nạn nhân trên đường Sweet Bayou là Adam Campbell - năm mươi ba tuổi, và cũng chẳng có gì bất thường. Nhưng cách thức tử vong của hai người kia thì hoàn toàn khác hẳn.”

“Nhưng...”, tôi ngăn mình lại trước khi nói ra gì đó về vụ mất não, rồi thay vào đó hít thật sâu và buộc mình gạt đầu. “Phải, chắc vậy.”

“Tuy nhiên, để trả lời cho câu hỏi của cô thì không. Chẳng có gì lạ thường với hai người đó. Không có mối liên hệ hay điều gì tương tự. Gia đình họ đã nhận được thông báo. Tất cả những việc thông thường.”

Họ chỉ cách nhau có mấy dặm thôi. Nhưng cho đến lúc này tôi phải tự hỏi liệu có phải mình đang thấy điều gì đó không tồn tại. Não của ông già bị nghiền nát đầu có thể do một con chó chết tiết nào đó cắn mất. Còn cái gã phân hủy... chắc, não của gã có thể đã hóa lỏng và chảy mất lúc bọn tôi đến rồi.

Mẹ kiếp. Tôi đã chắc chắn biết bao Zeke là kẻ giết chết hai người này. Tôi đang bỏ lỡ điều gì rõ rệt hay sao? Nhưng ngay cả nếu hai cái chết ấy thực sự chỉ là tai nạn, thì lại chắc như đinh đóng cột rằng chẳng có gì tai nạn trong vụ Zeke, Peter và Adam bị chặt đứt đầu cả.

“Được rồi”, tôi nói. “Em hiểu là cũng đáng để suy nghĩ đấy.”

“Cứ tiếp tục như thế và cô sẽ được thăng chức thành điều tra viên”, Derrel nói. Thế rồi mắt anh ấy sáng lên với vẻ buồn cười.

“Và tất cả chúng ta đều biết rằng điều đó sẽ làm Nick cáu tiết đến mức nào.”

“Ôi, đáng để phấn đấu lắm chứ!” Tôi cười vang.

Tôi mất ý niệm về thời gian và phải chạy ngược lại nhà xác để chuẩn bị mọi thứ cho cuộc mổ xác trước khi bác sĩ Leblanc đến đó.

Tôi không hỗ trợ cuộc phẫu thuật của cái xác mất đầu trước đó và cảm thấy thật kỳ cục khi cuối cùng lại chẳng có cái đầu nào để xử lý. Thường thì ngay khi bác sĩ Leblanc gỡ xong nội tạng, tôi sẽ bắt đầu với cái đầu trong khi ông tiến hành kiểm tra tỉ mỉ các chi tiết và xất lát. Nhưng vì không có cái đầu nào nên tôi hầu như chỉ đứng đó nhìn, trong suốt quá trình cứ có cảm giác như kiểu mình quên mất làm gì đó.

“Vậy khá rõ ràng đây là một vụ giết người hàng loạt phải không ạ?”, tôi hỏi bác sĩ Leblanc.

Ông ngẩng lên, dao mổ lửng lơ bên trên một quả thận. “Vì sao? Cháu nghĩ vậy à?”

Tôi bắt đầu quen với bác sĩ Leblanc và cái cách trả lời câu hỏi bằng cách hỏi ngược lại này. Trước đó Derrel đã bảo tôi rằng bác sĩ Leblanc là fan của phương pháp Socratic, tại thời điểm ấy thông tin này tuyệt đối chẳng mang lại chút ý nghĩa nào đối với tôi.

Thực ra, tôi thậm chí còn chẳng nhận ra anh ấy bảo là “Socratic” mà cứ tưởng là “secreting” cơ, và điều đó khiến tôi bối rối chẳng kém. Mãi đến khi tôi nói gì đó đến “phương pháp bí mật” thì Derrel mới giải thích với tôi, sau khi cười chống mông lên rằng phương pháp Socratic là cách dạy sử dụng các câu hỏi. Tôi không hiểu hết toàn bộ, nhưng có những lúc tôi thực sự ước gì bác sĩ Leblanc cứ cho tôi một câu trả lời thẳng cho xong.

Tuy nhiên, lúc này tôi sẵn lòng chiều theo vụ ấy. “À, đương nhiên ạ. Ý cháu là, trong hai tháng vừa rồi chúng ta có đến ba trường hợp bị mất đầu và hai trường hợp khác chết vì trọng thương ở đầu.”

Ông hạ dao mổ xuống và quan sát tôi. Sau vài giây, ông nói, “Ba”.

“Ba... gì ạ?”

“Ba trường hợp chết vì trọng thương ở đầu”, ông nói. “Ngay trước khi cháu được thuê vào đây thì bọn tôi có một ca chết thảm vì tai nạn giao thông, nguyên nhân cái chết là đa chấn thương, đáng kể nhất là bị đứt đầu.”

Một cơn ớn lạnh kỳ quái bò dọc theo sống lưng vì một lý do mà tôi không thể hiểu nổi. “Ô kê”, tôi nói, gạt bỏ nó đi. “Vậy là sáu ca tất cả.”

Ông không nhắc dao mổ lên mà vẫn tiếp tục nhìn tôi. “Nhưng điều gì làm cháu nghĩ các vụ tử vong vì tai nạn kia lại có thể liên quan đến việc chặt đầu?”

Tôi thở dài nhún vai. “Bác đừng bận tâm. Cháu chỉ ngớ ngẩn thôi.”

Một nụ cười nở trên môi ông. “Tôi sẽ không để cháu thoát dễ dàng vậy đâu. Cháu nghĩ có thể có một mối liên hệ. Điều gì dẫn cháu đến với giả thiết ấy?”

Tôi lẩn tránh. Khó có thể nói ra rằng siêu giác quan thấy ma của tôi bảo tôi rằng trường hợp ông già bị nghiền nát đầu và gã bị phân hủy đều xảy ra tình trạng mất não. “Được rồi ạ, ba người bị mất đầu. Không phải là trường hợp tai nạn xe hơi...” Ký ức lóe lên nhưng lại biến mất trước khi tôi có thể tập trung vào đó. “... mà là người giao pizza, gã ở Sweet Bayou và người này có liên hệ với nhau vì đầu của họ đều bị cắt cụt.”

Bác sĩ Leblanc gạt đầu đồng tình với tôi. “Đó tuyệt đối là chi tiết rất rõ ràng. Và tôi tin là những người lành nghề ở Văn phòng cảnh sát có nhiều khả năng đồng ý với cháu.” Nhưng ông vẫn không làm gì để bắt đầu xất lát quả thận. “Giờ thì điều gì khiến cháu tin rằng ba trường hợp tử vong kia có mối liên quan?”

Tất cả những gì tôi có thể làm là nhún vai bất lực. “Cháu chẳng có gì đâu ạ”, tôi nói. “Chỉ là có vẻ kỳ quái, quá nhiều người bị văng não tung tóe ra.”

Ông mỉm cười và bắt đầu xất lát. “Cũng thật buồn cười vì đôi khi mọi việc dường như có một sự đồng bộ kỳ cục.” Trước vẻ ngớ ra của tôi, ông giải thích, “Những lúc như thế, những lời nói, cách nói hay sự kiện giống nhau dường như lặp lại. Phần lớn thời gian, việc kiểm tra kỹ lưỡng lại phát hiện ra ít thứ hơn là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Và đương nhiên, mất đầu là một cách chết bất thường và gây sốc đến nỗi khi chuyện đó xảy ra, nó dường như bám chặt lấy tâm trí chúng ta”.

Một vẻ trầm ngâm lướt qua mặt ông. “Trên thực tế, khoảng mười năm trước, người ta tìm thấy hai bộ xương ở trong đầm lầy. Hộp sọ bị thiếu và chấn thương đối với xương cột sống cho thấy họ bị chặt đầu bằng vài cú tấn công vào sau gáy.” Ông lắc đầu. “Rõ ràng, chuyện đó gây ra cơn bão động lớn, nhưng rồi ca đó chẳng đi đến đâu. Giả thiết đi từ một kẻ loạn thần kinh lai vãng trong đầm lầy thu thập đầu người đến một vụ thanh trừng của xã hội đen.”

Tôi chỉ có thể trở mắt nhìn ông. Còn nhiều người hơn từng bị chặt đầu ư?

Bác sĩ Leblanc mỉm cười, gần như kiểu ông có thể nhìn thấy những ý nghĩ đang nảy ra trong đầu tôi. “Nhưng cũng năm đó, có ba cái xác khác được tìm thấy trong đầm lầy - một thợ săn chết vì lên cơn đau tim, một kẻ buôn thuốc từ New Orleans bị bắn chết và vứt xác vào đó, và người cuối cùng là chồng của một phụ nữ có quan điểm rằng thuốc độc sẽ đỡ phức tạp hơn ly dị. Nhưng lại chẳng ai nhớ đến mấy trường hợp này.”

“Bác nhớ đấy thôi”, tôi chỉ ra.

Ông cười khùng khục. “Tôi mổ xác cho họ. Tôi nghi là chẳng có ai nhớ đến họ đâu, mặc dù tôi lại hình dung được cũng có kha khá người nhớ vụ hai cái xác mất đầu. Vụ đó cũng khá ầm ĩ trên bản tin một thời gian.”

“Được rồi ạ”, tôi gạt đầu nói. “Cháu hiểu ý bác.” Tôi cũng thế thôi. Nhưng dù sao... có khi nào hai cái xác ấy có liên hệ nào đó với mấy cái xác này? Có thể đó là một tên sát nhân hàng loạt quyết định nghỉ ngơi một thời gian dài?

Tôi im thít khi nghiền ngẫm ý tưởng ấy. Thấy ma có thể sống rất lâu, thế nên chẳng có gì là

thái quá khi nghĩ rằng kẻ đang thực hiện trò chặt đầu vào thời điểm này cũng đã làm thế mười năm trước.

“Có bao giờ bác tìm xem hai người đó là ai không?”, tôi hỏi.

Bác sĩ Leblanc khẽ nhún vai. “Thẻ căn cước làm từ vật liệu được tìm thấy trong đồng quần áo còn sót lại. Đó là một cặp đôi tương đối trẻ mới chuyển đến vùng này. Cảnh sát đã gặp vô số khó khăn khi tìm thông tin về họ, và có một mối nghi ngờ lớn rằng họ đại loại đã chứng kiến chương trình di dân tới nơi này.” Ông hơi nhăn mặt. “Dĩ nhiên, điều đó củng cố thêm cho giả thiết rằng đây là một vụ mafia thanh trừng hay kiểu như vậy.”

Tôi cau mày khi một cảm giác chắc chắn là ghê tởm bắt đầu hình thành trong bụng. Mình đã có cái nhìn phiến diện. Mình đang hoàn toàn sai lầm khi nhìn nhận sự việc này. “Chắc, đúng là ăn phân từ đít chuột chết”, tôi lầm bầm.

Bác sĩ Leblanc thốt lên tiếng cười khùng khục khô khốc và cắt xuyên qua quả thận. “Angel này, cháu thực sự biết cách dùng từ đấy.”

Tôi bẽn lén cười toe toét. Tôi đâu định để ông nghe thấy câu ấy. “Không phải nên phát huy sức mạnh của bản thân sao ạ?”

“Cháu có nhiều sức mạnh hơn thế.”

“Eo ôi bác sĩ, bác làm cháu đỏ mặt mất.”

Sau cuộc giải phẫu, tôi đặt cái xác vào phòng lạnh trở lại, chuyển sự chú ý sang dọn dẹp, cho phép tâm trí lang thang và phân loại mọi thông tin mới mà mình vừa phải đối mặt.

Đầu tiên là điều quan trọng nhất: Tôi tuyệt đối đã sai lầm trong cách nhìn nhận sự việc. Tôi cần thôi cố gắng uổng công ép cho ra một mối liên hệ ở nơi hầu như chẳng có. Sẽ thế nào nếu Zeke thực sự giết hai người kia? Gã phải tìm được não ở đâu đó, và sống trong khu vực ấy. Vậy thì sẽ thế nào nếu một người khác chặt đầu gã và hai người còn lại? Như thế nghe hợp lý hơn nhiều.

Thế thì, tại sao Zeke, Peter và Adam bị giết? Tôi biết Zeke là một thầy ma và khá chắc chắn Peter cũng vậy, song thực sự chẳng biết gì về Adam, tuy nhiên tôi chắc cú là mình có một linh cảm lớn. Nhưng lúc này, hãy giả sử Adam cũng là thầy ma. Thầy ma không thể ăn não của thầy ma khác, như thế có nghĩa là ít có khả năng một thầy ma đã làm ra cái trò chặt đầu này. Hay đúng hơn, đó không phải là một thầy ma bị cơn đói dẫn dắt.

Chỉ có một câu trả lời mà tôi có thể nghĩ ra. Có người đang săn lùng thầy ma.

CHƯƠNG 26

Ồi đổ mồ hôi lạnh trong lúc lái xe về nhà, tranh cãi với bản thân suốt quãng đường. Mình đang nhảy bổ vào kết luận thôi. Mình đâu có biết chắc rằng Peter Plescia và Adam Campbell là thầy ma. Có thể đây chỉ là một tên giết người hàng loạt tình cờ bám theo những kẻ vô công rồi nghề. Những gã giao pizza. Và các lập trình viên.

Ừ, phải rồi. Cảm giác rút ruột ghê tởm trong tôi nói rằng giả thiết đầu tiên là đúng.

Những ý nghĩ hỗn loạn phanh kết lại ngay khi tôi bước vào nhà.

Nỗi hoảng sợ cắt xuyên qua tôi, tôi đông cứng tại chỗ, đóng đinh trên ngưỡng cửa khi thứ mùi riêng biệt ấy quện lại quanh mình. Tôi có thể nhìn thấy kính vỡ nơi hành lang, chất lỏng và những khoanh trông giống sản tạo thành từng vũng kết tinh.

Không. Ồi Chúa ơi, không. Lẽ ra mình nên đưa tiền cho bố. Lẽ ra mình nên khóa tủ lạnh lại.

Mạch máu đập dồn dập đằng sau mi mắt và tôi gần như

không nghe được những lời huênh hoang của bố. Tôi nghe thấy tên mình. Nghe thấy mấy lời sỉ nhục và nguyên rửa. Tất cả đều chẳng hề ngấm vào tôi. Những gì tôi có thể tập trung chú ý là số tài sản được tích trữ cẩn thận giờ đang làm ướt đầm tẩm thấm vốn đã bẩn kinh người ngoài hành lang.

Tôi thấy mình lao tới trước, cảm thấy mỗi bước chân đều kỳ quái và thận trọng. Bố xuất hiện nơi hành lang, mặt rúm ró vì giận dữ, trên tay cầm một cái bình của tôi.

“Đồ con khốn vô tích sự chết tiệt”, bố gào lên. “Mày giấu nó ở đâu? Tao biết mày có rượu bia! Cái này là cái mả mẹ gì hả? Mày đang cố đầu độc tao à?” Bố lẳng cái bình xuống khiến nó vỡ tan và hòa lẫn với phần còn lại.

“Những thứ đó không phải của bố”, tôi đáp, làm bản thân ngạc nhiên vì độ bình tĩnh và ôn hòa trong giọng nói. Bên trong tôi đang gào thét.

Trong một khoảnh khắc, dường như bố cũng sốc, nhưng rồi trấn tĩnh lại. “Mọi thứ trong cái nhà này đều là của tao!”, bố phì bốt mép, nổi tuyệt vọng và tức giận tranh đấu với nhau trên gương mặt. “Nếu tao muốn tìm đồ uống trong phòng mày thì tao sẽ tìm! Mày lấy bia của tao ra khỏi thùng rác. Đồ nghiện ngập chết tiệt nhà mày...”

Nỗi khổ sở làm mắt bố tối sầm lại trong chốc lát. “Đồ chó chết. Tao đã phải từ bỏ mẹ mày vì mày. Rồi mày lại trở nên thế này.” Một cơn rùng mình hành hạ bố, rồi ánh mắt bố lại quật về phía tôi và miệng cong lại thành vẻ nhạo báng coi thường. “Mày lúc nào chẳng có bia rượu, lúc nào chẳng có thuốc. Giờ tao muốn uống. Thế nên mày giấu nó ở cái chỗ chết tiệt nào thì lấy ra đi.”

Tôi tiếp tục bước tới, dán mắt vào bố. Ngực tôi thít chặt đến nỗi không chắc làm thế nào để có thể thở được, nhưng chẳng hiểu sao tôi vẫn tiến lên phía trước. Bố đã từ bỏ mẹ để bảo vệ tôi, còn tôi trở thành rác rưởi. Và lỗi lầm chó chết ấy thuộc về ai chứ? Tôi muốn hét lên.

Cơn thịnh nộ trên mặt bố dao động trong giây lát và bố hơi lùi ra sau, đỏ bừng mặt mũi rồi thốt lên nhạo báng. “Mày lại đang dùng loại thuốc mới hả? Tao đã đúng khi đập sạch chỗ này.”

“Những thứ đó là của con”, tôi nói, vẫn không cất cao giọng, nhưng có thể thấy không khí rung lên. “Là của con. Không phải thuốc.”

“Mày là đồ dối trá chết tiệt! Tao biết lúc nào mày chẳng nốc thuốc. Tao nghe Clive nói rồi!”, bố nói, lùi thêm một bước nữa.

“Tao có mọi quyền để lục lọi đồ đạc rác rưởi của mày. Tao là bố mày và đây là nhà của tao!”

Tôi đứng trước mặt bố, tay xoắn lấy ngực áo bố. Tôi thậm chí còn chẳng phát hiện ra mình đã khép lại khoảng cách giữa hai cha con. “Còn cái sạch rồi. Con có việc làm. Và mẹ bị bệnh tâm thần”, tôi nói qua hàm răng nghiến chặt. Ừ, giờ thì bố lo lắng cho tôi lắm. Tại sao trước đây bố không ngăn tôi lại khi tôi bỏ học, hay lúc tôi lang thang với lũ lừa đảo bán thuốc?

Không, bố chỉ muốn một hộp bia rượu chết tiệt và sử dụng cơn bốc phát bất ngờ của một người cha biết quan tâm, như là lý do để lục lợi đồ đạc của tôi. “Con không phải đồ bỏ đi. Nhưng bố thì chuẩn xác đấy!”

Bố ré lên một tiếng hào hển, và tôi đột nhiên nhận ra mình đã nhấc bố lên khỏi sàn nhà vài phân rồi ghim vào tường. Bằng một tay.

Tôi thả bố ra và lùi lại, tim đập thình thịch. Mắt bố trợn tròn, những mảng trắng cùng vết đỏ nổi vằn trên gương mặt xám ngoét. Mùi não cuộn xoáy quanh tôi như một đám mây cay độc khi hai bố con tôi đối mặt.

Tôi xoay người lao vào phòng ngủ. Tủ lạnh bị lật nghiêng, cửa mở toang. Chẳng còn lại bình nào trong tủ. Bố đã hoàn thiện công cuộc hủy hoại mọi thứ trong đó. Lẽ ra mình nên tìm cách khóa nó lại, tôi nghĩ, rồi ngay lập tức gạt bỏ ý tưởng ấy. Bố sẽ tìm được cách để mở nó ra thôi, có thể dùng búa nạy nếu cần.

Tôi hầu như chẳng nhận thấy bố cũng đã phá hủy phần còn lại của căn phòng. Tấm nệm gần như bị kéo khỏi giường, các ngăn kéo bị lôi ra và mọi thứ đổ hết xuống sàn. Tôi vớ lấy một cái túi ni lông trên sàn rồi bắt đầu ném quần áo vào trong. Quần jean, đồ lót. Tôi đảm bảo mình đã tổng toàn bộ áo đồng phục của viện cùng quần thùng vào đó. Mất khoảng hai phút để tôi nhét mọi thứ mình có thể cần vào ba cái túi. Chuyện đó cũng khổ sở gần như việc mất đi toàn bộ số não dự trữ.

Tôi quay người bỏ đi và đứng khựng lại khi nhìn thấy bố đang đứng nơi ngưỡng cửa. Bố con tôi đứng đó nhìn nhau như thế cả đời, mặc dù có lẽ chỉ mới vài giây trôi qua.

“Mày định đi đâu?”, cuối cùng bố lên tiếng, giọng thấp và rì rạc.

“Bất kỳ nơi đâu ngoài chỗ này”, tôi ném trả. “Bố là thứ rác rưởi vô giá trị, say xỉn, độc ác. Con không cần ở lại nơi sẽ bị bố đánh đập hay bảo con là đồ chết tiệt. Bố vốn luôn căm ghét con vì chuyện mẹ phải vào tù, nhưng đó đâu phải lỗi chớ gì của con! Và bố biết không? Con không nghĩ mình lại là đồ bỏ đi đến mức như bố nghĩ. Con tìm được công việc, và con đang ổn định lại mọi thứ. Con đêch cần bố.”

Bố nhăn mặt thấy rõ trước những lời lẽ thô bạo của tôi, rồi im lặng lùi lại. Đột nhiên trông bố già hẳn đi, những nếp nhăn hằn trên gương mặt. Tôi lao qua bố để ra khỏi nhà, sập cửa lại sau lưng như một đứa trẻ tám tuổi. Ngôi nhà rung lên, và một tấm ván lợp trượt khỏi nóc rơi bộp xuống bãi cỏ um tùm.

Tôi chui vào xe rồi lái khỏi nhà. Đưa mắt nhìn vào gương chiếu hậu, tôi nghĩ sẽ thấy bố đứng trên ngưỡng cửa nhìn tôi bỏ đi, giống như người ta vẫn thấy trong những bộ phim kinh điển đầm nước mắt, nhưng cánh cửa vẫn đóng im lìm.

Đến lúc đi hết lối vào thì tôi bật khóc. Ra tới đường cao tốc, tôi đã hoàn toàn căm ghét bản thân.

Ai mới là đồ bỏ đi ở đây?

CHƯƠNG 27

Ơn đòi cào cấu tôi, như thể để hành hạ tôi về vụ thất thoát nã. Tôi khản giọng bật cười, rồi chà mu bàn tay lên mặt và buộc mình phải hít vào vài hơi thật sâu. Tuyệt, vậy là cuối cùng tôi đã đương đầu với bố. Bảo với bố tất cả những điều mà tôi vẫn chờ mãi để được nói ra. Bảo với bố những thứ mà tôi biết sẽ làm bố tổn thương. Giờ tôi cảm thấy mình hoàn toàn rác rưởi và chẳng có nơi nào để đi cả.

Tôi giảm tốc độ xuống giới hạn cho phép. Điều cuối cùng tôi cần là bị tuýt còi. Thêm nữa, cũng đâu phải tôi đang vội vã rời đi. Dù sao thì tôi cũng chẳng biết đi chỗ quái quỷ nào hết. Tôi có thể kham được tiền phòng khách sạn trong một đêm, nhưng nhiều hơn thế sẽ hút vào khoản tiết kiệm của tôi khá nhanh chóng. Tôi cần biết nghĩ giống một người trưởng thành chết tiệt. Ngân sách và những của nợ kiểu đó.

Tôi rẽ vào bãi đỗ xe của siêu thị SpeedE và lôi điện thoại trong túi ra. Tôi định nhấn số của Randy, nhưng lại do dự. Tôi hầu như chẳng còn nhớ gì đến anh ta nữa. Tôi cứ bảo anh ta là bạn trai của mình, song... lần cuối cùng anh ta gọi cho tôi là khi nào nhỉ? Tôi bấm môi, ngón tay lơ lửng trên bàn phím.

Ừ thì bọn tôi chưa bao giờ có kiểu quan hệ yêu đương điên cuồng, siêu sâu sắc, như gọi điện đánh thức nhau chỉ để nói chuyện phiếm. Hầu hết thời gian bọn tôi chỉ cặp kè với nhau. Cảm giác thoải mái, tôi thừa nhận với bản thân. Nhưng tôi còn ai nữa để gọi? Marcus? Tôi bật cười. Ừ, phải rồi. Ngay cả nếu có số của hắn, thì cũng chẳng đời nào tôi gọi cho hắn để kéo hắn dính dáng vào cuộc sống riêng tư chó chết của mình. Hắn đã chứng kiến đủ rồi. Hơn nữa, hầu như chắc chắn hắn sẽ lại thuyết phục tôi tránh xa bố ra...

Chắc, cuối cùng tôi cũng đã tránh xa bố. Tiến lên nào, tôi ơi. Và giờ tôi nên làm cái khỉ gió gì đây?

Tôi thở dài và bấm nốt số cho xong.

“Chào Randy”, tôi nói khi anh ta bắt máy. “Em cãi nhau với bố. Em ghé qua được không?”

Randy đón tôi bằng cái ôm và nụ hôn thường lệ rồi quay lại xử tiếp chiếc Toyota Camry. Tôi vào nhà xe di động của anh ta rồi thả túi xách xuống chân đi vắng, đứng đó nhìn quanh một lát, như thể đây là lần đầu tiên nhìn thấy nơi này.

Nhà xe di động của Randy còn lâu mới được coi là tử tế, nhưng nó ăn đứt so với nhà tôi. Có điều, Randy chất đồng bát đĩa cạnh bồn và cả chồng quần áo bẩn ngoài hành lang. Tôi nhận ra trước giờ lúc nào cũng như vậy, nhưng đây là lần đầu tiên tôi thấy điều đó. Có lẽ lý do là vì vài tháng vừa rồi, đến phần nửa công việc của tôi là lau dọn, và tôi không lấy đó làm phiền. Hay có lẽ là vì cuối cùng, tôi đã có cơ hội thấy rằng hầu hết những người bình thường không thích cuộc sống hoàn toàn giống loài lợn.

Trong mấy tuần vừa rồi, tôi đã ở trong hàng tá ngôi nhà, chứng kiến “nửa kia” sống thế nào. Có điều, đó không thực sự là nửa kia. Tôi đã vào những ngôi nhà triệu đô và cả những cái lán chỉ vừa chỗ đứng. Tôi đã nhìn thấy sự khác nhau giữa những nơi mà người ta lấy làm tự hào về bản thân, nhà cửa, và những hố xí - giống như nơi tôi và bố sống. Và giá cả của ngôi nhà chẳng có ý nghĩa khỉ gió gì.

Tôi đang lau khô cái đĩa cuối cùng thì Randy bước vào. Anh ta ném cho tôi ánh mắt buồn cười.

“Em đang làm gì thế?”

Tôi gác cái đĩa lên tủ đựng. “Rửa bát đĩa cho anh thôi. Đồ ngốc.”

Anh ta bật cười khô khốc. “Ô kê thôi. Chỉ là chưa từng thấy em làm thế bao giờ.”

“Em nghĩ mình sẽ giúp một tay, anh biết đấy.”

“Ừm, tốt thôi. Nếu em nói thế. Chẳng ý nghĩa quái gì với anh.”

Tôi thấy mình cau có. Chẳng ý nghĩa gì với anh ta ư? Tôi từng thích kiểu thư thái của anh ta. Những lần duy nhất anh ta có vẻ kích động là khi một thằng cha nào đó tỏ vẻ có hứng thú với tôi, và những lúc ấy cũng chẳng kéo dài được lâu, chỉ đến khi anh ta đảm bảo là tôi sẽ chẳng đi đâu cả. Lúc đó, anh ta sẽ quay trở lại hoàn toàn bình thản, thư thái và thoải mái với mọi thứ, theo cái kiểu mà anh ta thích.

Tôi bắt đầu thấy cái trò “thư thái” này đơn giản chỉ là một cách tử tế để nói rằng “đếch quan tâm chó gì”.

“Em đang cố gắng đưa cuộc đời chó chết của mình về lại đúng hướng”, tôi nói, rồi lại lắc đầu. “Không, nó chưa bao giờ đúng hướng. Em đã phát ngấy khi làm một đứa bỏ đi rồi.”

Randy thả người xuống đi văng và nhún vai. “Anh đâu có nghĩ em là đứa bỏ đi. Em đâu có cường hiếp mấy bà già hay ăn cắp từ các bà mẹ giàu có, đúng không nào?”

Tôi gạt nước khỏi mặt quầy. “Không, nhưng như thế không phải là đồ bỏ đi. Như thế là xấu xa.”

“Chắc thế. Này, tiện lấy cho anh lon bia được chứ?”

Tôi mở tủ lạnh ra, vớ lấy một lon bia rồi đưa cho anh ta. “Nghe này, em nghĩ đồ bỏ đi là những người chẳng muốn bất kỳ điều gì cho bản thân. Hay những kẻ chẳng làm việc chó gì cần làm để đi đến bất kỳ đâu trong cuộc đời.” Tôi đưa anh ta lon bia.

Randy bật nắp, rồi nhìn tôi. “Em không uống à?” “Không. Em bỏ rồi”, tôi nói dối. “Nếu uống là em lại buồn ngủ.” Tôi dừng lại. “Thế anh nghĩ sao?”

Anh ta uống một ngụm rồi liếc xéo tôi. “Về cái gì?”

“Về chuyện là kẻ bỏ đi.”

“Ồ.” Anh ta làm ngụm nữa. “Ừ, anh nghĩ nghe hợp lý đấy.” Anh ta lại nhún vai. “Anh không biết. Anh nghĩ nếu em chẳng làm ai đau thì tốt cả thôi.”

“Nhưng có thể làm một kẻ bỏ đi lại khiến bản thân đau đớn”, tôi cố ép, nhưng có thể thấy được rằng tôi đã mất anh ta rồi.

“Trời ơi, Angel, em đang chơi cái trò sâu sắc tởm lợm đấy.” Anh ta bật cười. “Thôi nào, nhìn bọn mình mà xem. Bọn mình vui vẻ. Bọn mình cãi nhau, làm lành, chơi nhau. Bọn mình uống bia, hút bình, nuốt vài viên thuốc. Chẳng ai đau đớn gì. Bọn mình đâu có cướp tiền ở mấy cửa hàng tiện lợi đâu.”

“Nhưng một phần số thuốc đó là ăn cắp từ những người cần nó.”

Miệng anh ta mím lại. “Có thể một phần, nhưng phần lớn là được kê cho những kẻ đi khám hết bác sĩ này đến bác sĩ kia. Bọn bác sĩ chẳng quan tâm, vì họ kiếm được tiền.”

Tôi thở hắt ra. “Em không biết. Có lẽ vậy. Anh nên thấy số thuốc mà em đã nhìn thấy khi làm công việc này. Có vẻ như tất cả mọi người và những bà mẹ đều dùng thuốc giảm đau và an thần.”

“Ý em là gì? Làm sao em thấy được số thuốc đó?”

“Ồ, khi có người chết, bọn họ thu thập mọi đơn thuốc còn thừa rồi đem đi tiêu hủy.”

Randy không động đậy. “Nghĩa là người ta quăng bỏ hết chỗ thuốc ấy?”

“Bị thiêu trụi”, tôi bảo anh ta. “Nhưng trước hết người ta phải đếm đã”, tôi thêm vào, đột nhiên cảm thấy kỳ lạ khi kể cho Randy nghe về chuyện thuốc thang. “Dù sao đi nữa, cảm ơn vì đã đồng ý để em ghé qua”, tôi nói, cố thay đổi chủ đề. “Bố em ra tù và lại trở về làm lão khốn

như cũ.”

“Em biết là em luôn có thể đến đây ở mà.” Randy rời khỏi đi văng để vào gian bếp, nửa phút sau quay lại với túi đựng bình.

Anh ta nhóm một điếu rồi đưa cho tôi. Tôi thăm thở dài rồi hít một hơi, mặc dù biết sẽ chẳng có tác dụng gì. Nó có mùi vị kinh tởm và tôi ngay lập tức hối hận vì đã làm thế, khi mùi vị ấy trôi mất còn màu sắc trong phòng xỉn đi. Mình đang đầu độc bản thân mẹ nó rồi, tiêu tốn não thôi, tôi chưa chất nghĩ. Thật phí phạm.

Tôi trả ống hút lại cho anh ta. “Em không muốn nữa”, tôi nói. “Em nói với anh rồi, em mệt lắm. Hôm nay là một ngày khốn kiếp.”

Randy nhìn tôi một chốc, rồi ngửa đầu ra và hít một hơi thật dài. “Em sẽ không biến thành một đũa chó chết sạch sẽ, ngoan hiền đấy chứ?”

Tôi quắc mắt. “Kệ mẹ em, được chứ? Nếu biến thành như thế thì em có ở đây không?” Và nếu như thế thật thì có làm sao không?

“Chẳng biết nữa. Liệu có thể không? Lúc này em ở đây chỉ vì cần chỗ ngủ thôi.”

Tôi đứng dậy chộp lấy túi xách. “Tối nay em cóc cần thứ này. Em sẽ tìm một cái khách sạn chó chết.”

Randy thốt lên một tiếng bực tức và chộp lấy tay tôi. “Thoải mái tí đi được không? Anh cóc thêm quan tâm vì sao em ở lại đây.”

Tôi nhìn anh ta trừng trừng trong vài giây. Tại sao anh ta cóc thêm quan tâm? Anh ta có nên quan tâm không? Chẳng phải đó là cách người bình thường xử sự khi ở bên nhau sao? Họ nên cảm thấy muốn người kia ở cạnh vì chính họ. Anh ta có thực sự muốn tôi, hay chỉ không muốn tôi ở bên người khác?

“Anh có yêu em không?”, tôi buột miệng.

Một vẻ choáng váng đơn thuần lướt qua mặt anh ta. “Em biết là có mà cưng.”

Vấn đề diên rồ là tôi khá chắc chắn Randy có yêu tôi, theo cái cách kỳ lạ của riêng anh ta. Và tôi cũng yêu anh ta, theo cái kiểu kỳ lạ và phụ thuộc - cái kiểu còn-thằng-chó-chết- nào-muốn-tôi-đâu.

Randy đứng lên và lần tay lên cánh tay tôi, kéo cái túi xách ra khỏi tay tôi rồi đặt nó trở lại đi văng. “Đó có phải là thứ làm đầu óc em rối rắm không? Em nghĩ anh chưa đủ yêu em hay sao?”

Tôi lắc đầu. “Không phải thế.” Randy yêu tôi đủ chứ.

Nhiều nhất trong khả năng có thể, tôi nhận ra như vậy. Sẽ chẳng bao giờ có gì nhiều nhận hay sâu sắc hơn giữa chúng tôi. Nhưng như thế còn hơn là chẳng có gì, đúng không?

Ai bảo “không có gì” là sự lựa chọn duy nhất còn lại của tôi chứ?

Randy luồn hai cánh tay ôm lấy tôi. “Nghe này cưng, trước đây anh từng bảo rằng em có thể ở lại đây bất kỳ khi nào em muốn. Bất kỳ khoảng thời gian nào em cần. Không sao cả.”

Tôi ngẩng lên nhìn anh ta. “Thế... anh đang rủ em chuyển đến ở với anh à?”

Trông anh ta thoáng bối rối. “Hả? Chắc, ừ. Chắc thế. Ý anh là, anh ở đây có một mình, bọn mình đã ngủ với nhau rồi, thế nên em muốn ở lại đây cũng hợp lý thôi.”

Chà. Thật lãng mạn. Tôi không cần phải nhìn quanh. Tôi biết nhà xe di động này chứa cái gì. Phải chăng đây thực sự là điều tốt nhất tôi có thể làm?

“Ừm, em cần phải nghĩ đến chuyện đó”, tôi lầm bầm. Randy siết lấy tôi. “Ô kê. Lời đề nghị vẫn còn.” Anh ta trượt hai tay xuống thấp hơn và kéo tôi sát lại. “Anh thậm chí còn để em lao động để trả tiền thuê nhà nữa kìa”, anh ta bật cười.

Tôi biết Randy không cố tỏ ra vẻ như một kẻ đểu cáng, nên không cần bóc mẽ anh ta vụ đó. “Em có thể trả tiền”, tôi nói.

Anh ta ngẩng lên. “Thế nghĩa là sao? Em không còn thích ngủ với anh nữa à?”

Bố khỉ, thực sự ý tôi đâu phải thế. “Xin lỗi. Ý em là, giờ em có việc làm rồi, em có thể chia sẻ các chi phí với anh. Em đâu phải kẻ ăn bám.” Tôi kiềm chế để không nhăn mặt khi thốt những lời ấy khỏi miệng. Địch, có phải tôi đang đồng ý sống ở đây với Randy không? Chỉ là tạm thời thôi, tôi tự nhủ. Còn tốt hơn là về sống với bố.

“Ừm, được thôi”, Randy nói, rồi chúc đầu xuống hít hà cổ tôi. “Nếu như thế giúp em thấy khá hơn.”

“Ừ, nghe này cưng, em mệt bỏ cha”, tôi nói, đặt hai tay lên ngực anh ta. Ngủ với anh ta sẽ tiêu hao lượng não trong tôi nhiều đến phát điên. Và tôi chẳng còn chút dự trữ nào. Nhưng nếu chuyển đến ở cùng Randy thì tôi cần phải nạp đầy não. Dù sao đi nữa, tôi sẽ trừ não chỗ quái nào ở đây? Có lẽ nên thuê một kho hàng và một cái tủ lạnh... Khỉ thật, chẳng đời nào cách sắp xếp thế này có hiệu quả.

“Em sẽ đền cho anh”, tôi nói, nhận ra đây là lời nói dối ngay khi ngôn từ tuôn khỏi miệng. Tôi chẳng còn chút khao khát nào với việc ngủ cùng anh ta nữa. Tôi không muốn chuyển đến ở với anh ta. Tôi đang lợi dụng anh ta qua đêm nay thôi. Ừ, xuất sắc.

Thật may là có vẻ như Randy chẳng thấy tự ái gì, chỉ buông thông hai tay và khẽ thở dài. “Ồ kê, anh sẽ không làm thẳng khốn đâu. Trông em đúng là khá kiệt sức.”

“Cảm ơn anh”, tôi nói, cố nặn ra nụ cười. Anh ta cười nhếch mép đáp lại, nhưng vẻ mặt lại có vẻ thận trọng, như kiểu đang đấu tranh xem có nên nói thêm hay không. Tôi chẳng cảm thấy muốn moi móc thêm từ anh ta, cho dù đó là gì. “Ồ kê, em đi tắm đã.”

Randy chậm rãi gật đầu, buông người xuống đi vắng và cầm điều khiển lên. Tôi quay đi rồi hướng thẳng về phòng tắm, cảm giác như có gì đó đang lơ lửng giữa bọn tôi, mà chẳng đứa nào đủ quan tâm để lưu ý đến nữa.

Ánh sáng buổi sớm dường như mờ xỉn và phân tách xuyên qua ô cửa sổ sọc. Bụi bay lững lờ theo đường ánh sáng như thể miễn cưỡng bị hút lên khu thiên đường bụi trần nào đó cao hơn. Tôi có thể cảm thấy Randy áp vào người tôi, rúc mặt vào gáy tôi. Hơi thở của anh ta âm ỉ trên da tôi, nhưng ngay cả điều ấy cũng có cảm giác mờ mịt. Tôi nhắm mắt lại và thở dài. Bữa nào đầy đủ cuối cùng của tôi đã là từ hai ngày trước. Cuối ngày hôm nay, tôi sẽ bắt đầu bốc mùi. Thêm khoảng một ngày nữa, tôi sẽ bắt đầu rơi rụng lá tả.

Tôi lách người khỏi Randy và xem giờ trên điện thoại. Hẳn là tôi có thể lên vào nhà xác với lý do để quên thứ gì đó. Thử xem có cái xác nào được đưa đến hay không.

Mình vẫn chỉ là một con nghiện đi tìm chất gây nghiện, tôi cau có nghĩ thầm. Chỉ có điều lúc này, cuộc sống của mình phụ thuộc vào chất gây nghiện ấy.

Randy vẫn còn ngủ say như chết, nên tôi có thể mặc quần áo và lên đi trước khi anh ta tỉnh dậy. Một cảm giác nhẹ nhõm kỳ quặc ào qua khi tôi đánh xe đi. Một lần nữa, tôi kiểm tra gương chiếu hậu để xem có ai đang nhìn mình bỏ đi hay không. Một lần nữa, cuộc đời thực sự đã chẳng để ý đến những thứ được diễn tả trong các bộ phim.

Tôi tắt xe vào cửa sau nhà xác vừa vặn lúc tám giờ. Tôi cố hết sức không cư xử như kiểu lén lút, nhưng chắc cú là mình chẳng khác gì đang giở trò trộm cắp. Miệng tôi khô khốc, hai tay run rẩy khi quẹt thẻ qua máy đọc. Nhưng tôi chẳng có lý do gì phải lo lắng như vậy, đúng không nào? Ý tôi là, tất cả những gì tôi phải nói là đang tìm thứ gì đó bị mất. Đồng hồ. Như thế được rồi. Tôi vội vàng tháo đồng hồ ra rồi nhét nó xuống đáy túi xách.

Tôi đóng cửa lại sau lưng và chăm chú lắng nghe. Chỉ có tiếng phòng lạnh o o cùng mùi thuốc khử trùng với phoóc môn. Tôi đi thẳng vào hành lang, co rúm người trước tiếng bước chân vọng lại ầm ĩ đầy lỗ bịch trên lớp vải lót sàn.

Mở cửa phòng lạnh ra, tôi nhanh chóng lén vào trong, cảm giác nhẹ nhõm ập đến khi nhìn thấy một túi xác trên cang. Tôi dừng lại. Hít vào thật sâu.

Bố khỉ.

Ngay cả trước khi mở túi ra, tôi đã biết mình sẽ tìm thấy cái gì. Thế nhưng tôi vẫn kéo khóa mở ra, mắt xác nhận những gì mũi đã báo trước. Lúc còn sống, người phụ nữ này chắc xinh đẹp lắm, và ngay cả qua lớp sùng phù, tôi cũng có thể thấy là cô ta gìn giữ dung nhan thật tốt. Thân hình mảnh mai ư nhìn với vòng một giả, chắc là tiêu tốn của cô ta mất vài nghìn. Lông mày được tỉa cẩn thận. Tôi thậm chí có thể thấy dấu vết trang điểm còn sót lại.

Tôi không biết nguyên nhân cái chết của cô ta, nhưng dù hoàn cảnh là thế nào thì cũng chẳng có ai tìm thấy cô ta trong vài ngày. Người cô ta không lúc nhúc giòi hay cái gì tương tự, nhưng những lớp da đầu tiên của cô ta đã bắt đầu tróc ra, và tôi biết rằng sẽ chẳng còn chút nào đáng để cứu vớt nữa.

“Angel? Cô đang làm cái quái gì thế?”

Tôi giật bắn mình, quay phắt lại và thấy Nick đang đứng trên ngưỡng cửa phòng lạnh. Địch! Tôi đã quá mải mê trong bữa tiệc đáng thương của mình mà không nghe thấy tiếng cửa mở.

“Chúa ơi, anh làm tôi hú vía!” Tôi kéo khóa túi dừng lại, rồi dợm bước để ra khỏi phòng lạnh. Trong giây lát, tôi nghĩ Nick sẽ chặn đường mình, nhưng vào giây cuối cùng, hấn lại bước sang một bên, ném cho tôi ánh mắt bối rối.

“Cô đang làm gì thế, Angel?” Giọng hấn dợm vẻ nghi ngờ và lo lắng.

Tôi dừng lại, hít vào thật sâu rồi quay lại phía Nick. “Tôi... ờ... tôi đang tìm đồng hồ.” Mặt tôi nhăn nhó. “Tôi nhớ lần cuối cùng thấy mình vẫn đeo nó là lúc ở đây, và tôi đã tìm khắp nơi rồi. Phần ngu ngốc trong tôi nghĩ rằng có thể tôi đã đánh rơi nó trong một cái túi...” Giọng tôi trôi tuột đi. Chúa ơi, đây là lý do ngu xuẩn nhất tôi từng nghĩ ra. Chẳng đời nào Nick lại tin chuyện này.

Nhưng thật kinh ngạc, vẻ nghi ngờ trên mặt hấn sạch tung. “Ồ”, hấn nói, hai hàng lông mày hơi nhíu lại với nhau. “Hấn cái đồng hồ phải đặc biệt lắm nếu cô vẫn còn sẵn lòng đeo lại sau khi nó đã nằm chung trong túi với một cái xác phân hủy.”

Tôi nặn ra nụ cười yếu ớt. “Tôi đâu có biết cái xác đó đã phân hủy. Tôi đoán cái xác cuối cùng tôi xử lý đã bị đưa đi rồi. Ý tôi là, cái đồng hồ không hấn đẹp để hay gì khác, nhưng tôi ghét ý nghĩ phải tìm cái mới, anh biết đấy.” Lời dối trá đến với tôi một cách trơn tru vì đã được thực hành quá nhiều.

Nick nhún vai. “Chắc vậy”, hấn nói bằng cái giọng cho tôi biết rằng hấn chưa bao giờ thực sự nghĩ đến việc phải lo lắng về tiền bạc. “Cô thực sự đến vào ngày nghỉ để tìm cái đồng hồ à?”

Tôi ném cho hấn thứ mà tôi hy vọng trông như một nụ cười bẽn lén. “Ừ. Đây, anh biết là cuộc sống của tôi chán ngắt rồi đấy.” Và nếu không tìm được nào sớm thì tôi sẽ chẳng có cuộc sống nào nữa.

Nick đảo tròn mắt. “Rõ rồi.” Tôi lăm bầm gì đó rồi lượn vội.

CHƯƠNG 28

Tôi ngồi trong xe, bấm môi dưới và cân nhắc tình cảnh của bản thân. Theo lịch thì sáng mai tôi sẽ làm việc, thế nên chẳng có lý do gì phải phát hoảng lên về bữa nào tiếp theo cả. Mới chỉ hai ngày kể từ bữa cuối cùng, lâu hơn so với mức thông thường mà tôi thích áp dụng, nhưng tôi chỉ mới bắt đầu bốc mùi và đang trở nên quen thuộc một cách kỳ quái với việc các giác quan dần trì trệ. Miễn là không hoạt động như điên, thì ít nhất cũng phải thêm một ngày trọn vẹn nữa tôi mới bắt đầu thối rửa thật sự.

Chắc chắn sẽ có người chết đúng lúc để tôi có bữa ăn. Tôi sẽ không sao đâu. Thật thế.

Tôi rên lên và gục trán vào vô lăng. Mình cảm chẳng khác gì một nhà diễn thuyết truyền cảm hứng.

Bố khỉ. Tôi chẳng có gì để làm và nơi nào để đi, thế nên có lẽ đây là dấu hiệu cho thấy đã đến lúc tôi đi bước đầu tiên, để tìm hiểu xem thực sự sẽ tốn mất bao nhiêu khi tìm một chỗ ở mới. Đến lúc trưởng thành rồi, đúng không nào?

Tôi lái xe đến một khu chung cư phức hợp cách chỗ làm khoảng năm phút - một nơi tử tế, sạch sẽ và an toàn. Nó chẳng có khung cảnh siêu nên thơ, cửa bảo vệ hay thứ gì tương tự, thế nên tôi hy vọng nó sẽ không quá đắt. Tôi đỗ xe trước văn phòng cho thuê và cố kiểm soát tình trạng bất an xốn xang trong bụng, hồ thẹn khi nhận ra mình chẳng biết tí gì về trình tự. Người bình thường sẽ học được những điều này từ cha mẹ. Hoặc có thể là ở trường.

Trường cấp ba của tôi mở lớp có tên Kỹ năng Sống - loại lớp học một thời được gọi là Kinh tế Gia đình ấy, nhưng sau đó thì đổi tên vì sai phương diện chính trị hay cái khỉ gì tương tự. Tôi thậm chí đã học cái lớp ấy, và học qua bài dạy cách luồn trúng. Nhưng phần về cách làm những thứ như kiểu bản cân đối thu chi và lập ngân sách lại ở cuối học kỳ. Sau khi tôi bỏ học.

Cảm giác tức giận bệnh hoạn mập mờ ào qua tôi. Đâu rồi những người lẽ ra phải đảm bảo cho tôi lớn lên một cách đúng đắn, chứ không phải như kẻ tuyệt đối rác rưởi? Bố mẹ tôi sao? Ờ, đúng là chuyện khôi hài.

Mẹ không thể chịu đựng được chuyện ở cạnh tôi. Bố thực ra đã khá ô kê với những thứ căn bản về người cha cho đến khi phải tự mình làm tất cả. Đến lúc đó, bố giống như kiểu từ bỏ và chẳng làm gì sất. Khi ấy, tôi đã đủ tự lập để đảm bảo là mình có cơm ăn áo mặc. Nhưng vấn đề trưởng thành còn nhiều thứ hơn thế.

Chuyện này thật ngu ngốc, tôi tự mắng mình. Hít vào thật sâu, tôi nín thở cho đến khi trước mắt xuất hiện những đốm bay lượn rồi mới thở ra. “Ừ, giờ mình là một đứa trưởng thành chết tiệt rồi”, tôi lẩm bẩm.

Tôi chờ xác người chết để kiếm ăn. Tôi có thể ứng phó với chuyện này. Được rồi, đúng là tôi xui tận mạng trong vấn đề với cha mẹ. Nhưng thời gian sẽ không quay lại nữa. Tôi có thể rên rỉ ỉ ôi và lèo nhèo về chuyện đó tùy thích mà chẳng thay đổi được cái cóc khô gì. Từ giờ trở đi, mọi thứ xảy ra thế nào là hoàn toàn phụ thuộc vào tôi.

Với thái độ đó chắc chắn trong mình, tôi ra khỏi xe và đi thẳng đến văn phòng cho thuê.

Đến giữa chiều, thái độ lạc quan của tôi đã bị đập tơi tả. Tiền thuê nhà ở chỗ đầu tiên chiếm một nửa lương tháng của tôi. Cộng với đặt trước phí an ninh. Thêm tiền điện. Và nếu tôi muốn có truyền hình cáp thì lại thêm một khoản đặt cọc. Tôi biết mình có thể sống mà không cần ti vi, nhưng không thể không có điện. Trên tất cả, lại còn phải điền vào một mẫu đơn để kiểm tra tiểu sử...

Tôi lẩn ra khỏi đó mà không điền bất kỳ đơn đăng ký hay giấy tờ nào. Tôi xem thêm ba khu chung cư phức hợp nữa, và nơi duy nhất tôi nghĩ mình có thể chi trả lại là chỗ có cả đồng xe hỏng trong bãi đỗ, và từng nhóm những gã trai trẻ mắt gian xảo cứ im lặng nhìn tôi thật đáng sợ khi tôi bước vào văn phòng. Chỉ đến xem chỗ ấy thôi cũng khiến tôi khiếp vía và hoảng sợ.

Tôi không thể hình dung ra mình có thể sống ở đó.

Bất kỳ thứ gì không hoàn toàn kinh dị đều quá đắt, tôi nhận ra điều đó trong cảm giác cam chịu mệt mỏi. Nhưng chắc chắn tôi chưa từ bỏ. Tôi vẫn còn các lựa chọn trước khi trở thành đứa vô gia cư, đúng không nào? Tôi có thể quay về và sống với bố, hoặc chấp nhận lời đề nghị của Randy...

Randy thì không. Tốc độ của ý nghĩ ấy khiến tôi ngạc nhiên. Bố có cả nghìn vấn đề, nhưng nếu ở với Randy... tôi sẽ chẳng đi đến đâu cả. Tôi sẽ ở trong cái nhà xe di động đó và trì trệ. Mà còn chưa tính đến yếu tố "tôi là thầy ma" nữa đấy.

Và thế là còn lại bố. Nếu thuê một kho chứa hàng và một cái tủ lạnh, tôi có thể trữ nảo ở đó. Tôi sẽ không phải lo lắng đến chuyện bố phá hoại đồ ăn dự trữ của mình nữa. Nhưng tôi phải lo lắng đến chuyện bố hủy hoại tôi. Tôi vẫn chưa sẵn sàng đối mặt với bố. Vẫn chưa.

Tôi có thể học điều Zeke từng làm là sống trong rừng hay ngủ trên xe. Mua lấy một thẻ hội viên phòng tập để có nơi tắm rửa. Và lúc nào cũng sợ hãi là mình sẽ bị ai đó cưỡng hiếp khi đang ngủ. Không, tôi cần một chỗ ở có khóa cửa cẩn thận.

Cơn đói lại cuộn lên trong dạ dày. Một tiếng gầm gừ liên miên không dứt nhắc tôi nhớ đến nhu cầu cấp thiết hơn. So với việc thiếu nảo, lo lắng về nơi ở có vẻ hầu như vô nghĩa. Một ngày nào đó, tôi tự nhủ với bản thân. Mình có thể cứng rắn vượt qua chuyện này. Một tiếng cười vô vị dâng lên. Đâu phải tình hình giờ đây giống như tôi thực sự có cơ hội đâu.

Hay đúng hơn, chẳng có cơ hội nào để tôi sẵn lòng tiếp nhận. Vẫn chưa.

Cuối cùng, tôi mất toi tám mươi đô cho một khách sạn ở Tucker Point để thuê được phòng có chăn màn sạch sẽ và nhà vệ sinh không vấy bẩn. Tôi chẳng cần cái gì thơ mộng hay đẹp đẽ. Tôi chỉ cần một nơi an toàn, yên tĩnh mà trong khoảng mười hai giờ tới, tôi có thể hoạt động ở mức ít nhất. Không cần phải tiêu tốn thêm ít nảo nào hơn mức tuyệt đối cần thiết nữa. Với ý nghĩ đó trong đầu, tôi đắm mình trong một chậu tắm nước nóng kéo dài mãi, xem ti vi vài giờ, rồi lăn ra ngủ.

Khi tỉnh dậy, phải mất gần cả phút tôi mới nhận ra mình đang ở đâu. Càng tệ hơn là tôi có thể cảm thấy động tác của mình trở nên lờ mờ và không hợp tác. Mùi hôi thối cũng bắt đầu phát huy tác dụng. Tuyệt, thế là tôi không thể ngửi thấy gì khác, nhưng lại chắc đét là ngửi được mùi bản thân.

Tôi nghiêng chặt răng trước cơn đói cồn cào và nhắm thẳng đến bữa sáng miễn phí của khách sạn. Hẳn là nếu có thể thực sự ních đầy thức ăn thông thường thì quá trình thối rửa sẽ chậm lại đôi chút.

Có mấy người khác trong sảnh, nhưng tôi cố hết sức giữ khoảng cách với họ, không chỉ để tránh cho họ không ngửi thấy mùi hôi từ mình, mà còn vì tôi đang bắt đầu càng lúc càng ý thức rõ đến mùi nảo trong những người sống.

Và điều đó đang khiến tôi sợ hãi mật.

Chén gọn một cái bánh vòng có thể dỗ yên cơn đói, nhưng lại chẳng có tác dụng gì với cái cơn Đói đang gầm rú đòi thứ mà tôi không có. Tình hình sẽ tệ đến đâu nếu tôi phải chịu đựng thế này thêm vài ngày nữa? Ruột tôi quặn thắt trước ý nghĩ đó. Tôi thậm chí còn chẳng muốn cân nhắc đến khả năng ấy nữa. Tôi thấy thèm khát... có lại cảm giác lẩm rồi. Tôi muốn một lần nữa có thể cảm nhận và nếm thấy một cách tử tế. Tôi muốn âm nhạc phải có giai điệu. Tôi muốn, một cách tuyệt vọng được cảm thấy sống thêm lần nữa.

Mình có thể hiểu tại sao người ta lại đi ăn lang, ý nghĩ đó thì thảo vào tai tôi, và đột nhiên vỡ lẽ ra điều đó khiến tôi trở nên lạnh ngắt.

CHƯƠNG 29

Tôi đến nhà xác sớm, đầu đầu hy vọng là sẽ có cái xác khác được đưa về trong thời gian tôi nghỉ. Tôi kiểm tra sổ ghi chép ngay khi vào trong, và gần như quy xuống vì nhẹ nhõm khi thấy hôm nay có kế hoạch mổ xác. Phụ nữ, da trắng, sáu mươi ba tuổi. Như thế sẽ giúp tôi qua được hai ngày cuối tuần. Tất cả những gì tôi cần là một bộ não. Tuần tới, tôi có thể bắt đầu thiết lập lại nguồn dự trữ, sau khi nghĩ ra mình sẽ sống ở nơi quái quỷ nào.

Rời mắt khỏi cuốn sổ, tôi dừng lại trước một túi giấy nhỏ với tờ nhãn có đề tên mình. Cái quái gì thế? Cầm tờ giấy nhãn lên, tôi đọc nhanh những dòng chữ hết sức gọn gàng.

Này Angel, tôi tìm thấy cái đồng hồ này trong lúc dọn dẹp. Chắc là của cô. Nếu không phải thì cô vẫn có thể cầm lấy, vì chắc là nó thuộc về một cái xác và người ta không còn cần đến nó nữa. Ha ha. - Nick.

Tôi đổ cái đồng hồ trong túi ra tay rồi lật lại quan sát. Ôi Nick... anh thật quá thể đáng. Đây là một cái đồng hồ mới cứng. Nó chẳng long lạnh hay đắt tiền gì, nhưng tôi đoán chắc hẳn phải mất khoảng ba mươi đô cho nó. Hẳn đã lấy nó ra khỏi bao bì và bỏ giá đi, nhưng lại quên chưa kéo cái nút nhỏ để khởi động pin.

Cảm giác tội lỗi quét qua tôi vì tôi thực ra chẳng đánh mất đồng hồ gì cả, nhưng... Oa. Chuyện này tuyệt đối khiến tôi rối trí. Dĩ nhiên tôi không thể nói với hắn rằng mình đã “tìm thấy” đồng hồ rồi hay cái gì tương tự. Hắn đã hành động thật cừ thế này, và còn nói dối để tôi không nghĩ rằng hắn mua một cái mới cho tôi. Nhưng... vì sao chứ? Không lẽ toàn bộ cái trò “châm chích” chỉ là vẻ bề ngoài? Chà, cho dù lý do là gì, tôi sẽ vì hắn mà không phá hủy khoảnh khắc này.

Tôi hắn đã đứng đó nhìn cái đồng hồ cả phút liền, với nụ cười ngớ ngẩn trên môi và cảm giác ấm áp xáo trộn trong lòng. Làm thế quái nào tôi có thể nghĩ hắn là Nick châm chích được nữa đây?

Tôi nhanh chóng rút cái nút nhỏ ra và lấy giờ, sau đó tháo cái đồng hồ cũ rồi đeo cái mới vào.

Bất chấp cơn đói cào cào, tôi vẫn ngâm nga trong lúc sửa soạn phòng mổ. Lấy hết các dụng cụ ra rồi sắp đặt thật ngăn nắp tử tế, sàn nhà và bàn thì sạch bong hết mức có thể.

Đến lúc bác sĩ Leblanc đến nhà xác, tôi thậm chí đã đặt xong thi thể của bà Twyla Faciane lên bàn và sẵn sàng vào việc. Hơn nữa, mùi nhà xác cũng ngậy trang cho cái mùi không mấy thơm tho của tôi. Hoặc chí ít là tôi hy vọng thế.

Bác sĩ Leblanc trao cho tôi nụ cười thú vị trong lúc mặc áo blouse và thấy tôi đã sẵn sàng. “Angel này, tôi nghĩ có lẽ mình nên lo lắng cho cháu thôi”, ông bật cười khùng khục. Trước vẻ mặt bối rối của tôi, ông nở nụ cười hiền hòa. “Chẳng mấy ai hào hứng mò mẫm xác chết như thế.”

Tôi đỏ bừng mặt. Đệch, sẽ thế nào nếu ông nghĩ tôi là kẻ lập dị? Ý tôi là, tôi đúng là lập dị, nhưng không phải theo cái kiểu mà ông đang nghĩ trong đầu.

“Cháu xin lỗi”, tôi nói. “Ý cháu là, cháu chỉ cố làm việc cho tốt thôi.” Giọng tôi trôi tuột đi thành tiếng lẩm bẩm, rồi tôi nhả mặt. Giờ thì tôi thấy mình như một đứa nính hót ấy.

“Thoải mái đi, Angel”, ông nháy mắt nói. “Tôi có thể hiểu cháu muốn làm tốt. Thật dễ chịu khi thấy một tinh thần làm việc hăng hái như vậy.”

Tôi có thể cảm thấy mặt mình nóng bừng lần nữa, liền vội vàng vùi đầu vào việc trái ngay ngắn các dụng cụ mổ trong khi bác sĩ Leblanc ghi chép hồ sơ. Giờ tôi lại cảm thấy mình thật đáng khinh, vì vẻ hào hứng trong tôi lại liên quan đến cơn đói cồn cào hơn là khao khát muốn thành một nhân viên gương mẫu. Không phải tôi không muốn làm việc thật tốt, vì thực sự tôi khá khoái chí khi bác sĩ Leblanc trao cho tôi những nụ cười tán thành ấy. Ừ, tôi như một con cún háo hức.

Cứ cười với tôi và vỗ lên đầu là tôi sẽ ngoan ngay.

Tôi tiến hành các thao tác mổ xác, nhanh tay hết mức có thể trong khi tập trung cao độ để không đánh rơi thứ gì. Cuộc phẫu thuật này càng kết thúc sớm thì túi xác sẽ càng nhanh được đưa vào phòng lạnh, và tôi sẽ càng sớm chấm dứt cảm giác như thể dạ dày sắp sửa nhảy bổ khỏi cơ thể, và nổi cơn xung thiên lao qua thị trấn.

Ngay khi bác sĩ Leblanc gật đầu đồng ý, tôi liền đặt đầu bà Faciane lên thớt và rẽ tóc ra. Tôi tiến hành cắt thật nhanh, cố gắng hết sức để không cắt quá nhiều tóc. Chẳng thể tránh được việc phải cắt bỏ một mớ, nhưng tôi không muốn bà ta bị trọc nửa đầu trong quan tài. Nhưng trông lúc vội vàng, không hiểu sao tôi lại cắt vào tay. Chỗ máu sền sệt và đen sì từ từ phồng lên. Tôi vội vàng túm lấy một cái găng tay khác và xỏ chồng lên cái ban đầu trước khi bác sĩ Leblanc phát hiện ra.

Ở mặt trên, tôi có thể làm tốt việc lột da đầu mà không mất đến nửa ngày chết tiệt. Cái cưa xương cũng không còn khiến tôi có cảm giác giống như sắp rụng tay khi nó rung lên. Nhìn tôi mà xem, thực sự quen với công việc ngớ ngẩn này rồi.

Tôi nhắc đỉnh hộp sọ ra và không thể ngăn mình hít một hơi thật sâu khi mùi vị của bộ não quét qua người. Nhưng không quá lâu...

Cơn ớn lạnh ập đến khi tôi nhìn bộ não. Không. Không. Chuyện này không thể xảy ra.

Tôi hít vào để lấy bình tĩnh. “Bác sĩ Leblanc này”, tôi cất tiếng, dùng đến từng gam kiểm soát mình có để giữ giọng được bình thường, hoàn toàn không tỏ ra hoảng loạn hay yếu ớt. Bởi trông bộ não này không hề ổn, và tôi có một dự cảm xấu rằng đây không phải là tin tốt cho mình. “Cháu nghĩ có gì đó không ổn với bộ não này.”

Ông bước tới, nhìn xuống bộ não, rồi thở ra nhẹ nhàng. “Chà, cái này giải thích mọi chuyện. Cháu đang nhìn thấy một khối u ác tính.”

Chết tiệt. Tôi có thể ăn nó được không? Chắc là không. Nhưng chắc cú tôi có thể ăn phần xung quanh chứ. Tôi đói đến nỗi sẵn sàng thử xem sao. Tất cả những gì tôi cần là vài miếng thôi.

Bác sĩ Leblanc tiếp tục nói và những lời ban đầu không ngấm hoàn toàn vào tôi. “Khoan, sao ạ?”, tôi hỏi, hy vọng mình nghe nhầm.

“Giữ bộ não lại”, ông nói, dùng dao mổ ra hiệu về phía hộp sọ. “Có mấy cái chậu nhựa trong phòng chứa mẫu xét nghiệm ấy. Đổ đầy nửa chậu phoóc môn rồi đặt bộ não vào đó. Lâu lắm rồi tôi không thấy khối u nào như thế, và tôi muốn kiểm tra nó sau cùng cho kỹ lưỡng hơn.”

Bác sĩ Leblanc nói xong liền quay lại với cái xác, đó là một điều may mắn vì tôi biết mình đang trở mắt nhìn ông trong nỗi kinh hoàng. Tôi không thể ăn não sau khi nó bị ngâm trong dung dịch phoóc môn. Độ độc hại của chất bảo quản sẽ phản tác dụng với bất kỳ lợi ích nào tôi có được từ chính bộ não ấy. Và chắc chắn bác sĩ Leblanc sẽ phát hiện ra nếu tôi cắt xén bất kỳ mẫu não nào.

Tôi cảm thấy nước mắt giận dữ bắt đầu dâng lên mi mắt, và vội xoay người đi thẳng đến phòng chứa mẫu xét nghiệm trước khi ông có thể thấy và thắc mắc chuyện quái quỷ gì xảy ra với tôi. Địch. Địch!

Hôm nay là thứ Sáu rồi. Không có cái xác nào trong phòng lạnh, nghĩa là ngay cả nếu chiều nay hoặc trong hai ngày cuối tuần có ai được đưa về, thì cũng hầu như chắc chắn đến thứ Hai mới có một cuộc phẫu thuật xác khác. Chẳng cách nào tôi có thể trụ được tới lúc đó.

Tôi không còn lựa chọn. Tôi sẽ phải đến hỏi mua não từ Kang. Mình đã giữ giao kèo, tôi tự nhủ. Gã sẽ đồng ý với mình thôi. Mình chỉ cần đủ để qua được đợt này.

Và nếu Kang không đồng ý thì tôi sẽ là đồng thịt chết. Theo đúng nghĩa đen.

CHƯƠNG 30

Ngay khi bác sĩ Leblanc xong việc rồi quay trở lại tòa nhà chính, tôi liền gọi đến nhà tang lễ Scott và hỏi gặp Kang, chỉ để được thông báo là gã sẽ không đến trước buổi trưa, và không, họ chẳng thể cho tôi thông tin cá nhân hay số điện thoại di động của gã. Tôi để lại lời nhắn bảo gã gọi lại. Tôi không biết mình có thể làm gì khác nữa.

Tôi lau chùi mọi thứ có thể lau chùi được trong nhà xác, cứ năm phút lại kiểm tra đồng hồ một lần như bị ma ám. Tôi cảm thấy càng làm như thế, khả năng phối hợp hành động trong tôi lại càng thảm bại, nhưng tôi quá lo lắng và kích động nên không thể ngồi yên. Đến mười hai giờ năm phút, tôi gọi lại lần nữa. Mất cả thể kỷ Kang mới nhận điện thoại, và tôi đã nghĩ rằng lẽ ra mình nên xưng một cái tên khác thay vì tên thật.

“Angel, giờ lại có chuyện gì đây?” Cuối cùng Kang cũng nhắc ống nghe, giọng cộc lốc. Tôi chống lại làn sóng bức tức và hít vào thật sâu.

“Hai việc”, tôi nói thật nhanh. “Thứ nhất, tôi không biết anh đã nghe tin chưa, nhưng hôm vừa rồi người ta lại tìm được thêm một cái xác không đầu nữa.”

“Tôi biết rồi. Thì sao?”

Hít một hơi thật sâu nữa, tôi nói, “Người ta vẫn chưa công bố tên nạn nhân của hai trường hợp cuối cùng. Nhưng cả hai bọn họ đều, ừm, giống chúng ta”. Chúa ơi, tôi hy vọng không có ai nghe lén.

Kang im lặng vài giây, và tôi cảm thấy một chút thỏa mãn khi đã làm sứt mẻ được thái độ của gã.

“Chắc là trùng hợp thôi”, gã nói, làm cảm giác thỏa mãn trong tôi xì hơi hoàn toàn.

“Anh đang đùa đấy à?” Tôi nói, vật lộn để không hét lên. “Nạn nhân gần đây nhất là Zeke đấy! Tất cả bọn họ đều bị chặt bay đầu. Và anh nghĩ đó là trùng hợp sao?”

“Được rồi”, Kang đáp lại, giọng căng thẳng. “Đúng là có vấn đề. Cô muốn tôi làm gì với chuyện này?”

Anh là đồ khốn khiếp! Tôi muốn gào lên, nhưng vì vẫn chưa hỏi mua não từ gã, nên hít vào thật sâu để kiểm soát cơn giận. “Không gì cả. Tôi chỉ nghĩ là có lẽ anh muốn biết thôi. Được chứ? Để anh có thể, ừm, đề phòng các kiểu.”

Tôi nghe gã thở hắt ra. “Tôi hiểu. Được rồi. Tôi cảm kích vì sự quan tâm của cô, mặc dù nó đang bị đặt sai chỗ. Chẳng ai biết chuyện của tôi cả.”

Và ba nạn nhân kia chắc cũng nghĩ y như thế, tôi nghĩ, nhưng sẽ không phí chút hơi sức nào để cãi nhau với Kang về chuyện này. Tôi đã cảnh báo gã. Hy vọng ít ra gã cũng để mắt coi chừng.

“Thế chuyện thứ hai là gì?”, Kang hỏi.

“Tôi, ờ... tôi gặp vấn đề với nguồn cung. Mất sạch lượng dự trữ. Tôi cần một ít để vượt qua đợt này.”

Gã thốt ra một âm thanh như kiểu khinh miệt. “Hiểu. Được thôi, ghé qua nhà tang lễ sau giờ đóng cửa vào lúc bảy giờ tối. Dù sao tôi cũng phải làm muộn.”

Bố khỉ. Tôi đang chết đói và không muốn phải chờ đến tận tối. Tôi đã không ăn ba ngày rồi. Nhưng thực sự tôi cũng chẳng có lựa chọn nào. Kiểu giậm giậm bỏ mẹ ra của Kang làm tôi chẳng dám thúc ép gì. “Ngon”, tôi nói. “Cảm ơn.”

“Ờ. Đến sau bảy giờ nhé.” Nói rồi gã gác máy.

Bảy giờ tiếp theo là khoảng thời gian dài nhất trong toàn bộ cuộc đời chó chết của tôi. Tôi đánh xe đến công viên, tìm một chỗ râm và ngồi cuộn tròn trên ghế trước, cố gắng chợp mắt trong vô vọng, không cử động hay làm gì có thể tiêu tốn năng lượng nhanh hơn mức tối thiểu cần thiết.

Tôi hạ cửa kính để trong xe không quá ngột ngạt, nhưng càng lúc, mùi của những người chạy bộ và những kẻ dắt chó đi dạo lại càng rõ rệt hơn. Con đoi cuộn lên cằn cào mỗi lần có người đi ngang qua tôi, mùi não của họ thoang thoảng quanh xe. Cuối cùng, tôi đành đóng cửa kính lại, buộc bản thân phải chịu đựng cảm giác ngột ngạt cùng mùi hôi thối từ chính mình.

Con đoi tràn ngập mọi tế bào trong cơ thể tôi, nhiều đến nỗi tôi có cảm giác ai cũng có thể thấy được. Màu sắc và âm thanh giống như cầm bắt, nhưng có một thứ xuyên qua được khứu giác của tôi - mùi não. Não ở trong đầu mọi người xung quanh. Rộn ràng với sự sống và hương vị. Lạ Đắng tối cao. Tất cả những gì tôi cần là hạ gục một trong số đó... rồi đánh chén khi bộ não vẫn còn nóng hổi...

Tôi rùng mình, nghiêng chặt hàm chống lại thoi thúc ấy. Tôi vẫn chưa đi xa đến thế. Tôi vẫn còn nhận thức được. Chắc chắn tôi vẫn còn vài ngày nữa trước khi bị con đoi kiểm soát hoàn toàn chứ? Zeke cũng phải mất việc đến vài tuần cơ mà? Có điều tôi biết không phải gã không có não trong suốt thời gian đó. Tôi khá chắc chắn rằng gã đã giết chết người buôn thuốc. Và nếu có nguồn dự trữ thì có thể gã chỉ bị thiếu não trong vài ngày thôi.

Nhưng theo Kang nói thì chỉ cần thế thôi, mọi thứ bắt đầu tuột dốc khá nhanh chỉ sau vài ngày.

Là mình đấy... đang tuột dốc.

Tôi nhắm mắt lại và cố thở bằng miệng, nhưng như thế chỉ khiến cho môi dưới bị nứt ra thành một rãnh kinh tởm, làm tôi giống một kẻ dị hình ghê gớm nào đó. Lẽ ra tôi đã khóc, nhưng mắt lại hầu như chẳng chứa đủ lượng ẩm ướt để có thể nhìn thấy được nữa.

Bảy giờ kém mười lăm, tôi đuổi thẳng người và khởi động xe, dễ dàng con thịnh nộ mụ mẫm khi đánh xe đến nhà tang lễ. Kang tuyệt đối là đồ chó chết khi bắt tôi chờ thế này. Mà tôi thì chẳng có cơ hội chết tiết nào khác ngoài chờ đợi, điều đó thậm chí khiến tôi càng điên tiết hơn nữa. Gã có nguồn cung não dồi dào hơn tôi rất nhiều. Hầu hết những vụ chết chóc không đòi hỏi phải mổ xác.

Trong chưa đến sáu tuần làm việc ở Viện Kiểm thi, tôi đã chứng kiến ít nhất nửa số thi thể được bàn giao ngay tại hiện trường, nhà tang lễ cũng nhận thêm mọi trường hợp tử vong tại viện điều dưỡng hay bệnh viện. Chắc chắn phần lớn người ta đều chết một cách tự nhiên, thường có nghĩa là họ đã già rồi. Và ô kê, mùi vị của những bộ não già không ngon lành bằng, nhưng nghiêm túc mà nói, một khi đã thêm ít gia vị hay hương liệu, giống món súp của tôi ấy, nó sẽ chẳng khác biệt lớn đến thế đâu.

Ý nghĩ đó khiến tôi cười khúc khích như con hăm, gần như cuồng loạn. Có lẽ tôi nên bắt đầu viết công thức chế biến não. Chế thứ gì đó hơn là chỉ thêm vào chút súp cà chua hay cà phê. Hẳn là có thể làm gì đó cho những bộ não gần phân hủy. Súp nào ư? Súp kem khoai tây? Tôi chẳng biết liệu người ta có loại men hay cái gì đó mà thây ma cần hay không, nhưng đến thế này rồi thì chắc tôi phải thử thôi. Điều tồi tệ nhất có thể xảy ra là gì? Tôi toi đời hay sao?

Tôi lại cười rú lên khi quành xe vào phía sau nhà tang lễ. Chỉ có một chiếc xe đỗ ở đấy. Tôi hy vọng và cho rằng đó là xe của Kang. Tôi thậm chí còn không nghĩ là có người nào khác làm việc vào giờ này nữa kìa, mà chỉ cho rằng đó chính là lý do vì sao gã muốn tôi ghé qua muộn thế này, sau khi những người khác ra về hết. BỐ KHỈ, tôi đã không nghĩ nhiều như thế mà chỉ cố dựa vào bản năng ngu ngốc. Và ngay lúc này, bản năng muốn tôi hạ gục những người chạy bộ ngang qua rồi móc lấy não của họ.

Lẽ ra mình phải tìm Kang sớm hơn, tôi nhận ra như thế. Giờ tôi đã tuyệt vọng và gã sẽ nhận

ra. Gã sẽ yêu cầu bất kỳ thứ gì và tôi phải chấp nhận hết. Tôi có cảm giác như da dẻ sắp tuột hết khỏi xương rồi.

Địch. Đã rút ra bài học. Gần đây tôi có được hơi bị nhiều bài học.

Tôi đập cửa sau rồi đứng chờ, thăm tua lại những gì mình sẽ nói. Hay đúng hơn là cố gắng thăm tua lại. Công việc này hơi khó vì tôi chẳng biết mình muốn nói gì nữa.

Tôi lại đập cửa rồi thử xoay nắm đấm. Nhẹ cả người khi cửa không khóa. Chắc cú là tôi sẽ không quay người rời khỏi đây. Đến mức này, tôi chẳng còn nơi nào khác để đi nữa.

“Kang ơi?”, tôi ngáp ngừng gọi khi đã bước vào. Tốt hơn hết gã nên có sẵn não cho tôi. Tôi sẽ đánh nhau với gã để lấy não nếu cần.

Đột nhiên, tôi nhận ra hai tay mình đang siết lại thành nắm đấm. Tôi buộc mình phải buông ra. Kang sẽ bán não cho tôi thôi. Tôi biết vậy. Gã sẽ chém giá cắt cổ, nhưng chắc chắn sẽ bán cho tôi.

Khi bước dọc theo hành lang, tôi thoáng ngửi thấy mùi não cho đến khi nó hòa lẫn với mùi của thứ gì đó mà tôi không thể nhận ra ngay lập tức. Tôi bước vào phòng ướp xác và nhăn mũi. Giờ thì tôi biết cái mùi kia là gì rồi. Có một xác chết trên bàn rõ ràng vừa mới được ướp. Khi một xác chết được đưa thẳng đến nhà tang lễ thì bộ não sẽ nguyên vẹn và an toàn trong hộp sọ. Nó không được xắt ra một cách thuận tiện để cất vào túi và sẵn sàng bị lấy đi. Nhưng tôi chỉ thoáng ngửi thấy mùi não trong thi thể này, điều đó làm tôi nghĩ rằng hầu hết bộ não đã bị lấy mất rồi.

Kang làm thế nào để lấy não ra nhỉ? Đột nhiên tôi thắc mắc rồi cau mày nhìn xuống cái xác. Tôi không thấy dấu hiệu nào cho thấy gã đã khoan lỗ lên hộp sọ. Những cái lỗ như thế sẽ dễ dàng lấp lại bằng sáp, vữa hay gì đó, nhưng rồi cũng có nguy cơ bị người khác phát hiện ra. Có lẽ qua đường mũi chẳng?

Không phải người Ai Cập từng làm theo cách đó sao? Giờ tôi thấy tò mò rồi đấy.

“Kang ơi?”, tôi cất tiếng gọi lần nữa. Tôi đi qua phòng ướp xác, bị tiếng ì ì của phòng lạnh bủa vây. Tôi cau mày khi một thứ mùi khác xen ngang mùi não thoang thoảng. Mùi đồng và...

Máu. Cảm giác hoảng sợ bò xuyên qua tôi. Phải rất nhiều máu mới có thể xuyên qua được các giác quan mù mịt của tôi.

Tôi quàng qua góc và hét lên một tiếng ngoài ý muốn, hấn sẽ khiến cho đứa thiếu niên nào tham gia trò cắm trại xem phim kinh dị cũng phải tự hào. Há hốc miệng để hít lấy không khí, tôi giật lùi lại, tránh xa cái xác không đầu và vũng máu đen ngòm tỏa rộng xung quanh. Một phần lý trí kỳ quặc trong tâm trí báo cho tôi biết, Gã chết chưa lâu. Trông vũng máu không giống kiểu đã đông nhiều, và máu vẫn còn nhỏ xuống từ cái cổ cụt thành những tiếng tòm chậm rãi. Có lẽ thậm chí còn chưa đến một giờ.

Là Kang, một phần hoảng loạn hơn trong tâm trí tôi gào lên. Đó là Kang.

Chắc chắn ai đó đang săn lùng thầy ma. Giờ tôi chẳng có cách nào phủ nhận điều đó nữa.

Tôi lùi lại khi nổi hoảng loạn và kinh hoàng khiến cổ họng thít chặt. Mình sẽ lấy não ở đâu đây? Tôi nghĩ, ngay lập tức hổ thẹn và khổ sở khi vào lúc này, tôi vẫn quá quan tâm đến bản thân như thế.

Sẽ thế nào nếu cảnh sát nghĩ tôi gây ra vụ này? Đó có lẽ là mối quan tâm lớn hơn vào lúc này. Tôi cần biến ra khỏi đây. Lau sạch dấu vân tay trên nắm cửa.

Ôi Angel, mày thật nhục nhã.

Tôi không thể ở lại và gọi cảnh sát. Tôi biết vậy. Với tình trạng các bộ phận đang rời ra và bốc mùi như thế này, thì không thể. Tôi hiểu nếu bị ai đó phát hiện đã bỏ chạy khỏi hiện trường, tôi sẽ chỉ thêm tội lỗi đầy mình mà thôi, nhưng tôi không còn lựa chọn nào khác. Hơn nữa, sẽ

chẳng ai thực sự nghĩ rằng tôi lại gây ra chuyện này, đúng không? Ý tôi là, vì Chúa, Kang hơn tôi đến cả ba chục cân. Tình huống tệ nhất mà tôi dính phải là không chịu báo tin, và lúc đó tôi có thể biện hộ rằng tôi sợ kẻ sát nhân vẫn còn ở gần đây...

Ồi Chúa ơi... Ý nghĩ đó suýt nữa quăng tôi vào cơn hoảng loạn mù quáng. Tôi chống tay vào tường, hít vào vài hơi thật sâu để thoát khỏi nỗi kinh hoàng. Không, thôi đi. Tôi cần phải cố gắng suy nghĩ giống như người có chút đầu óc mới phải.

Nhưng Chúa ơi, tôi đối phó chưa đi được.

Hít vào một hơi run rẩy, tôi đứng thẳng dậy. Kang bảo tôi đến gặp gã ở đây. Chắc chắn như thế nghĩa là gã có não cho tôi.

Tôi quay người và trở lại phòng ướp xác. Thấy đôi găng tay trong một cái hộp trên tường, tôi liền nhanh chóng đeo một đôi, rồi đeo thêm một đôi ra ngoài nữa. Trong chương trình phạm tội thời thượng tôi từng xem, có trường hợp cảnh sát vẫn lấy được vân tay dù thủ phạm trước đó có đeo găng cao su. Tôi không biết chuyện đó có thật không, nhưng chẳng có lý do gì tôi lại mạo hiểm cả.

Di chuyển nhanh hết mức có thể, tôi lục tìm những thứ có khả năng chứa não bên trong - thùng lạnh, tủ lạnh, bất kỳ thứ gì. Tôi có thể nghe tiếng đồng hồ tích tắc trong đầu, nói rằng tôi đã ở đây quá lâu và cần phải phẫn đi ngay. Kang đã tin rằng chẳng ai biết gã là thầy ma, nhưng gã sai rồi. Bởi, tất cả những kẻ từng mua não từ gã đều biết cả, đúng không?

Kang là người duy nhất biết về tôi... Và kẻ đã biến đổi tôi, tôi miễn cưỡng nhắc nhở bản thân. Nhưng nhân vật đang gây ra chuyện này hẳn phải có cách nào đó phát hiện ra Zeke, người giao Pizza và gã trên đường Sweet Bayou là thầy ma. Và có thể lý do người cha-thầy ma chẳng bao giờ liên lạc với tôi là bởi người đó đã bị kẻ sát nhân này làm thịt rồi...

Cơn hoảng loạn lại dâng lên khi tôi lục tìm mọi nơi mình có thể nghĩ đến, song vẫn chẳng thấy ít não nào. Mình đã ở đây quá lâu rồi, tôi tự nhủ, gần như nấc lên khi nhận ra mình sẽ phải tay trắng rời khỏi đây.

Có thể Kang chẳng định đưa tôi chút não nào. Tôi buộc mình phải cân nhắc đến khả năng đó. Nhưng, phân phối não là công việc làm ăn của gã, có nghĩa gã phải cất giữ não ở đâu đó, đúng không? Hẳn là trong nhà gã, cho dù nó ở chỗ chết tiệt nào.

Tôi buộc mình phải quay lại hành lang, tìm cách tránh được vũng máu trong khi lôi ví của Kang ra khỏi túi sau của gã. Tôi ghi nhớ địa chỉ trên bằng lái của gã rồi trả lại chiếc ví. Tôi chỉ biết hy vọng rằng đó là địa chỉ hiện tại.

Vớ lấy một cái khăn, tôi vội vàng lau sạch những bề mặt mình có khả năng chạm vào trước khi đeo găng tay. Tôi thận trọng nhìn ra cửa sau để đảm bảo không có ai gần đó, rồi thản nhiên bước ra xe, tìm nệm thành ghế gần như hoảng loạn suốt quãng đường ấy. Chẳng có một ai quanh đó, vì tôi đối diện nỗi nếu có bất kỳ ai còn sống trong vòng năm mươi mét, hẳn tôi sẽ ngửi thấy ngay. Tuyệt, một siêu năng lực nữa của thầy ma - tôi là một cái máy dò sự sống cực khô khi đã đói đủ độ.

Tôi thả chiếc khăn xuống ghế sau, lột găng tay rồi lượn ngay khỏi đó. Tôi lái xe đi lung tung các hướng khoảng mười lăm phút, nghiền ngẫm trước nhận thức về những bộ não xung quanh. Cuối cùng, tôi cũng rúc vào phía sau một cửa hàng thực phẩm để quăng mấy cái găng tay và chiếc khăn vào thùng rác.

Tôi đánh xe đi, tay siết chặt lấy vô lăng trong khi cơn đói gặm rú và quăng quật. Liếc nhìn mình qua gương chiếu hậu, tôi ớn lạnh cả người. Da tôi đang tróc ra khỏi trán, còn màu da đã chuyển thành xám xanh. Mắt trái đang bắt đầu mờ đục, giải thích vì sao tôi lại khó nhìn bằng con mắt ấy đến thế. Ớn trời là lúc này đã nhá nhem tối. Không hiểu sao ngón út và ngón đeo nhẫn bên tay phải đã bị róc sạch thịt. Chắc là lúc tôi lột găng tay ra.

Não. Ý nghĩ đó nuốt chửng tôi. Tôi rập người lái xe để không ai nhìn thấy mình, lái xe bằng

bản năng hơn là bất kỳ thứ gì khác. May mắn làm sao khi tôi lại quen thuộc với khu dân cư Kang sống. Tôi không chắc lúc này mình có thể tập trung tinh thần để đọc được bản đồ.

Đi chậm lại ở góc đường, tôi nhìn thấy một phụ nữ có tuổi đang kéo chiếc xe đẩy chứa thực phẩm xuống lề đường. Hạ gục bà ta rất dễ. Có lẽ bà ta không chạy hay làm gì được nữa. Tôi có thể bẻ gãy cổ bà ta trước khi bà ta kịp kêu lên, rồi kéo bà ta vào sân sau. Lúc này chẳng có ai ở gần. Tôi có thể đập vỡ sọ bà ta bằng một cục gạch hay hòn đá chất quanh trảng hoa kia. Chúa ơi, mùi vị của nó sẽ như thiên đường...

Tiếng còi từ phía sau giật ngược khiến tôi tỉnh lại. Tầm mắt tôi phóng về phía gương chiếu hậu và thấy một chiếc Lexus cùng một gã đang quắc mắt lên sau vô lăng. Trước cơn choáng váng, tôi nhận ra mình đã mở cửa xe. Lạy Chúa... mình đang định làm thế. Mình định tấn công người phụ nữ kia.

Người đàn ông đằng sau lại nhấn còi. Tôi vội vàng sập cửa xe và giậm chân ga, nỗi khiếp sợ cùng hoảng loạn bao trùm cảm giác đói ngấu. Đến nhà Kang ngay, tôi nhắc đi nhắc lại, nín lấy ý nghĩ đó như một cái phao. Đừng nhìn ai cả. Đừng cho cơn đói lý do nắm quyền kiểm soát. Vậy ra thầy ma đi ăn lang là như vậy. Giờ tôi đã hiểu. Một cách rõ ràng đến đáng sợ, tôi đã hiểu.

Tôi xoay sở duy trì khả năng tự chủ đủ để đỗ xe ở con phố bên cạnh, thay vì lao thẳng đến lối vào nhà Kang. Kéo áo khoác xuống để che đi hai bàn tay đã thối rữa, tôi ra khỏi xe. Có mấy người ở khu vực này, nhưng chẳng ai ra ngoài. Hy vọng sẽ không người nào nhìn ra cửa sổ. Bước đi thản nhiên hết mức có thể, tôi lẩn qua giữa những ngôi nhà. Có một cái rãnh ngăn sân sau nhà Kang với ngôi nhà khác, nhưng tôi được cây cối che chắn và trời cũng gần tối hẳn rồi.

Tôi dừng lại trước khi đi thẳng đến cửa sau nhà gã, hít vào thật sâu để đánh hơi. Theo tôi biết thì không có ai trong nhà. Cũng chẳng có ai ở mấy ngôi nhà bên cạnh. Trên sân sau của hai căn nhà dưới kia, có một người đàn ông đang hút thuốc bên trong hàng rào riêng tư.

“Vào nhà Kang thôi”, tôi lẩm bẩm, buộc mình bước tới trước thay vì về phía người đàn ông ở sân sau đằng kia. Trước đây, tôi chưa từng mang trong mình thứ gì tương tự như sức mạnh ý chí. Chưa bao giờ có thể thuyết phục bản thân thôi dùng thuốc, giữ một công việc, hay lau dọn nhà cửa. Nhưng lúc này, tôi sẽ đập nát như tương sức mạnh ý chí trong mình. Mình sẽ không trở thành quái vật. Mình không thể.

Cửa sau dù chắc chắn nhưng vẫn có những ô cửa kính phía trên. Thầm cầu nguyện Kang không lắp hệ thống báo động, tôi kéo ống tay áo khoác đang che chắn cho bàn tay, rồi dấm vào một ô kính. Với tay qua để mở khóa cửa, tôi ngờ ngợ cảm thấy thủy tinh đã xuyên vào bàn tay và cánh tay mình. Nhưng không đau. Máu đặc sệt và thâm xỉ chậm chạp phình lên qua các vết xước rồi dừng lại. Tôi vùi cánh tay sâu hơn vào ống tay áo. Tôi không có nguy cơ nhỏ máu ở đâu cả.

Không có tiếng báo động rền vang nào chào đón khi tôi đẩy cửa mở ra, và cũng không thấy bảng điều khiển ở đâu, nên ít ra thì mọi chuyện cũng sẽ ổn thôi. Tôi đi thẳng xuống bếp rồi mở cửa tủ lạnh, chỉ hé ra một khe nhỏ để ánh đèn không tràn ngập cả phòng. Tủ lạnh của Kang đầy ắp thực phẩm và rõ ràng gã rất thích nấu nướng, nhưng siêu khứu giác thầy ma trong tôi không dò thấy bất kỳ món nào nào trong đó. Tuy vậy, tôi vẫn mở tất cả hộp đựng và hít thật mạnh để chắc chắn. Tiếp đó tôi kiểm tra tủ cấp đông, tìm chùng xuống khi thấy khoảng hơn chục hộp pizza đông lạnh, chẳng có túi, hộp hay vật gì có thể chứa nào.

Thế này thật vô lý. Kang giữ kho dự trữ ở chỗ quái nào cơ chứ? Chống lại cảm giác hoảng loạn, tôi lục soát khắp nhà, tìm bất kỳ thứ gì có tác dụng giống thùng lạnh hay tủ lạnh. Tôi tưởng mình đã vớ được vàng khi tìm thấy thùng đông lạnh ngoài ga-ra, nhưng một lần nữa lại bị nỗi thất vọng đe dọa bóp nghẹt khi thấy nó chứa đầy đồ ăn đông lạnh khác.

Tôi loạng choạng quay vào nhà. Nếu có thể, hẳn tôi đã khóc nức nở trong cơn tức giận. Chuyện này không thể xảy đến với tôi. Kang phải cất nã ở đâu đó. Sẽ thế nào nếu gã trữ nã ở nơi khác? Một kho chứa hàng hay thứ gì tương tự? Nếu như vậy thì tôi toi hẳn. Tôi không thể ra ngoài được nữa. Tôi chỉ vừa kịp đến được đây mà không đầu hàng trước cơn đói và giết ai đó.

Tôi từ từ khuyu xuống sàn bếp, trừng mắt nhìn vô hồn vào mấy cái bình và chảo treo trên giá.

Có lẽ sẽ là tốt nhất nếu kẻ giết thầy ma bắt được mình, tôi mù mẫm nghĩ thầm. Tôi không muốn thành kẻ sát nhân. Tốt nhất nên tiêu diệt tôi trước khi tôi giết ai đó. Tìm được tôi đâu có khó lắm. Cứ lần theo dấu vết não. Bối khí, nếu tôi sẵn lòng thầy ma, thì điều tôi sẽ làm là tìm nguồn thức ăn của họ.

Thức ăn.

Tôi lồm cồm đứng dậy. Vì lý do quái quỷ gì mà một người thích nấu nướng lại có nhiều đồ ăn đông lạnh đến thế? Tôi mở tủ cấp đông và lôi cái hộp trên cùng ra, lơ mờ nhận ra nó là một loại đồ ăn kiêng gì đó. Đồ ngốc. Lẽ ra mày phải nhận ra đó là manh mối đầu tiên chứ. Tôi xé mặt trên hộp để mở toang lớp ni lông rồi hít vào thật mạnh. Trước đó, tôi không nghĩ thấy vì nó bị đông và bọc kín trong túi ni lông, nhưng giờ tôi biết mình đã vớ được vàng.

Tôi chẳng buồn bận tâm đến việc hâm nóng. Không quan tâm nó bị đông đá, mặc dù tôi ngớ ngẩn cười khúc khích khi tổng miếng nào đông lạnh vào miệng. Não đông lạnh!

Cảm giác quay trở lại miệng tôi trước tiên, chống lại cái lạnh tôi đang tổng vào người. Tôi lơ mờ nhận ra thực sự có thức ăn trộn trong đó - gạo, thịt và hương liệu. Thức ăn thực sự gần như làm tôi bức bối vì nó lẫn với mùi não, nhưng tôi tiếp tục tổng vào miệng nhanh hết mức có thể. Một cách chậm chạp, cảm giác sung sướng bắt đầu lan tỏa khắp người, và tôi thấy mình đang khóc vì nhẹ nhõm đến khổ sở khi thoát khỏi cơn đói. Tôi cảm giác mình giống như loại áo chỉ hiện màu dưới ánh mặt trời, và giờ tôi đang có làn da rám nắng nữa, cưng ời.

Tôi ăn cho đến khi không thể nuốt thêm miếng nào được nữa, và cơn đói đã cuộn mình thiếp đi trong cảm giác thỏa mãn no nê xen lẫn cơn buồn ngủ. Chẳng mấy chốc, phần còn lại trong tôi thuận theo yêu cầu đó.

Lúc tỉnh dậy, tôi trải qua một khoảnh khắc hoảng loạn đơn thuần vì thấy mình trên một sàn bếp xa lạ. Sau vài giây, trí nhớ quay trở lại khi tôi nhìn thấy mấy hộp Thực đơn giảm cân rải rác xung quanh, và cho phép bản thân thả lỏng đôi chút. Ngoài trời vẫn tối đen, đồng hồ trên bếp chỉ ba giờ mười bảy phút. Và mình vẫn chưa bị kẻ sát nhân chặt đầu, tôi nghĩ thầm với nụ cười run rẩy. Mọi chuyện có vẻ sẽ khá hơn.

Tôi gom đồng hộp rỗng lại rồi bỏ vào thùng rác, sau đó tìm được một túi đựng rác sạch cỡ lớn. Chắc đây là lý do mình không tìm được não ở nhà tang lễ, tôi buồn bã nhận ra trong khi tổng số “đồ ăn đông lạnh” từ cả hai tủ cấp đông vào túi. Tôi hầu như không nghĩ được mùi khi chúng được đóng gói và đông lạnh thế này. Chà chà. Chắc cú là tôi sẽ không quay lại đó để tìm kiếm nữa.

Tôi không biết xác Kang đã được phát hiện ra chưa, nhưng xét đến chuyện không có tay có mào nào xuất hiện ở đây, tôi vẫn sẽ tin vào giả thiết là chưa. Cảm giác tội lỗi thắt lấy ruột tôi khi nghĩ đến cảnh xác Kang vẫn còn nằm trên hành lang đó. Nhưng mình chẳng có cách nào thông báo về vụ giết người mà không vướng vào rắc rối, tôi tự nhủ. Chắc chắn là như vậy, khi tôi đang bị thổi rửa và vụn vỡ vào tối qua. Giờ tôi lại càng không thể. Tôi có lý do biện hộ nào cho việc tìm thấy gã vào lúc ba giờ sáng đây?

Tôi thầm gửi lời xin lỗi đến Kang. Hẳn gã sẽ hiểu. Hẳn gã sẽ làm tương tự, tôi nghĩ với nụ cười buồn bã. Gã là kẻ hám lợi đến nỗi còn lâu mới đặt mình vào vòng nguy hiểm.

Dừng lại ở cửa sau, tôi nhìn mặt trước đồng kính vỡ. Trông nó đáng nghi vãi linh hồn. Tôi thở dài nhìn quanh. Tôi đúng là đồ bại não khi đi lại khắp nơi này mà không đeo găng tay. Có thể lúc là một đồng thổi rửa, tôi chẳng để lại dấu vân tay nào, nhưng sáng nay thì chắc chắn có. Mẹ kiếp. Nếu vô tình cảnh sát đến đây và tìm thấy vân tay của tôi thì tôi chỉ cần nói dối rằng Kang với tôi là bạn, và trước đó tôi đã từng đến đây là được.

Hành động thật nhanh, tôi quét bỏ chỗ thủy tinh và đổ xuống dưới mấy hộp đồ ăn đông lạnh rỗng trong thùng rác. Tiếp theo, tôi tiến hành sửa cửa sổ sau bằng băng dính và bìa các tông, với hy vọng cảnh sát sẽ tin rằng vết vỡ đó đã cũ. Suy cho cùng, có kẻ đột nhập nào lại bận tâm

đến việc vá phần thủy tinh vỡ mà mình đã gây ra chứ? Thêm nữa, nếu lục soát ngôi nhà, họ sẽ chẳng phát hiện ra thứ gì đáng giá bị mất cả.

Tôi nhấc túi đựng não, chốt tay nắm cửa và đóng lại sau lưng, hít một hơi thật sâu xem có ai ở gần không. Một giây sau đó, tôi thở rạ và đảo tròn mắt. Siêu khứu giác thấy ma không hoạt động với vùng lân cận khi tôi no bụng. Ờ, chắc, mình sẽ vui lòng đánh đổi siêu khứu giác lấy việc không bị thối rửa, tôi kết luận trong lúc lao thật nhanh đến nơi để xe.

Lúc này tôi đã nạp đầy, và ngay cả khi bị sốc thức ăn não đông lạnh nặng phải đến mười lăm cân ghì lại, tôi vẫn chạy nhanh như gió. Tôi cho rằng tốt hơn hết là nên tỏ ra đáng nghi ngờ vì mình đang chạy với một túi rác hơn là cuốc bộ với nó, vì nếu chạy thì ít nhất người khác cũng sẽ chẳng có nhiều thời gian để nhận ra tôi.

Chiếc xe vẫn nằm nguyên ở nơi tôi đỗ lại lúc trước. Một giây sau, tôi đánh xe đi, miệng nở nụ cười toe toét vì nhẹ nhõm và chiến thắng.

CHƯƠNG 31

+ ào tẩu là bước đi đầu tiên của tôi. Nhưng giờ tôi có một túi chất đầy món nào đông lạnh. Và đây là miền Nam Louisiana. Kể cả cuối tháng Mười thì ban ngày vẫn có thể khá nóng, và tôi chắc đét là mình không muốn đánh mất một tí xíu lượng dự trữ nào.

Tôi tìm được một trạm xăng còn mở bán thùng xốp giữ lạnh rẻ tiền và mua cả đồng đá lạnh vượt xa khả năng cần thiết. Tôi lấy những túi ni lông đựng nào ra khỏi hộp các tông rồi nhét hết vào thùng, sau đó nhanh chóng chèn đá lạnh vào. Tôi đoán số đá ấy có lẽ sẽ duy trì được khoảng một ngày trước khi tan mất.

Được rồi, Angel, mày đã có một thùng lạnh chứa đầy thứ mang ý nghĩa sống còn với sự sống sót chết tiệt của mày. Thế có nghĩa là tôi cần phải đưa ra một số quyết định cứng rắn. Quyết định cứng rắn không phải điểm mạnh của tôi. Lấn tránh chuyện đó vốn là phương pháp tôi thường áp dụng, nhưng lúc này, cách đó sẽ tỏ ra khá thảm họa.

Theo những gì có thể khẳng định, lựa chọn hiện thời của tôi là: a) nhờ vào điều kỳ diệu để ngày mai tìm ra một căn hộ trong khả năng chi trả mà không kinh tởm lắm, b) chấp nhận lời đề nghị của Randy, c) quay về đương đầu với bố, hay d) thuê một kho chứa hàng và ngủ trong xe cho đến khi nghĩ ra giải pháp tốt hơn.

Tôi quay lại chỗ cũ trong công viên, nơi tôi đã ngồi chờ trước khi đến gặp Kang, rồi ngả ghế ra sau và nhắm mắt lại. Tôi nhận thấy đưa ra quyết định không phải việc khó khăn cho lắm. Chắc chắn, chính xác tôi chẳng sung sướng gì khi phải lên kế hoạch làm thế nào để đối phó với tình trạng vô gia cư, nhưng càng nghĩ nhiều đến chuyện đó, tôi càng nhận ra rằng đó thực sự là lựa chọn duy nhất để tôi duy trì được chút tự trọng cho bản thân. Tôi chưa sẵn sàng để đương đầu với bố, không thể chi trả cho một căn hộ, còn sống với Randy thì... chắc, có quá nhiều thứ liên quan nảy sinh, đến nỗi lựa chọn ấy thậm chí còn chẳng vui vẻ chút nào.

Thậm chí tôi có còn yêu anh ta nữa không? Tôi cau mày. Tôi hỏi Randy rằng anh ta có yêu tôi không, nhưng lại chẳng thực sự nghĩ đến điều ngược lại.

Mình không nghĩ là có. Một cảm giác day dứt lạ lẫm xuyên qua tôi. Tôi gọi Randy là bạn trai quá nhiều năm đến nỗi đột nhiên thấy khó mà tin rằng có thể giờ sẽ không còn thế nữa. Vậy tôi nên làm gì đây? Chia tay anh ta? Hay chỉ để chuyện đó trôi qua?

Hắn tôi đã ngủ thiếp đi, vì điều tiếp theo tôi biết là tôi giật mình thức giấc khi điện thoại di động đổ chuông, còn mặt trời đang chiếu thẳng vào người. Tôi nheo mắt trước luồng ánh sáng chói gắt rồi mò mẫm tìm điện thoại. Tôi liếc nhìn đồng hồ, chỗ này đáng yêu và râm mát vào buổi chiều bao nhiêu thì lại nắng chói chang vào lúc chín giờ sáng bấy nhiêu. Ôi chao, hắn tôi đã ngủ say như chết. Có lẽ cơ thể tôi cần nghỉ ngơi để hồi phục lại sau vụ bị thối rửa quá mức chẳng?

Cuối cùng tôi cũng lôi được điện thoại ra khỏi túi xách, ngạc nhiên không ít khi thấy số của Randy hiện ra. Một kiểu đồng bộ mà bác sĩ Leblanc từng nói đến...

“Này cưng”, anh ta nói sau khi tôi bắt máy. “Em đã ở đâu thế? Anh nảy ra một ý tưởng có thể giúp em thoát khỏi tình cảnh phải tìm chỗ ở đấy.”

Tôi xoa một tay lên mặt. Chắc chắn anh ta lại sắp rủ tôi về sống cùng đây. Tôi biết mình không muốn thế, nhưng lại hy vọng có thể tránh được việc nói với anh ta điều đó. Đối mặt với sự thực không phải là cá tính của tôi. Nhưng sao anh ta lại gọi tôi dậy để thúc giục chuyện này thế nhỉ? Theo đuổi tôi cũng chẳng phải là cá tính của anh ta. “Ừm. Em đang ở Tucker Point. Có chuyện gì thế?”

“Nghĩ ra một cách có thể giúp em tự tìm được chỗ ở.” Nghe anh ta có vẻ hài lòng với bản thân và hơi khoái chí, khiến hệ thống đề phòng trong tôi trở nên báo động.

Một nút căng thẳng nhỏ được tháo ra khi tôi nhận thấy Randy sẽ không thúc ép tôi chuyển

đến ở với anh ta, nhưng thay vào đó lại là một chút nhức nhối, thất vọng đầy ngớ ngẩn. Mặc dù vừa thừa nhận với bản thân rằng chuyện giữa chúng tôi đã kết thúc, nhưng nếu được người khác cần đến thì vẫn dễ chịu hơn.

Tôi hít vào một hơi thật sâu, đẩy cục thất vọng ngu xuẩn ấy sang một bên. “Randy, em thề có Chúa, nếu đây là câu chuyện đùa về việc em đi thối kèn trong bãi đỗ của Pillar thì...”

“Không! Không phải đâu. Gặp anh ở Double Ds. Anh sẽ cho em biết mình có gì.”

Tôi do dự, rồi thở dài. “Được thôi.” Tôi phải làm gì nữa đây? Có thể Randy biết được tin tay trong về một nơi không hoàn toàn rác rưởi mà tôi có thể thuê.

Tôi ngoặt lái đến một cửa hàng McDonalds và nhanh chóng rửa ráy trong nhà vệ sinh của họ. Tôi thay cả trang phục, mặc quần thụng và áo dài tay, đơn giản vì đó là bộ đầu tiên tôi vớ được trong mấy cái túi đựng toàn bộ số tài sản của mình. Chẳng có cách nào để gội đầu, nên tôi chỉ chải tóc ra sau sao cho gọn gàng nhất có thể.

Nếu sự vụ với Randy không cho ra kết quả là nơi để ở, thì động thái tiếp theo của tôi sẽ là tham gia một lớp tập. Không phải vì tôi khao khát có thân hình lý tưởng - điều đó thực sự chẳng còn quan trọng nữa khi tôi là một thầy ma, mà bởi chỉ với chưa đến một trăm đô mỗi tháng, tôi sẽ có nơi để tắm rửa và thay quần áo mỗi ngày. Nhưng tôi sẽ vẫn phải ngủ trong xe. Và sẽ phải mua một cái tủ cấp đông để trữ món nào trong kho chứa hàng.

Ô kê, mình nghèo kiệt xác đến nỗi không thể tự nuôi được bản thân thì sao chứ, tôi cau có nghĩ thầm khi đánh xe vào bãi đỗ của nhà hàng. Thế thì nản bỏ cha, song... mình sẽ vượt qua thôi. Thế nhưng, sẽ thực sự tuyệt cú mèo nếu Randy có thể tìm hộ tôi một nơi để ngủ, ngoài cái xe này.

Sau khi đảm bảo thùng lạnh đã được đóng kín trong cốp xe, tôi đi thẳng vào cửa hàng, hít một hơi thật sâu mùi bánh quế, trứng và cà phê. Khi đã nạp đầy não rồi, bữa sáng sẽ có mùi vị tuyệt hảo cho xem.

Randy đang ngồi ở bàn xa cửa nhất, chọn chỗ sao cho có thể nhìn thấy bất kỳ ai bước đến. Tôi trượt vào cái ghế nhựa nứt đối diện với anh ta và mỉm cười với người phục vụ khi cô ta tiến đến.

“Cà phê, nước cam, ba bánh kẹp, hai trứng, thịt muối và yến mạch”, tôi nói liền thoảng, cố kìm không cười toe toét khi nhớ lại lần Ed gọi số lượng món ăn hoành tráng tương tự.

“Mẹ kiếp, Angel, em ăn lần cuối là khi nào?”, Randy bật cười hỏi tôi trong lúc người phục vụ nguệch ngoạc ghi lại thực đơn và vội bỏ đi. “Đời nào em ăn được hết chỗ ấy.”

Tôi nhún vai. “Em đói.” Cơn đói thức ăn thực sự và thông thường có cảm giác nhẹ nhàng một cách điên rồ so với cơn Đói cào cào. Và khi Đói, thì việc ăn thức ăn thực sự thật khó khăn, vì tôi hầu như chẳng thể nếm được vị gì. Đồ ăn chỉ ngon lành vào ngày đầu tiên trong ba ngày, trừ khi tôi có nguồn cung nào vô hạn, và tôi không định phí phạm cơ hội được thực sự thưởng thức điều ấy. Nơi này có những món ăn nhẹ rất ngon của miền Nam, thấm đẫm bơ và ca-lo, đáng để nhồi nhét lắm. Vì lý do quái gì mà tôi không thể thêm khát thứ ít kỳ quặc hơn nào chứ? Thấy ma chocolate, sẽ tuyệt hảo lắm. Phải có chocolate...

Tôi biến tiếng khúc khích thành tiếng ho, rồi nhìn sang Randy. “Được rồi, có chuyện gì thế?”, tôi hỏi.

Anh ta định nói nhưng lại tạm dừng khi người phục vụ đến rót cà phê cho tôi. Tôi thêm sữa và đường, ôm cả cái tách bằng hai tay rồi nhắm nháp. Thầy ma cà phê sẽ hay hơn. Tôi nhìn Randy đầy trông đợi.

“Mẹ kiếp, nhìn em như kiểu chưa từng uống cà phê ấy.” Tôi hơi mỉm cười. “Em đã quyết định sẽ trân trọng những điều tốt đẹp trong cuộc sống.” Đặc biệt là vì không phải lúc nào tôi cũng có thể trải nghiệm những điều đó. Hơn nữa, tôi cần đảm bảo mình sẽ tiếp tục được ăn thức ăn thực sự để ngăn bản thân không cần đến não quá thường xuyên, đúng không nào?

Lời cảnh báo của Kang về chuyện tiêu hao năng lượng não quay lại với tôi, và cổ họng tôi thít lại trong thoáng chốc khi nhớ đến gã. Kang với tôi không phải bạn bè thân thiết nhất hay gì, nhưng tôi có cảm giác như thể mình đã mất một người bạn đồng hành hay thứ nào đó ngớ ngẩn tương tự.

Giờ tôi chỉ còn lại một mình với cái trò thầy ma này. Chơi solo. Địch mợ. Tôi có thể làm được.

Randy nhún vai. “Anh nói chuyện với Clive và kể cho lão ấy nghe về công việc của em. Cả một số thứ em đã kể với anh.”

Tôi nhệch mắt ra nhìn anh ta. “Thứ gì? Về mấy cái xác á?” Randy chồm tới trước và một cảm giác ớn lạnh đáng sợ ập xuống tôi. “Không, ý anh là chuyện lần trước em kể ấy”, anh ta hạ giọng và đưa mắt nhìn quanh, “về vụ thuốc thang ấy”.

Tay tôi vẫn ôm lấy tách cà phê khi một cục nghẹn khó chịu bắt đầu hình thành trong người. “Thì sao?” Tôi không thể bắt mình nói thêm gì nữa. Tôi biết Randy sẽ đi đến đâu trong chuyện này.

“Ừ. Lão ấy bảo...” Đột nhiên anh ta dừng lại rồi ngồi thẳng lên khi người phục vụ quay lại và trượt đĩa bánh kếp cùng một tô yến mạch lên bàn trước mặt tôi.

“Trứng và thịt sẽ được đem ra cho cung ngay”, cô ta mỉm cười nói trước khi lại cun cút chạy đi.

Tôi cẩn thận đặt cái tách xuống và cầm đĩa lên, cố kiểm soát cơn chấn động trên tay hết mức có thể.

Randy vẫn thấp giọng. “Lão ấy biết chuyện người bên Viện Kiểm thi tịch thu số thuốc và bảo rằng tất cả những gì em phải làm là tuần ít hàng cho lão, rồi lão sẽ chăm lo cho em. Em sẽ không phải bán buôn hay làm gì tương tự. Chẳng đời nào em gặp rắc rối đâu. Ý anh là, dù sao thì bọn họ cũng tiêu hủy số hàng ấy, đúng không? Thế thì có gì khác biệt đâu?”

Tôi im lặng, cẩn thận cắt miếng bánh kếp bằng đĩa rồi đưa lên miệng. Động tác nhai và nuốt có vẻ cường điệu một cách kỳ lạ. Giờ thì những lời nhận xét của Clive đã trở nên có ý nghĩa. “Em sẽ gặp rắc rối nếu bị bắt quả tang trộm thuốc”, cuối cùng tôi nói.

“Thế thì đừng để bị bắt!”, Randy bật cười đáp lại, như thể thế là giải quyết được vấn đề. Thế rồi anh ta nhếch đầu lên. “Angel, vấn đề là gì nào? Chính em bảo là bọn họ tiêu hủy hết hàng. Có phải trộm từ người nào cần số thuốc ấy đâu. Và em thì thực sự cần tiền. Sao nào, em sẽ sống với ông già rác rưởi bỏ đi ấy trong suốt phần đời còn lại hay sao?”

“Ông ấy không phải đồ rác rưởi bỏ đi”, tôi nạt.

Vẻ hoài nghi lộ lố lất đầy ánh mắt anh ta. “Ừ. Hai người sống trong một cái lều ngon vật, ông ta nên em chí chết, rồi lúc nào cũng bia rượu.” Randy hít vào thật sâu. “Nghe này, anh xin lỗi vì đã sỉ nhục bố em.” Rồi anh ta phá hủy lời xin lỗi khi đảo tròn mắt. “Nhưng em cần phải nghĩ cho bản thân. Clive sẽ xử lý mọi phần khó khăn giúp em và trả cho em một nửa số tiền lão ấy kiếm được.”

Tôi đặt đĩa xuống. Đột nhiên món bánh kếp không còn quá ngon lành nữa. “Còn anh được gì?”

Vẻ ngạc nhiên thận trọng lướt qua mặt Randy, rồi anh ta gượng gạo nhún vai cười. “Anh cũng được một phần nhỏ. Anh giống như môi giới ấy, hiểu không? Vì anh dắt mỗi hai người với nhau.”

Tôi gật đầu cộc lốc. Có lẽ... có lẽ tôi sẽ không phải chịu cảnh vô gia cư. Một cảm giác nhẹ nhõm kỳ quặc tràn ngập trong lòng trước suy nghĩ đó, và đột nhiên tôi nhận ra mình đã lo lắng đến chừng nào với ý tưởng phải ngủ trên xe. Có lẽ tôi đã ngu ngốc và liều lĩnh khi nghĩ rằng mình có thể tự lo liệu. “Bao...”, tôi hắng giọng và thử lại. “Clive nghĩ sẽ có thể kiếm được bao

nhieu?”

Randy xòe hai tay ra. “Cái đó phụ thuộc vào chuyện em có thể lấy được gì cho lão ấy. Nhưng em biết món này có giá bán thế nào trên đường phố rồi đấy.” Anh ta gõ lên bàn trong lúc chồm tới trước thêm một chút. “Cưng à, anh đang nghĩ cho em đấy. Em cũng nên thế đi. Bỏ khi, thậm chí đây chẳng phải là chuyện lâu dài nữa kìa. Có lẽ chỉ vài tuần? Trong thời gian đó, em có thể kiếm được nhiều hơn những gì kiếm được ở Viện Kiểm thi trong cả năm đày đọa ấy chứ. Rồi em sẽ không phải làm việc ở đấy nữa.”

Anh ta cười khùng khục. “Và em sẽ không phải bốc mùi như xác chết nữa.”

Những lời Randy nói như xô đá lạnh. Tôi hít vào một hơi run rẩy. Làm sao tôi dám cân nhắc chuyện này chứ? Tôi có thể mất tất cả. Ừ, Randy nói đúng. Tôi cần nghĩ cho bản thân.

“Em nhớ có lần thắng chiến hữu khác của anh lôi em vào một vụ cực ngon”, tôi nói. “Em không thể thua. Nhớ không? Năm trăm đô và em có con xe thực chất là mới toanh.” Tôi nhìn thẳng vào Randy bằng ánh mắt khắc nghiệt. “Nhớ chuyện đó không? Có nhớ em đã vào tù không?”

Randy nhăn mặt. “Ừ, chắc, vụ đó thật xui tận mạng.

Chuyện gì có thể sai lầm đều thế cả.”

Tôi lắc đầu. “Không, sai lầm đầu tiên là em đã tin vào một chuyện thuận lợi đến không thể xảy ra được như thế.”

Randy thở hắt ra đầy cường điệu. “Chuyện xui xẻo vẫn xảy ra mà, nhưng lần này...”

“Không, Randy ạ!”, tôi cắt ngang. “Chuyện xui xẻo không chỉ đơn giản xảy đến. Phải có người đưa ra quyết định ngu xuẩn trước. Và anh biết không? Vô tình em lại thích công việc hiện tại.”

Nỗi tức giận làm mất anh ta tối lại. “Nghe này, Angel, anh đã phải chịu đựng rất nhiều trò khốn kiếp thần kinh của em trong mấy năm qua rồi. Anh đã cho em không gian chết tiệt mỗi khi em cần, và lắng nghe em rên rỉ về chuyện ông bà già nhà em quá kinh khủng. Em đang hơi ích kỷ đấy.”

“Ích kỷ?” Lời nói nổ bung từ tôi. Tôi nhận thấy những người ngồi gần đã quay lại nhìn, nhưng tôi chẳng quan tâm. “Lạy Chúa, Randy, nếu bị bắt thì em sẽ vào tù đấy! Anh có thêm nghĩ đến chuyện ấy không?”

“Đừng chơi cái trò đạo đức giả ấy với anh”, anh ta nhạo báng. “Clive bảo đã gần hai tháng rồi em không mua gì từ lão ấy cả. Mà chẳng đời nào em cai được và không dùng thuốc nữa. Thế nên anh biết là em đã thó thuốc khi làm việc. Vấn đề là gì chứ? Em đang tự mình bán chỗ thuốc ấy rồi à? Em đếch thèm xì ra ít nào cho anh sau tất cả mọi thứ anh đã làm cho em chứ gì?”

Cơn thịnh nộ nổ bung trong tôi, chói lóa và nóng rực.

“Địch mợ nhà anh dám buộc tội tôi chuyện đó”, tôi nói, giọng hạ thấp đầy dữ dội. “Tôi chưa từng thó cái gì khi làm việc, đặc biệt là thuốc. Tôi không còn chơi thuốc nữa. Tôi đang cố xoay chuyển cuộc đời. Có thể anh không hiểu được, nhưng đó chẳng phải vấn đề của tôi, và tôi sẽ không để anh kéo tôi chìm xuống nữa.”

Randy cười rú lên. “Tôi á, tôi kéo cô xuống á? Nghe hoành tráng đấy cưng. Trời ạ, cô đã trở thành đứa lỏi con ngao mạn khốn kiếp. À ừ, cô là tấm gương đức hạnh chết tiệt. Có phải đó là lý do mà cô phản đi và phang nhau với cái thằng cô gặp ở Pillars, vào lần cuối cùng chúng ta ở đó không? Cô thật được từ nó bao nhiêu hả?”

Tôi trở mắt nhìn anh ta. “Anh đang nói cái quái gì thế?” Randy nheo mắt lại. “Khi cô bỏ đi cùng cái thằng mất dạy đã mua đồ uống cho cô suốt buổi tối hôm ấy, tôi đã ra ngoài xem cô có làm sao không và thấy cái mông của cô lả lướt khắp người nó. Cô nói với tôi là cô muốn được cầm lái để chơi cho đã đời. Rồi cô với thằng kia phản đi trên chiếc Porsche của nó.”

Những tia ký ức cay đắng lách tách bắn vào đúng chỗ. “Tôi không nhớ nhiều về đêm hôm ấy... nhưng bọn tôi không chơi nhau.”

Randy khịt mũi. “Ừ, dĩ nhiên.”

Tôi lắc đầu, cảm giác như thể nó sắp lìa khỏi vai. “Không”, tôi nói, thêm nhiều ký ức đột nhiên tụ lại. Tôi đã không cố đi bộ từ quán bar về nhà. “Không, lúc đó ý tôi là nói đến xe của hắn ta. Trước đây tôi chưa từng được lái chiếc Porsche nào.” Tôi lễ mắt ngược lên nhìn Randy. “Anh mới là kẻ phốt lờ tôi cả buổi tối vì con hâm đó. Còn tên kia mua cho tôi mấy ly rượu...”

Tôi trừng mắt nhìn anh ta khi cơn sốc và cảm giác bị phản bội ập đến. “Tôi thì say đến nỗi bò lê bò càng, còn anh lại để tôi phấn đi với thằng cha đó hay sao? Anh có biết hắn không? Tôi có biết hắn không? Anh có từng nghĩ đến chuyện trông chừng tôi hay không hả?”

Vẻ cau có của Randy càng dữ dội hơn, nhưng có một thoáng hổ thẹn trong mắt anh ta. “Tôi tưởng cô biết hắn”, anh ta lầm bầm. Anh ta đang nói dối. Anh ta thừa biết tôi không hề quen gã nọ.

Hai tay tôi ôm lấy cái tách. “Tôi nghĩ anh nên đi đi, Randy”, tôi nói, khá kinh ngạc khi mình có thể thốt ra những lời ấy một cách bình tĩnh như thế.

Trán Randy cau lại với vẻ bối rối. “Angel...?”

Tôi nói khễ khàng, nhưng sau đó lại kéo theo toàn bộ sức mạnh ý chí. “Để tôi nói lại: Anh biến mẹ đi.” Đây là cái kết mà tôi muốn và còn hơn thế nữa. “Tôi sẽ không đi ăn cắp thuốc cho anh hay bắt kỳ ai khác, và nếu anh cố khơi mào tin đồn là tôi làm thế, thì tôi sẽ Xoi... Tái... Anh.”

Randy lùi lại. Có lẽ anh ta thấy trong mắt tôi vẻ tôi- chẳng-sợ-quái-gì-anh, và những gì tôi nói là thật. Bối khi, tôi đã chết rồi. Tôi ăn nã người, vì Chúa.

“Cô điên mẹ nó rồi”, anh ta lầm bầm nhưng chẳng có chút lửa nào đằng sau những lời ấy.

Tôi cho phép bản thân hơi mỉm cười. “Không. Tệ hơn thế rất nhiều. Giờ thì anh biến mẹ đi. Tôi không bao giờ muốn gặp lại anh nữa.”

Rõ ràng anh ta muốn nói gì đó - một kiểu đáp trả châm chích sẽ làm tôi cân nhắc lại, khiến tôi tự nghi ngờ bản thân. Nhưng anh ta không nói gì. Có lẽ anh ta biết mình sẽ chỉ phí hơi thôi.

Đứng bật dậy, Randy lao ầm ầm khỏi nhà hàng. Tôi chẳng thèm quay lại nhìn anh ta bỏ đi. Tôi có thể nghe tiếng anh ta lầm bầm chửi thề trên đường quay ra. Vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng chuông cửa trước rung lên.

Tôi cầm đĩa và tiếp tục ăn món bánh kẹp trong khi những mảnh ký ức càng lúc càng ráp lại nhiều hơn. Đến khi ăn sáng xong, tôi đã biết mình phải bắt đầu tìm kiếm phần còn lại ở chỗ nào.

CHƯƠNG 32

Sau khi kiểm tra thùng xốp giữ lạnh để đảm bảo mọi thứ vẫn còn đông cứng, tôi đánh xe đến bệnh viện.

Tình nguyện viên ở bàn tiếp tân già đến trăm tuổi xì ra lời hướng dẫn tệ nhất từ trước đến giờ, nhưng sau hàng cơ sở lần rẽ sai hướng và một lần bị cô hộ lý xinh xắn chất vấn, cuối cùng tôi cũng tìm được phòng lưu trữ hồ sơ. Dù phải trả phí copy, nhưng mười phút sau, tôi đã có một chồng giấy tờ bao gồm tất cả hồ sơ, biểu đồ và báo cáo từ lần viếng thăm bệnh viện hai tháng trước.

Quay lại xe, tôi mở máy điều hòa, ngả ghế ra sau và bắt đầu xáo qua đồng giấy tờ. Thấy chút thất vọng khi chẳng có quá nhiều thứ đáng ngạc nhiên. Tôi muốn tìm một loại xác nhận nào đó cho thấy ký ức của mình không hoàn toàn điên rồ, hay cái giả thiết cứ cấu chỉ tôi là sai lầm, nhưng ý chính của hồ sơ lại là tôi được đưa vào viện vì một cơn sốc thuốc rõ rệt. Chẳng có thương tích nào được ghi nhận.

Tôi ngả người ra sau ghế, chớp được hình ảnh của mình trong gương chiếu hậu. Tôi hầu như không nhận ra chính mình, nhưng theo cách tương đối tốt. Mái tóc thường bù xù được chải tương đối gọn gàng. Tôi không trang điểm, song thay vì trông như con chết trôi, tôi lại khá... tươi tắn. Tôi thử mỉm cười và kết quả đem lại khiến tôi cảm thấy một niềm vui sướng kỳ cục. Đương nhiên, lúc này tôi đang tràn trề năng lượng não, nhưng kể cả không như thế, trông tôi vẫn chẳng đến nỗi tệ. Thực ra là khá ổn. Ô, lần cuối cùng tôi nhìn vào gương và thấy tự hào trước những gì mình thấy là khi nào nhỉ?

Tôi vừa mỉm cười, vừa tiếp tục xáo qua đồng giấy tờ rồi dừng lại khi giờ đến hồ sơ xét nghiệm. Hầu hết đều dùng các thuật ngữ tôi không thể hiểu, nhưng phần kết quả độc tố có những tên thuốc mà tôi nhận ra. Tôi thử dài đọc qua danh sách. Thật kinh ngạc là trước đây tôi chưa từng sốc thuốc. Dĩ nhiên hồi ấy, tôi thực sự chẳng quan tâm đến chuyện sống còn. Tôi không phải loại người đi đến nước tự tử, nhưng chắc chắn đã cố làm điều đó theo cách thụ động. Câu chuyện đời tôi. Hay đúng hơn, đó từng là câu chuyện đời tôi.

Flunitrazepam. Tôi không biết loại thuốc này, nhưng nhớ mang máng bác sĩ Leblanc từng lầm bầm gì đó về nó khi nhìn qua kết quả độc tố trong những cuộc mổ xác. Tôi cau mày. Tôi có hút bình - đó là cần sa, và chơi Lortab. Và rồi, dĩ nhiên, tôi có uống rượu. Tôi đã ăn một viên Percocet từ người phục vụ quầy, nhưng chẳng dùng gì khác nữa. Tôi chắc chắn như thế.

Ừ ừ cạc cạc, tôi đánh xe quay về nhà xác, đỗ vào bóng râm rồi đi thẳng đến Văn phòng điều tra. Không thấy Derrel đâu mà chỉ có Monica ở đó, ngón tay chị ta bay lượn trên bàn phím, theo cách tương phản lố bịch với kỹ thuật săn-lùng-và-mổ-cò cần mẫn mà tôi áp dụng.

Tôi khẽ gõ lên cửa. “Chào Monica, chị rảnh chứ?”

Chị ta ngẩng lên và gật đầu cụt lủn. “Đương nhiên. Sao cô lại đến đây vào ngày nghỉ thế?”

Tôi ngồi xuống chiếc ghế trước bàn của chị ta, đột nhiên không chắc chắn phải hỏi về điều mình muốn biết thế nào. “Chắc, tôi đọc vài thứ lặt vặt một chút. Chị biết đấy, cố học thêm về công việc này ấy mà...”

Nụ cười làm mặt chị ta sáng bừng lên. “Hay đấy. Cô là cô bé thông minh. Tôi chắc chắn cô không muốn làm tài xế xe tải cả đời. Tốt khỉ, cô sẽ là một y tá hay cứu hộ viên giỏi đấy.”

Chuyện này khiến tôi choáng váng trượt khỏi luồng suy nghĩ và mất một lúc mới đáp lại được. “Tôi á?”, tôi bật cười và lắc đầu. “Monica, tôi thậm chí còn chẳng có bằng trung học nữa.”

“Hừ. Thì sao? Cô có thể lấy được cái bằng đó ngon ơ. Tốt khỉ, ngay lúc này chắc cô cũng qua được kỳ thi ấy mà chẳng phải học hành gì rồi. Cô có thể tham gia lớp huấn luyện để trở thành chuyên viên cấp cứu căn bản, và qua được lớp ấy chỉ trong vài tháng thôi.”

“Thật á? Nhưng chị là cứu hộ viên, đúng không?”

“Ừ. Chương trình ấy mất hai năm, nhưng đôi khi có những khóa cấp tốc cô có thể lấy được bằng trong vòng chưa đến một năm.”

“Chuyên viên điều tra nguyên nhân tử vong có cần bằng y khoa không?”, tôi hỏi, đột nhiên tò mò trước ý tưởng có một... sự nghiệp.

Monica lắc đầu. “Cái văn phòng đặc biệt này muốn chúng ta phải có nền tảng y khoa, vì như thế có thể hiểu vấn đề và làm việc với bác sĩ pháp y dễ dàng hơn, nhưng đó không phải là yêu cầu.”

Tôi ngồi ngay ngắn lại khi những ý nghĩ quay cuồng. Tôi không muốn làm tài xế cả đời. Tôi bị xích vào nhà xác vì nguồn tiếp cận với não, nhưng sẽ thế nào nếu tôi đi học những thứ khác để trở thành một điều tra viên? Như thế tôi sẽ kiếm ra nhiều tiền hơn mà vẫn được ở nơi có thể tiếp cận với não, và...

“Thế cô có chuyện cần hỏi tôi à?”, Monica hỏi, lùi ngược sự chú ý của tôi về hiện thực.

“À ừ, xin lỗi.” Tôi khó khăn kéo ngược dòng suy nghĩ quay trở lại đúng làn đường, để dành cái ý nghĩ trở thành điều tra viên sang lúc khác. “Bị sốc chất cồn và thuốc giảm đau kiểu như Percocet có khó lắm không?”

Monica xòe tay ra rồi nhăn mặt. “Chà, cái đó tùy thuộc vào rất nhiều yếu tố. Cân nặng, sức khỏe, tiền sử bệnh tật, những thứ kiểu đó.”

“Nhưng giả sử một người khỏe mạnh bình thường uống vài lon bia, chỉ chơi một viên Perc và một viên Lortab, như thế sẽ không nguy hiểm, đúng chứ?”

Monica bĩu môi. “Không cần lặp lại câu nói trước của tôi về tất cả những yếu tố khác, tôi nghĩ một người sức khỏe tốt khó có khả năng bị sốc thuốc nếu chỉ dùng có thế.”

Tôi lùi tờ giấy trong túi ra. “Ô kê, câu hỏi tiếp theo. Flunitrazepam là gì?”

Vẻ ghê tởm làm môi chị ta mím lại. “Đó là Rohypnol. Thuốc kích dục”, chị ta giải thích.

Tôi trở mắt nhìn chị ta, nổi choáng váng lẫn kinh hoàng chắc cú in hằn trên mặt. Vẻ bất ngờ thấu hiểu lóe lên trong mắt Monica, và tôi nhận ra chị ta biết chính xác vì sao tôi lại hỏi những thứ này.

“Cái đó thì dễ bị sốc”, chị ta nói bằng giọng nhẹ nhàng đến nỗi tôi chắc là chị ta biết. “Đặc biệt nếu trước đó người ta đã dùng các loại thuốc khác.”

Tôi có thể cảm thấy nỗi nhục nhã nóng bừng đang trèo lên cổ. Tôi nghi là không ít người ở Viện Kiểm thi biết đến quá khứ và những gì đã xảy ra với tôi. Có quy định về riêng tư ở nơi này, nhưng người ta vẫn đồn đại.

“Ừ, tôi biết quá khứ của cô”, Monica phẩy tay nói. “Chuyện to như con voi đấy nhỉ. Chính xác nó là một lịch sử. Trong quá khứ.” Trông chị ta có vẻ tức giận, và thật là sững sốt khi tôi nhận ra là chị ta không tức giận với tôi, mà là cho tôi.

Tôi ngắc ngứ định nói gì đó, nhưng rõ ràng chị ta chưa xong. “Đây không phải chuyện của tôi, và cô có thể bảo tôi biến mẹ đi nếu muốn”, chị ta nói, giọng đột nhiên nhanh vọt và khắc nghiệt hơn bình thường. “Và tôi chẳng biết liệu nó có làm cô cảm thấy khá hơn tí nào không...” Miệng chị ta mím lại thành đường mỏng dính. “Nhưng thẳng khốn kiếp gây ra chuyện này với cô sẽ không thể làm thế với bất kỳ ai nữa.”

“Cái...?” Tôi không thể thốt thêm được lời nào.

Ánh mắt chị ta vắn lên tia tức giận. “Hôm ấy tôi làm việc ở hiện trường một vụ tai nạn giao thông. Chỉ có một nạn nhân.

Đó là một tai nạn thảm khốc. Nạn nhân bị bắn ra ngoài và mất đầu. Hắn có một chai thuốc

trong túi. Không có nhãn mác gì.”

Đột nhiên chị ta đứng dậy, bắt đầu xáo trộn giấy tờ. Tôi có ấn tượng là chị ta không tìm kiếm gì cả, mà chỉ không muốn tay chân thừa thãi. “Dù sao đi nữa, kết quả độc tố của nạn nhân lại sạch trơn, ngoài ít cồn... mà cũng chẳng nhiều nhận gì. Nhưng tôi gửi sổ thuốc đi xét nghiệm và kết quả là có flunitrazepam.” Chị ta lắc đầu quyết liệt. “Chỉ có một lý do hần có thứ đó. Nhưng tôi đã không nghĩ nhiều đến chuyện ấy cho đến... tận bây giờ.”

Tôi chỉ có thể trở mắt nhìn, choáng váng trong yên lặng. Monica hít vào thật sâu, thở ra, rồi lại nở nụ cười bình thường hơn. “Cô biết đấy, nếu thực sự có hứng thú trở thành điều tra viên, cô nên nghiên cứu một số hồ sơ cũ và xem chúng được ghi chép lại như thế nào. Cô có thể lấy hồ sơ theo ngày nếu muốn.” Chị ta ném cho tôi ánh mắt sắc lẹm kỳ lạ. “Tôi cần làm chút việc. Cứ thoải mái dùng máy tính. Nhớ đăng xuất sau khi dùng xong đấy.”

Chị ta gần như đã ra khỏi cửa trước khi tôi xoay sở thốt nên lời. “Monica, chờ đã...”, giọng tôi lao khào.

Chị ta dùng chân trên ngưỡng cửa, từ từ quay lại.

“Tôi... Tại sao chị...” Khốn kiếp. Tôi không thể nói những gì mình muốn. Tại sao chị lại tức giận thay tôi khi đây là điều tự tôi gây ra? Tại sao chị lại cáu tiết thay tôi khi tôi chính là đứa ngu ngốc đã say xỉn lại còn vào xe với kẻ đó? Tại sao chị không ghét tôi nhiều như tôi ghét bản thân mình?

Vẻ mặt Monica dịu đi mặc dù miệng vẫn thốt ra lời khắc nghiệt. “Chẳng ai đáng bị cưỡng hiếp cả. Chẳng ai hết.”

“Nhưng... nhưng tôi không bị cưỡng hiếp”, tôi thốt lên. Ánh mắt chị ta tối lại. “Không phải vụ cưỡng hiếp nào cũng là về mặt thân thể”, chị ta nói bằng giọng lạnh lẽ. Rồi đi mất.

Tôi ngồi đó ít nhất một phút mới đứng dậy và từ từ đi đến chỗ ngồi của Monica. Chương trình báo cáo đã ở sẵn trên màn hình. Tất cả những gì tôi phải làm là nhập ngày tháng. Có ba báo cáo tử vong ngày hôm ấy, nhưng chỉ có một vụ tai nạn giao thông trong danh sách - tai nạn xe hơi.

Tôi in hết ra mà không hề đọc - báo cáo, hình ảnh, mọi thứ, rồi đăng xuất khỏi máy tính, lấy các bản in và ra khỏi đó.

CHƯƠNG 33

(uối cùng, tôi vẫn quay lại nhà hàng Double Ds, đơn giản chỉ vì chẳng thể nghĩ ra nơi nào khác có đủ không gian để xem xét mọi thứ. Tôi cảm thấy hơi ngu ngốc khi người phục vụ đến chỗ mình, nhưng rõ ràng đây không phải lần đầu cô ta chứng kiến một khoang bị sử dụng như bàn làm việc tạm thời. Cô ta chỉ rót cà phê rồi tặng cho tôi nụ cười ảm áp.

Tôi nhăm nháp cà phê và bắt đầu lật qua thép giấy tờ dày cộp. Ngay lúc này, tôi thực sự chỉ có hứng thú với một thứ duy nhất.

Người đã chết - Herbert Singleton. Đàn ông, da trắng, ba mươi bảy tuổi, sống ở Longville. Người thân duy nhất là cô vợ cũ sống tại Lafayette. Có một tấm ảnh bằng lái, tôi chăm chú nhìn phải đến gần cả phút khi có thêm những ký ức ủa về. Ừ, chính là tên này. Gần như chắc chắn trước đây tôi đã thấy gã ở quán Pillar một hay hai lần gì đó. Không phải người địa phương. Chỉ là người thích chè chén và vui vẻ. Có thể là hơi quá vui vẻ.

Vậy thì, Herbert, có phải anh là người đã khiến tôi thành ra thế này? Có phải anh là thầy ma? Chuyện bị gã đánh thuốc thì tôi chẳng nghi ngờ gì. Nhưng gã lại không tính đến chuyện tôi đã phê sẵn từ trước khi nhả thêm một liều Rohypnol vào bia. Tác động trọn vẹn hẳn là chưa quật vào tôi cho đến khi tôi ở trong xe của gã. Có lẽ gã nhận ra tôi bị sốc thuốc nên hoảng loạn? Vậy thì sao gã lại đánh xe ra chỗ đồng không mông quạnh thay vì đến một bệnh viện chứ?

Bởi vì, nếu đến bệnh viện, hẳn người ta sẽ luận ra được gã có thể là người đã đánh thuốc tôi. Nhưng nếu biến tôi thành thầy ma, gã có thể dứt áo khỏi toàn bộ sự việc. Lúc đó tôi sắp chết, thế nên gã làm điều mà các thầy ma làm rồi hất tôi sang lề đường.

Tôi quắc mắt. Không, như thế không đúng. Tôi sẽ phải ăn não ngay lập tức, đúng không? Ô kê, thế thì hẳn là gã có nguồn dự trữ riêng. Và rồi sau khi hất cổ tôi, gã gặp phải tai nạn, hoặc bị kẻ tiêu diệt thầy ma săn lùng được...

Tôi lại càng cau có hơn. Không. Nghe vẫn không ổn. Có người đã gửi quần áo và đồ uống chứa não cho tôi khi tôi ở bệnh viện, và sắp xếp cho tôi công việc tại nhà xác. Chắc, hẳn là có một âm mưu lớn nhằm “bảo vệ các thầy ma mới sinh” đang diễn ra?

Tôi xoa tay lên mặt. Chuyện này thật ngu ngốc. Nếu là thầy ma, thì tại sao gã lại vướng vào rắc rối khi biến đổi tôi, chỉ đơn giản vì tôi bị sốc thuốc? Khả năng gã đưa tôi ra chỗ đường cao tốc vắng hoe đó để táng vớ đầu tôi, rồi móc lấy bộ não ngon lành nóng hổi sẽ dễ dàng xảy ra hơn nhiều. Đánh thuốc con mọi trắng rác rưởi, đưa nó ra đầm lầy rồi đánh chén.

Và sau đó... sao nào? Kẻ tiêu diệt thầy ma đã cứu tôi chẳng?

Tôi thốt lên đầy bức tức. Chẳng có khả năng nào nghe thủng được. Nhưng tôi đoán mò từ trong bóng tối. Tôi có các báo cáo và sẽ tìm ra câu trả lời chết tiệt, cho dù phải mất cả cuộc đời bất tử của mình.

Trang bị nơi làm việc và cà phê đầy đủ, tôi trải các trang báo cáo tử vong ra, rồi bắt đầu công cuộc tìm kiếm bất kỳ manh mối nào có thể giúp mình kết luận xem chuyện quái quỷ gì đã xảy ra. Tôi ghi chú riêng vào một mảnh giấy những điều có thể khiến mọi việc trở nên hợp lý.

Theo như bản báo cáo tai nạn của cảnh sát bang, có vẻ như gã Herbert già nua yếu đuối đã mất lái ở một khúc quanh và lao ra khỏi đường, lúc đó chiếc xe bị lật ngược một lần rồi húc vào thân cây. Tài xế bị hất tung khỏi xe và mất đầu, các mảnh sọ được tìm thấy trên đường cao tốc. Báo cáo độc tố cho thấy nồng độ cồn trong máu Herbert là 0,06 - nghiêm túc là chưa vượt qua giới hạn cho phép, nhưng hẳn là đủ để ảnh hưởng tiêu cực đến phản ứng của gã ở khúc quanh đó.

Nhưng chẳng có ghi chép gì nhắc đến người đi cùng. “Đang làm việc chăm chỉ à?”

Tôi ngẩng lên thì thấy Ed cùng một tách cà phê trên tay và nụ cười trên môi.

“Vì nếu thế thật”, anh ta nói tiếp, “thì tôi buộc phải xen ngang công việc của cô rồi”.

Tôi cười toe toét. “Ồi dào, anh cẩn thận quá.” Tôi lôi đồng giấy tờ lại gần mình để chữa ra chỗ trống trên bàn. “Nào nào, xen ngang đi thôi. Tôi chỉ đang cố suy luận mấy thứ gần đây cứ quấy rầy mình thôi. Anh có kế hoạch gì?”

Ed ngồi xuống và đặt tách cà phê lên bàn. “Tôi đang chờ Marianne đến để đưa chìa khóa nhà cho cô ấy, rồi đi đón Marcus, sau đó bọn tôi sẽ bắt tay vào cái nỗ lực vô vọng hàng năm nhằm hạ sát cha mẹ của Bambi*.”

* Chú hươu trong bộ phim hoạt hình cùng tên của hãng Walt Disney.

Tôi cười vang. “Sợi dây liên kết cánh đàn ông hoạt động hết công suất.”

“Thiên đường testosterone”, Ed thêm vào, cười toe toét. “Cũng là một lý do đúng mốt để chơi với các em ATV*.” Anh ta hất đầu về phía cửa sổ. Tôi nhìn theo ánh mắt anh ta và thấy một chiếc bán tải có chẳng hai cái xe mô tô bốn bánh ở thùng sau.

* Viết tắt của “All-terrain vehicle”: Phương tiện dùng để đi lại ở nơi có địa hình hiểm trở.

“Thế tôi đang xen ngang cái gì đây?”, Ed hỏi, nhìn xuống đồng giấy tờ trải trên bàn. “Ồi chao. Trông như công việc ấy.” Anh ta nhăn mặt.

“Chậc, thực lòng đây đại loại là một vấn đề cá nhân kỳ quặc thì đúng hơn.”

Ed nhướn mày. “Ồ, tôi mê mấy vấn đề cá nhân kỳ quặc lắm. Cũng bắn thủ luôn chứ hả?”

Tôi bật cười, “Đừng có mơ!”, rồi lắc đầu. “Thực ra thì vụ tai nạn này xảy ra vào đúng cái đêm mà anh...” tôi thở dài nhăn nhó, “cứu tôi khỏi việc tự tử vì sốc thuốc”.

“Oạch. Ừ. Cái đêm ấy đấy, quả là kỳ lạ. Cô đang nói đến vụ chết người bí ẩn ở ngoài ranh giới giáo xứ ấy hả?” Thấy tôi gật đầu, anh ta liền ngả ra sau. “Tôi bắt đầu ca trực chỉ trước đó nửa giờ. Đơn vị của tôi được cử đến hiện trường vụ ấy, nhưng rõ ràng là họ không cần đến nghiệp vụ của bọn tôi. Cảnh sát khá bận rộn giữa vụ tai nạn ấy và hiện trường giết người ở đường Sweet Bayou.” Anh ta nhăn mặt. “Đó là nơi Marcus tìm thấy cô. Bọn tôi vừa mới rời khỏi hiện trường giết người ấy thì nhận được điện gọi đến chỗ cậu ta. Cô gặp may đấy.”

“Sao lại thế?”

“Chậc, Marcus thực ra được phân công tuần tra địa hạt theo đường ranh giới bang - nơi xảy ra vụ tai nạn. Cậu ta bảo tôi lý do duy nhất cậu ta ở gần Sweet Bayou là vì bị rút thứ gì đó lên đồng phục và phải chạy về nhà thay đồ.”

Tôi phải cười vang trước chuyện đó. “Một vết bắn trên áo à? Thật kinh hoàng!”

Ed bật cười. “Ừ, so với một gã cứng rắn thì thằng này hơi quá cầu toàn. Thế sao cô lại có hứng thú với vụ tai nạn này đến thế?”

“Được rồi, chuyện này nghe sẽ có vẻ điên rồ... nhưng tôi khá chắc chắn là mình có mặt trên chiếc xe ấy. Tối đó, tôi rời khỏi quán bar với gã này.” Tôi vỗ lên trang giấy có thông tin bằng lái của Herbert.

Ed lắc đầu kiên quyết. “Chẳng có cách nào cô lại ở trong cái xe đó khi nó gặp tai nạn. Cô có vết xước nào trên người đâu. Quần áo cũng không”, anh ta thêm vào với vẻ mặt nhăn nhó, áy náy. “Hơn nữa, tai nạn đó xảy ra cách chỗ cô gần hai mươi dặm.”

“Ừ, chẳng có cách nào. Tôi biết thế, nhưng... Nhưng tôi không nhớ được nhiều từ sau cái đêm ấy, thế nên có thể gã đã tấp xe lại và thả tôi xuống...” Giọng tôi trôi tuột đi khi những hình ảnh về thủy tinh, kim loại và máu me lóe lên tung tóe trong đầu.

Ed cau mày. “Ở giữa đầm lầy? Trần tròng ấy hả?” Vẻ mặt anh ta đột nhiên chuyển thành khổ sở, tất cả những dấu vết hài hước đều biến mất. “Ồi, khổ thật, Angel, tôi xin lỗi. Tôi không định đùa cợt. Ồi trời ơi.”

Tôi đỏ mặt lắc đầu. “Không, không sao đâu. Tôi... tôi không bị, ờ... tấn công. Ít nhất thì y tá ở bệnh viện đã nói vậy.” Những lời của Monica lóe lên trong đầu tôi. Tôi không bị cưỡng hiếp. Nhưng tôi bị đánh thuốc. Lẽ ra tôi đã không vào xe của gã nọ và hầu như chắc chắn sẽ không bị sốc thuốc. Và tôi đã bị tấn công - bị biến đổi thành một thầy ma trái ngược với mong muốn. Tôi chắc cú là mình không được phép lựa chọn chuyện đó.

Ed im lặng vài giây, rồi hất đầu về phía đồng giấy tờ có hình ảnh. “Tôi xem được không?”

Tôi đẩy cả về phía anh ta. “Tôi chưa làm gì hơn ngoài nhìn qua. Nhưng tôi không tìm thấy dòng chữ ‘Angel đã ở đây’ viết nguệch ngoạc trên bảng điều khiển hay gì.”

Ed cười khùng khục, rồi bắt đầu lật các trang giấy. Sau khoảng nửa phút, anh ta dừng lại, chú tâm vào một bức ảnh. “Thật buồn cười”, anh ta nói. “Marcus đang trên đường quay lại để hỗ trợ vụ tai nạn, sau khi thay áo, thì trông thấy cô.”

“Như anh nói đấy, tôi thật may mắn”, tôi đáp lại, rồi bật cười. “Nếu anh ấy không tìm thấy tôi thì chắc sẽ là thám tử Abadie. Và chắc là anh ta sẽ đẩy tôi xuống mương luôn!”

Nét mặt Ed duy trì vẻ tỉnh táo kỳ lạ. “Làm thế nào cô có được công việc ở Viện Kiểm thi, hả Angel?”, anh ta hỏi mà không ngắt lên. Giọng anh ta có vẻ kỳ quặc, như thể đang cố hết sức để kiểm soát bản thân.

Tôi do dự, thoáng có thôi thúc muốn kể cho anh ta nghe về câu chuyện viễn tưởng là sĩ quan quản thúc của tôi đã sắp xếp chuyện đó. Nhưng đột nhiên, tôi không muốn chơi trò lẩn tránh và dối trá nữa. “Tôi thực sự không chắc lắm”, tôi thừa nhận. “Tôi, ờ, tôi nhận được một lá thư thông báo có một công việc đang chờ. Tôi dò hỏi xung quanh đôi chút, nhưng chỉ nghe được tin đồn là ai đó có mối quan hệ chính trị đã sắp xếp cho tôi.” Tôi xòe hai bàn tay và nhún vai. “Nhưng tôi không biết vì sao mình lại được ưu đãi thế. Tôi ước gì mình có thể cho anh câu trả lời rõ ràng hơn.”

Trong lúc tôi nói, gương mặt Ed dường như suy sụp, vẻ đau đớn tràn ngập dữ dội đến nỗi suýt nữa tôi không thở được. Tôi nhìn anh ta, choáng váng. Những ký ức gì từ bức ảnh có thể khiến anh ta trông khổ sở đến vậy? Và vì sao lời giải thích của tôi về công việc lại khiến điều đó tồi tệ hơn?

Vài giây sau, Ed run rẩy hít vào và đặt bức ảnh xuống. Vẻ đau đớn kinh khủng trong mắt anh ta không còn, thay vào đó là biểu cảm giống như chấp nhận đầy mệt mỏi.

“Anh không sao chứ?”, tôi ngập ngừng hỏi. “Tôi ổn”, anh ta lặng lẽ nói.

“Trông anh chẳng ổn chút nào”, tôi cau mày nói. “Có chuyện gì hay sao?”

Ngẩng lên, Ed nở nụ cười hoàn toàn thiếu vắng những tia sắc thông thường. “Tôi, ờ, bố mẹ tôi mất trong một tai nạn như thế này. Chỉ là đột nhiên mọi thứ ủa về.”

“Tôi thực sự rất tiếc”, tôi nói, chạm vào mu bàn tay anh ta. “Có... có phải đó là lý do anh làm lính cứu hộ?”

Ánh mắt Ed rơi xuống mấy ngón tay của tôi trên tay anh ta. Ed không rút tay lại, nhưng tôi có cảm giác kỳ quặc là anh ta muốn làm thế. “Tôi đoán có thể cô sẽ nói vậy”, anh ta nói. “Việc họ qua đời... đã thay đổi cách nhìn của tôi với rất nhiều thứ.” Ánh mắt anh ta không hề rời khỏi vị trí tôi chạm vào tay anh ta. Đột nhiên thấy ngại, tôi rút tay lại rồi giả vờ gãi ngứa trên cánh tay.

“Chuyện sẽ ổn cả thôi.” Ed hít vào thật sâu, ngẩng lên nhìn tôi. “Cô nói đúng”, anh ta nói tiếp, vỗ lên bức ảnh. “Nếu thật sự có mặt trong chiếc xe đó, cô đã không để lại cho mình một sự chú ý thuận tiện.” Anh ta liếc nhìn đồng hồ rồi nhăn mặt. “Ờ, tôi thực sự phải lên đường rồi. Cô có định ở đây thêm một lúc nữa không?”

“Chắc chắn”, tôi trả lời. “Anh muốn tôi đưa chìa khóa cho Marianne à?”

“Nếu cô có thể giúp thì tuyệt quá”, Ed nói trong khi đứng dậy. Anh ta lục túi rồi thả chùm chìa khóa lên bàn. “Tôi sẽ gặp lại cô sớm”, anh ta lên tiếng mà không hề nhìn tôi, rồi quay người bỏ

đi, chẳng nói thêm lời nào.

Tôi nhìn Ed chui vào xe và lái đi, rồi kéo bức ảnh về phía mình - một tấm chụp phía bên trong xe bê bê máu. Kính vỡ, cái đó là chắc chắn. Tôi rùng mình xoa lên cánh tay. Xử lý các hiện trường tai nạn hẳn phải là nỗi tra tấn cùng cực với Ed. Tôi không thể hình dung ra có một công việc cứ thường xuyên nhắc nhở bản thân về bi kịch trong cuộc đời như thế.

Vài phút sau đó, Marianne bước vào, đưa mắt nhìn quanh nhà hàng. Tôi giờ chùn chìa khóa lên vẫy và thấy vẻ mặt Marianne tươi tắn hẳn lên. Cô ấy bước về phía tôi rồi trượt vào trong khoang, nở nụ cười xấu xược.

“Vậy là Ed bắt cô phải làm cái công việc lèm bèm này à?”, Marianne cười khúc khích hỏi.

“Ừ, tôi không bận tâm đâu”, tôi nói. “Anh ấy vừa đi được vài phút thôi. Hình như anh ấy đúng là rất vội.” Tôi dừng lại. “Xem mấy bức ảnh về vụ tai nạn này xong, anh ấy vô cùng phiền muộn”, tôi nhăn mặt. “Tôi cảm thấy thật tệ. Nếu biết ông bà già anh ấy qua đời trong một vụ tai nạn xe hơi, tôi đã không rải đầy mấy tấm ảnh này lên bàn rồi.”

Vẻ sững sốt hiện trên gương mặt Marianne. “Họ có qua đời vì tai nạn xe đâu. Ed không muốn nói đến chuyện đó, nhưng điều tôi luôn nghe được là bố anh ấy chết trong một tai nạn thuyền bè, còn mẹ anh ấy tự tử vài năm sau đó.”

“Ồ”, tôi nói, đột nhiên cũng hoang mang. “Chắc, như thế cũng thật kinh khủng...” Vậy sao Ed lại nói dối tôi? Và nếu họ không qua đời vì tai nạn xe hơi, thì tại sao bức ảnh chụp chiếc xe đầy máu me lại khiến Ed có phản ứng như thế?

Marianne thở dài. “Nghe này, có thể đôi lúc anh ấy hơi... tâm trạng. Chuyện khiến anh ấy buồn phiền chắc chẳng liên quan gì đến bố mẹ anh ấy đâu. Tôi nghĩ đôi khi anh ấy bị ảnh hưởng bởi công việc đấy. Anh ấy vui vẻ và hài hước, nhưng cũng có một trái tim thực sự lớn lao.” Rồi Marianne cười toe toét. “Lớn gần bằng dạ dày anh ấy. Cậu chàng này có khả năng tiêu diệt thức ăn đấy.”

Tôi cười. “Tôi đã chứng kiến anh ấy ăn rồi. Đó là cảnh tượng đáng ghi vào kỷ lục.” Ánh mắt tôi lại dán vào bức ảnh. Nó được chụp từ bên ghế tài xế và thu lại hình ảnh khu ghế trước. Tôi có thể thấy dây an toàn bên ghế phụ treo lủng lẳng, rõ ràng không sử dụng đến. Máu đọng thành vũng trên cả hai ghế, bê bê trên mấy cánh cửa và ướm sũng thắm. Trông như kiểu một con lợn bị chọc tiết ở đấy...

Tôi ngẩng phắt lên nhìn Marianne. “Xin lỗi, cô vừa nói gì?”

“Tôi đang bảo Ed có thể một mình chén bay nguyên một suất pizza”, Marianne bật cười lớn. “Tôi luôn phải đặt một cái cỡ lớn cho anh ấy và một cỡ nhỏ cho mình!”

Cú sốc lạnh lẽo từ từ ập lên tôi. “Con chó của cô, Kudzu ấy, nó có, ờ, có ở trong chuồng quây hay cũi gì không?”

Marianne nhìn tôi đầy thắc mắc. “Hả? Không, nó được tự do chạy trong nhà. Nó được huấn luyện rất tốt. Thực ra nó là bé cưng của tôi. Có chuyện gì à?”

“Pizza Plaza đúng không nhỉ?”

Vẻ bối rối trên gương mặt Marianne càng tăng lên.

“Khi đặt pizza, có bao giờ cô nhắc đến Pizza Plaza không?” Tôi vừa hỏi vừa quăng đồng giấy tờ thành một chồng lộn xộn. Tôi biết giọng mình có vẻ thiếu kiên nhẫn và có chút gặng hỏi, nhưng đột nhiên tôi không còn thời gian để tế nhị nữa.

“Có.” Marianne nheo mắt lại. “Angel, chuyện quái gì đang xảy ra thế?”

Tôi đẩy chùn chìa khóa về phía cô ấy. “Tôi xin lỗi. Thực sự rất xin lỗi. Nhưng tôi phải đi rồi.” Tôi thả tờ năm đô lên bàn để trả tiền cà phê, chộp lấy chồng giấy tờ rồi lao về phía cửa.

Tôi biết chính xác chuyện gì đã xảy ra tối hôm đó. Tôi biết ai đã biến đổi tôi thành một thây

ma. Và cũng biết kẻ tiêu diệt thầy ma là ai.

CHƯƠNG 34

Herbert Singleton không phải thầy ma, mà là một tên khốn chỉ có thể giở mánh dè khi đối tác phê đến nỗi không thể từ chối được. Tên mất dạy đó đã lén cho tôi uống thuốc kích dục rồi đưa tôi vào xe để thỏa mãn thú tính.

Tôi có thể khoan dung mà nói rằng gã không dự định quăng tôi ra giữa nơi đồng không mông quạnh sau khi hãm hiếp xong, chắc cũng phải vào một phòng khách sạn nào đó, hoặc có thể là bãi đỗ xe trong vùng. Nhưng khi thấy tôi bắt đầu co quắp hay khó thở, gã liền hoảng loạn và đánh xe đến một nơi hẻo lánh để có thể quăng xác tôi.

Bức ảnh kia cho thấy có cả biển máu trong xe. Nhưng báo cáo lại nói rằng tài xế bị bắn ra ngoài.

Nói cách khác, bản báo cáo đã sai.

Khi Herbert mất lái ở khúc quanh đó, tôi và gã chẳng ai bị bắn ra ngoài. Có lẽ Herbert đã chết ngay khi gặp tai nạn, song tôi vẫn còn sống, mặc dù tương đối te tua xơ mướp. Nhưng có ai khác đã ở ngoài đó, hoặc là chứng kiến vụ tai nạn, hoặc là xuất hiện kịp thời trước khi tôi kết thúc quá trình từ giã cõi đời. Ai đó biết tôi. Ai đó nghĩ rằng có lẽ tôi có thể tận dụng được cơ hội thứ hai. Ai đó đã dựng lên câu chuyện phải thay áo để có thể đưa tôi ra khỏi hiện trường vụ tai nạn.

Tôi phóng xe như thiêu thân bằng một tay, tay kia thì bấm điện thoại. Người bắt máy ở Văn phòng cảnh sát lúc đầu không chịu cho tôi bất kỳ thông tin liên lạc nào của Marcus. Cuối cùng tôi đành phải bảo là mình làm việc cho Viện Kiểm thi, rồi nói dối rằng tôi cần số di động của Marcus vì vấn đề liên quan đến một báo cáo. Cô ta miễn cưỡng cho tôi số điện thoại của anh ta, nhưng chỉ sau khi bắt tôi ôm máy chờ đợi trong cảm giác như vô cùng tận. Tôi khá chắc chắn cô ta dùng khoảng thời gian ấy để gọi đến viện, đảm bảo là tôi thực sự làm việc ở đó, chứ không phải một con bé tâm thần bị say nắng liêu xiêu theo đuôi anh chàng Marcus, và thực ra đang làm cái trò suýt mướt là bám riết anh ta.

Ô kê, có lẽ tôi say nắng anh ta thật, nhưng nếu định bám theo anh ta, tôi sẽ làm tốt hơn thế này nhiều.

Tôi gọi cho Marcus, chờ ngẫu lên khi đường dây nối thẳng đến hộp thoại. Tôi để lại lời nhắn bảo anh ta gọi lại cho tôi ngay lập tức, nhấn mạnh là việc thực sự quan trọng, nhưng lại có cảm giác mình đang phí hơi. Chẳng hiểu sao tôi nghĩ là Ed sẽ không để cho bất kỳ ai có cơ hội cảnh báo Marcus rằng anh ta đang gặp nguy hiểm. Ed, không hiểu sao lại biết chuyện về thầy ma, và nhận ra gã giao pizza là thầy ma khi con chó của Marianne ám chỉ gã là một xác chết.

Ed đã xem bức ảnh chụp hiện trường tai nạn và nhận ra rằng tôi có ở trong xe. Anh ta biết lời giải thích cho lý do tôi còn sống sót, phát hiện ra con chó của Marianne đã để ý đến tôi vì tôi là một xác chết, chứ không phải vì tôi xử lý xác chết. Và đó không phải lần đầu tiên Ed tìm ra thầy ma theo cách này. Gần như chắc chắn anh ta là thành viên của đội tìm kiếm ở đường Sweet Bayou khi đứa thiếu niên nọ bị mất tích, và trong khoảng thời gian đó, anh ta đã thấy con chó của Marianne để ý đến Adam Campbell.

Ed cũng nhận ra rằng chỉ một người có động cơ và cơ hội để biến đổi tôi thành thầy ma, một người rõ ràng đủ phương tiện để làm điều đó. Người mà người thân của họ có những mối quan hệ và tầm ảnh hưởng để tìm được cho tôi công việc tôi cần.

Điều đó giải thích được vẻ đau đớn, tôi nghĩ, phát bệnh vì lo lắng, khi anh ta nhận ra rằng Marcus - người bạn thân nhất của mình - là một thầy ma. Và vì lý do nào đó, anh ta cảm thấy buộc phải tiêu diệt thầy ma. Tôi không rõ vì sao, song biết là mình đúng. Nhưng có thật là Ed có thể buộc mình phải giết chết người bạn thân nhất hay không?

Đó không phải điều tôi sẵn sàng đánh cược.

Thật xúi quẩy, ngay lúc này tôi như người chết đuối giữa dòng. Tôi không rõ mình sẽ đi đâu, cũng chẳng biết tí ti gì về nơi Marcus sống, và tuyệt đối chắc chắn rằng không đời nào có thể moi được thông tin ấy từ cô ả trực điện thoại. Tôi thậm chí còn gọi cho bên thông tin, nhưng chẳng mấy ngạc nhiên khi biết tin tức về Marcus không công khai trong danh sách. Chẳng có mấy cảnh sát tạo điều kiện cho người khác dễ dàng tìm được mình. Tôi có thể hiểu điều đó, nhưng ngay lúc này, chuyện ấy làm tôi tức lộn ruột.

Địch mợ, đến nước này thì tôi ước gì mình là một kẻ bám đuôi tâm thần, cứ theo đuôi anh ta từ nhà đến chỗ làm và những thứ kiểu vậy. Ít ra như thế, tôi sẽ biết được anh ta sống ở đâu.

Chờ đã. Tôi đang ngớ ngẩn. Tôi cần hành động chậm lại và thông suốt chuyện này một cách logic.

Marcus sẽ nghỉ phép trong mấy ngày này. Anh ta và Ed có kế hoạch đi săn. Anh ta sẽ không bị Ed chặt đầu ngay tại nhà mình chứ? Không, Ed sẽ muốn làm chuyện đó ở nơi nào hẻo lánh, để có thể tìm được cách khiến vụ việc trông như kiểu tai nạn, hoặc là thủ tiêu cái xác.

Tôi phóng nhanh hết tốc lực đến thư viện. Tôi học được vài mánh khéo khi làm việc với Derrel, và mánh khéo hữu dụng nhất với tôi lúc này là tìm kiếm thông tin. Tôi vốn không được thành thạo trong việc sử dụng máy tính. Và tôi hy vọng mình chẳng cần phải thế.

Có vài chiếc máy trống trong phòng máy của thư viện giúp tôi tránh được rắc rối khi phải dùng vũ lực ném ai đó ra khỏi chỗ ngồi. Máy tính chậm như rùa và tôi sốt ruột đánh nhịp chân chờ trang web tải về, nhưng ơn trời trang web của giáo xứ được thiết kế bởi những kẻ ngốc giống tôi, và có một cái nút to tướng đánh dấu đường link hỗ trợ việc tìm kiếm tài sản.

Mồ các ký tự nhanh hết mức có thể, tôi nhập từ IVANOV, cầu trời ông chú sở hữu mảnh đất nơi Marcus thường săn bắn là thuộc bên nội. Nếu họ của ông ta không phải là Ivanov thì tôi xui tận mạng. Cả Marcus cũng vậy.

Vận may của tôi vẫn lơ lửng. Trong danh sách có một Ivanov, Marcus. Nhưng quan trọng hơn, cũng có một Ivanov, Pietro nữa, sở hữu một gia sản rộng lớn ở phía Bắc giáo xứ.

Các ngón tay run lên khi tôi vào Google Maps và nhập địa chỉ cơ ngơi của ông chú Pietro, in kết quả bản đồ rồi nhấn ngay khỏi đó.

Tôi biết vẫn còn một cơ hội rất thật là mình đã hoàn toàn sai lầm, và Ed chẳng buồn đi cả quãng đường lên phía Bắc giáo xứ. Hoàn toàn có khả năng lúc này, anh ta đang trong quá trình đưa Marcus đến một con ngõ nào đó gần đây để chơi trò chặt đầu. Nhưng nếu chuyện xảy ra như vậy thì dù bằng cách nào, tôi cũng chẳng có cơ hội tìm thấy họ kịp thời. Thế nên tôi cứ tiến hành ngăn chặn anh ta ở nơi tôi nghĩ anh ta sẽ đến.

Ừ, tôi biết, logic của mình còn nhiều thiếu sót, nhưng trực giác lại gào lên rằng tôi đang đi đúng đường. Tôi biết giết một cảnh sát sẽ nghiêm trọng khủng khiếp hơn nhiều so với giết một người giao pizza, hay nhân viên nhà tang lễ. Thế thật bất công, nhưng lại là sự thật và Ed biết điều này, có nghĩa anh ta cần phải tìm cách nào đó để vụ việc trông như một tai nạn.

Như kiểu trong một chuyến đi săn. Ở giữa nơi đồng không mông quạnh nào đó.

Trước khi lao ra đường, tôi đã nhanh chóng chuẩn bị hai chai nã “tan dỏ”. Lúc này chúng đang được chất trong khe đỡ cạnh cửa xe, tôi cũng thêm thùng lạnh chứa đầy “thức ăn nã” ở ghế sau. Mặc dù đã khá no rồi, tôi vẫn tiếp tục nốc một chai tan dỏ ấy trong lúc lao xe như điên, và cầu nguyện sẽ không có đội tuần tra nào của bang trên đường cao tốc.

Trước đây, tôi chưa bao giờ nạp nhiều nã đến thế. Sẽ lãng phí đến điên rồ trong hoàn cảnh thông thường, nhưng ngay lúc này, tôi cóc thêm quan tâm đến việc duy trì nguồn dự trữ. Tôi chỉ muốn chắc chắn mình được nạp đầy, nhưng ngay khi quãng cái chai rỗng sang bên, tôi phát hiện ra một điều tuyệt vời đến kỳ diệu. Đột nhiên các giác quan của tôi trở nên sắc bén hơn bao giờ hết, còn phản xạ hần có thể khiến Dale Earnhardt^[1] cũng phải dè chừng.

Tôi cười toe toét và tăng tốc. Đôi lúc siêu năng lượng tâm ma có thể trở nên rất hữu ích.

Thật tốt là tôi có những phản xạ và cảm giác sắc bén thế này. Nếu không nhờ vào nó, hẳn tôi sẽ bỏ lỡ mất dấu hiệu méo mó cạnh con đường đất nhỏ. Tôi giậm chân phanh, sau đó ngoặt xe vòng lại đúng lúc để rẽ sang mà không lao xuống rãnh.

Tôi có thể thấy những vết đi lại còn mới trên lớp bùn, giúp giảm bớt nỗi lo lắng rằng có thể mình đang đi sai hướng, nhưng chiếc Honda nhỏ bé tội nghiệp của tôi rung bần bật và phát ra những âm thanh đáng ngại, khi tôi bắt nó phải vượt qua những cái rãnh và đâm xuyên các vũng nước. Con đường này dành cho loại xe tải có gầm cao hơn nhiều, và chắc chắn không phải lái ở tốc độ tôi đang cố đạt tới. Tôi mới chỉ đi được khoảng một dặm xuống con đường ấy thì chiếc xe đột nhiên lao xuống một cái rãnh, và tôi va đập thật mạnh phía sau dây an toàn.

“Không! Khốn thật!” Tôi về số để lùi lại, nhưng có thể nghe được tiếng bánh xe xoay tít. Tôi đã bị mắc kẹt cứng.

Tắt máy đi, tôi nhanh chóng điếm qua những lựa chọn và kế hoạch. Bối cảnh, tôi không có kế hoạch nào ngoài việc “cảnh báo Marcus”. Anh ta mới là người cầm súng được huấn luyện và những trò kiểu thế.

Mất tôi hạ xuống chai não thứ hai. Tôi quay người nhìn ra thùng lạnh trên ghế sau.

Tôi nở nụ cười xấu xa nhất của mình.Ồ phải. Giờ đây tôi sẽ đốt cháy thêm ít não.

Chú thích:

[\[1\]](#) Vận động viên đua xe nổi tiếng của Mỹ.

CHƯƠNG 35

Tôi chưa bao giờ làm điều gì được coi là gần giống với “vận động viên”. Tôi khá chắc chắn rằng rất ít lần trong đời, tôi thực sự bắt mình phải co giò chạy, có chăng chỉ là sau khi bị giáo viên thể dục dọa dẫm, tức là hồi tôi vẫn còn đi học và phải chịu đựng số phận như thế.

Nhưng nếu biết việc chạy có thể đem đến cảm giác thế này, thì tôi không nghĩ mình sẽ có lúc dừng lại. Tôi chạy bằng bằng trên đường như đứa con đột biến yêu quý của loài linh dương lai báo, nhanh hơn cả tỉ lần so với tốc độ lái xe ấy chứ. Tôi nốc sạch chai nã thứ hai, và đoán là có thể chạy nhanh thế này trong vòng mười phút nữa trước khi khụy xuống rồi bắt đầu thổi rữa.

Thật may là chỉ một phút sau, tôi đã đến được bãi đất trống rộng lớn ở cuối con đường. Cách đó khoảng hai trăm mét, Marcus và Ed đang bận rộn chất phụ tùng thiết bị lên hai chiếc xe bốn bánh. Giải cứu thế giới bằng lượng não để dành! Tôi nghĩ trong niềm vui sướng phơn phớt.

Cả hai cùng lúc quay lại khi nghe thấy tiếng chạy của tôi. Mắt Marcus tròn tròn ngạc nhiên. “Angel! Cô làm cái gì ở đây thế?”

Ed cũng có vẻ ngạc nhiên, nhưng nét mặt anh ta nhanh chóng chuyển thành cảnh giác, vì lý do gì thì rõ ràng cả rồi. Tôi vẫn chạy như bay và chẳng có ý định dừng lại cho đến khi húc được Ed ngã ngửa ra đất. “Marcus!”, tôi hét lên trong lúc lao về phía bọn họ. “Tôi biết anh là thầy ma và anh đã biến đổi tôi! Ed cũng biết điều đó và anh ta...”

Một tiếng pằng đình tai xuyên qua bãi đất trống, cắt ngang lời nói trong khi tôi lao bổ xuống đất trong một tư thế nằm sòng soài kỳ quặc. Cảm giác đau đớn đâm xuyên mạnh mẽ khi tôi thở dốc rồi rạc và vật lộn để đứng lên. Chẳng hiểu sao tôi không thể thở sâu. Bãi đất trống nhấp nhô xung quanh lúc tôi quờ quạng đứng thẳng dậy. Tôi cần cảnh báo Marcus và ngăn Ed lại. Tôi cần thở. Tại sao tôi không thở được?

Tôi nghe thấy tiếng pằng thứ hai và thứ gì đó đập thật mạnh vào ngực. Cảm giác đau đớn dâng lên nhưng cũng đem theo sự xa xôi kỳ lạ. Tôi ho mạnh, máu sùi ra theo đường miệng, vị đồng kim loại trôi qua nhanh gần như ngay khi chạm lên lưỡi.

Ồ. Đó là lý do mình không thở được. Tôi chỉ có thể trố mắt nhìn khẩu súng lục trên tay Ed trong khi khụy gối, sau đó ngã ra đất. Màu sắc và cảm giác nhạt đi theo tốc độ gió cuốn. Tôi nỗ lực thêm một lần nữa để hít đủ không khí vào và gào lên cảnh báo Marcus, nhưng tôi không cần lắm thế.

Marcus không hề ngốc. Chỉ riêng việc Ed bắn tôi thôi đã đủ để cảnh báo rồi. Anh lao đến khẩu súng trường trên chiếc xe bốn bánh bằng tốc độ đáng kinh ngạc, đặc biệt là nếu cân nhắc đến chuyện anh phải đang thắc mắc lắm về điều quái quỷ gì đang xảy ra.

Ed đã cầm súng trên tay rồi. Tôi có thể thấy vẻ do dự lướt qua mặt anh ta, nhưng trong giây tiếp theo nó đã biến mất, thay vào đó là vẻ quyết tâm cuồng dại. Ed vung vẩy cánh tay khi tay Marcus siết lại trên khẩu súng trường. Một tiếng pằng nữa dội lại qua bãi đất trống, và trong một tích tắc, tôi tưởng Marcus đã thắng nhờ kẹp bóp cò trước.

Thế rồi anh ngã gục xuống đất với một lỗ trên trán khi Ed từ từ hạ khẩu súng xuống.

Tôi muốn gào lên trong nỗi kinh hoàng, nhưng vẫn không thể thốt thành tiếng, chỉ có tiếng máu xì ra ục ục, và ngay cả âm thanh ấy cũng rất khẽ. Tôi không thể cảm thấy nhịp đập của tim nữa. Đến lúc này, tôi đã đi khá xa trên con đường dẫn đến cái chết rồi. Số nào có giá trị thêm chín phút kia đã bay biến trong vài giây.

Tôi không thể dứt ánh mắt khỏi thân hình bất động của Marcus. Liệu tôi có sai trong chuyện anh là thầy ma không? Và nếu đúng anh là thầy ma thì liệu một viên đạn vào đầu có giết anh không? Anh không hề cựa quậy gì cả...

Ed thở ra run rẩy. “Đệch mợ.” Vẻ đau đớn lướt qua trên mặt anh ta. “Mẹ kiếp. Lẽ ra chuyện

đầu phải thế này!"

Tôi muốn gào lên trong cơn thịnh nộ. Ôi chao, xin lỗi vì tôi đã phá tung dự định của anh khi muốn giết anh ấy một cách tử tế và gọn gàng.

Ánh mắt Ed chuyển sang nơi tôi đang nằm, xoa bàn tay run run lên mặt. "Tôi biết cô vẫn chưa chết thực sự. Tôi chỉ làm cô chậm lại thôi." Một cơn rùng mình bò qua anh ta. "A, Chúa ơi... tôi đã rất thích cô", anh ta nói, giọng thô ráp. "Cô dường như quá bình thường. Tại sao cô lại biến thành một con quái vật chết tiệt cơ chứ!"

Anh ta gào lên giận dữ ứ ớ, có vẻ như nhắm đến trời cao hơn là nhắm vào tôi, rồi anh ta khụy xuống và quệt ống tay áo khoác lên mắt. "Đồ thầy ma chết tiệt", anh ta lầm bầm. "Đồ khốn kiếp các người cướp mất mọi thứ. Lũ chết tiệt các người đoạt hết những gì tôi thích." Anh ta hít vào một hơi rồi rạc rồi dường như lại tập trung vào tôi. "Angel đã chết trong vụ tai nạn ấy. Tôi biết cô nghĩ mình là Angel, nhưng cô ấy chết rồi."

Tôi lắc đầu, nổi hoảng sợ và cơn tức giận giao tranh dữ dội trong tôi. "Không", tôi xoay xở lảo khào thốt lên. "Anh sai rồi. Tôi là Angel."

Miệng Ed run lên trong một giây thoáng qua. "Không. Các người là quái vật. Thứ quái vật kinh khủng nhất, vì các người làm cho người khác nghĩ là các người còn sống. Thế rồi các người đập vỡ đầu họ ra bằng một cái neo chết tiệt và..." Anh ta đột nhiên quay đi khi những lời nói ấy sôi lên trong tôi.

Ôi đêch. Vụ tai nạn thuyền, bỏ mẹ.

"Lẽ ra chuyện sẽ không thế này", Ed nói bằng giọng thì thào khản đặc. Anh ta quệt tay lên mặt và tôi nhận ra anh ta đang khóc, điều đó chỉ khiến tôi cáu tiết hơn. Anh ta sẽ lẫn ra khóc lóc và đau khổ vì đã bắn tôi và người bạn thân nhất ư? Đêch mợ Ed!

"Tôi đã bắn khoả về Marcus", Ed nói tiếp, giọng vẫn khản đặc. "Lúc đầu con chó của Marianne xử sự hơi buồn cười khi ở quanh cậu ta, nhưng cậu ta vẫn cứ chơi đùa với nó... Tự nhủ chuyện đó là không thể nào." Anh ta liếc nhìn tôi. "Thế rồi Kudzu chỉ ra cô. Lúc đó tôi cũng không tin." Vẻ giận dữ lóe lên trong mắt anh ta. "Tôi là thằng ngu. Trong suốt thời gian qua thân xác của hai người đã bị hiến dâng cho quỷ dữ... bị cái thứ khí gió kinh khủng này trủ ngụ."

"Tôi không phải quái vật, đồ khốn kiếp ngu ngốc!" Tôi cố hét, nhưng âm thanh thoát ra gần như là tiếng lảo khào ừng ực, và tôi chẳng biết liệu anh ta có hiểu được hay không.

Nhưng dù hiểu thì Ed cũng phớt lờ. Anh ta quá mải mê trong bữa tiệc thương xót mộ đạo của mình. "Giờ tôi sẽ ban cho hai người đặc ân của một cái chết thực thụ", anh ta nói, so hai vai lại, rồi từ từ tra súng vào bao, sau đó, gần như miễn cưỡng, anh ta nhìn sang chỗ Marcus đang nằm ngửa trên mặt đất. Anh ta im lặng vài giây, rồi lắc đầu. "Tao sẽ giúp mày kết thúc nhanh thôi", Ed nói với anh chàng Marcus có lẽ đã chết. "Tao nợ mày chừng đó."

Ed quay đi và bắt đầu mò mẫm đóng thiết bị phụ tùng trên chiếc xe bốn bánh. Anh ta không còn để ý gì đến tôi nữa. Tôi cho là anh ta sẽ mặc tôi lê lét và rên rỉ đôi chút trước khi ban "đặc ân".

Ừ, chắc, tôi chưa ao ước đến chuyện lẫn lộn và đầu hàng. Một phần trong tôi cảm thấy tội nghiệp Ed, nhưng phần còn lại đơn giản là điên tiết. Tôi biết mình có thể đứng dậy được và lao đến chỗ Ed. Sẽ phải cần nhiều hơn hai phát đạn vào ngực mới ghì tôi lại được.

Khi bị anh ta bắn, tôi đã khụy xuống vì sốc khi cơ thể lãnh một cú bổ nhào cực mạnh vào cõng chết, mạnh hơn rất nhiều so với thường lệ, nhưng đến lúc này, điều đó gần như đã trôi qua rồi. Ngực tôi te tua, nhưng không hề đau đớn. Tôi vẫn không thể thở, nhưng cũng chẳng cần làm thế. Thứ gì đó biến tôi thành thầy ma đã xử lý hết những điều đó. Nhưng tôi sẽ hành động chậm chạp và tương đối luống cuống. Tôi tuyệt đối là một đồng bụi nhùi. Ed sẽ chẳng gặp rắc rối gì khi chặt bỏ đầu tôi.

May là tôi còn có một con át chủ bài trong ống tay áo. Hay đúng hơn, một thứ còn hơn hẳn

con át chủ bài. Thực ra là có đến hai con.

Tôi hơi nâng người, không đủ để khiến Ed chú ý, chỉ đủ để có thể lôi cái túi ni lông ra khỏi túi quần. Phần não bên trong vẫn còn đông cứng, và việc nuốt những khoanh não đóng băng ấy khiến họng tôi đau như quỷ sau mấy miếng đầu tiên, nhưng cảm giác ấy nhanh chóng trôi đi, thay vào đó là nỗi sung sướng khi ngực tôi liền lại. Tôi ăn nốt chỗ ấy rồi thả cái túi không xuống, sau đó lôi tiếp túi thứ hai và xé ra.

Tôi lồm cồm đứng dậy, vẫn tổng động não đông lạnh vào miệng nhanh tối đa bằng tốc độ nuốt xuống. Ô phải, thứ này thật tuyệt cú mèo. Tôi lại nguyên vẹn như xưa. Còn hơn là nguyên vẹn.

Từ khoe mắt, Ed thấy tôi đứng dậy liền quay phắt lại, tay phải cầm dao rựa. Anh ta nheo mắt nhìn tôi rà soát một lượt. Tôi không chắc liệu anh ta có thấy là tôi đã lành lại hay không. Ngực áo tôi vẫn còn bết máu, mà vết đạn cũng chẳng để lại những cái hố hở hoác trên da thịt.

“VẬY là cô vẫn còn đủ khỏe để đứng dậy.” Ed nói, trả lời câu hỏi của tôi. Tay anh ta siết chặt con dao rựa. “Lũ khốn nạn các người không muốn nằm xuống, đúng không?” Miệng anh ta co rúm lại gần như cười, nhưng mắt vẫn còn ngân ngấn nước. “Nhưng một khi tôi đã chặt đầu các người và thiêu trụi hộp sọ thì mọi chuyện sẽ kết thúc.”

“Tôi không nghĩ thế đâu”, tôi nói, rồi tổng miếng não đông lạnh cuối cùng vào miệng và thả cái túi ni lông xuống đất. Ed có vẻ hoang mang vài giây trước khi gương mặt lóe lên vẻ nhận biết. Anh ta tiến một bước về phía Marcus, giơ con dao lên cao bằng tay trái, tay phải rút súng ra.

“Chuyện này phải kết thúc”, Ed nói qua hàm răng nghiến chặt. “Tôi biết cô không tin, nhưng cô là quái vật.”

“Không, đúng là không tin đâu”, tôi lắc đầu nói. “Tôi vẫn là Angel. Tôi chưa từng giết ai. Phải, những gì xảy ra với bố anh thật kinh khủng, nhưng tất cả chúng ta đều đưa ra lựa chọn. Ngay lúc này, anh mới là quái vật.”

Vẻ thống khổ lướt qua mặt Ed và tôi thô bạo nhấn chìm đợt sóng thương cảm đang dâng lên. “Cô không thể ngăn tôi”, Ed nói, cố hết sức để cong môi thành vẻ khinh miệt tự hào. “Tôi sẽ xử lý cậu ta, sau đó sẽ tới lượt cô.”

“Vậy sao?”, tôi nói. Thế rồi không thể kìm lại, tôi hít vào thật sâu và hét lên:

“Siêu Năng Lực Thây Ma, Hành Động!” Và tôi di chuyển.

CHƯƠNG 36

(), Ed cố hết sức bắn tôi phát nữa, nhưng tôi vừa mới đánh chén hai suất não to bằng cả bộ não, nên hành động nhanh như cắt. Không nhanh hơn tốc độ đạn bay, nhưng phản xạ của tôi phải đạt đến độ Đỉnh Của Đỉnh. Ed thả hai phát đạn nhưng tôi có thể biết chính xác anh ta nhắm vào đâu, thấy được ngón tay anh ta siết lại trên cò súng. Cảm giác như chẳng tốn công sức gì khi chỉ tránh được đường đi của viên đạn. Trong tích tắc tiếp theo, tôi đã ở cạnh Ed và tước cả khẩu súng lẫn con dao khỏi tay anh ta.

Tôi lùi khỏi Ed ba bước, rồi giẫm lên sống con dao rựa và bẻ nó. Trong khoảnh khắc chớp nhoáng, tôi có chút lo lắng rằng chân mình sẽ chỉ nảy ngược lại khi giẫm lên sống dao, nhưng tình trạng siêu-não đã không làm tôi thất vọng, và tiếng kim loại gây vang lên với một tiếng tách nghe thoải mái đến rợn người.

Tôi suýt nữa đã thử xem liệu sức mạnh thân ma có cho phép mình bẻ gãy được khẩu súng không, nhưng rồi lại nghĩ nếu thất bại thì nhục như con trùng trọc. Vì thế, thay vào đó, tôi lẳng nó vào rừng ở khoảng cách xa nhất có thể, rồi đứng nhìn với niềm thỏa mãn khi nó bay vèo xa đến vài trăm mét. Muốn tìm được nó, Ed sẽ mất hơi nhiều thời gian đấy.

Nhưng rồi đột nhiên tôi chẳng biết phải làm gì. Tôi nhìn nổi kinh hoàng xuất hiện trên mặt Ed khi anh ta nhìn tôi, mắt trợn trừng và trắng dã. Anh ta coi tôi là quái vật, chẳng nghi ngờ gì về chuyện đó. Tôi có thể ngửi thấy mùi sợ hãi. Giác quan của tôi tinh đến nỗi có thể nghe thấy từng nhịp tim của anh ta. Từng giọt mồ hôi ở môi trên của anh ta rỉ ra khi chúng tôi nhìn nhau chằm chằm.

Tôi cũng đói, nhưng không phải theo kiểu cồn cào ruột gan như có sói bò trong bụng tôi thường mắc phải. Bên dưới nỗi sợ hãi của Ed, tôi có thể ngửi thấy anh ta là con mồi. Trong khoảnh khắc này, tôi là thú săn mồi. Phải, tôi có thể là quái vật. Một quái vật cực hoành tráng. Tôi có thể lúc nào cũng như thế này. Mạnh mẽ và nhanh nhẹn. Vô đối luôn.

Tôi tiến về phía Ed, còn anh ta loạng choạng lùi lại tựa vào chiếc xe bốn bánh. “Không... ôi Chúa ơi, làm ơn”, anh ta lắp bắp, hơi thở tống ra thành tiếng hỗn hển khản đặc.

“Anh có mùi ngon lắm”, tôi rử rử. Con đói cuộn xoắn trong tôi khi lắng nghe tiếng mạch đập hỗn loạn của Ed. Tôi có thể ngửi thấy mùi não qua tất cả những thứ đó mỗi lần anh ta thở ra. Nó mới tuyệt cú mèo làm sao, tươi ngon và nóng hổi...

Một chuyển động kéo lê thu hút sự chú ý của tôi, tôi chuyển ánh mắt sang bên vừa đủ để thấy chân Marcus chậm chạp cựa quậy. Anh ấy còn sống! Cảm giác nhẹ nhõm quất vào tôi và tôi lùi khỏi Ed một bước, nhấn chìm cảm giác rằng tôi đang cho phép con mồi của mình trốn thoát. Marcus còn sống! Ờ, đại loại thế. Anh ấy là thân ma. Anh ấy thực sự là thân ma! Ôi chao, sẽ thật củ chuối nếu Ed và tôi sai lầm trong chuyện ấy.

Tôi hít vào thật sâu và ném cho Ed ánh mắt chết người đáng sợ nhất có thể. Hẳn tôi đã làm điều đó rất giỏi, vì Ed trở nên trắng bệch hơn mức tôi nghĩ loài người có thể. Cảm giác hối hận cuộn lại trong tôi nhưng tôi biết mình không thể lùi bước. Tôi quý mến Ed và thậm chí còn cảm thấy đôi chút đáng tiếc cho anh ta.

Nhưng rõ ràng anh ta đã sẵn sàng giết chết người bạn thân nhất của mình.

“Đi. Biến ngay”, tôi gầm lên. “Tôi không bao giờ muốn gặp lại anh nữa. Và nếu anh còn giết thêm một thân ma nào, tôi sẽ sẵn lòng và ăn thịt anh. Rồi tôi sẽ giết anh.” Hây. Đôi khi tôi cũng hài hước vô đối.

Ed thốt lên một âm thanh lắp bắp gì đó, rồi xoay người và co giò chạy biến về phía rừng cây. Anh ta vấp chân vài lần, nhưng rồi loạng choạng lấy lại thăng bằng và chạy tiếp. Sau vài phút, âm thanh Ed băng qua thảm cây bụi tắt dần. Tôi hy vọng anh ta sẽ lao vào mấy thảm thường xuân độc trên đường chạy trốn. Sau đó là bụi cây gai. Rồi có thể là một tổ ong bắp cày.

Một tiếng ùng ục phát ra từ phía Marcus và tôi từ bỏ ngay khao khát muốn truy đuổi Ed vừa thoắt xuất hiện. Tôi vội chạy tới rồi ngồi thụp xuống cạnh anh. Mắt anh mở to, nhưng có vẻ như anh chẳng nhìn thấy gì cả.

“Ồi cưng, anh te tua rồi”, tôi lẩm bẩm. Tôi biết anh cần gì. Thật không may, tôi đã chén sạch chỗ nào dự phòng mang trên người trong cuộc đối đầu hoành tráng với Ed - Kẻ Săn Lùng Cây Ma.

Tôi nhanh chóng và điên cuồng lục qua cabin xe tải rồi đến túi quần túi áo của Marcus, nhưng không sao tìm được chìa khóa xe tải. Điên quá. Chắc vẫn còn trong túi Ed rồi.

Sao cũng được. Tôi vẫn khỏe vô đối và nhanh chẳng kém. Mà chỗ này cách nơi để xe cũng chỉ chưa đến nửa cây số thôi.

Tôi quay lại với anh chàng Marcus đang rên rỉ. “Được rồi, cậu bé to xác, đi nào!” Tôi nắm lấy cổ tay Marcus để kéo anh thẳng người dậy. Marcus lắc lư và hẳn sẽ ngã vật ra nếu tôi không ôm lấy anh. Nỗi lo lắng xuyên qua tôi. Viên đạn đã gây thương tích đến mức nào rồi? Nếu tôi cho anh ăn nữa, liệu mọi thứ trong đầu anh có quay trở lại như trước khi bị bắn không? Hay là anh sẽ trở thành một... cây ma thực vật?

Lúc này, tôi không thể nghĩ đến chuyện đó. Tôi lẳng Marcus lên vai theo kiểu của lính cứu hỏa, giữ thật chặt cổ tay anh, quàng tay còn lại quanh chân anh, rồi bắt đầu chạy.

Tôi nhanh chóng phát hiện ra Marcus là một anh chàng tương đối lực lưỡng rắn chắc. Lần này tôi chẳng thể hiện được cái trò linh dương lai báo, mà giống một con trâu nước nổi xung hơn. Năng lượng nào trong tôi khá cao, nhưng vác theo Quý ông Gân Một Tạ đã khiến tôi kiệt sức ngay khi chiếc xe hiện ra trong tầm mắt. Tôi loạng choạng mấy bước cuối cùng và trượt anh khỏi vai mình xuống đất, chỉ vừa kịp ngăn không để đầu anh bị đập xuống quá mạnh.

Cơn đói gào thét dữ dội khi tôi mở bung cửa xe và nắp thùng lạnh ra. Tôi xoay xở vớ lấy túi đã rã đông nhiều nhất mà mình có thể với tới, chống lại khao khát muốn đánh chén trước. Xé túi ra, tôi múc đầy não trong tay rồi cẩn thận để nó chảy nhỏ giọt vào miệng Marcus, làm thế cũng chẳng khó lắm vì hàm anh đã xệ hết xuống và nhỏ dãi rồi.

Nhưng rõ ràng, kể cả khi bị tổn thương não, một cây ma vẫn biết mình phải làm gì. Marcus nuốt gọn miếng não và tôi nhanh chóng thêm một vốc nữa vào miệng anh, đưa mắt nhìn lỗ đạn trên đầu anh, tìm bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy nó đang liền lại. Tôi tiếp tục dùng tay tiếp não vào miệng Marcus trong khi anh phát ra những âm thanh ậm ừ và nuốt xuống.

Tôi nghĩ mình có thể thấy mép lỗ đạn bắt đầu khép lại khi xé túi não thứ hai. Đến lúc túi não hết được nửa chừng, cái lỗ ấy đã hoàn toàn liền lại. Càng phần chấn hơn khi thấy mắt Marcus dần mất đi ánh vô hồn. Ít nhất tôi cũng hy vọng đó không chỉ là mong muốn.

Lúc tiếp cho Marcus gần hết túi não thứ ba, đột nhiên anh nắm lấy cổ tay tôi. “Angel”, anh nói, giọng khản đặc. “Không sao chứ?”

Tôi suýt nữa thì cười vang trong cảm giác nhẹ nhõm cuồng loạn. Anh vẫn là Marcus, và tôi là người đã cứu cả hai. Chưa bao giờ tôi nghĩ điều đó có thể xảy ra. “Ừ. Vẫn ngon lành. Anh còn đói không?”

Marcus gắng sức ngồi dậy, rồi tựa vào xe. “Đệch, vẫn còn. Nhưng anh có thể trụ được nếu em hết dự trữ rồi.”

Tôi lấy ra hai túi nữa, đưa một túi cho anh và cười toe toét. “Ăn đi. Gần đây nói chung em đã vớ được mỏ vàng.”

Tôi tựa vào xe ngay bên cạnh Marcus trong khi cả hai cùng ăn. Một bầu yên lặng lạ lẫm và dễ chịu buông xuống.

“Em đã giết Ed à?” Một lúc sau, Marcus cất tiếng hỏi. Giọng anh thoải mái như thể đang hỏi xem tôi có tìm thấy chìa khóa xe không vậy, nhưng tôi có thể thấy vẻ day dứt đau đớn trong

mắt anh.

“Không”, tôi trả lời. “Em... em đã muốn làm thế. Nhưng không phải vì em muốn ngăn không để anh ấy giết thêm người khác, hay là để trả thù. Ý em là, em có muốn như thế, nhưng...”

“Em muốn giết cậu ta vì bộ não”, Marcus nói.

Tôi nhăn mặt. “Phải. Và em nghĩ hẳn em đã làm thế nếu anh không cựa quậy.” Tôi nuốt cục nghẹn trong cổ họng xuống. “Chuyện đó, ừm, nói chung đã khiến em khiếp vía.”

Tôi ngạc nhiên khi Marcus nắm lấy tay mình. “Nhưng em không làm vậy. Em đã kiểm soát được chuyện đó.”

Tôi không chắc phải đáp lại thế nào. Tôi có cảm giác là mình chẳng thể kiểm soát được. Kể cả lúc này, tôi vẫn cảm thấy thôi thúc muốn làm bất kỳ điều gì cần thiết để quay lại với sự cao hứng tuyệt diệu kia.

“Em không phải kẻ sát nhân”, Marcus nói tiếp. “Em không phải người xấu.”

Tôi nở nụ cười yếu ớt. Tay anh thật dễ chịu và ấm áp trong tay tôi. Đột nhiên anh không còn là thứ chết chóc nữa. Tôi thích cảm giác ấy.

“Tại sao anh lại biến đổi em?”, tôi hỏi, nhìn vào mắt anh. “Tại sao là em?”

Anh siết nhẹ tay tôi. “À, không phải anh đã lên kế hoạch chuyện đó từ trước đâu. Nhưng anh luôn có ý nghĩ chung chung là em bị cuộc đời ngược đãi. Em phải đương đầu với quá nhiều khó khăn... Khi có mặt ở hiện trường vụ tai nạn đó và nhìn thấy em...” Anh nặng nhọc thở ra. “Anh đã nghĩ mình sẽ cho em một cơ hội thứ hai.”

“Ồ. Ừm. Cảm ơn anh.” Một lần nữa, tôi phải nói gì đây? Ô kê, vậy ít ra đây cũng không phải cái kiểu “Tôi biến đổi cô ta thành cây ma cho dù cô ta có thích hay không” một cách ngẫu nhiên. Marcus thực sự đã cứu mạng tôi.

Anh hắng giọng. “Và đề phòng em nghĩ rằng chuyện đó đơn thuần chỉ vì lòng thương hại, anh, ờ, anh cũng cho rằng em dễ thương chết đi được.”

Tôi nhìn anh trong vài giây. “Đây có phải là kiểu Cô dâu của Frankenstein không đấy? Cái kiểu quái vật muốn có người yêu quái vật ấy?”

Mắt Marcus tròn tròn sững sốt và tôi phải cố hết sức mới không cười phá lên. “Không!”, anh kêu lên. “Ôi Chúa ơi, không... anh chẳng bao giờ biến đổi em vì lý do đó. Anh thề! Nhưng lúc đó em sắp chết, và thằng mất dạy kia đã đánh thuốc em...”

“Marcus, không sao mà”, tôi nói, cười toe toét. “Nghe này, cái chết là điều tốt nhất từng xảy đến với em đấy.”

Marcus nhẹ nhõm đi trông thấy. “Ô kê. Ừ. Tốt. Ý anh là, không phải chuyện em chết là tốt, nhưng mà, em biết đấy.”

“Anh là cây ma bao lâu rồi?”, tôi hỏi. “Ý em là, Ed bảo hai anh là bạn từ khi còn nhỏ xíu.” Rồi tôi cau mày. “Thế mà anh ta vẫn sẵn sàng giết chết anh.”

Marcus khẽ thở dài. “Ừ, Ed và anh lớn lên cùng nhau. Khoảng sáu năm trước, Ed và anh đi săn cùng chú anh và bọn anh gặp một gia đình gấu trúc. Anh ngu bỏ mẹ khi cố bắt lấy một con nên bị cắn.”

Tôi cau mày. “Em không hiểu. Anh trở thành cây ma vì bị gấu trúc cắn ư?”

Marcus nở nụ cười u ám. “Không, anh bị bệnh dại. Hóa ra gấu trúc và dơi là những nguồn mang bệnh dại lớn ở nước Mỹ. Và trừ khi được tiêm trong vòng hai ngày sau khi bị cắn, còn thì gần như một trăm phần trăm bệnh đó gây chết người.

Một khi các triệu chứng bắt đầu xuất hiện thì đã quá muộn.” “Bệnh dại. Anh không nói chơi đấy chứ?”

“Tuyệt đối không!”

Tôi chớp mắt. “Ái chà. Em không tưởng tượng nổi. Nghe kỳ quặc quá. Thế, ai đã biến đổi anh?”

“Chú Pietro. Ông ấy cảm thấy mình cũng có phần trách nhiệm mặc dù anh mới là đồ ngu.” Anh hơi nhoẻn miệng cười. “Một trong những cơ sở kinh doanh của ông ấy là nhà tang lễ ở Thibodeaux. Ông ấy cho anh nguồn cung nào đầy đủ.”

“Ồi chao”, tôi lại thốt lên. Mất một lúc, tôi mới thấm hết những gì Marcus nói. “Có một điều em không hiểu.” Marcus nhìn tôi đầy trông đợi, còn tôi ném cho anh ánh mắt nghi ngờ nhất có thể. “Vì lý do quái gì mà em lại trần như nhộng khi xe cứu thương đến?”

“Vì máu”, Marcus nói, tuyệt đối nghiêm túc. “Quần áo của em rách toạt tả và bê bết máu, cả máu của em và tên tài xế.” Anh khiến tôi ngạc nhiên khi hơi nhăn mặt xấu hổ. “Anh... anh đã cởi quần áo của em và, ờ, nhúng em xuống mương để rửa sạch máu. Sau đó đưa em đi xa nhất có thể để không ai liên hệ em với vụ tai nạn kia nữa.” Anh nhăn mặt. “Có một sự trùng hợp ngớ ngẩn khi anh lại quyết định ‘tìm’ em trên chính con đường nơi một nạn nhân bị giết chết được tìm thấy một giờ sau đó.”

“Ồ.” Chuyện đó thực sự hợp lý. Dĩ nhiên như thế cũng có nghĩa là Marcus không chỉ nhìn thấy tôi chẳng còn mảnh vải che thân, mà tay anh còn sờ soạng khắp người tôi nữa... Ồi khỉ gió. Giờ tôi cần phải tắm nước lạnh.

“Bọn mình, ờ, chắc là bọn mình nên ra khỏi đây thôi”, tôi nói, hy vọng Marcus sẽ không nhận ra đột nhiên mặt mũi tôi lại đỏ bừng. “Em không nghĩ Ed sẽ sớm quay lại đâu, nhưng luôn có nguy cơ...”

Marcus gật đầu. “Em nói đúng. Chỉ có một điều anh muốn làm trước.”

Tôi đoán lẽ ra mình nên lường trước được chuyện này, song vẫn hết sức sửng sốt khi Marcus luồn một tay ra sau gáy tôi để kéo lại và hôn tôi. Nhưng cảm giác sửng sốt chỉ kéo dài khoảng nửa giây, sau đó tôi khá thỏa mãn với toàn bộ nụ hôn đó. Còn hơn là thỏa mãn. Đẹp mẹ nó vụ tắm nước lạnh đi nhé.

Cả thiên niên kỷ sau, bọn tôi mới rời nhau ra được, mặc dù tay Marcus vẫn còn dịu dàng đan trong tóc tôi.

“Anh đói”, anh rử rử, miệng mỉm cười.

“Em cũng thế”, tôi đáp lại. Chẳng hiểu sao tôi biết cả hai không ai nói đến món nào.

CHƯƠNG 37

Kon tôi cùng nhau đưa được chiếc Honda ra khỏi chỗ mắc kẹt, nhưng trước khi trở lại thị trấn, bọn tôi quay lại nơi đổ hai chiếc xe bốn bánh để đánh chúng vào tít sâu trong rừng, sau đó tôi đứng lại trong khi Marcus ngoặt vào một con đường mòn. Anh chạy bộ quay lại mười phút sau đó và trèo lên chiếc xe tôi đang lái.

“Đẩy nó xuống sông rồi”, anh giải thích.

Sau đó bọn tôi rửa ráy sạch sẽ hết mức có thể. Thật xui là áo của tôi đầy lỗ đạn và máu, nhưng chuyện đó đã dễ dàng được bù đắp, vì tôi vẫn có toàn bộ của cải trên thế gian ở sau cốp xe. Ngay khi đã chỉnh tề, Marcus dùng điện thoại của tôi, vì “chẳng hiểu sao” máy của anh lại bị mất pin, để gọi về Văn phòng cảnh sát báo cáo là anh và Ed bị lạc nhau trong rừng và vẫn chưa tìm thấy Ed đâu cả. Tôi không chắc vì sao anh phải bận tâm làm thế vì tôi biết Ed vẫn còn sống, nhưng Marcus chỉ mỉm cười dữ tợn.

“Phải có kế hoạch phòng thân. Nếu Ed không xuất hiện trở lại, thì sẽ rất khô khan nếu anh chẳng nói gì về việc không về cùng cậu ta sau chuyến đi săn. Còn nếu cậu ta xuất hiện thì cũng chẳng có tác hại gì.”

Tôi cảm giác chuyện vẫn còn tiếp diễn, nhưng thực sự không muốn hỏi nữa.

Tôi đưa Marcus về nhà nhưng lại không có động thái ra khỏi xe cùng anh. Anh dừng lại, tay vẫn đặt trên cửa xe và nhìn tôi với vẻ thắc mắc.

“Em có muốn vào trong không?”, anh hỏi.

“Có”, tôi trả lời. “Nhưng em phải xử lý một chuyện trước đã.”

“Là bố em.” Đó không phải câu hỏi, và tôi nhẹ cả người khi thấy vẻ thấu hiểu rõ ràng trong mắt anh. “Em sẽ quay lại sau khi xong chuyện chứ?”

Tôi mỉm cười, nhẹ nhõm vì rất nhiều lý do. “Anh biết mà.”

Bố đang ngồi trên thềm khi tôi ngoặt xe vào nhà. Một tay bố cầm bia, còn tay kia cầm điều thuốc, nhưng tôi chẳng thấy có lon rỗng nào cạnh ghế. Bố nhìn tôi ra khỏi xe rồi bước lên nhà, gương mặt lộ vẻ trông chờ thận trọng và gần như đau đớn.

“Không nghĩ là mày có đủ gan để quay về nhà”, bố nói khi tôi bước lên mấy bậc thềm, nét mặt tỏ vẻ nhạo báng như kiểu biết mình cần phải làm thế. “Chẳng còn thằng nào mày có thể bán thân để nó cho ở nhờ nữa hả?”

Tôi chỉ có thể cười. Tôi đã đánh mất nỗi sợ hãi trước bố. Tôi cũng biết rằng mình không còn bị ràng buộc với bố nữa. Dù có đến ở với Marcus hay ngủ trong xe, tôi biết mình vẫn có sự lựa chọn. “Cách đó không còn hiệu quả nữa đâu. Con thực sự chẳng quan tâm bố nghĩ gì về con. Con biết mình không phải đồ bỏ đi.” Tôi tựa người vào một cột chống thềm và khoanh tay ngang ngực. “Bố mới là người cần đến con.”

Bố quắc mắt lại. “Tao có đủ tiền để sống. Tao đếch cần cái trò nhảm nhí biết-tuốt của mày.”

“Dẹp hết đi, bố ạ”, tôi nói. “Chuyện này không liên quan đến tiền bạc, bố biết mà. Bố chẳng có ai cả. Chỉ có mỗi con. Bố có đếch ai để viện đến nếu con bỏ bố đi mãi mãi đây?”

Vẻ tức giận lướt qua mặt bố và bố đứng dậy, nhưng tôi không nhúc nhích, chỉ tiếp tục nhìn bố với vẻ bình thản dường như đang thăm qua từng tế bào trong cơ thể. Thật may là tôi đã chén thêm một bộ não nữa trên đường đến đây, để có thể phản ứng sắc bén và tinh tường nhất có thể.

Cũng là nhanh nhẹn và khỏe mạnh nhất nữa, đề phòng vẻ khéo léo và sức mê hoặc không giúp tôi vượt qua chuyện này. Tôi sẽ không bao giờ để ai đánh mình lần nữa. “Buồn cười là con

vẫn yêu bố, bố à”, tôi nói. “Con đã nghĩ đến chuyện này rất nhiều. Nghĩ đến chuyện mình sẽ chết mất nếu có chuyện gì tồi tệ xảy ra với bố, khi mà lẽ ra con có thể làm gì đó để ngăn chặn điều đó.”

“Tao có thể tự lo cho mình”, bố nói, cất cao giọng.

“Có phải bố muốn thế không?”, tôi hỏi, cố tình giữ giọng thật thấp. “Bố muốn con ra khỏi cuộc đời của bố à?”

Hai tay bố mở ra và khuôn mặt dường như xệ xuống. “Không. Chúa ơi. Tao đã... Bố...” Bố nuốt xuống. “Khi mẹ...”

“Bố phải lựa chọn giữa mẹ và con, và bố đã chọn con”, tôi vừa nói vừa nhìn thẳng vào mắt bố. “Và con biết hẳn bố đã hối tiếc cả triệu lần với sự lựa chọn đó.”

Về tội lỗi lướt qua mặt bố. “Cũng chẳng sao”, tôi nói trước khi bố có thể cố phủ nhận điều đó. “Chính xác thì con đã khiến chuyện đó chẳng dễ dàng gì với bố. Con đã đưa ra cả đồng lựa chọn rắc rối. Con thực sự là đứa con gái chết băm chết vằm.”

Bố sụp xuống và lắc đầu. “Không... không, con sai rồi. Bố đã có thể giao con cho bang và giữ lại mẹ con.” Bố thọc tay vào mái tóc thừa thớt. “Nhưng... bố biết mẹ con không đúng.” Bố vỗ lên đầu. “Mẹ con thật thú vị và hoang dã”, bố nói tiếp. “Nhưng lại không thể đương đầu với bất kỳ thể loại căng thẳng nào... không bao giờ nên làm một người mẹ. Còn con... con là thiên thần bé nhỏ của bố.” Giọng bố nghẹn lại và vội nhấp một ngụm bia để che giấu. “Nhưng sau khi mẹ con ra đi, bố luận ra rằng có lẽ mình chẳng bao giờ nên làm cha.”

Nỗi xúc động đe dọa lôi bật trái tim tôi khỏi lồng ngực khi bố ngược đôi mắt ướt đầm lên nhìn tôi. “Bố chưa bao giờ hối hận vì đã để họ đưa mẹ con đi”, bố nói. “Nhưng...” Bố hít vào run rẩy. “Đôi khi bố hối hận vì cứ tiếp tục làm bố của con.” Bố nhìn đi nơi khác. “Bố nghĩ là nếu bố để bang đưa con đi, thì có thể con đã được ở với những người biết cách đưa con vào khuôn phép và giữ cho con tránh khỏi những rắc rối.” Bố thở dài. “Bố không thể. Bố không thể làm được chuyện đó.”

Tôi không chắc mình có thể lên tiếng được qua cục nghẹn to bự trong cổ họng. “Có thể có”, tôi vất vả nói. “Cũng có thể không. Nhưng giờ chuyện đó chẳng quan trọng nữa. Con sạch sẽ, và có công việc tốt...”

Giọng tôi trôi tuột đi, rồi tôi thở dài và ngồi phịch xuống bậc thềm. “Nhưng con không thể lợi dụng chuyện vớ vẩn đó thêm được nữa. Con đã gặp may vì có người giúp đỡ con khi con cần.” Tôi thọc tay vào tóc và nhăn mặt. “Con đến đây, nghĩ là mình sẽ ra cái vẻ ‘ồ, bố cần phải cải tạo và cai bia rượu đi’ nhưng như thế sẽ chỉ là trò vớ vẩn giả nhân giả nghĩa, vì con chắc cú là chẳng bao giờ có đủ gan để vượt qua chuyện đó.”

“Bố sẽ làm thế”, bố lặng lẽ nói. “Bố sẽ tham gia cải tạo, xin tư vấn, bất kỳ điều gì cần thiết. Có phải đó là điều con muốn ở bố?” Bố nhìn tôi, mắt ánh lên vẻ hy vọng đau đớn.

Tôi không chắc mình phải trả lời lại thế nào. Ý tôi là, tôi muốn quá nhiều thứ. Toàn bộ cuộc nói chuyện này cuối cùng có thể sẽ là một bộ phim hoành tráng trong tuần trên Hallmark, khi hai bố con tôi ôm chầm lấy nhau và hứa hẹn trong nước mắt rằng từ giờ mọi thứ sẽ trở nên kỳ diệu, vì bố sẽ cai bia rượu, còn tôi sẽ là đứa con gái tận tụy và biết động viên. Tôi biết tổng là chẳng có gì dễ dàng như thế.

Nếu không biến thành thầy ma thì chắc là chẳng bao giờ tôi tìm được sức mạnh để cai thuốc và giữ nổi việc làm. Tôi chưa bao giờ khao khát làm thế. Vậy thì vì cái gì mà tôi phải làm vậy chứ? Tôi chẳng có cái quái gì cả. Tôi sẽ không bao giờ thấy một thế giới khác, ngoài những thứ mình vẫn biết.

Và mong chờ bố trở thành một người tốt hơn chỉ vì tôi là một chuyện hoàn toàn phi thực tế.

“Thế chúng ta bắt đầu bằng chuyện dọn đồng lon bia ra khỏi đường vào nhà thì sao?”, tôi hỏi. Bố nhìn tôi thắc mắc và tôi cố kìm nén để không mỉm cười. Chắc chắn là bố chẳng hề trông chờ

điều này.

“Lon bìa? Bố không hiểu.”

“Trông kinh bỏ xừ”, tôi nói với bố. “Phải, nó khôì hài như kiểu ‘Ha ha, bọn tao chỉ là đồ mọi trắng thể thôi’, vì chúng ta luôn cho rằng đằng nào mọi người chẳng coi thường mình, thế sao không mặc xác chúng nó đi, đúng không?” Tôi kiên quyết lắc đầu. “Đệch mợ tất cả chúng nó. Chúng ta chỉ là mọi nếu cứ tiếp tục cư xử như lũ mọi. Đệch mợ lũ khốn kiếp đó.”

Bố nhìn ra phía lối vào, rồi dỗi mắt quan sát quanh phần sân còn lại và cả ngôi nhà. Vẻ ghê tởm xen lẫn hối hận làm mắt bố tối lại. “Nơi này đúng là bãi rác chết tiệt.”

Tôi khẽ bật cười. “Phải, chẳng trách chúng ta lại say xỉn và phê lòi.”

Bố quay về phía tôi, thoáng mỉm cười. “Vậy là con sẽ ở lại?”

“Nói chung là con đang gặp gỡ một người.” Tôi dừng lại. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu tôi chưa vội cho bố biết đó là viên cảnh sát đã bắt giam bố. Và cả tôi nữa chứ. “Nhưng đây vẫn là nhà của con.”

“Con chia tay thằng Randy rồi à?” Bố cau mày nhìn tôi. “Vâng. Chuyện đó chấm dứt rồi.”

Bố nheo mắt nhìn tôi. “Chấm dứt hẳn chứ?”

“Chấm dứt tuyệt đối. Chết. Chôn rồi”, tôi nhấn mạnh. Trước vẻ ngạc nhiên của tôi, bố gật đầu tán thành. “Đến lúc rồi. Bố luôn nghĩ là con quá ngon so với thằng bỏ đi ấy.”

Tôi bật cười vang trong khi bố nhìn tôi đầy thắc mắc. “Bố chuẩn bá cháy luôn, bố ạ”, tôi cười toe toét nói.

“Đúng là con quá ngon so với hẳn ta.”

CHƯƠNG 38

Bố và tôi cào đám lon bia suốt hai giờ khi trời còn sáng rồi tôi quay trở lại nhà Marcus, nhưng là sau lúc khiến bố sốc cứng người khi bị tôi ôm chầm lấy. Giữa hai bố con tôi còn lâu mới có chuyện hoàn hảo, nhưng khởi đầu thế này là ngon rồi.

Marcus mở cửa trước khi tôi kịp gõ, nắm lấy tay tôi rồi kéo vào trong. Anh đập cửa đóng lại, và trong giây tiếp theo, môi anh đã gấn lấy môi tôi còn tay thì đan vào tóc tôi. Tôi giật áo của anh ra, và ồ, phải, trong thân phận một thầy ma, anh đúng là có thân hình ngon lành hết xẩy...

“Từ từ đã”, Marcus thở dốc sau khoảng nửa phút mò mẫm cuồng loạn. Chẳng hiểu sao tôi cũng đã mất áo còn quần jean của anh thì bị mở khóa, và tôi thực sự chẳng tâm trí đâu mà “từ từ” lúc này. Nhưng Marcus tóm lấy tay tôi rồi kéo vào bếp, mở toang tủ lạnh để lấy ra một tô chứa thứ gì đó trông giống bột sắn. Anh đưa cái tô cho tôi, sập cửa tủ lạnh lại, chộp lấy hai cái thìa từ một ngăn kéo.

“Đây không phải bột sắn, đúng không?”, tôi hỏi, cầm lấy một cái thìa.

Marcus lắc đầu, một nụ cười giảo hoạt nở trên môi. “Anh nghĩ nó có một cái tên hay ho hơn là ‘món đạo đầu’.”

Món pudding ấy đúng là xứng với tên gọi. Và chẳng có thứ gì rơi ra ngoài dự kiến.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>